

VIÊN GIÁC



SỐ NR. 167 TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC
Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnamflüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland
PL. 2.552 NĂM THỨ 30 - THÁNG 10 NĂM 2008; JAHRGANG 30. OKTOBER 2008 - AUSGABE IN VIETNAMEISCH





Năm nay là năm mà Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu có nhiều việc phải làm và có nhiều việc để phải suy nghĩ. Tuy không đau đầu; nhưng cũng đã nặng buốt con tim, khi chính mình là những thành viên trụ cột của Giáo Hội; phải làm gì đây cho phải đạo và phải làm sao đây cho miệng đời đừng trách móc về sau. Quả thật điều ấy đã chẳng dễ dàng chút nào.

Khởi đi là việc chuẩn bị tinh thần cũng như nơi chốn cho việc tổ chức khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 20. Đây là một chặng đường tương đối dài, nhằm thẩm định lại những bước đi của Giáo Hội trong 20 năm ấy. Đồng thời cũng có nhiều quyết định quan trọng trong đường hướng cũng như tổ chức của Giáo Hội trong tương lai. Cuối cùng rồi hơn 500 học viên và chư Tôn Đức Tăng Ni cũng đã đến tham dự cũng như hướng dẫn trong suốt 20 ngày vào cuối tháng 7 đầu tháng 8 năm 2008 vừa qua. Là một thành

quả đáng ca ngợi. Vì lẽ người Phật Tử không làm ngơ đối với Giáo Hội và luôn luôn củng cố đức tin cũng như sự tu học của mình.

Giáo Hội đã có nhiều quyết định trong phiên họp định kỳ vào tối ngày 31 tháng 7 sau khi đã làm lễ truy niệm và thọ tang Đức Đệ Tứ Tăng Thống Thích Huyền Quang vừa viên tịch ở Bình Định vào ngày 5 tháng 7 năm 2008. Rằng: **Xưa sao, nay vậy**. Nghĩa là kể từ khi GHPGVNTN được thành lập năm 1964 – tinh thần ấy đã kéo dài cho đến năm 1975. Quý Thầy, Cô trong Giáo Hội đã một lòng hy sinh cho tự do tôn giáo và sự độc lập của nước nhà, thì tinh thần ấy sau năm 1975 cho đến năm 1981 trong khi tại quê nhà GHPGVNTN không được hoạt động, các vị lãnh đạo trong Viện Hóa Đạo bị đi tù và bị Cộng Sản giết chết như cố Hòa Thượng Thích Thiện Minh hay sau đó là tranh đấu cho 2 án tử hình của Thượng Tọa Thích Tuệ Sĩ và Thượng Tọa Trí Siêu Lê Mạnh Thát giảm xuống còn 20 năm tù và cuối cùng là được trao trả tự do. Từ những ngày ấy, những người con của Giáo Hội mẹ đang lưu lạc tại Nhật Bản, Ấn Độ, Âu Châu, Mỹ Châu đều hướng về quê hương và Giáo Hội để tranh đấu với người Cộng Sản, nhằm chứng minh cho thế giới thấy rằng: Ở Việt Nam không có tự do tôn giáo và từ đó các quốc gia Âu Mỹ khi bang giao với Cộng Sản Việt Nam đều phải đưa vấn đề nhân quyền và tự do tôn giáo lên hàng đầu, trong nhiều nghị trình của các chính trị gia của cả hai nước. Nhờ vậy mà sự đàn áp ở trong nước lại đổi sang chiến thuật khác. Vì có thế giới đang để mắt vào.

Từ năm 1981 đến năm 1992 là thời điểm gượng dậy của Giáo Hội Mẹ tại quê hương. Ở ngoài này các GHPGVNTN vẫn tiếp tục kiên trì hỗ trợ cho sự phục hưng của GHPGVNTN tại quê nhà. Đến năm 2003 thì Đức Tăng Thống đã được tấn phong; vị trí của Viện Hóa Đạo đã bắt đầu vững vàng qua sự lèo lái con thuyền bát nhã của Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Đệ Tứ Tăng Thống GHPGVNTN và Đại Lão Hòa Thượng Thích Quảng Độ, Viện Trưởng Viện Hóa Đạo. Từ cái có nó biến thành cái không và từ cái không ấy nó đã trở thành một thực thể hiện hữu mạnh mẽ đã hoạt động ở trong cũng như ngoài nước.

Bỗng nhiên một ngày của mùa thu năm 2007 Giáo Hội đã bị chao đảo bởi những giáo chỉ và giải thích giáo chỉ, làm cho Tăng Ni, tín đồ Phật Giáo ở trong cũng như ngoài nước lại nghi kỵ lẫn nhau và cứ thế nhiều người đã bị chụp mũ. Ai không theo mình thì cho những người đó không còn khâm tuân, không còn triệt để với Giáo Hội nữa. Nhớ lại lời Phật dạy xưa: „Đừng nên

tin một điều gì, dầu điều đó do chính kim khẩu của Ngài nói ra. Đừng nên tin một điều gì, dầu điều ấy đã được bao đời truyền tụng lại; hãy nên tin một điều gì, mà điều ấy đã trải qua sự thể hiện của chính bản thân của các người ". Quả vậy, Đức Phật là một nhà đại dân chủ, Ngài chưa bao giờ ép buộc ai phải tin theo Ngài. Vậy thì giáo chỉ hay những gì đó, người ta vẫn có thể nghi ngờ và chưa tin được, cũng không có gì lấy làm lạ lắm. Đàng này thì ngược lại. Phải nói chung rằng: Đây là nỗi đau của Giáo Hội vậy.

Sau tuần 49 ngày của Đức Tăng Thống, lễ ra Viện Hóa Đạo ở trong cũng như ngoài nước phải lo chiêu hiền đãi sĩ, gom góp người tài và sức lực vào cho tổ chức của mình, đàng này lại đi thanh lọc và khai trừ tất cả các Giáo Hội ở Úc Châu, Canada, Âu Châu và Cộng Đồng PGVN tại Hoa Kỳ. Điều này thật là khó hiểu. Như vậy, một Giáo Hội PGVNTN ở trong nước đang bị đàn áp mà đi giải tán những tổ chức của GHPGVNTN tại các nước ở các châu lục khác nhau là nghĩa gì? Chắc chắn điều ấy sẽ không giải tán được. Vì lẽ pháp lý ở đây là do chư Tăng Ni cũng như Phật Tử ở các nước họ đến tỵ nạn, họ đã lập ra và chính họ mới là người có quyền giải tán chứ quyền ấy nó không nằm ở tận quê nhà. Đây là việc làm không đúng nguyên tắc hành chánh và pháp luật sở tại. Còn bảo rằng các GHPGVNTN ở hải ngoại không phục tùng, có nghĩa là „tiếm danh” Giáo Hội. Trong khi Giáo Hội tại quê nhà đang nghiêm ngặt, thì ai ở ngoại quốc đã đấu tranh cho và lúc ấy tại sao không gọi là „tiếm danh”. Còn bây giờ đã có nhân sự, mặc dầu chưa có pháp lý để hoạt động ở trong nước thì gọi là „tiếm danh”.

Vả lại trong những tổ chức của Đảng Dân Chủ hay Tự Do, còn có dân chủ thiên tả hay dân chủ thiên hữu; thì ở đây những thành viên của GHPGVNTN tại các châu có thể không đồng nhất với việc làm của Giáo Hội Mẹ; nhưng điều ấy không có nghĩa là chống đối lại Giáo Hội của mình.

Do vậy GHPGVNTN – Chi Bộ Đức Quốc đã được khai sinh ra từ năm 1978 tại Đức và GHPGVNTN Âu Châu đã được ra đời vào năm 1990 tại Na Uy không có lý do gì để giải tán cả. Nếu nói về pháp lý, những nơi này đã kế tục và đã thành lập trước Văn Phòng II Viện Hóa Đạo tại Hoa Kỳ, thì không lý do gì cái ông đến sau lại đòi dẹp ông đến trước. Nên „trước sao sau vậy” là lý do này.

Rồi Đức Đạt Lai Lạt Ma thứ 14 đã đến thăm viếng chùa Khánh Anh mới vào ngày 12 tháng 8 năm 2008 vừa qua là một sự liên hệ giữa Đạo và Đạo; giữa con người với con người; giữa quốc gia với quốc gia. Đây là một thành quả của chùa Khánh Anh cũng như của GHPGVNTN đã gặt hái được trong thời gian qua.

Một Đại Giới Đàn Pháp Chuyên đã do GHPGVNTN Âu Châu tổ chức lần thứ 2 tại Đức, có 40 giới tử xuất gia thọ giới, là một kết quả của sự liên tục truyền thừa cho nhiều thế hệ về sau, mà Giáo Hội đã quan tâm đến.

Ngôi chùa Thiện Minh tại Lyon, Pháp quốc, đã bị hỏa hoạn cách đây 2 năm, thì nay sau 2 năm tu bổ, kiến tạo và vào cuối tháng 8 năm 2008 vừa qua một lễ An Vị Phật đã tổ chức thật trang nghiêm trọng thể. Điều ấy đã nói lên được lòng tin của người con Phật lúc nào cũng hướng thượng và diu nhau đi trên vạn nẻo đường trình nên mới được như thế.

Ngôi chùa Bảo Quang tại Hamburg là một ngôi chùa Ni cũng đã được khánh thành vào đầu tháng 8 vừa qua. Hầu hết Chư Tôn Giáo Phẩm của GHPGVNTN Âu Châu cũng đã hiện diện để tham gia, chứng minh cũng như hộ niệm cho một sự thành tựu như thế.

Xin chỉ một lòng và một niệm cho quê hương và dẫu cho đó là ai đi chăng nữa GHPGVNTN tại Đức nói riêng cũng như GHPGVNTN Âu Châu nói chung vẫn một lòng trung trinh với Quê Hương, Đạo Pháp và Dân Tộc như lâu nay đã làm. Dẫu cho người Mẹ có từ con; nhưng đứa con ấy vẫn là đứa con của Mẹ dẫu ở dưới bất cứ hình thức hay danh nghĩa nào.

Mong là như thế.

● Ban Biên Tập Báo Viên Giác

Tuyên Bố Chung

**của các Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại
tại Canada, Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan, Âu Châu,
và Cộng Đồng Phật Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ**

— ❀ —

Kể từ khi Giáo Chỉ số 9 của Viện Tăng Thống và Thông Bạch Hướng Dẫn Thi Hành Giáo Chỉ này của Viện Hóa Đạo GHPGVNTN ban hành, Phật Giáo Việt Nam tại hải ngoại đã rơi vào một cuộc khủng hoảng trầm trọng chưa từng có trong lịch sử. Nó không chỉ làm dao động, hoang mang lòng người; cũng không chỉ gây bất ổn và phân hóa trong các tổ chức sinh hoạt Phật Giáo; mà còn tạo cơ hội cho một số người và những thế lực đen tối nổi lên đánh phá nhằm triệt hạ Phật Giáo bằng mọi cách và ở mọi nơi. Nạn nhân trực tiếp của tình trạng này là chư vị Tôn Đức Tăng Ni và các GHPGVNTN/Hải Ngoại tại các châu lục. Mặc dù vậy, hầu hết chư vị Tôn Đức Tăng Ni và các Giáo Hội này vẫn nhẫn nhục, kiên trì với chí nguyện hoằng pháp lợi sanh, cố gắng duy trì các sinh hoạt Giáo Hội hoặc xây dựng các tổ chức sinh hoạt thích hợp với hoàn cảnh mới như tại Hoa Kỳ. Thế nhưng, một số người và những thế lực đen tối này vẫn tìm mọi cách gây xáo trộn trong dư luận nhằm triệt hạ đến cùng chư vị Tôn Đức Tăng Ni và các tổ chức Phật Giáo Việt Nam hải ngoại. Gần đây, Thông Bạch 31/VHD/VT đề ngày 24/08/2008 do Hòa Thượng Thích Quảng Độ, nhân danh Viện Trưởng Viện Hóa Đạo ấn ký với nội dung cáo buộc đích danh các Giáo Hội PGVNTN Hải Ngoại tại Canada, Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan và Âu Châu là "tiếm danh Giáo Hội PGVNTN", và xác định "không thừa nhận, không chịu trách nhiệm" các Giáo Hội này.

Trước tình trạng cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng, với tâm nguyện muốn Giáo Hội được ổn định để Tăng Ni Phật tử an tâm tu học, hành đạo và cũng để kêu gọi hãy ngừng tay đối với những ai lợi dụng cảnh giậu đổ bìm leo để đánh phá Phật giáo như đã và đang diễn ra một cách hung bạo, chúng tôi, các tổ chức Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại ký tên dưới đây buộc lòng phải lên tiếng để minh định quan điểm và lập trường:

1. Giáo Hội PGVNTN cũng như bất cứ một tổ chức Phật Giáo chân chính nào đều là sự kết tinh tâm nguyện và hoài bão của tập thể Tăng Ni, Phật tử chung lòng chung sức xây dựng nên. Nó được hình thành và sinh hoạt trên căn bản đồng thuận của tập thể ấy, được quy định một cách cụ thể trong Hiến Chương, Quy Chế hay Nội Quy của tổ chức. Nó cũng chỉ bị giải tán khi có sự đồng thuận của đa số thành viên và phải được tiến hành đúng với các điều khoản quy định trong Hiến Chương, Quy Chế hay Nội Quy. Nó không thể và không bao giờ là của riêng một cá nhân hay của một nhóm người thiểu số; và vì vậy, cũng không ai hay một nhóm người thiểu số nào có quyền giải tán hay loại bỏ nó. Đây là nguyên tắc sơ đẳng của sinh hoạt dân chủ trong thế giới ngày nay; và là tinh thần nền tảng của sự hòa hợp trong sinh hoạt Phật Giáo từ ngàn xưa để lại. Chính với nguyên tắc và tinh thần này mà chúng tôi xem là vô giá trị mọi văn bản, quyết định mang tính áp chế, độc đoán dù chúng xuất phát bất cứ từ đâu.

2. Các Giáo Hội PGVNTN/Hải Ngoại tại Canada, Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan, Âu Châu và Hoa Kỳ là các tổ chức Giáo Hội do chư Tôn Đức Tăng Ni và Phật tử các nơi đó cùng nhau kết hợp để xây dựng nên. Mỗi Giáo Hội đều có Hiến Chương, Quy Chế hay Nội Quy riêng; có Pháp lý và tư cách Pháp nhân theo luật pháp của quốc gia sở tại và sinh hoạt độc lập. Sự liên hệ giữa các Giáo Hội này cũng như của các Giáo Hội này với GHPGVNTN ở quê nhà trước đây là liên hệ về mặt tinh thần vì cùng có chung ý hướng kết hợp thống nhất các hệ phái, tông phái, cùng có chung một lý tưởng tu học chánh pháp và phụng sự quần sanh theo truyền thống của Phật Giáo Việt Nam mà lịch đại Tổ Sư đã truyền thừa và GHPGVNTN đã thừa kế từ khi thành lập năm 1964. Mỗi tổ chức Giáo Hội tự quyết định và tự chịu trách nhiệm về các hoạt động của mình. Không một tổ chức nào quyết định giùm hay chịu trách nhiệm cho tổ chức nào.

3. Các Giáo Hội này đều lấy danh xưng Giáo Hội PGVNTN chính là vì có chung tâm nguyện thừa kế tinh thần, ý hướng và lý tưởng trên đây. Trong hoàn cảnh đặc biệt của Phật Giáo tại Việt Nam sau năm 1975, việc lấy danh xưng này còn là để khẳng định quan điểm về một Giáo Hội Phật Giáo chân chính là một Giáo Hội đứng vững trên lập trường Phật Giáo và Dân Tộc, một Giáo Hội không đi theo, không làm công cụ cho bất cứ một thế lực hay khuynh hướng chính trị nào khác như lịch sử hình thành và tồn tại của GHPGVNTN đã chứng tỏ. Chính vì vậy, các Giáo Hội này ở hải ngoại đã nỗ lực đóng góp không mệt mỏi vào các hoạt động đấu tranh cho sự phục hoạt GHPGVNTN, cho tự do và nhân quyền của dân tộc trước mọi chính sách đàn áp của chế độ cộng sản đương quyền ở trong nước.

4. Danh xưng GHPGVNTN là chung của Tăng Tín đồ Phật Giáo Việt Nam, những người cùng mang tâm nguyện thừa kế tinh thần, ý hướng và lý tưởng trên đây. Vì vậy, bất cứ tập thể Tăng Tín đồ Phật Giáo Việt Nam

nào cùng mang tâm nguyện đó và hoạt động cho tâm nguyện đó đều xứng đáng với danh xưng GHPGVNTN. Ngược lại, nhân danh GHPGVNTN mà gây mâu thuẫn, thậm chí đòi giải tán các tổ chức Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất ở hải ngoại, phải coi đó là một tác nghiệp phá hòa hợp Tăng, chà đạp lên bao nhiêu công đức xây dựng Giáo Hội suốt ba thập niên qua của tập thể Tăng Ni và Phật tử ở hải ngoại và biến Giáo Hội thành công cụ cho các thế lực vô minh nhằm tiêu diệt Chánh Pháp. Đó mới đích thực là tiếm danh, và hoàn toàn không xứng đáng với danh xưng GHPGVNTN.

5. Các Giáo Hội PGVNTN/Hải Ngoại tại Canada, Úc Đại Lợi – Tân Tây Lan, Âu Châu và tập thể Tăng Tín đồ sinh hoạt trong Giáo Hội tại Hoa Kỳ trước đây vẫn còn đó. Chính sinh hoạt của các Giáo Hội này gần 20 năm qua đã yểm trợ hữu hiệu và làm sống lại Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất ở quê nhà sau một thời gian gián đoạn vì nhân sự lãnh đạo giáo hội bị quản chế, tù đày. Cụ thể qua Đại Hội 8 họp tại Phật Học Viện Quốc Tế, Hoa Kỳ (1999) và Đại Hội Bất Thường tại Tu viện Quảng Đức, Melbourne (Úc châu) 10- 12/10/2003 của các Giáo Hội PGVNTN Hải Ngoại kể trên đã hợp thức hoá và suy cử nhân sự vào 2 Viện Tăng Thống và Viện Hóa Đạo trong nước hiện nay. Những GHPGVNTN ở hải ngoại này là tác nhân hình thành hợp pháp Hội Đồng Lưỡng Viện trước đây, thì bây giờ bị gọi là "tiếm danh", bị Hội đồng lưỡng viện "không thừa nhận", "không chịu trách nhiệm" theo Thông Bạch số 31 kể trên là điều vô cùng nghịch lý.

Công hay tội, đúng hay sai xin để lại cho những bậc hiền trí trên đời cũng như lịch sử Phật Giáo Việt Nam hôm nay và mai sau phán xét.

6. Nhân danh đấu tranh cho tự do, dân chủ và nhân quyền, một thiểu số cá nhân thao túng Giáo Hội đã và đang chà đạp tự do, nhân quyền và nhân phẩm của Tăng Ni Phật tử, đặc biệt là hàng giáo phẩm đang lãnh đạo các Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Canada, Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan, Âu châu và Hoa Kỳ. Chính những vu khống, mạ lỵ, phỉ báng, chụp mũ của một số cá nhân thao túng Giáo Hội này đã mở đường, khích lệ cho ngoại nhân lợi dụng để xúc phạm nghiêm trọng đến các bậc tôn túc lãnh đạo của Phật Giáo Việt Nam thời hiện đại, vốn là nơi quy ngưỡng, tôn kính của nhiều thế hệ Tăng Ni Phật tử Việt Nam, dù các Ngài đã viên tịch.

Đây là việc làm, nếu mang danh là những người con Phật, thì chính họ đã phạm vào các trọng tội: hủy báng Tam Bảo, phá hoại tín tâm Phật tử, cản trở Phật pháp lưu truyền và vô hiệu hóa nội lực cũng như tiềm năng của Tăng Ni Phật tử Việt Nam trong sứ mệnh phục hồi GHPGVNTN trong nước nói riêng, và công cuộc vận động cho tự do, dân chủ, nhân quyền cho Việt-Nam nói chung.

Đây là việc làm, nếu xuất phát từ bên ngoài, đặc biệt là những người ngoại đạo, thì chính họ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc làm phân hóa dân tộc, thù nghịch tôn giáo, làm lợi cho Cộng sản Việt Nam.

Chúng tôi tha thiết kêu gọi tất cả những ai, trong hay ngoài Phật giáo, đang chủ trương hoặc tiếp tay trong những chiến dịch mạ lỵ, phỉ báng, vu khống, chụp mũ nhằm vào Tăng Ni Phật tử, đặc biệt là hàng giáo phẩm lãnh đạo các Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất, hãy ngưng ngay những chiến dịch này để tránh tình trạng phân hóa, thù nghịch giữa các cộng đồng tôn giáo của người Việt tại hải ngoại.

Chúng tôi cũng tha thiết kêu gọi Tăng Ni Phật tử Việt Nam hãy sáng suốt, bình tĩnh, cảnh giác trước cơn khủng hoảng trầm trọng hiện nay, nỗ lực bảo vệ phẩm cách và những giá trị trong sáng, chân chính của tổ chức Giáo Hội và tập thể Tăng Ni Phật tử, đặc biệt là phát huy bản thể thanh tịnh, hòa hợp của Tăng Già và tinh tấn trong đời sống tu học hàng ngày của người Phật tử. Chính đó sẽ nuôi lớn nội lực để hóa giải mọi chướng duyên từ bên trong cũng như bên ngoài.

7. Dù hoàn cảnh có như thế nào, dù tình trạng bị đánh phá có tệ hại đến đâu thì các GHPGVNTN Hải Ngoại tại các quốc gia và châu lục chúng tôi vẫn không bao giờ thay đổi tâm nguyện như đã có từ khi các Giáo Hội được thành lập và hoạt động, đó là:

- Theo đuổi ý hướng hòa hợp, thống nhất; lấy việc tu học Chánh Pháp và phụng sự quần sanh theo truyền thống của Phật Giáo Việt Nam làm lý tưởng;

- Tiếp tục những nỗ lực nhằm xây dựng GHPGVNTN tại quê nhà với tôn chỉ, mục đích và lý tưởng hoạt động như đã minh định từ khi thành lập năm 1964 và không bao giờ chấp nhận để cho Giáo Hội bị khuynh đảo hay lợi dụng để trở thành công cụ của bất cứ một ai, một thế lực nào;

- Chung sức yểm trợ các nỗ lực chân chính của các tổ chức, đoàn thể người Việt khắp nơi nhằm tranh đấu cho tự do, dân chủ, nhân quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ của dân tộc Việt Nam.

Nay Tuyên Bố,
Phật lịch 2552, ngày 09 tháng 9 năm 2008

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Canada (ký tên):

1. T.T. Thích Bồn Đạt, Chủ Tịch HĐĐH

2. T.T. Thích Thiện Quang, Phó CT. Nội Vụ kiêm Tổng vụ trưởng Giáo Dục
3. T.T. Thích Trường Minh, thành viên
4. T.T. Thích Trường Phước, Phó CT. Ngoại Vụ
5. T.T. Thích Nhật Trí, Tổng Thư Ký HĐĐH
6. Sư Cô Thích Nữ Từ Diệu, Tổng Thủ Quỹ HĐĐH
7. T.T. Thích Nguyên Lạc, Chủ tịch Hội Đồng Giám Sát
8. T.T. Thích Trí Thành, Tổng vụ trưởng Tăng Sự
9. T.T. Thích Viên Diệu, Tổng vụ trưởng Cư Sĩ
10. T.T. Thích Tâm Hòa, Tổng vụ trưởng Hoằng Pháp
11. T.T. Thích Nhật Quán, Tổng vụ trưởng Văn Hóa
12. Đ.Đ. Thích Tâm Đăng, Tổng vụ trưởng Thanh Niên
13. Đ.Đ. Thích Nguyên Mẫn, Tổng vụ trưởng Tài Chánh
14. Đ.Đ. Thích Đạo Hạnh, Tổng vụ trưởng Nghi Lễ
15. Sư Cô Thích Nữ Bảo Quang, Tổng vụ trưởng Xã Hội
16. Đ.Đ. Thích Tâm Minh, Tổng vụ phó Hoằng Pháp
17. Đ.Đ. Thích Đạo Quang, Tổng vụ phó Nghi Lễ
18. Đ.Đ. Thích Pháp Lạc, thành viên
19. Đ.Đ. Thích Phước Tuệ, thành viên
20. Đ.Đ. Thích Thông Giới, thành viên
21. Sư Cô Thích Nữ Như Đức, thành viên
22. Sư Cô Thích Nữ Huệ Thuận, thành viên
23. Sư Cô Thích Nữ Phước Hiền, thành viên
24. Sư Cô Thích Nữ Tịnh Niệm, thành viên
25. Sư Cô Thích Nữ Khánh Từ, thành viên
26. Sư Cô Thích Nữ Hỷ Lạc, thành viên
27. Sư Cô Thích Nữ Hỷ An, thành viên
28. Sư Cô Thích Nữ Hỷ Ý, thành viên
29. Sư Cô Thích Nữ Phổ Tánh, thành viên.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Úc Đại Lợi - Tân Tây Lan (ký tên):

1. Hòa thượng Thích Như Huệ, Hội Chủ Giáo Hội, thành viên Hội đồng Trưởng lão Viện Tăng Thống
2. Hòa thượng Thích Bảo Lạc, Phó Hội Chủ Điều Hành, kiêm Tổng vụ trưởng TV Tăng Sự
3. Thượng tọa Thích Tịnh Minh, Phó Hội Chủ Nội Vụ, kiêm Tổng vụ phó TV Tăng Sự
4. Thượng tọa Thích Quảng Ba, Phó Hội Chủ Ngoại Vụ, kiêm Tổng vụ trưởng TV Hoằng Pháp
5. Thượng tọa Thích Trường Sanh, Phó Hội Chủ ĐTTTL, kiêm TVT.TV Văn Hóa Giáo Dục
6. Thượng tọa Thích Nhật Tân, Tổng Thư Ký
7. Đại đức Thích Nguyên Tạng, Phó Tổng Thư Ký, kiêm Tổng vụ phó TV Hoằng Pháp
8. Đại đức Thích Giác Tín, Phó Tổng Thư Ký
9. Ni sư Thích Nữ Tâm Lạc, Chánh Thủ Quỹ, kiêm Tổng vụ phó TV Tài Chánh
10. Thượng tọa Thích Bốn Điền, Thành viên Tăng Ni, Viện chủ Chùa Huyền Quang
11. Thượng tọa Thích Nguyên Trực, Tổng vụ phó TV Tăng Sự
12. Ni trưởng Thích Nữ Phước Trí, Vụ trưởng Vụ Ni Bộ
13. Ni trưởng Thích Nữ Chơn Đạo, Phó Vụ trưởng Vụ Ni Bộ, kiêm Tổng vụ phó TV Từ Thiện Xã Hội
14. Thượng tọa Thích Tịnh Đạo (Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Trên Thế Giới), Tổng vụ trưởng TV Cư Sĩ, kiêm Tổng vụ phó TV Hoằng Pháp
15. Thượng tọa Thích Tâm Phương, Tổng vụ trưởng TV Từ Thiện Xã Hội
16. Thượng tọa Thích Thiện Hiền, Tổng vụ trưởng TV Tài Chánh
17. Thượng tọa Thích Tâm Minh, Tổng vụ trưởng TV Nghi Lễ
18. Thượng tọa Thích Quảng Nghiêm, Tổng vụ phó TV Từ Thiện Xã Hội
19. Thượng tọa Thích Như Định, Tổng vụ phó TV Nghi Lễ
20. Đại đức Thích Viên Trí, Tổng vụ phó TV Hoằng Pháp, kiêm Tổng vụ phó TV Nghi Lễ
21. Đại đức Thích Đạo Thông, Tổng vụ phó TV Văn Hóa Giáo Dục
22. Đại đức Thích Hạnh Hiếu, Tổng vụ phó TV Văn Hóa Giáo Dục
23. Đại đức Thích Đạo Hiền, Tổng vụ phó TV Thanh Niên – Gia Đình Phật Tử
24. Đại đức Thích Hạnh Tri, Tổng vụ phó TV Cư Sĩ
25. Sư cô Thích Nữ Thành Liên, Tổng vụ phó TV Từ Thiện Xã Hội
26. Sư cô Thích Nữ Nguyên Khai, Tổng vụ phó TV Cư Sĩ
27. Sư cô Thích Nữ Trí Lưu (Giáo Hội Phật Giáo Linh Sơn Trên Thế Giới), Trụ trì Chùa Linh Sơn
28. Đạo hữu Như Tạng Lâm Như Tạng, Tổng vụ phó TV Văn Hóa Giáo Dục.

Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Âu Châu (ký tên):

1. Hòa thượng Thích Minh Tâm, Chủ tịch Điều hành, thành viên Hội đồng Trưởng lão Viện Tăng Thống
2. Hòa thượng Thích Tánh Thiết, Phó Chủ tịch,
3. Hòa thượng Thích Như Điển, Tổng thư ký,
4. Ni sư Thích Nữ Diệu-Phước, Thủ quỹ,
5. Thượng tọa Thích Minh Giác, Tổng vụ Trưởng TV. Tăng Sự,
6. Thượng tọa Thích Tâm Huệ, Phụ tá Tổng vụ Giáo dục,
7. Thượng tọa Giác Thanh, Tổng vụ Trưởng TV. Cư sĩ,
8. Sư bà Thích Nữ Diệu-Tâm, Vụ trưởng vụ Ni bộ kiêm Tổng vụ Trưởng TV Từ thiện Xã hội
9. Thượng tọa Thích Quảng Hiền, Vụ Trưởng vụ Nghi lễ,
10. Thượng tọa Thích Nguyên Lộc, Vụ Trưởng vụ Khánh Tiết,
11. Thượng tọa Thích An Chí, Tổng vụ Trưởng TV. Thanh niên - GDPT,
12. Thượng tọa Thích Đồng Văn, Phụ tá Tổng vụ Giáo dục,
13. Thượng tọa Thích Thông Trí, Phụ tá Tổng vụ Hoằng pháp,
14. Thượng tọa Thích Phước Huệ, Phụ tá Tổng vụ Tăng sự,
15. Thượng tọa Thích Quảng Đạo, Phụ tá Tổng vụ Tăng Sự,
16. Thượng tọa Thích Hạnh Thông, Phụ tá Tổng vụ Cư sĩ,
17. Ni sư Thích Nữ Như-Viên, Phụ tá Tổng vụ Cư sĩ,
18. Ni sư Thích Nữ Diệu-Trạm, Phụ tá vụ Ni bộ Bắc tông,
19. Đại đức Thích Hạnh Tấn, Phụ tá Tổng vụ Thanh niên - GDPT,
20. Đại đức Thích Viên Duy, Phụ tá Tổng vụ Hoằng pháp,
21. Đại đức Thích Tịnh Phước, Phụ tá Tổng vụ Từ thiện Xã hội,
22. Ni sư Thích Nữ Minh-Hiếu, Phụ tá Tổng vụ Từ thiện Xã hội,
23. Đại Đức Thích Hạnh Bảo, Phụ tá Vụ trưởng vụ Khánh Tiết,
24. Đại Đức Thích Viên Đại, Phụ tá Vụ Trưởng vụ Nghi lễ,
25. Đại Đức Thích Hạnh Vân, Phụ tá Vụ Trưởng vụ Nghi lễ.

Thành viên Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất Hải Ngoại tại Hoa Kỳ trong Cộng Đồng Phật Giáo Việt Nam tại Hoa Kỳ (ký tên):

1. HT. Thích Thuần Ấn, thành viên Hội Đồng Trưởng Lão Viện Tăng Thống;
2. HT. Thích Thăng Hoan, thành viên Hội Đồng Trưởng Lão Viện Tăng Thống, Chánh Văn Phòng Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTNHN-HK;
3. HT. Thích Trí Chơn, thành viên Hội Đồng Trưởng Lão Viện Tăng Thống, Phó chủ tịch Ngoại vụ Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTNHN-HK;
4. HT. Thích Chơn Thành, thành viên Hội Đồng Trưởng Lão Viện Tăng Thống, thành viên Hội Đồng Giáo Phẩm GHPGVNTNHN-HK;
5. HT. Thích Hạnh Đạo, Cố vấn Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTNHN-HK;
6. HT. Thích Nguyên Lai, thành viên Hội Đồng Giáo Phẩm, Cố vấn HĐĐH;
7. HT. Thích Phước Thuận, nguyên Chủ tịch Hội Đồng Giám Sát GHPGVNTNHN-HK;
8. HT. Thích Tín Nghĩa, thành viên HĐGP, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Cư sĩ
9. HT. Thích Nguyên An, thành viên HĐGP, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Tăng sự
10. HT. Thích Nguyên Trí, thành viên HĐGP, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Tài chánh
11. HT. Thích Pháp Tánh, nguyên thành viên Hội Đồng Giám Sát
12. HT. Thích Minh Tuyên, nguyên Vụ trưởng Vụ Cư sĩ
13. HT. Thích Minh Hối, nguyên Phó vụ trưởng Vụ Cư sĩ
14. HT. Thích Tâm Vân, nguyên Phó Tổng vụ trưởng Tổng vụ Cư sĩ
15. TT. Thích Nguyên Siêu, thành viên HĐGP, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Văn Hóa
16. TT. Thích Vân Đàm, thành viên HĐGP, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Giáo Dục
17. TT. Thích Minh Dung, Phó Tổng Thư Ký Hội Đồng Điều Hành GHPGVNTNHN-HK
18. TT. Thích Đồng Trí, Tổng Thư ký Tổng vụ Tăng sự
19. Sư Bà Thích Nữ Như Nguyễn, nguyên Tổng thư ký Tổng vụ Ni Bộ
20. Cư sĩ Trí Không - Trần Quang Thuận, Tổng vụ trưởng Tổng vụ Nghiên Cứu & Kế Hoạch
21. Cư sĩ Quảng Thành - Bùi Ngọc Đường, Phụ tá Tổng vụ trưởng Tổng vụ Nghiên Cứu & Kế Hoạch
22. Cư sĩ Quảng Phước - Huỳnh Tấn Lê, Phụ tá Tổng vụ trưởng Tổng vụ Cư sĩ
23. Cư sĩ Tâm Huy - Huỳnh Kim Quang, Phó Tổng thư ký Hội Đồng Điều Hành
24. Cư sĩ Tâm Quang - Vĩnh Hào, Phụ tá Tổng vụ trưởng Tổng vụ Nghiên Cứu & Kế Hoạch
25. Cư sĩ Quảng Thông - Huỳnh Minh, Phụ tá Tổng vụ trưởng Tổng vụ Kinh Tế Tài Chánh.●

• Tôn Giáo

Cuộc du hành sang Lập-tát (Lhasa) của Tây Tạng

Tác giả : **Guiseppe Tucci**

Phỏng dịch : **Hòa Thượng Thích Trí Chơn**

(Tiếp theo VG 166)

CHƯƠNG 11 ĐI THUYỀN 120 DẶM TRÊN MÁI NHÀ CỦA THẾ GIỚI

Thuyền chúng tôi ghé lại Dorjetra để viếng thăm ngôi chùa danh tiếng của giáo phái Ninh Mã (Nyingmapa) được xây cất nơi vùng đất thuộc trung tâm quận Tra nằm trên bờ sông phía trái xuôi về thị trấn Tang Da (Samye). Vào chùa, chúng tôi gặp một chú tiểu Lạt Ma, vị tái sinh thứ mười của dòng phái Ninh Mã trạc độ sáu hay bảy tuổi. Vị Lạt Ma tí hon này, mặt mày khá thông minh, sáng sủa và lanh lẹ, đặt bàn tay lên đầu tôi để ban pháp lành. Thượng điện bên trong chúng tôi thấy thờ nhiều tượng Phật và Bồ Tát trong đó có một số tượng tạc làm ở Nepal và các ngôi tháp tôn trí thờ xá lợi của những vị Lạt Ma đời trước. Trong gian phòng cổ kính lâu đời nhất của ngôi chùa, trên vách tường tôi thấy vẽ những bức họa mang phong cách của thế kỷ thứ 18. Xa hơn ở cuối phòng đặt một tượng Phật Thích Ca ngồi, đứng hầu xung quang có tám vị Bồ Tát.

Tại làng Dorjetra xuôi theo dòng sông, mặt nước phản chiếu hình ảnh của những cửa tiệm xây cất trên bờ. Tôi bước vào một nhà in, tại đây tôi tìm mua được một cuốn sách mang tựa đề là „Shiro“ (Tử Thư) mà các vị Lạt Ma Tây Tạng thường trích ra vài đoạn để đọc lớn bên cạnh những Phật tử vừa mới lâm chung nhằm mục đích hướng dẫn, trợ giúp cho thần thức của họ an lành rời khỏi nhục thân và gặp thuận duyên được vãng sanh về cảnh giới Tây Phương Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Từ Dorjetra rất khó đi thuyền một ngày mà tới được Tang Da (Samye). Vì cơn bão bắt đầu thổi đến, mặt nước sông dậy sóng lớn và thuyền bị chao đảo không thể nào chèo đi được. Chúng tôi khẩn cấp cho thuyền cập bến ở Tsungkar và nghỉ lại qua đêm. Quận Tang Da (Samse) nằm sâu trong thung lũng khá xa bờ sông cho nên ngày 10 tháng 8, chúng tôi phải lên bờ di chuyển tiếp tục đi bằng ngựa.

Dọc con đường đất ngoằn ngoèo, chúng tôi đi ngang qua một phế tích lịch sử nổi tiếng được ghi dấu bởi năm ngọn tháp trắng xây cất trên một ngọn núi đá thoai thoải chạy dài hướng về phía bờ sông. Tương truyền đây là nơi xưa kia vua Tây Tạng đi nửa đường gặp Ngài Liên Hoa Sanh (Padmasambhava), vị đại sư Phật Giáo đến từ Ấn Độ do đức vua cung thỉnh mời qua để trừ tà yểm ma quỷ phá Tây Tạng và hoằng dương chánh pháp. Ban đầu nhà vua tỏ vẻ ngại ngùng không muốn đánh lễ tôn sư Liên Hoa Sanh, nhưng trước oai lực quyền phép của Ngài, đức vua đã khiếp sợ, vội vàng quỳ xuống lễ bái. Chúng tôi thấy cạnh các ngôi tháp có một phiến đá trên đó ghi khắc những dòng chữ không rõ lắm.

Tôi ngừng lại viếng thăm khá lâu chùa Tang Da (Samye), một địa điểm lịch sử và trung tâm Phật Giáo quan trọng thời xưa. Đạo tràng này do Ngài Liên Hoa Sanh (Padmasambhava) thành lập vào thế kỷ thứ 8 dưới sự bảo trợ, giúp đỡ của vua Tisrongdetsen (Ngật Lạt Sang Đê Tán), đã bị tàn phá và trùng tu nhiều lần. Nơi đây, các giáo phái đều hòa hợp thương yêu, vui vẻ chung sống với nhau; người tín đồ không còn có sự phân biệt từ lý thuyết đến thực hành, pháp môn tu tập của tông này hay phái nọ. Hằng trăm thiện nam tín nữ của ba giáo phái Tát Ca (Sakyapas), Mũ Đỏ hay Mũ Vàng đều thân thiện sống bên nhau và kính thờ, lễ bái tôn sư Liên Hoa Sanh mà mọi người tin tưởng Ngài là hóa thân của đức Phật Thích Ca.

Chùa Tang Sa (Samye) gồm có năm tầng. Tầng dưới cùng chúng tôi thấy thờ tượng Phật Thích Ca xung quanh có mười vị Bồ Tát đứng tạc làm theo nghệ thuật của Trung Hoa. Nơi cửa vào hai bên đặt hai tượng Tứ Thiên Vương (Chokyongs) Tamdin và Migyova. Tầng nhì chỉ thờ tượng các vị Bồ Tát và Tứ Thiên Vương tạc làm ở Tây Tạng. Tầng ba ngay giữa thờ pho tượng Tỳ Lư Giá Na Phật (Vairocana) và xung quanh bốn góc bốn vị Tứ Thiên Vương. Nơi tầng thứ tư và thứ năm thờ tượng đức Phật A Di Đà và Di Lặc.

Bên ngoài, bốn ngôi chùa nhỏ được xây cất bốn góc xung quanh ngôi chùa chính to lớn ở giữa. Chung quanh mỗi ngôi chùa nhỏ, bốn phía người ta dựng lên bốn ngọn tháp. Màu sắc vẽ sơn trên ngôi chùa nhỏ này bắt đầu từ hướng đông nam vòng quanh ngôi chùa theo chiều xoay của kim đồng hồ là trắng, đỏ, xanh đậm và xanh lá cây. Nơi góc đông nam và đông bắc của ngôi chùa nhỏ, chúng tôi thấy có hai điện thờ mặt trăng và mặt trời. Ngoài ra, ngay ở hướng bắc của ngôi chùa chính có điện thờ thần Pe Dkar là vị hộ

pháp thường bảo vệ cho ngôi chùa. Bên trong điện thờ này chúng tôi cũng thấy có nhiều tượng hộ pháp, thiện thần khác.

Trong khuôn viên chùa Tang Da (Samye), chúng tôi thấy có nhiều phế tích đổ nát, nhưng không còn ghi lại dấu vết gì, cho nên khó biết rõ thời gian xây dựng của chúng. Phần lớn các pho tượng đều đã được tu bổ. Ngay trước cổng vào ngôi chùa chính, tôi thấy một tấm bia cổ và một quả chuông bằng đồng, cả hai đều tạo lập cùng thời gian với ngôi chùa. Các điện thờ lớn xung quanh đều kiến lập theo phong cách cổ kính giống cổng vào.

Bên trong mỗi điện thờ tôn trí một pho tượng Phật Thích Ca ngồi và các tượng đứng Bồ Tát. Đặc biệt ở hướng tây, điện thờ đức Phật Di Lặc có lối xây cất khác lạ với hậu gian hình tròn. Lối kiến trúc này tương tự ngôi chùa „Mặt Trời” (Sun temple) ở Taxila (Ấn Độ). Về hướng nam có điện thờ đức Quán Thế Âm Bồ Tát. Tại chùa Tang Da (Samye) nhiều kinh sách quý hiếm đã tìm thấy ở đây, trong đó có những bản kinh Phật tiếng Phạn (Sanskrit) mà đại sư A Đề Sa (Atisa) cũng không hiểu. Theo truyền thuyết, tôn sư A Đề Sa (Atisa) khi viếng thăm chùa Tang Da (Samye), Ngài đã tìm thấy trong thư viện còn lưu trữ nhiều tài liệu, kinh điển Phật Giáo mà tại Ấn Độ không có.

Thị trấn Tang Da (Samye) cũng như các quận kề cận Chimpu và Yamalung bấy giờ đặt dưới quyền kiểm soát của nhân viên chính phủ Tây Tạng là ông Tsetung, người đã ân cần niềm nở tiếp đón chúng tôi. Ông có lòng tốt mua giúp cho tôi một tấm bản đồ chỉ dẫn rõ ràng về quận Samye. Ông đưa chúng tôi vào thăm một viện bảo tàng nhỏ mà tôi nghe nói hiện còn cất giữ chiếc trống huyền bí (magic drum) của đại sư Ấn Độ Tịch Hộ (Santaraksita) xưa kia thường dùng. Chính Ngài là người đã thuyết phục khuyên vua Tây Tạng Tisrong Detsen (755-797) nên thỉnh mời tôn sư Liên Hoa Sanh từ Ấn Độ qua Tây Tạng hoằng dương Phật Pháp. Chúng tôi được biết cái trống đó có màu sơn rất đẹp và mỗi năm chỉ đưa ra ngoài trưng bày một lần để cho đông đảo quần chúng Phật tử xa gần đến chiêm ngưỡng. Cho nên rất tiếc tôi đã không có duyên lành để nhìn thấy cái trống huyền bí linh thiêng đặc biệt này. Nhưng ở đây tôi đã chụp hình được một pho tượng Phật cổ tạc làm tại Ấn Độ rất đẹp.

(Còn tiếp)



• Tuệ Nga

Giơ th

*Sớm mùa thu
Trời đất mang nhiên
Con Chim nhỏ
Cất tiếng hót hiền
Êm lời Kinh Nhật Tụng
Ngoài vườn lá rụng
Lá rụng đầy vườn xào xạc lá bay*

*Đóa Hồng cuối mùa nở muộn mé vườn tây
Màu hoa dịu dàng êm đêm trời tháng tám
Có màu hoa nào với sầu luân lạc
Có màu hoa nào đẹp ý tha phương*

*Vườn mùa Thu bỗng ngào ngạt trầm hương
Sen Tịnh Đế nở trong hồn màu nhiệm
Phảng phất đâu đây dư hương hoài niệm
Màu Hoa Đời lẳng đẵng gió thu bay*

*Lời Kinh êm đêm
Lời Kinh Nhật Tụng lòng say
Gió Nam Hải mệnh mang hồn mở cánh
Trời thu lành lạnh*

*Vàng ngô
Vàng sân
Hờ hững lá bay
Bài Thơ năm cũ ngâm lại chiều nay
Vườn Cúc Vàng của mùa Thu năm đó
Những cánh Hoa từ dòng Suối Nhớ
Tôi thả lên trời theo gió xa khơi*

*Tôi thả lên trời những sắc Hoa Đời
Hoa Vi Diệu chợt sáng ngời tâm tưởng
Gió Trầm Hương thơm lừng bay tám hướng
Ngõ Trăng Thiên phất phới Gió Thu bay ...*

KINH KIM CANG

trong nguồn mạch văn hiến của Phật Giáo Việt Nam

• Thích Hạnh Tuấn

(Tiếp theo VG 166)

Những Chữ Kỵ Hủy Xuất Hiện trong Kinh Kim Cang

Trong phần cuối cùng của lời tựa, tên của ngôi chùa cũng như địa chỉ làng xã huyện nơi cất giữ bản gỗ của *Kinh Kim Cang* được khắc ghi rõ ràng. Người chủ trương khắc bản in ấn lần này dường như hoàn toàn im lặng không nhắc đến tình trạng sinh hoạt của truyền thống Thiền Việt Nam trong lời tựa. Vì lý do này, chúng ta có thể nghĩ rằng, bài tựa cho lần khắc bản in lần này không phải được viết ra từ một vị Thiền sư của Việt Nam, mà lời tựa là sao lại ấn bản cũ đã được lưu hành trước đây dùng để làm bản mẫu cho ấn bản mới này.

Trong lời tựa của ấn bản *Kinh Kim Cang*, mang số hiệu AC. 512, để lại cho chúng ta tình trạng tương tự như ấn bản *Kinh Kim Cang*, mang số hiệu AC. 141 (vừa đề cập ở các đoạn trên). Ấn bản mang số hiệu AC. 512 gồm có hai bài tựa. Bài tựa thứ nhất được viết bởi Thiền Sư Thiên Mục Trung Phong (?) và bài tựa thứ hai được viết bởi Hòa Thượng Siêu Thủy (?). Trong bài tựa thứ nhất chúng ta thấy Thiền Sư Thiên Mục Trung Phong trình bày sự hiểu biết của Ngài về sự phá chấp, phá tướng đã đề cập trong *Kinh Kim Cang*. Trong bài tựa thứ hai, Hòa Thượng Siêu Thủy nhấn mạnh đến tầm quan trọng của việc nghiên cứu học hỏi và thực tập thông điệp của *Kinh Kim Cang* một cách tổng quát. Ngài còn trích dẫn một thiền ngữ trong truyền thống của Thiền tông Phật Giáo, "*Y kinh giải nghĩa tam thế Phật oan, Ly kinh nhất tự tức đồng ma thuyết -- nếu chúng ta bám chặt vào chữ nghĩa để diễn dịch kinh điển, thì chúng ta làm oan đến chư Phật trong ba đời, nhưng nếu chúng ta rời xa kinh điển chỉ có một chữ thì không khéo chúng ta cùng với ma quân nói pháp*", để nhắc nhở hành giả tu tập theo thiền đừng bỏ quên kinh điển mà hãy rất cẩn trọng trong việc diễn giải kinh điển của chư Phật trong ba đời, quá khứ, hiện tại và vị lai. Cuối cùng, có một chữ ở câu cuối cùng của bài tựa này đó là chữ **Nam** (trong cụm từ **Nam Mô**), cho ta thấy dấu hiệu tôn trọng việc kỵ húy. Một lần nữa, việc kỵ húy này cho chúng ta thấy rằng ấn bản của *Kinh Kim Cang*, ấn

hành vào năm 1745, có lẽ đã sử dụng ấn bản của thế kỷ thứ 13 làm bản mẫu. Nói một cách khác hơn, người Phật tử Việt Nam ở vào thế kỷ thứ 18 vẫn còn chịu ảnh hưởng tập tục kỵ húy mà đã được các vị vua đời nhà Trần đặt ra.¹

Trong cùng một thời điểm, vào năm 1745, *Kinh Kim Cang*, mang số hiệu AC. 254, cũng đã được khắc bản và được bảo quản tại Chùa Báo Ân thuộc xã Vân Tế, huyện Thượng Phúc. Trong lời tựa của ấn bản này, người chủ trương khắc bản in đã trích dẫn một câu kinh rất nổi tiếng của *Kinh Kim Cang*, "*Ứng vô sở trụ, nhi sinh kỳ tâm -- vị Bồ Tát phát tâm cầu quả vị tối thượng Bồ Đề, không nên trụ chấp bất cứ vào đối tượng hoặc bất cứ hình tướng nào cả*", để giải thích thông điệp của Đức Phật đã dạy cho Ngài Tu Bồ Đề, bởi vì trong *Kinh Pháp Bảo Đàn*, Lục Tổ Huệ Năng đã ngộ đạo từ thông điệp vô cùng quan trọng này khi vừa nghe một hành giả tụng đến câu kinh trên. Người chủ trương khắc (cùng viết bài tựa) cho ấn bản lần này còn đi xa thêm để cố gắng giải thích những tư tưởng triết lý của *Kinh Kim Cang*. Vị này đã nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của *Kinh Kim Cang* trong truyền thống Phật giáo bằng cách trích dẫn một câu kinh trong *Kinh Kim Cang*, "*Tam thế Như Lai y thứ Kim Cang Kinh nhi thành vô thượng chánh đẳng chánh giác -- ba đời các đức Như Lai đều nương vào nơi Kinh Kim Cang này mà thành bậc giác ngộ vô thượng chơn chánh*".

Cuối cùng, người chủ trương ấn bản lần này cho chúng ta biết rằng *Kinh Kim Cang* có một vị trí vô cùng quan trọng trong toàn bộ hệ thống văn học tư tưởng Bát Nhã. Ngài đã đề xuất thêm là bộ Kinh Đại Bát Nhã gồm có 600 quyển trong đó có 60 hội thuyết kinh của Đức Phật. Trong số 60 hội này, *Kinh Kim Cang* thuộc hội thứ chín. Ngài còn chỉ cho chúng ta biết thêm rằng *Kinh Kim Cang* đã được chia thành 32 phẩm bởi Hoàng tử Chiếu Minh (499-529) thuộc đời nhà Lương (502-557) của Trung Hoa.

Trong bài tựa của bộ kinh thứ năm (trong số 16 ấn bản đang tàng trữ tại Viện Hán Nôm, Việt Nam) được in vào năm 1822, mang số hiệu là AC.320, người chủ trương in ấn lần này, Ngài Sa Môn Tính Diên Trường, thông báo cho chúng ta một trường hợp đặc biệt của sự xuất hiện *Kinh Kim Cang* tại Việt Nam. Ngài nói rằng có một thương gia mang theo kinh này sang Việt Nam từ Trung Hoa muốn hiến cúng bộ *Kinh Kim Cang* cho chùa Bồ Đà. Trong kinh này, có một đoạn kinh nói rằng trong vòng cả ngàn năm mới có một cơ hội duy nhất là có một vị Bồ Tát xuất hiện ra đời với bộ *Kinh Kim Cang*. Ngài Sa Môn

¹ Theo học giả Ngô Đức Thọ, chữ Nam trong cụm từ *hòa nam soạn* là một trong những chữ theo lệ kỵ húy của các vua đời nhà Trần (1225-1400). Tuy nhiên, Ngô Đức Thọ không có luận cứ chắc chắn rằng vị vua nào hay bà con họ hàng gần nào của nhà Trần mang tên là *Nam*. Có thể đây là tên của những người bà con bên thông gia dòng họ của nhà Trần. Xin xem Ngô Đức Thọ, Sđd, trang 52.

Tính Tĩnh Diên Trường một lần mở kinh liền cảm thấy vô cùng an lạc hạnh phúc và đề nghị ngài Viện chủ chùa Bồ Đà, Ngài Tịch Trai, và ngài Viện chủ chùa Nhất Trụ, Ngài Tịch Phu, đứng ra vận động tài chánh để trả tiền cho việc điêu khắc chạm trổ *Kinh Kim Cang* để ấn tống mà làm lợi ích cho tất cả Phật tử.

Những sự kiện vừa nêu trên đây cho chúng ta biết chư Tăng trong hai ngôi chùa chưa bao giờ có cơ hội được biết về *Kinh Kim Cang*. Khi họ có phước duyên lớn được gặp bộ kinh này thật không thể nào diễn tả hết nỗi vui mừng hạnh phúc vô biên của họ. Do vậy họ đã nỗ lực nghiên cứu học hỏi và tổ chức việc khắc bản *Kinh Kim Cang* mà in ra thành nhiều bản để phổ biến rộng rãi.

Trong bài tựa của ấn bản *Kinh Kim Cang* vào năm 1825, mang số hiệu là AC 299, ấn bản lần này được dựa theo ấn bản đã được phổ biến vào đời vua Khang Hy Trung Quốc (1662-1723). Đây là ấn bản riêng đã được Hòa Thượng Phúc Điền thu thập trong khi ngài sang Trung Hoa vào năm 1735. Ấn bản lần này không có bài tựa mới mà chỉ khắc lại hai bài tựa đã có trong ấn bản đời Nhà Thanh dùng làm bản đáy. Bài tựa đầu tiên trong hai bài tựa này được viết vào năm thứ 41 đời vua Khang Hy (1704). Tương tự với ấn bản của *Kinh Kim Cang*, được khắc bản năm 1886, ở đây chúng ta không thấy có tên tác giả của bài tựa này. Ấn bản năm 1886 mang bài tựa của bản chính mà đã được dùng làm bản đáy cho ấn bản lần này. Bài tựa của ấn bản mới mà đã được khắc bản và tàng bản tại Chùa Hồng Phúc tại Hà Nội vào năm 1886; ấn bản này có ngày tháng khắc bản vào năm thứ nhất của đời vua Càn Long (1736).

Ấn bản cuối cùng của *Kinh Kim Cang* mà đã được khắc bản vào năm thứ hai của vua Đồng Khánh (1886), cho chúng ta biết về sự thâm hiểu những ý nghĩa quan trọng của *Kinh Kim Cang*. Chúng ta không biết vị sư nào viết 4 trang bài tựa cho ấn bản lần này. Trong trang đầu tiên của bài tựa, người chủ trương khắc bản giải thích về ý nghĩa của đề *Kinh Kim Cang* một cách rất truyền thống bằng cách dựa theo đề kinh của Tiếng Phạn. Cách giải thích này chúng ta có thể tìm thấy trong hầu hết những bản chú giải khác nhau tại Trung Hoa. Để nhấn mạnh vị trí quan trọng của kinh, người viết lời tựa trích dẫn câu kinh, "*Ứng vô sở trụ nhi sinh kỳ tâm*" (*Hành giả chớ nên chấp thủ vào bất cứ đối tượng nào để khởi lên cái tâm ấy (tâm cầu quả vị giác ngộ vô thượng) – tâm phát nguyện làm cho tất cả chúng sinh chứng đắc quả vị giải thoát niết bàn* – mà đã khiến cho Lục Tổ Huệ Năng giác ngộ trong truyền thống thiền Trung Hoa. Trong truyền thống này, chúng ta biết rằng Lục Tổ Huệ Năng trở nên giác ngộ khi lần đầu tiên trong đời được nghe đến câu kinh nổi tiếng này tại Chùa Hoàng Mai nơi Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn lưu trú. Chúng ta còn thấy người viết lời tựa đề cập đến một câu trong bài kệ ngộ đạo của Huệ Năng, "*Bổn lai vô nhất vật*" (*Xưa nay vốn không có vật nào tồn tại độc lập*) để khuyến tấn hành giả của Thiền không nên dựa vào bất cứ

hình tướng nào để tìm cầu giác ngộ. Trong trang thứ ba của bài tựa này, người chủ trương khắc bản đề cập đến công đức vô lượng vô biên không thể nghĩ bàn qua sự thâm hiểu thực tập và trì tụng cũng như nghiên cứu học hỏi kinh này. Người chủ trương còn nói thêm rằng việc khắc bản *Kinh Kim Cang* để in ra nhiều bản phổ biến rộng rãi thì sẽ được công đức vượt trội hơn những công đức đã được đề cập ở trên.

Kết luận:

Sự phân tích và diễn dịch trên đây trong 16 văn bản khác nhau của *Kinh Kim Cang*, đã được in ấn từ bản gỗ, tàng trữ tại thư viện của Viện Hán Nôm cho chúng ta thấy sự nghiên cứu và thực tập của các Thiền gia Việt Nam mà đã được ghi lại trong *Thiền Uyển Tập Anh* cũng đã cho chúng ta thấy một bức tranh đầy màu sắc của việc học hỏi *Kinh Kim Cang* tại Việt Nam kể từ khi văn bản của kinh này được lưu hành trong cộng đồng trí thức tăng lữ và cư sĩ Phật tử. Khía cạnh đầu tiên của bức tranh đầy màu sắc này đã chiếm cứ toàn bộ lịch sử của việc nghiên cứu và thực tập *Kinh Kim Cang* trong cộng đồng tăng lữ và cư sĩ, đó là bản dịch *Kinh Kim Cang* từ tiếng Phạn ra tiếng Trung Hoa bởi Cưu Ma La Thập vào năm 401 (T.235)

Chúng ta có thể dựa vào *Thiền Uyển Tập Anh* để truy tìm về những sự diễn dịch và trích dẫn *Kinh Kim Cang* của những vị Thiền Sư Việt Nam. Tất cả những vị Thiền Sư có mặt trong *Thiền Uyển Tập Anh* đã diễn giải, chú thích hay trích dẫn về *Kinh Kim Cang* thì chỉ sử dụng duy nhất bản dịch của Ngài Cưu Ma La Thập. Điều này cho chúng ta thấy một điểm nổi bật là các Thiền gia Việt Nam sử dụng duy nhất chỉ có bản *Kinh Kim Cang* của Cưu Ma La Thập.²

Như chúng ta đã thấy trong phần thứ ba của luận văn này *Kinh Kim Cang* đã được trích dẫn và nhắc đến ít nhất là bốn lần trong *Thiền Uyển Tập Anh*. Sự kiện đầu tiên đã xảy ra rất sớm trong lịch sử của Thiền Tông Việt Nam. Đó là sự kiện của Thiền sư Thanh Biện, người đã để ra tám năm trì tụng *Kinh Kim Cang* vào thế kỷ thứ 17.³ Sự kiện thứ hai ghi lại rằng Ni Sư Diệu Nhân, người đã giảng dạy *Kinh Kim Cang* cho môn nhân của Ni sư vào thế kỷ thứ 11 rằng đừng bao giờ chấp chặt hay tìm kiếm Như Lai qua hình thanh sắc tướng.⁴ Sự kiện thứ ba vào thế kỷ thứ 12⁵ được cho rằng đó là Thiền sư Trí Không, người đã khuyến

² Chúng ta biết rằng *Kinh Kim Cang* có đến 6 bản dịch chứ không phải có một bản dịch duy nhất của Ngài Cưu Ma La Thập. Sự kiện các Thiền gia (trong *Thiền Uyển Tập Anh*) chỉ sử dụng bản dịch của Cưu Ma La Thập có một sự chú ý đáng được nghiên cứu chứ không phải tình cờ mà sự kiện này được xảy ra.

³ Xin xem *Thiền Uyển Tập Anh*, sđd, trang 176

⁴ Sđd, trang 176-177

⁵ Sđd, trang 177

tấn môn đệ của mình là Trí Nhân hãy quán chiếu về những nhân duyên yếu tố của các pháp (để thấy bản thể của sự vật). Sự kiện thứ tư ghi lại rằng Thiền sư Quảng Nghiêm chỉ dạy cho học trò của mình là Thường Chiếu hãy ngưng phỉ báng *Kinh Kim Cang* và đức Phật mà hỏi Thầy mình (Quảng Nghiêm) một câu hỏi vớ vẩn sau đây, "*Phải chăng đức Phật đã giảng dạy kinh này – Kinh Kim Cang?*"⁶. Câu kinh này trích dẫn một cách chính xác câu kinh trong bản dịch của Ngài Cưu Ma La Thập, bản dịch năm 401.

Thêm nữa, những lời tựa và lời bạt của 7 ấn bản trong số 16 ấn bản của *Kinh Kim Cang* còn tàng trữ tại Viện Hán Nôm mà đã được viết nên bởi những nhà chủ trương khắc bản vào thế kỷ thứ 18 và 19 không có đề cập đến năm bản dịch khác của *Kinh Kim Cang* ngoài bản dịch của Ngài Cưu Ma La Thập. Sự kiện này khiến chúng ta tin tưởng rằng cộng đồng tăng lữ và cư sĩ Việt Nam chỉ sử dụng duy nhất bản dịch *Kinh Kim Cang* của Ngài Cưu Ma La Thập mà vô tình hay cố ý không động chạm hay nhắc đến năm bản dịch khác của *Kinh Kim Cang*. Có lẽ 5 bản dịch đó không được biết đến tại Việt Nam trong giai đoạn lịch sử văn hiến này. Hoặc là sự lưu hành của 5 ấn bản đó quá giới hạn trong một lãnh vực nào đó, ngay cả các vị Thiền sư không có cơ hội đọc tụng đến nó.

Ngày nay, chúng ta tiếp nhận một phương pháp mới về việc nghiên cứu phê bình, học tập kinh điển của Phật giáo, các học giả Phật học khắp nơi chưa có cơ hội đào bới tận gốc rễ để nghiên tầm về những ý nghĩa thâm áo của kinh điển đã được lưu truyền tại Việt Nam. Hơn nữa, thế giới dường như thu nhỏ lại trong lòng bàn tay của chúng ta với những phương tiện truyền thông và giao thông hiện đại. Nhờ vậy ngày nay chúng ta mới có thêm nhiều tư liệu liên quan đến kinh điển để cho chúng ta nghiên cứu, đối chiếu, phân tích và phê bình. Trên phương diện nghiên cứu phê bình và phiên dịch về văn bản học của kinh điển, chúng ta cần phải so sánh đối chiếu và sử dụng càng nhiều tư liệu càng tốt ngõ hầu khám phá những điều khác biệt giữa những truyền thống kinh điển của tiếng Việt, tiếng Phạn, tiếng Tàu cũng như tiếng Tây Tạng, đặc biệt trong trường hợp của *Kinh Kim Cang* vì kinh này đã đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong việc hành trì thực tập của Phật giáo Việt Nam.

Chúng ta biết rằng chúng ta đang sinh vào thời mạt pháp, cách Phật rất xa đã trên 25 thế kỷ. Vì thế chúng ta không thể nào có được những bản kinh nguyên thủy được viết bằng tiếng Phạn. Tuy vậy, càng so sánh, phân tích đối chiếu những văn bản mà chúng ta có được, thì chúng ta sẽ tìm được thêm nhiều thông tin và ý nghĩa uyên áo của kinh điển. Sự kiện này sẽ đem lại lợi ích nhiều cho chúng ta trong việc nghiên cứu và hiểu biết chính xác về lời dạy của Đức Phật.

⁶ Sđd, trang 178

Cầm thu

Hơi thu đưa đến từ đâu
Cho vàng pha nắng thêm màu quạnh hiu
Lá buồn lá cũng rơi theo
Cho ta lữ khách cô liêu nhớ nhà
Ngước nhìn mây trắng xa xa
Thấy đường vô tận thấy ta héo mòn
Hỡi ơi một chút lòng son
Làm sao đủ để vương tròn tình quê

• Trần Ngân Tiêu

Vọng mùa thu

Gió chuyển sang mùa, hoa lá rơi
Mới hay thu đến ở quê người
Lá vàng nhè nhẹ rơi theo gió
Lặng lẽ âm thầm bước chân cô.

Mùa thu đã đến lá vàng rơi
Lòng thấy xót xa nhớ một người
Nhớ nắng thu buồn trời Đà Lạt
Bây giờ còn lại một mình tôi.

Trời vào thu buồn lắm ai ơi !
Đất khách chiều hoang lặng lẽ ngồi
Nhìn ánh tà dương sầu cổ quốc
Thương về quê mẹ quá xa xôi.

Nhặt từng chiếc lá rụng bên đường
Để vọng mùa thu, để nhớ thương
Cảnh cũ ngày xưa trời nắng đẹp
Chừ đây lạc lõng bước tha hương.

Tôi vọng mùa thu ngày tháng cũ
Bên hồ Than Thở gió vi vu
Thông reo theo gió hòa muôn điệu
Nhớ đến Sài Gòn, nhớ đến thu!

• Lê Huy Hà

Bát Chánh Đạo

• Thích-Chân-Tuệ

Cơ sở Phật học Tịnh Quang Canada

Trong cuộc đời này, trên thế gian này, con người khi gặp những việc tai biến, những sự bất trắc, chuyện bất như ý thường có khuynh hướng cầu nguyện van xin tổ tiên ông bà, thánh thần thiên địa, Ngọc hoàng Thượng đế, Bồ Tát Phật Tổ từ bi gia hộ, thương xót cứu giúp, cho được bình yên, tai qua nạn khỏi. Nhưng chính thực ra chúng ta ai ai cũng hiểu biết rằng: Các việc cầu nguyện chỉ có tác dụng giúp cho con người tạm được an tâm, chỉ trong giây phút cầu nguyện đó thôi. Chứ có mấy ai, cầu gì được nấy? Cầu nguyện van xin không được đáp ứng, chẳng lẽ thiên địa không lòng bác ái, Bồ Tát Phật Tổ không tâm từ bi? Còn như chư Phật thường được gọi là: Cứu độ chúng sanh, nhưng bằng cách nào, và như thế nào?

Đạo Phật chỉ dạy: Cầu nguyện van xin không phải cứu cánh. Theo như quan niệm, đạo Phật xưa nay cầu nguyện được xem như lời chúc lành, những điều mong muốn rất là thiết tha chỉ với mục đích: Hoàn toàn vị tha, không pha vị kỷ, vì người hết lòng chứ không vì mình, bằng cách phát tâm đại từ đại bi. Chẳng hạn như là: Chúng ta cầu nguyện thế giới hòa bình, quốc thái dân an, phong điều vũ thuận, chúng sanh an lạc. Mỗi khi làm được việc làm nào tốt, có được công đức, hay phước báu nào, chúng ta cũng đều hồi hướng cầu nguyện đến cho tất cả mọi loài chúng sanh đều được trọn thành, Phật đạo vô thượng. Chẳng hạn như là: Chúng ta cầu nguyện ông bà cha mẹ đều được mạnh khỏe, bình yên vui vẻ, sống lâu trăm tuổi. Song các việc đó, có được hay không, còn tùy phước duyên, của riêng cha mẹ. Tuy nhiên cần biết, cầu nguyện như vậy cũng nói lên được tấm lòng hiếu thảo thiết chân thành của các con cháu gia tộc nội ngoại.

Trong Kinh Pháp Cú, Đức Phật có dạy:

*Hãy tự thấp đuốc,
tự mình bước đi.
Thấp sáng trí tuệ,
ngọn đuốc chánh pháp.*

Nghĩa là mọi người tự mình tích cực, chuyển hóa thân tâm bằng cách cố gắng học hiểu giáo lý của chính đạo Phật - ngọn đuốc Chánh Pháp soi đường chỉ lối giúp cho con người thoát ly phiền não, cuộc đời khổ đau; nếu như thực sự áp dụng vào trong đời sống hằng ngày. Đó chính là cách duy nhất không hai thập phương tam thế, chư Phật Bồ Tát cứu độ chúng sanh. Những người Phật Tử chân chánh cầu đạo cần nên nhớ kỹ nhớ rõ điều này.

Theo như giáo lý của chính đạo Phật, con người cần phải can đảm nhìn nhận sự thực đó là: Cuộc đời khổ nhiều vui ít, nhưng không vì thế tư tưởng tiêu cực

bi quan yếm thế, ngán ngẩm chán chường. Trái lại cần phải tích cực tìm phương cách tu học để được giác ngộ và được giải thoát, không hề thụ động chấp nhận số mạng, không hề tin chuyện cầu nguyện van xin. Để giúp chúng sanh, được sống an vui, xả trừ triền phược, cắt đứt trói buộc, dẹp tan phiền não, thoát ly đau khổ ở trong tam tạng, kinh điển giáo lý Đức Phật chỉ dạy: Con đường chân chánh hay: Bát Chánh Đạo.

Bát chánh đạo là: Phương pháp giản dị rất thích hợp với đời sống hằng ngày của các chúng sanh, chỉ nhằm mục đích cải thiện tâm lý, ngôn từ hành động, giúp đỡ con người hiểu rõ thấy rõ đâu là tà đạo, và biết cách sống đúng theo chánh đạo. Bát chánh đạo giúp chúng sanh hướng về và tiến đến đời sống chi diệu cao siêu, hay ít ra cũng xây dựng cho được đời sống an lạc và thêm hạnh phúc. Vì vậy cho nên đôi khi kinh sách, gọi bát chánh đạo là: bát thánh đạo.

Bát chánh đạo là: Con đường chân chánh, dẫn đưa chúng sanh đến chỗ giác ngộ và được giải thoát, gồm có tám điều chân chánh đó là: Chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng, chánh tinh tấn, chánh niệm, chánh định.

1.- Chánh kiến: Trước hết, chúng ta nhận thức mọi sự vật hiện hữu, tức là muôn pháp trên thế gian, khắp pháp giới đều do nhân duyên sinh, không trường tồn và sẽ biến diệt. Đó là: "Lý Nhân Quả" và "Lý Vô Thường" hai chánh kiến quan trọng mọi người cần thấu triệt.

A.- Thế nào là chánh kiến: Chánh kiến là kiến thức chân chánh. Nghĩa là con người cần có sự hiểu biết và sự nhận thức sáng suốt và hợp lý. Chánh kiến có ích lợi giúp con người không sống trong mê lầm điên đảo. Người có chánh kiến thấy như thế nào thì nhận đúng như thế ấy, không thay đổi trắng đen, không kỳ thị xấu tốt, không phê phán hay dở. Chánh kiến là sự hiểu biết và nhận thức không bị tập quán, thành kiến, dự vọng hay tâm phân biệt, ngăn che và làm sai lạc. Người có chánh kiến, hiểu biết tường tận thế nào là chánh tà, chơn ngụy, đại tiểu, thiên viên, nhưng luôn luôn sống với tâm bình thường, tâm chính trực và tâm bất tùy phân biệt.

a) Lý nhân quả: Chúng ta ai ai cũng biết: "Gieo nhân nào gặt quả nấy". Thí dụ như có hột cam gieo xuống đất, gọi là "nhân" cộng thêm nước tưới, ánh sáng, phân bón, công chăm sóc gọi là "trợ duyên", chúng ta sẽ gặt hái được "quả cam" sau một thời gian nào đó. Không thể nào gieo hột cam ngọt lại gặt quả chanh chua được, hay ngược lại. Lý nhân quả còn được gọi là lý nhân duyên.

* Không bao giờ có quả mà không có nhân. Có mây mới có mưa, có lửa mới có khói, gieo gió mới gặt bão, sinh sự thì sự sinh. Không thể nào tự nhiên có cái cây mọc lên mà không có hạt giống trong đất. Không thể có chuyện tự nhiên chúng tôi chửi mình, mà mình chẳng có làm gì hết trong kiếp này hay những kiếp trước! Đó là sự thực, là chân lý. Đó là lý nhân quả hay lý nhân duyên. Nhận rõ quả báo của hành vi, ngôn từ và ý niệm của chính mình như vậy, chúng ta sẽ không trách người, trách trời, trách đất gì

hết, chỉ biết trách mình; cho nên không còn phiền não và khổ đau nữa. Trái lại, chúng ta tích cực sửa đổi tâm tánh, tu tâm dưỡng tánh, làm sao cho mỗi ngày một tốt đẹp hơn để cuộc đời được sáng sủa hơn, gia đình được hạnh phúc hơn.

* Việc này sinh ra do việc kia đã sinh ra. Không có chuyện gì xảy ra dù lớn hay nhỏ, dù quan trọng hay bình thường mà không do có chuyện khác xảy ra trước đó. Thí dụ như chúng ta có cái bánh để ăn, nguyên do trước đó có bột, có đường và có công thợ, dĩ nhiên cũng do chúng ta có tiền mua, hoặc có người đem cho. Thí dụ như: Cơ thể phát phì nguyên do ăn uống quá độ. Nghèo túng, nguyên do làm biếng. Bệnh tật, nguyên do thiếu vệ sinh. Con cái không có tình thương đậm đà, nguyên do cha mẹ không thường xuyên chăm sóc, gần gũi. Thiên hạ thù ghét, nguyên do lời nói khó nghe. Vợ chồng lục đục, nguyên do thiếu sự cảm thông, thiếu sự hiểu biết, thiếu sự hòa hợp. Ngoài ra, còn biết bao nhiêu nguyên do khác nữa.

* Muôn sự muôn việc trên thế gian này đều do nhân duyên sinh. Mọi sự mọi việc không do ông trời, không do một đấng tạo hóa đầy quyền năng nào tạo ra cả. Có người cho rằng: Chính con người sinh ra Thượng đế, bởi vì Thượng đế chỉ là sản phẩm do con người tưởng tượng mà thôi. Mỗi đạo giáo, mỗi dân tộc, mỗi thời gian có mỗi quan niệm khác nhau về Thượng đế. Thượng đế, nếu có thực, không thể để cho các người thế gian lợi dụng danh nghĩa và phải là đấng chí công vô tư. Tại sao lại có những chuyện: trời thương người này hơn người kia, cho người này sung sướng hơn người kia; người này sinh ra khỏe mạnh trong cảnh giàu sang; người kia sinh ra tật nguyền trong cảnh nghèo khó; dân tộc này giàu sang sung sướng, dân tộc khác nghèo nàn khổ cực?

Theo giáo lý của đạo Phật, sở dĩ người này khác người kia về phương diện này hay phương diện nọ bởi vì mỗi người tạo tác nghiệp nhân khác nhau cho nên nhận nghiệp quả khác nhau. Cũng như người làm bánh thì ăn bánh, người nấu chè thì ăn chè. Chính mình làm mình hưởng. Chính mình làm mình chịu. Đó mới thực là chí công vô tư vậy.

b) Lý vô thường: Chúng ta ai ai cũng biết: "Có sinh ắt có diệt". Nghĩa là muôn sự muôn vật trên thế gian này đều không tồn tại vĩnh viễn.

Trong Kinh Kim Cang, Đức Phật có dạy: *Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*. Nghĩa là bất cứ vật nào có hình tướng, nhìn thấy được bằng cặp mắt thường, lớn như quả núi, tòa nhà; nhỏ như tấm thân chúng ta, như hạt cải, hạt cát, tất cả đều hư vọng, đều trải qua bốn giai đoạn: "sinh, trụ, dị, diệt". Mọi vật sinh ra, trụ thể một thời gian ngắn dài, rồi cũng biến dị và cuối cùng cũng bị diệt mất! Thí dụ như: Cây bông hồng từ hạt giống trong đất sinh ra, mọc lên, trổ hoa. Hoa hồng khoe hương sắc, ít ngày sau héo úa tàn lụi, trở thành phân bón cho bông hồng khác sau này. Cuộc đời cứ như thế tiếp diễn không ngừng, đạo Phật gọi là "sự luân hồi", cũng như bánh xe quay mãi, quay mãi vậy.

Hiểu được như vậy, khi của cải vật chất, xe hơi đồ đạc bị mất mát hư hao, khi con cái lỡ tay đập bể hay làm hư hại vật gì, dù quý giá đến đâu, thậm chí khi người thân đến lúc qua đời, chúng ta sẽ không khổ đau nhiều. Hiểu được như vậy, khi gặp một việc tai biến, một sự bất trắc, một chuyện bất như ý, thậm chí tán gia bại sản, người thân biến thành kẻ thù, chúng ta cũng sẽ không đau khổ nhiều. Chuyện gì rồi cũng sẽ qua, có gì tồn tại mãi mãi đâu mà cố chấp, tranh đua hơn thua, cái mạng sống này còn không giữ được nữa, huống là thứ gì khác trên đời này? Có ai sống mãi không chết? Có ai trẻ mãi không già? Có ai khỏe mãi không đau? Đó là lý vô thường.

Sách có câu: Bèo hợp rồi tan, trăng tròn rồi khuyết. Cuộc đời cứ như thế xoay vần đổi thay, không bao giờ dừng. Thường xuyên quán chiếu, tin sâu "Lý Nhân Quả" và "Lý Vô Thường", cuộc đời của con người sẽ an lạc và hạnh phúc hơn.

Trong Kinh Thủ Lăng Nghiêm, Đức Phật có dạy:

Nhân duyên hòa hợp hư vọng hữu sinh.

Nhân duyên ly tán hư vọng hữu diệt.

Nghĩa là: Muôn sự muôn vật trên thế gian này do nhân duyên hình thành, tạm gọi là sinh. Muôn sự muôn vật do nhân duyên tan rã, tạm gọi là diệt. Thí dụ như: Một chiếc xe mới được hình thành do tất cả các bộ phận, các phụ tùng ráp lại, tạm gọi là sinh. Đến khi xe hư, các phụ tùng, các bộ phận được tháo rời ra, chiếc xe không còn nữa, tạm gọi là diệt. Thí dụ khác: Tấm thân tứ đại của chúng ta cũng vậy, hình thành do đất, nước, gió, lửa, tạm gọi là sinh. Sống đời một thời gian nào đó, khi hết nhân duyên, thì cát bụi trở về với cát bụi, tạm gọi là chết. Tại sao vậy? Bởi vì khi đó, chính là lúc chúng ta bắt đầu một kiếp khác. Bánh xe luân hồi đang chuyển động đó vậy.

B.- Thế nào là tà kiến: Ngược lại, tà kiến là sự hiểu biết và nhận thức sai lầm. Theo quan điểm của Phật giáo, cho sự hiện hữu của tự thân và hoàn cảnh đều là tự nhiên, không có quả báo cùng nhiều duyên khác tập hợp, đó là tà kiến và mê tín. Chấp thượng đế tạo vật, phủ nhận nhân quả nghiệp báo, chủ trương định mệnh, phủ nhận kết quả của hành nghiệp, đó là tà kiến và mê tín. Quan niệm thương ghét khác biệt giữa người và người, giữa người và vật, coi thú vật sinh ra để nuôi sống con người, đó là tà kiến và mê tín.

Cố chấp thành kiến, quan niệm phân biệt phải trái, đúng sai cố định, đi tới kết luận, người nào không tin theo tín ngưỡng như mình đều phải bị trừng trị nghiêm khắc, phải bị đọa địa ngục đời đời, đó là tà kiến và mê tín. Chấp theo thần thoại, đồng bóng bói toán, xem sao giải hạn, định hướng nhà cửa, tin bướng tin càn, tin vô căn cứ, làm bể cái gương điềm không may mắn, đầu năm quét nhà tài lộc ra cửa, mừng năm mười bốn hăm ba của dân ta, con số 13 của dân tây cho là xui xẻo, đó là tà kiến và mê tín. Đốt vàng mã, tiền bạc, xe hơi, nhà lầu, áo quần, hình nhơn bằng giấy, cho người chết xài dưới âm phủ, đó là tà kiến và mê tín. Không may đau bệnh, không khám bác sĩ, không đi bệnh viện, không muốn uống thuốc, không chịu kiêng cử, lại đi xem bói, thỉnh bùa

chú giấy đem về đốt uống, nước tiên nước thánh, nước suối nước sông, chẳng hạn vệ sinh, cũng đem về uống, đó là tà kiến và mê tín.

Nói chung, những điều gì phản khoa học trái với chân lý, không theo lý trí, chẳng thể xét suy, không thể kiểm chứng đều được gọi là tà kiến và mê tín. Tà kiến và mê tín thường có nơi những người có lòng cố chấp nặng nề, chấp ngã và chấp pháp, dù người bình dân hay kẻ học thức ở ngoài thế gian cũng như trong đạo. Đức Phật ra đời thuyết pháp độ sinh, phá màn vô minh, dẹp tan tà kiến mê tín dị đoan, chỉ nhằm mục đích khai thị chúng sanh, ngộ nhập trí tuệ bát nhã, trong Kinh Pháp Hoa gọi là Tri Kiến Phật để được giác ngộ và giải thoát.

2.- Chánh tư duy: Sách có câu: "Bình an dưới thế cho người thiện tâm".

Người thiện tâm luôn luôn nghĩ tốt, nghĩ đúng, nghĩ thiện, cho nên làm tốt, làm đúng, làm thiện, và nói tốt, nói đúng, nói thiện. Người thiện tâm là người có tâm trí luôn luôn được bình an, thanh thoi, thư thái.

A.- Thế nào là chánh tư duy: Chánh tư duy là sự suy nghĩ chân chánh. Nghĩa là con người cần phải nghiêm xét, nghĩ suy, quán chiếu một cách đúng đắn, hợp với chân lý, không trái với lẽ phải, có lợi cho mình và cho người. Chúng ta thường xuyên suy nghĩ đến "giới, định, tuệ" để tu tập giải thoát, suy nghĩ nguyên nhân gây đau khổ cho chúng sanh, để giải thích và khuyến tu, suy nghĩ những hành vi lỗi lầm, những lời nói sai trái và những tâm niệm xấu xa của chính mình để sám hối và cải đổi. Tất cả những điều đó gọi là chánh tư duy.

Chư Tổ có dạy: *Phản quan tự kỷ bốn phần sự*. Nghĩa là quay lại chiêm nghiệm, suy xét, quán sát tự tâm chính mình là phận sự của chúng ta. Chánh tư duy có ích lợi giúp con người không sống trong đen tối, không phạm lỗi lầm do mê tín dị đoan.

Ngày xưa, thời Đức Phật còn tại thế, có một người con của vị quốc sư tên là Ma Ha Ca Chiên Diên, đến với Đức Phật xin được xuất gia tu hành. Đức Phật hỏi nguyên do nào ông phát tâm như thế. Ông trả lời rằng: Bởi vì ông chiêm ngưỡng 32 tướng tốt, 80 vẻ đẹp của Đức Phật. Đức Phật bèn nói: Như vậy, sau này khi thân tướng Như Lai già yếu, ông không còn phát tâm nữa sao? Lần thứ hai, ông lại đến xin được xuất gia. Đức Phật lại hỏi nguyên do. Lần này ông đáp: Bởi vì ông tôn trọng pháp âm vi diệu của Đức Phật. Đức Phật bèn nói: Như vậy, sau này khi Như Lai không thuyết pháp, ông không còn phát tâm nữa sao? Lần thứ ba, ông lại đến xin được xuất gia. Đức Phật cũng hỏi nguyên do. Lần này ông đáp: Bởi vì ông kính phục chư tăng tu hành nghiêm túc, cẩn mật. Đức Phật bèn nói: Như vậy, sau này khi tình cờ thấy vị tăng nào tu hành không như ý ông, ông không còn phát tâm nữa sao?

Ba lần xin được xuất gia đều không toại nguyện, dù ông hết lòng tán thán tam bảo bên ngoài: Phật, Pháp, Tăng. Lần sau cùng, ông đến với Đức Phật và bạch rằng: Bạch Đức Thế Tôn, từ lâu con đã nghe

Thế Tôn thuyết pháp, con đã suy nghĩ tường tận chín chắn. Sau đó, đem áp dụng cho bản thân, áp dụng trong gia đình, con thấy có ích lợi thiết thực, tâm được khinh an, gia đạo được yên vui. Cho nên con phát tâm xuất gia để tu hành rốt ráo, cho đến giác ngộ và giải thoát, để tự lợi và lợi tha. Ngưỡng mong Đức Thế Tôn rủ lòng từ bi hứa khả. Lần đó, Đức Phật chấp nhận. Sau này, Đại Đức Ma Ha Ca Chiên Diên trở thành vị đệ tử nghị luận bậc nhất trong tăng đoàn thời Phật.

Lời tác bạch của Đại Đức Ma Ha Ca Chiên Diên mang ý nghĩa sâu sắc trong nhà Phật: Ngài đã nghe Đức Phật thuyết giảng giáo lý, đã suy nghĩ một cách chín chắn tường tận, mới đem áp dụng vào đời sống của Ngài và của gia đình. Đó chính là ba bước "văn, tư, tu" để phát triển trí tuệ bát nhã. Văn có nghĩa là nghe, là học hỏi, là nghiên cứu. Tư có nghĩa là tư duy, là suy nghĩ chân chánh. Tu có nghĩa là sửa đổi, là thực hành, là áp dụng. Còn được gọi là "Tam Tuệ Học" trong Phật giáo. Ba lần đầu, Ngài hướng lòng tôn kính đến tam bảo bên ngoài, nên chưa được chấp nhận.

Sau cùng, Ngài biết "phản quan tự kỷ", hướng về "tam bảo tự tâm", biết đường hướng tu hành để phát sanh trí tuệ. Nghĩa là Phật Tử biết hướng về bản tánh sáng suốt của tự tâm gọi là Phật, hướng về pháp môn vi diệu của tự tâm gọi là Pháp, hướng về bản thể thanh tịnh của tự tâm gọi là Tăng. Do đó Ngài được chấp nhận, bởi vì đạo Phật là đạo giác ngộ và giải thoát, con người đến với đạo Phật bằng cửa trí tuệ, chứ không phải bằng niềm tin như các tôn giáo khác.

Trong Kinh A Hàm, Đức Phật có dạy: *Tin tưởng Như Lai mà không hiểu Như Lai, tức là phỉ báng Như Lai*. Đó chính là chánh tư duy vậy.

B.- Thế nào là tư duy bất chánh: Ngược lại, sự suy nghĩ ích kỷ, lợi mình hại người gọi là tư duy bất chánh. Người nào suy nghĩ đến chuyện tà thuật để mê hoặc lòng người, suy nghĩ đến những phương cách sâu độc để hại người hại vật, suy nghĩ đến mưu cơ để trả thù báo oán, suy nghĩ đến tài sắc danh vọng, đều gọi là tư duy bất chánh. Người nào luôn luôn suy nghĩ đến chuyện lợi mình hại người như vậy, chắc chắn cuộc sống không bình an, luôn luôn bất ổn, hại người nên sợ người hại, gạt người nên sợ người gạt.

3.- Chánh ngữ: Trong Kinh Hoa Nghiêm, Đức Phật có dạy: *Không nên nói lời vô nghĩa. Phải giữ gìn lời nói. Lời nói phải chân thật, đúng lúc, hợp Chánh Pháp, ích lợi cho mình cho người*.

Trong Kinh Pháp Cú, Đức Phật có dạy: *Dù nói hàng ngàn lời vô ích, không bằng chỉ nói một lời đúng Chánh Pháp, có ích lợi làm cho tâm người nghe được an tịnh*.

A.- Thế nào là chánh ngữ: Chánh ngữ là lời nói chân chánh. Nghĩa là con người nên nói lời thật thà lương thiện, công bình ngay thẳng, công minh chính trực, có ích lợi chánh đáng. Chánh ngữ là lời nói thành thật và sáng suốt; lời nói ngay thẳng hợp lý, hòa nhã, rõ ràng và giản dị; lời nói ích lợi, dung hòa,

khuyến tấn và duy nhất. Chánh ngữ là lời nói hợp Chánh Pháp, có ích lợi đem lại hòa bình, yên vui cho mọi người mọi nơi. Người giữ gìn chánh ngữ là người dè dặt khẩu nghiệp, cẩn trọng lời nói, không bao giờ nói sai sự thực, không thiên vị, không xuyên tạc, không vu oan giá họa, không hăm he hù dọa.

Cổ nhân có dạy: "Hãy uốn lưỡi bảy lần trước khi nói". Uốn lưỡi đến bảy lần thì khỏi nói luôn. Lúc đó gọi là ngộ đạo, bởi vì: *Đạo bốn vô ngôn thuyết*, bởi vì: *Ngữ ngôn đạo đoạn*. Nghĩa là đạo lý cao siêu vốn không thể nói, không có lời nào diễn đạt được. Khi còn nói lên được, đó chỉ là phương tiện hướng dẫn mà thôi. Cho nên muốn kiến đạo, đừng chấp lời nói, đừng chấp văn tự. Thí dụ như có người dùng ngón tay để chỉ mặt trăng cho người khác thấy. Ngón tay chỉ là phương tiện. Mặt trăng mới là mục đích cứu kính. Thấy được mặt trăng gọi là thấy đạo, kiến đạo. Cho nên muốn thấy mặt trăng, đừng chấp ngón tay thế này thế nọ.

Tục ngữ có câu: "Lời nói không mất tiền mua. Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau". Trong xã hội hay gia đình, nếu mọi người đều thực hành hai câu trên, xã hội sẽ an vui, gia đình sẽ hạnh phúc. Vợ chồng con cái trên thuận dưới hòa, cộng đồng trên kính dưới nhường, cuộc đời tươi đẹp biết là bao nhiêu. Một lời nói nói ra làm cho người nghe hoan hỉ, nụ cười tươi tắn, tâm trí khinh an, đó gọi là chánh ngữ vậy.

B.- Thế nào là tà ngữ: Ngược lại, lời nói bất chánh hay tà ngữ là lời nói không chánh đáng, phi lý, tổn hại đến đời sống cùng danh dự của người. Một lời nói ra có khi làm người nghe phải xúc dầu cù là, nhức óc nhói tim, có khi ngất xỉu tắt thở luôn, đó là lời nói sâu độc, hiểm ác, đay nghiến, nguyên rửa, nhiếc mắng, thô tục. Một lời nói ra có khi làm tan vỡ hạnh phúc gia đình người khác, đó là lời nói đặt điều thêm bớt, thay trắng đổi đen, nước lã khuấy nên hồ, lộng giả thành chơn, có nói không, không nói có.

Một lời nói ra có khi làm người khác mang họa vào thân, đó là lời nói vu khống cáo gian, vu oan giá họa cho người. Một lời nói ra có khi làm người khác lầm lẫn, đó là lời nói không đúng sự thực, không ngay thẳng, thiên vị, dua nịnh, xuyên tạc, ngụy biện, trau chuốt với mục đích thủ lợi. Một lời nói ra có khi làm người khác xung đột oán thù, thưa gởi kiện tụng, đó là lời nói dối trá, gây chia rẽ, đâm bị thóc thọc bị gạo, có di hại cho mọi người và muôn vật. Những người có nhiều tự ái, thường khó lòng nhịn được khi nghe những lời nói trái ý, không thuận theo ý mình, thường hay tranh cãi bằng mồm hoặc bằng thư rơi.

Có những lời nói vô nghĩa, nhưng cũng có thể làm cho người khác bức mình, tức giận, bất an. Chẳng hạn như có người nói mình ngu như con bò mà bày đặt dạy đời. Lời nói đó thực ra vô nghĩa lý, bởi vì mình không ngu, mình không phải là con bò, cho nên không cần phải quan tâm đến những lời nói như vậy. Trong Pháp Tứ Y, Đức Phật có dạy: *Y nghĩa bất y ngữ*. Nghĩa là chúng ta chỉ nên quan tâm đến ý nghĩa, không nên chấp vào lời nói. Được như vậy, chúng ta bớt nhiều phiền não trên thế gian này...

(Còn tiếp)

Phật Pháp Âu Châu Kỳ thứ XX

Anh có biết tại Amiens nước Pháp,
Chị có hay khóa Tu Học Âu Châu
Cảm ơn Phật Pháp nhiệm màu
Tưởng tham dự ít, nhè đầu quá trời!
Có thể nói thiên thời, địa lợi
Có thể tin duyên khởi trong ta
Về Amiens tụ một nhà
Chú tâm tu học dâng quà Chư Tôn
Từ Amiens tiếng đồn vang dội
Thầy Trưởng Ban bửu bồi hoa tay
Trang trí, sửa soạn mấy ngày
Chánh điện hoành tráng thấy ngay chủ đề.
Là hành giả viết về trai soạn
Đồ ăn ngon, thật gọn thật gàng
Sắp xếp nhanh chóng nhẹ nhàng
Tặng Ni đại chúng cho tràng pháo tay
Cũng phải biết đến ngay rửa chén
Anh chị em nhay bén vui tươi
Mệt nhọc nhưng vẫn mỉm cười
Bóng chuyền, bóng đá chung vui quý Thầy
Không ý nghĩ trời mây non nước
Đi nghỉ hè chắc được nghỉ ngơi
Ban Vệ Sinh rất chịu chơi
Quét dọn sạch sẽ, thành thoi tâm hồn.
Sáng tinh sương Lăng Nghiêm đồn dập
Vừa tụng xong liền tập Tài Chi
Tứ thân: bóp, đá, kéo, trì
Lên, xuống, hít, thở, ẹo ỉ gối chân.
Đúng theo câu tinh thần, thể xác
Gắng siêng năng tập, đạt thành công
Cô Diệu Khánh thật có công
Bà con đạo hữu một lòng hoan hô.
Đôi với Bị Hồ Lô phân việc
Phân làm sao cho thiệt tình vì
Thầy An Chí Chef MC
Mọi điều thông suốt có gì mà lo.
Ban phát hành chuyên lo thu đĩa
Phổ biến nhiều đồng nghĩa hồng dương
Ban hành chánh quá đảm đương
Ni Sư Diệu Trăm vì thương la rầy.
Ban Văn Nghệ mỗi ngày chuyên tập
Khiến bà con nhất nhất lo toan,
Giọng ca sao cứ dẫn khan
Hai anh Thao, Khánh phần nản nhưng vui.
Nếu tính nhẩm tới lui nhiều tháng
Thấy tình hình thật chán buồn ngầy
Vô minh quấy phá Đông Tây
Tưởng ngày Phật Pháp năm nay không thành.
Nhưng với tài điều hành đúng hướng
Ôn Khánh Anh, Hòa Thượng Trưởng Ban
Sổ tham dự thấy rõ ràng
Xin các đạo hữu nhiều tràng pháo tay.

Đây là chuyện xưa nay hiếm có
Chúng con xin bày tỏ nhiệt tình
Ba ngôi Tam Bảo chứng minh
Chúng con Phật Tử nghiêng mình tri ân.

• **Thị Thiện Phạm Công Hoàng**
(UVHĐTN GDPTVNẮC)

Thư gửi bạn

TÓM LƯỢC PHẬT PHÁP

• Liễu Pháp

(tiếp theo Viên Giác số 166)

III. NHỮNG GIÁO PHÁP QUAN TRỌNG KHÁC:

Vì khuôn khổ của một lá thư, nhiều giáo pháp thâm sâu và quan trọng chưa được đề cập tới. Giáo Pháp Đức Phật dạy gần 50 năm; tuy vậy, Ngài nói rằng những điều Ngài dạy chỉ là số lá trong một nắm tay so với sự hiểu biết của Ngài là nhiều như lá trong rừng. Tuy nhiên với chúng ta, hãy gắng mà học hỏi cái cốt tủy của Phật Pháp. Thực ra, Đức Phật dạy phải tu 37 Phẩm Trợ Đạo:

- Tứ Niệm Xứ (4)
- Tứ Chánh Cần (4)
- Tứ Như Ý Túc (4)
- Ngũ Căn (5)
- Ngũ Lực (5)
- Thất Giác Chi (7)
- Bát Chánh Đạo (8)

Các kinh sách thì vô số, kể một ít để nghe tên thôi thì đã thấy là nhiều: Trường Bộ Kinh, Trung Bộ Kinh, Kinh Lăng Già, Thủ Lăng Nghiêm, Hoa Nghiêm, Kim Cang, Pháp Bảo Đàn, Diệu Pháp Liên Hoa, Viên Giác, Đại Thừa Vô Lượng Thọ, Vô Ngã Tướng, Bát Nhã Ba La Mật, v.v... nhìn vào bản liệt kê thì đã phân vân không biết bắt đầu từ đâu. Thêm nữa, đọc mà chắc gì đã hiểu mấy kể cả khi đọc các cuốn giảng giải kinh. Nói vậy không để làm nản lòng một ai, chỉ để muốn đề nghị bạn tìm thầy để học Đạo, hay ít nữa là tìm một bạn đạo, một số bạn đạo, tạo thành một tăng thân mà cùng tu học với nhau. Nếu có duyên may thì gặp được một vị Thầy tốt, một bậc chân tu hoặc một Bạn Đạo Lý Tưởng là người thông hiểu kinh sách, đã đi trước trên con đường thực hành giáo pháp. Người nào có phương tiện thì bay đi nước này nước kia, đi từ tu viện này qua trường thiền khác để tìm thầy, tìm bạn (đi Miến Điện, Thái Lan, Ấn Độ, Âu Châu...). Người ít điều kiện hơn thì trong thời buổi truyền thông tân tiến này có thể dùng mạng Internet để trạch pháp, để học hỏi Phật Pháp qua các trang nhà Phật Giáo và dùng điện thư để liên lạc bạn đạo. Nếu chưa có thì giờ nhiều thì trước hết ít nữa cũng phải tìm đọc các sách viết về căn bản Phật Pháp (Tứ Diệu Đế, Bát Chánh Đạo), tìm hiểu về Tánh Không, Hư Vô (Kinh Kim Cang), các kinh sách về Thiền tập (Kinh Tứ Niệm

Xứ), sách về thực tập Chánh Niệm: các sách của các Thiền Sư như Mahasi Sayadaw, S.N. Goenka, U Silānanda, U Kundalā, Ajahn Chah, U Pandita, Ashin Tejaniya, U Jotika, Ajahn Chah, Achaan Naeb... Muốn đi sâu nghiên cứu về Tâm và Thân thì học Duy Thức Học, Vi Diệu Pháp (Thăng Pháp Tập Yếu Luận - Thích Minh Châu; A Manual of Abhidhamma – Narada Maha Thera; A Comprehensive Manual of Abhidhamma – Bikkhu Bodhi). Ngoài ra có các sách hay và ích lợi như Thực Tại Hiện Tiền của Viên Minh, Snow in the Summer của U Jotika, Ngay Trong kiếp Sống Này của U Pandita, The Heart of Buddhist Meditation của Nyanaponika Thera, Đại Niệm Xứ của U Silananda, Tứ Niệm Xứ Giảng Giải của S.N. Goenka, Mindfulness in Plain English của Henepola Gunaratana, Tìm Về Thực tại của Alan Wallace, The Art of Living của William Hart, Kinh Nghiệm Thiền Quán, 30 Ngày Thiền Quán (Joseph Goldstein), Abhidhamma in Daily Life (Nina Van Gorkom), Vô Ngã Vô Ưu của Ni Sư Ayya Khema, Tìm Hiểu Pháp Môn Niệm Thọ (S. N. Goenka, Tỳ Kheo Pháp Thông dịch)... Thêm nữa là các trang nhà trên mạng như "Buddhasasana" (địa chỉ www.budsas.org) có khá nhiều bài giảng, bài viết.

IV. CÁC TÔNG PHÁI:

Đức Phật giảng kinh gần 50 năm trước khi Ngài nhập Niết Bàn. Sau đó đạo Phật trải qua các thời kỳ:

- Thời kỳ Nguyên Thủy: kéo dài 200 năm;
- Thời kỳ phân phái: kéo dài đến 600 năm sau Phật lịch, có từ 18 đến 25 bộ phái với các khuynh hướng khác nhau:

a- duy trì Nguyên Thủy, đại biểu là Trưởng Lão Bộ;

b- triển khai tư tưởng Tiểu Thừa, đại biểu là Nhất Thiết Hữu Bộ;

c- manh nha tư tưởng Đại Thừa, đại biểu là Đại Chúng Bộ .

- Thời kỳ Đại Thừa: khoảng từ Phật lịch 600 đến Phật lịch năm 1000: Các nhà luận sư (các Ngài Mã Minh, Long Thọ, Vô Trước, Thế Thân) biên soạn các bộ luận, tranh biện với nhau, phân ra nhiều môn phái như Tịnh Độ Tông, Mật Tông, Không Tông, Pháp Tông...

- Thời kỳ Thiền Tông (thiền Bắc Tông): Phật lịch 1100, Ngài Bồ Đề Đạt Ma từ Ấn Độ sang Trung Quốc, sáng lập Thiền Tông Đông Độ.

(Xin mở một dấu ngoặc: Khi Phật Giáo Đại Thừa xuất hiện thì các bộ phái không phải Đại Thừa đều bị gọi chung một cái tên khinh thị là Tiểu Thừa, nghĩa là bánh xe nhỏ, ý nói chỉ chuyên chở ích kỷ một mình, còn Đại Thừa là bánh xe lớn chở được nhiều người; nhiều sách báo sau này cũng còn dùng tên khinh thị như vậy để gọi Nam Tông. Thực ra, nếu gọi tên như từ hồi xưa, trước Phật lịch 600 (thời Nhất Thiết Hữu Bộ) thì còn được chứ bây giờ thì nên gọi theo bánh xe lịch sử Phật Giáo đã truyền đi những hướng nào: Nam Tông hoặc Bắc Tông).

Bây giờ chỉ có 3 tông phái chính: Bắc Tông, Nam Tông và Mật Tông. Mật Tông Tây Tạng chính phái dùng những câu chú như những phương tiện để vượt khỏi thế giới ý niệm hầu thể nhập pháp giới chân như thực tánh mẫu nhiệm. Đây cũng coi là một nhánh thuộc Bắc Tông. Chỉ xin nói qua tổng quát về Bắc Tông và Nam Tông:

• **Bắc Tông:** Đa số người trong Bắc Tông theo pháp môn Tịnh Độ, một số khác ít hơn tu theo Thiền Tông (nhìn cả thế giới). Trong Bắc Tông nói riêng và Phật Giáo nói chung, không có gì thâm sâu hơn là Bát Nhã Tâm Kinh; những kinh khác không kém phần thâm thúy là Kinh Pháp Hoa, Kinh Duy Ma Cật, Kinh Hoa Nghiêm v.v... mà là Phật tử ai cũng nên học hỏi. Phải có cái LÝ của Bát Nhã Tâm Kinh và cái SỰ của Kinh Tứ Niệm Xứ thì quả là tạm đủ cho con đường trạch pháp và thực hành giáo pháp.

(Ở đây cần mở một dấu ngoặc: Những năm gần đây, Thầy Thích Nhất Hạnh đã viết cuốn "Con Đường Chuyển Hóa" giảng giải về Kinh Tứ Niệm Xứ. Đây là một kinh mà Nam Tông dùng như là pháp môn thiền tập chính, có lẽ kinh này đã không được thường dạy ở các chùa Bắc Tông. Thầy Nhất Hạnh sau này mới viết về kinh đó, xác nhận giá trị của kinh, gọi đó là Con Đường Chuyển Hóa; đó là một điều đáng được mọi Phật tử ở mọi tông phái tán dương. Cuốn Đại Niệm Xứ, khúc chiết với nhiều chú thích cũng cùng giảng về một kinh đó và do một vị đã dày công thực hành và giảng dạy Phật Pháp khoảng 50 năm tại đất Mỹ và thỉnh thoảng ở Tích Lan, Mã Lai..., đó là Ts. U Silananda (Nam Tông, Miến Điện). Trong phần mở đầu kinh này, Đức Phật dạy: **"Này chư tỳ kheo, đây là con đường độc nhất để đem lại thanh tịnh cho chúng sanh, vượt thoát phiền não, diệt trừ đau buồn, thành tựu chánh trí và chứng ngộ Niết Bàn. Đó là Tứ Niệm Xứ"**.

Đây xin đóng lại dấu ngoặc và xin nói tiếp về Bắc Tông).

Phái thiền Zen (Bắc Tông) truyền thống Nhật Bản đã được phổ biến khắp năm châu nhiều năm. Gần mấy chục năm nay, đạo Phật hiện đại hóa của Thầy Nhất Hạnh cũng thu hút được rất nhiều tín hữu thích thiền quán, nhất là các nước Âu Châu và Mỹ Châu; cái tinh thần đổi mới (hiện đại hóa) cho hợp với đời sống mới, phù hợp với người tây phương, nhất là trí thức, cũng tốt cho việc phổ biến Phật Pháp, với điều kiện là không đi ra ngoài cốt tủy của Phật Pháp. Thiền quán nói chung, cho dù là thiền Bắc Tông, Zen hay thiền Minh Sát, có lẽ là yếu tố chính thu hút tín đồ ở các nước Âu Châu, Mỹ Châu và Úc Châu. Các tôn giáo khác mất bớt tín đồ, như Thiên Chúa giáo thì nay hướng về các nước ở thế giới thứ ba (third world countries) nhiều hơn. Người Việt, thay vì trước đây phải đến các trung tâm thiền theo truyền thống Nhật Bản (Zen Centers) ở nhiều thành phố Âu Châu và Mỹ Châu, nay đã có các trung tâm thiền như Làng Mai (Làng Hồng), Vườn Lộc Uyển... và nhiều chùa theo

truyền thống Bắc Tông trên cả 3 châu, Âu, Mỹ và Úc do người Việt thiết lập. Ngoài ra cũng có nhiều chùa của người Tàu, Tây Tạng và người Mỹ. Người Tây Tạng và người Mỹ cũng đã lập nhiều trung tâm Phật Giáo tu theo Mật Tông khắp nơi ở Mỹ và Âu châu. Chùa của người Tàu thiết lập thì đa số theo Tịnh Độ Tông; vào chùa Tàu thì khói hương nghi ngút, việc cúng tế cầu xin thì thấy nhiều hơn cả; không nghe nói đến thiền quán.

• **Nam Tông:** Nam Tông một số còn giữ nề nếp Nguyên Thủy (Theravada), pháp môn chính vẫn là thiền tập theo kinh Tứ Niệm Xứ, tuy nhiên một số chùa vẫn không chú trọng đến Thiền Quán và còn nhiều hình thức kể cả màu sắc vẫn còn lòe loẹt. Kinh điển Nam Tông là kinh điển nguyên thủy, gồm Tam tạng (Kinh tạng Sutta pitaka, Luật tạng Vinaya pitaka và Luận tạng Abhidhamma). Muốn hiểu sâu về Tứ Niệm Xứ để thực hành, nên đọc Tứ Niệm Xứ Giảng Giải của Thiền Sư S.N. Goenka (được giảng trong mỗi tối của khóa thiền 7 ngày chuyên về Tứ Niệm Xứ - Satipatthana), cuốn Đại Niệm Xứ của U Silananda, sách Thanh Tịnh Đạo (Con đường thanh lọc tâm, do luận sư Buddhaghosa soạn từ thế kỷ thứ V sau Tây lịch, chỉ rõ chi tiết về Giới, Định - Thich Nữ Trí Hải dịch). Đã có hơn 100 Trung Tâm Thiền theo truyền thống Quán Thọ (Thiền Minh Sát) của Thiền Sư S.N. Goenka (người Ấn Độ, tu học ở Miến Điện) đã được thành lập trên thế giới và các khóa thiền dài hạn tổ chức thường xuyên, 10 ngày, 30 ngày, 60 ngày... Người Việt muốn thiền tập thì trong nước Mỹ và các nước Âu Châu đã có nhiều chùa Nam Tông và các Thiền Viện (TV) như Như Lai TV, Thích Ca TV, Kỳ Viên Tự để dự các khóa thiền Minh Sát, cũng như các trung tâm thiền Quán Thọ của TS. S.N. Goenka được thiết lập ở nhiều tỉnh lớn nhỏ khắp năm châu, nhiều nhất ở vùng Bắc Mỹ. Tại Việt Nam đã có nhiều khóa thiền Minh Sát tổ chức tại các chùa Nam Tông, kể cả các khóa do các Thiền Sư ở nước ngoài về nước giảng dạy. Gần đây đã có vài khóa thiền 10 ngày do nhóm cựu thiền sinh theo truyền thống Quán Thọ của S.N. Goenka tổ chức tại Việt Nam.

* Có một điều quan trọng cần được nêu lên là thiền Bắc Tông và thiền Nam Tông có nhiều điểm giống nhau: Thiền Bắc Tông được hình thành ở Trung Hoa do Ngài Bồ Đề Đạt Ma sáng lập, tuy tồn tại tại các nước theo Bắc Tông, nhưng giáo lý và phương pháp thực hành khác hẳn với các pháp môn tịnh hành khác trong Bắc Tông, chẳng hạn pháp môn Tịnh Độ. Pháp môn Tịnh Độ hướng dẫn người tu chỉ dựa vào sự tiếp dẫn của Đức Phật A Di Đà để được giải thoát. Giải thoát nhờ vào tha lực là một khái niệm hoàn toàn xa lạ với Thiền Bắc Tông cũng như Thiền Tứ Niệm Xứ. D.T. Suzuki, nhà thiền học nổi tiếng Nhật Bản (Bắc Tông) có nói: "theo tôn chỉ và đạt đến mục đích; điều này phải tự mình làm chứ không do sự trợ giúp của người khác". Điều này hoàn toàn phù hợp với Nam Tông. Nhà nghiên cứu Phật học nổi tiếng Winston King so sánh thiền Minh Sát (Vipassana) và

thiền Bắc Tông, thấy rằng: “ hai lối thiền này căn bản giống nhau về chức năng và chứng nghiệm, chỉ có phương pháp và cách diễn đạt có thay đổi vì văn hóa mỗi nơi khác nhau”. Ta cũng thấy được “kiến tánh” trong thiền Bắc Tông cũng giống như “trạch pháp” trong thiền Minh Sát theo nghĩa trí tuệ trực giác, thấy được Sắc Danh, nhận biết đặc tính của các hiện tượng. Điều này chứng tỏ sự chứng nghiệm giống nhau ở hai lối thiền (Phần này phỏng theo bài nghiên cứu của Shanta Ratnayaka, do Sư Cô Liễu Pháp dịch; Sư Cô trùng pháp danh với kẻ viết thư này). Vì vậy, cốt tủy của đạo Phật cũng là một cho dù ở tông phái nào. Người nào phù hợp với tông phái hay pháp môn nào thì có thể theo pháp môn đó, tùy theo căn cơ, trình độ của mình. Một điểm cần nêu lên nữa là phải nên tôn trọng sự hành trì khác biệt của các pháp môn khác nhau: Người viết có người em trong họ đang dạy Hán văn và Phạn ngữ cho Viện Cao Đẳng Phật Học ở Huế. Người em họ này tu theo Tịnh Độ đã mấy chục năm, mỗi ngày tụng kinh và nghiêm chỉnh lạy Phật 3 lần, niệm Phật có mức Định khá (khoảng 2000 niệm không ra khỏi niệm nào). Hai anh em gặp nhau thì thỉnh thoảng đàm đạo, tuy nhiên ít nói đến pháp môn mỗi người đang theo vì nghĩ rằng đường ai nấy đi, theo phương pháp hợp với căn cơ của mình. Biết rằng niệm Phật được liệt kê là một trong 40 đề mục của Thiền Chỉ; nếu niệm Phật đến độ Vô Biệt Niệm hay Nhất Tâm thì cũng là trạng thái Xả, đặc tính của tầng Thiền thứ tư, chỉ khác là một bên đi vào tĩnh lặng, an tịnh, bên kia thì phát triển trí tuệ giải thoát. Điều muốn nói ở đây là với những bạn mới bắt đầu học hỏi Phật Pháp, chẳng cần phải phân vân nhiều về tông phái, cùng một cốt tủy đạo Phật cả, hãy chọn cho mình một pháp môn thích hợp với mình. Làm sao để biết pháp môn mình chọn là thích hợp? Hãy thử tập một thời gian thì có lẽ sẽ biết hoặc tìm người hướng dẫn cho. Nhưng trong mọi trường hợp, phải kiên trì, nhớ đừng bỏ cuộc quá sớm.

V. CĂN CƠ:

Trên đây đã có nhắc qua căn cơ và nói tùy căn cơ mà tìm pháp môn thích hợp. Tuy nhiên trừ phi gặp được một thiện trí thức hoặc một vị chân tu để hướng dẫn thì cũng khó mà biết bắt đầu từ đâu. Thí dụ mình là bậc thiếu trí, căn cơ thấp kém, mà cứ cố tìm hiểu Tâm Kinh Bát Nhã thì chừng nào mới hiểu được thực tánh của các pháp, thực sự hiểu được “Sắc tức thị Không”... Tương tự, học hiểu Vi Diệu Pháp (A-Tỳ-Đàm) cũng không phải dễ với tất cả mọi người. Hơn nữa, không phải người nào cũng thiền tập được (có tiến bộ, có kết quả). Chính vì vậy, giáo pháp của Đức Phật có chia ra ba bậc:

1. Sơ Thiện: giúp cho người sơ cơ chưa thấy Pháp có thể giảm bớt hoặc đoạn tận điều ác, tăng trưởng điều lành, để với bớt phiền não khổ đau do vọng nghiệp gây ra.

2. Trung Thiện: giúp cho người đã thấy Pháp có thể tiến đến bậc nhập lưu (bậc Thánh thứ nhất).

3. Hậu Thiện: giúp cho các bậc Thánh trí đi trọn con đường giải thoát.

Vậy nếu xét mình còn sơ cơ thì đừng vội luận bàn lý Bát Nhã hoặc cố thực hành thiền Minh Sát, nên bắt đầu bồ thí, phóng sanh, tụng kinh, sám hối, học hỏi các vị thiện trí thức... Lúc thân tâm ổn định, hành giả có thể tu tập những bước sâu hơn, như Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiền Định hay trì chú, niệm Phật, tham công án v.v... Đến lúc tâm sáng suốt, định tĩnh trong chánh niệm, tỉnh giác thì mới học được lý Bát Nhã, hành được kinh Tứ Niệm Xứ. Trên thực tế, cần có bậc thiện trí thức hướng dẫn cho hợp trình độ căn cơ của mình để hạ thủ công phu cho khế hợp, đúng lúc (phần này sao chép lại cuốn “ Thực Tại Hiện Tiền ” của Tỳ Kheo Viên Minh).

Đó là nói một cách tổng quát về căn cơ và sự chọn lựa pháp môn cho khế hợp; tuy nhiên đi sâu vào phương pháp thực tập chi tiết, chẳng hạn như trong các phép quán của thiền Tứ Niệm Xứ, Thiền Sư Achaan Naeb hướng dẫn rõ thêm nên chọn phép quán nào tùy theo loại hành giả: (a) hành giả tham ái nhiều với trí tuệ kém nên hành quán thân niệm xứ; (b) hành giả tham ái nhiều với trí tuệ mạnh nên hành quán thọ niệm xứ; (c) hành giả tà kiến với trí tuệ kém nên hành quán tâm niệm xứ; (d) hành giả tà kiến với trí tuệ mạnh nên hành quán pháp niệm xứ. Thực ra, hành giả mới bắt đầu tu tập cũng khó biết được mình thuộc loại hành giả nào; vì thế thường thì phải cần có một vị thầy hoặc thiện trí thức hướng dẫn.

Bạn nên nhớ lời này của Thiền Sư U Pandita Sayadaw, trong một khóa thiền tập dài hạn: “Không phải nghiên cứu kinh điển, suy tư về đạo lý... mà giác ngộ sẽ bùng vỡ trong tâm; có những điều kiện, yếu tố để đưa đến giác ngộ ”; ngài thiền sư muốn nhắc ta về sự quan trọng của Thất Giác Chi, như đã trình bày ở trên.

Cái quy luật tự nhiên (Pháp) đã có sẵn mà Đức Phật Thích Ca tìm ra khi Ngài ngộ đạo là một sự thực khách quan tạo nên con đường cho ta tu tập để diệt khổ; theo con đường của Ngài, ta sẽ phải tra cứu, thẩm định, quán chiếu thâm sâu cái cơ cấu của thân tâm (hành thâm Bát Nhã) để toàn bộ quy luật tự nhiên đó sẽ dần dần trở nên rõ ràng đối với ta, để ta có được kinh nghiệm của sự thực.

*

Thư đã khá dài, phải tạm ngừng nơi đây, tuy sự tóm lược trên đây chắc chắn còn nhiều thiếu sót, mong các bậc thức giả cũng như các vị hành trì cao thâm, nếu có đọc qua, xin chỉ dẫn thêm cho.

Mong rằng bạn có đủ nghị lực, đủ tinh tấn bước đi vững chãi trên con đường trạch pháp và thực hành giáo pháp để tìm được an bình và hòa hợp cho mình và cho người.

Trong tâm từ,
Liễu Pháp
Minnesota, 4.2008

Ni Sư Adrienne Howley Tại sao tôi trở thành nữ tu sĩ Phật Giáo ?

Vài dòng về tác giả.



Ni Sư Adrienne nguyên là một nữ điều dưỡng, mẹ của 2 người con. Bà đã từng bị bệnh ung thư, bác sĩ đã dự đoán bà chỉ sống được 2 năm nữa. Ni sư liền buông bỏ tất cả, chuyên tâm nghiên cứu Phật

giáo và du hành vòng quanh thế giới, để chờ đợi một cách thản nhiên cái chết như dự đoán. Lạ lùng thay, Ni sư lại được khỏe mạnh.

Năm 1982, Ni sư học Phật pháp với Đức Đạt Lai Lạt Ma tôn kính. Năm 1983, Ni sư đã thọ dự lễ tấn phong cao nhất từ cổ Hòa Thượng Việt Nam Thích Huyền Vi, mà chỉ một vài nữ tu phương Tây đã có được.

Vào năm 78 tuổi, mặc dầu gần như mù lòa, Ni sư vẫn theo học Đại học tại New Castle, Úc, bằng máy ghi âm và chữ cho người mù.

Năm 2006, Ni sư tốt nghiệp Cử nhân Triết ở tuổi 82. Từ lúc xuất gia cho đến nay, Ni sư cống hiến hết thì giờ cho thực hành Phật pháp, giảng dạy và phục vụ, thăm hỏi người già neo đơn, người bệnh tật tại New Castle, Úc.

Đạo Phật đến với người Tây phương qua tuệ giác của Đức Phật, bằng bạc trong giáo pháp. Sau đây chúng tôi xin trân trọng giới thiệu một trích đoạn nhỏ trong tác phẩm The Naked Buddha. (Trúc Quang Nguyễn Văn Hưng).

Tôi thường tự hỏi, tại sao, tôi, một người đàn bà phương Tây của thế giới thực nghiệm, lại bị lôi cuốn vào giáo pháp của Đức Phật. Tôi cố gắng để có thể đưa ra câu giải thích tốt nhất, bởi như mọi người, tôi không phải là một nhà chuyên môn để phân tích được đầy đủ động lực của chính tôi với những lý do rõ ràng nhất.

Do không thỏa mãn với những giáo điều, dạy ta tin, hơn là cho ta suy nghĩ và tìm kiếm trong những Tôn giáo chính như Ấn Độ giáo, Do Thái giáo, Kitô giáo và Hồi giáo – nên tôi rất thích thú về sử học cổ xưa, nhân chủng học, khảo cổ học và huyền bí học. Những sách này, ba tôi đã ưu ái gửi đến, khi tôi vừa tròn 14 tuổi. Tôi là tỳ người không thích bị bảo ban, phải tin theo một điều gì, trừ khi tôi hiểu, ít nhất trong một chừng mực nào đó như mong muốn. Tôi đã là một đứa trẻ rất được tôn giáo hóa, được giáo dục phần lớn trong những trường học Kitô giáo, và đã đều đặn tham dự các Chánh lễ. Tôi đã rất muốn có được niềm tin – như những người khác mà hình như họ đã gạt hái được – để khỏi phải bị đối đầu với những vấn đề dai dẳng, do đầu óc không thỏa mãn của chính tôi đã đặt ra. Do vậy, tôi đã cố tìm kiếm những câu trả lời thỏa đáng trong nhiều hệ phái của Kitô giáo. Trên hành trình tìm kiếm, cho dù tôi đã gặp những người tốt, thực lòng – họ được coi là những bậc thầy – nhưng vẫn không giúp được gì về những vấn đề mà tôi đã quan tâm.

Tôi đã đọc Tân và Cựu Ước nhiều lần. Trong quan điểm về lịch sử cổ đại và những chuyện tích xưa, thì Cựu Ước rõ ràng chỉ là sự diễn dịch bộ tộc của lịch sử phôi thai, từ

những nền văn hóa khác. Điều này đã làm giảm khả năng phát triển niềm tin của tôi về Kitô giáo. Cùng lúc ấy, tôi đã muốn và cũng còn muốn có khả năng như những kẻ khác để có thể tin những gì mà họ không hiểu được. Tôi đã không tìm được sự bình an trong tâm hồn. Lúc ấy, tôi đã không nhận thức ra được rằng, những gì tôi đã tìm, không thực sự nhiều về mặt tôn giáo, nhưng là một triết lý để sống, mà qua đó để có được sự cảm nhận ý nghĩa của hiện hữu.

Mặc dù tôi đã ngưỡng mộ những giáo huấn về xã hội của đấng tiên tri Mohammed, và đã tìm được nhiều hấp dẫn về phái khắc kỷ Hồi giáo, nhưng tôi cũng đã thấy tư tưởng về Thiên Đàng của Hồi giáo ngày nay, như là một phần thưởng ngay lập tức, cho sự hy sinh trong thánh chiến; và cũng thấy được thái độ Hồi giáo đối với đàn bà là một sự xúc phạm. Tôi đã tìm thấy Ấn Độ giáo cũng khá lôi cuốn về mặt lịch sử và triết học, nhưng đó không phải là một tôn giáo cho tôi.

Trước đây, đối với tôi, cuộc sống một cách tổng quát hình như ở trong trạng thái hỗn loạn, tôi đã không có câu trả lời về ý nghĩa của nó. Nhưng ngay chính lời dạy của Đức Phật, tôi đã tìm được con đường dẫn đến câu giải đáp.

Tôi không có một chút ý định nào phỉ báng niềm tin của kẻ khác. Nhu cầu tín ngưỡng là một phần trọng yếu trong bản chất con người, được thể hiện qua nhiều hình thức. Sự hiểu biết tối hậu của một người nào đó sẽ chỉ là kinh nghiệm cá nhân, không thể áp đặt cho người khác hoặc được gán nhãn hiệu là „chân lý“.

Thực ra, chữ nghĩa không hữu hiệu nhiều cho những vấn đề ở trên và ngoài ngôn ngữ.

Chúng ta phần đông lười biếng về tâm linh, không ý thức được sức mạnh lớn lao của tâm và trí, mãi trông đợi sự cứu độ, được dọn sẵn cho chúng ta như trên một mâm tiệc. Sự cứu độ cho cái gì? Chỉ có một điều tôi đã cảm nhận, chúng ta cần được sự cứu độ do sự dốt nát (vô minh) của chính chúng ta. Đó phải là một kinh nghiệm tổng thể với từng cá nhân. Những kẻ khác, kể cả Đức Phật, chỉ có thể chỉ ra con đường (bậc đạo sư). Đó là điều mà tôi đã tìm thấy. Tôi thực sự đã gặp được điều tôi tìm? Vâng. Nhưng tôi có thể sử dụng nó đúng cách không? Tôi đã thực hành để làm được như thế, nhưng sự thực hành này thì vô chung. Ngay cả sự giác ngộ cũng sẽ vô chung, chỉ có sự bắt đầu khác.

*„Pháp môn vô lượng thế nguyên học.
Phiền não vô lượng thế nguyên đạo!“ (*)*

Điều giá trị nhất tôi đã và mãi mãi học là chịu lấy trách nhiệm cá nhân cho hành động và sự phản hồi hành động (ngiệp), khi chúng tác động vào hiện tại và tương lai. Nhưng nếu tôi làm dở điều này, tôi không tìm một ai hoặc một vật nào khác để đổ thừa, than oán. Tôi hoàn toàn tự do để chọn bước kế tiếp, và chấp nhận những hệ quả.

Đối với tôi, nếu có sự tự do, thì đó là một sự tự do rất kỳ diệu. Điều đó không làm cho tôi thông thái hơn, nhưng nó có nghĩa rằng, không nhằm một ai khác, trừ chính tôi, cuối cùng phải trả lời cho chính mình. Và tôi thực hành sự sống như thế nào, để sự trả lời được dễ dàng như có thể.

Tôi thành tâm cầu nguyện, tất cả loài hữu tình, cuối cùng sẽ tìm được những câu hỏi và câu trả lời, mà mỗi một chúng ta cần phải tìm gặp.

● **Trúc Quang Nguyễn Văn Hưng**
Chuyển ngữ trích đoạn từ The Naked Buddha

(*) Người dịch thêm vào cho rõ nghĩa.

an lạc

Tìm hiểu đời sống

● Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ

Trước đây, tôi có viết bài CHỮ AN để góp phần mọn cho đời sống hằng ngày, có đoạn về sự bất An của cuộc đời con người tôi, xin nhắc lại như sau :

.....
«Nhớ lại thuở còn tuổi học trò ở quê nhà, tôi cũng phải tranh đấu với bạn bè cùng lớp từ bậc tiểu học, rồi trung học và đại học, cứ tưởng khi ra trường đi dạy làm thầy sẽ thoải mái và sung sướng hơn tuổi học trò đầy mơ mộng. Nhưng than ôi! khi đến tuổi lập thân, nên người và có sự nghiệp trong tay rồi, thì tôi cũng tiếp tục tranh đấu vì sự sống hằng ngày, mà chẳng thực hiện được chữ An. Nhớ lại cái tuổi học trò, sống với cha mẹ, thì thật là sung sướng vô cùng, mỗi ngày chỉ vui chơi, rồi đi học, về nhà thì được cha mẹ nuông chiều, lo cơm áo đầy đủ, duy chỉ có cái lo học cho được điểm cao ở nhà trường và mỗi lần có cuộc thi làm bài trúng và được chấm đậu là xong, chớ nào có hay biết cha mẹ phải tranh đấu để làm ra tiền của, nuôi dưỡng cho mình ăn học đâu? Thành ra cuộc đời tuổi học trò thật là An vui, mà tôi không bao giờ hay biết, mà tôi còn cứ than Khổ mỗi khi phải lo học hành, đến ngày nghỉ cuối tuần mới được rong chơi với bạn bè hoặc vào dịp nghỉ hè được nhà trường tổ chức đi thăm viếng danh lam thắng cảnh quê hương mình và nhìn lên bức giảng bài của những vị thầy, những vị giáo sư, thì tôi cũng không An, với tuổi học trò đầy mơ ước sau này sẽ trở thành những vị ấy, sẽ sung sướng và hãnh diện và An vui hơn cái tuổi học trò. Thế rồi, nước chảy ngày tới, thời gian cứ trôi qua, tôi đã thật sự thành công cái mơ ước của mình, thì tôi lại thấy cái tuổi học trò quả thật An vui hơn, mà tôi không chịu An hưởng cái An hiện có của mình, cho nên cái tuổi học trò tôi vẫn mất An là thế đó. Vì thế, tôi mới tiếc rẻ cái An của cái tuổi học trò, vì nhứt nhứt sự sống, từ cái ăn, cái mặc đều do Cha Mẹ lo lắng đầy đủ cả, chớ đâu phải như ngày hôm nay... ».

Nay, tuổi tôi trên đường đi đến thất thập niên, nhìn lại quãng đời đã đi qua, mới thấy cuộc đời: «Khi còn trẻ, đứng dưới chân núi nhìn lên thấy núi cao lớn, nhưng khi leo lên đến ngọn núi, thì thấy ngọn núi kia nhỏ bé so với trời cao, biển rộng không khác sự hiểu biết khi đến tuổi đã già vậy, cho nên tôi thấy càng học lại càng dốt. Bởi biển học mênh mông vô tận, nhưng sức người hiểu biết rất hạn hẹp không thể thấu hiểu biết hết được».

Hôm nay, tôi xin mạo muội viết tiếp bài TÌM HIỂU ĐỜI SỐNG AN LẠC, để góp phần mọn cho đời sống. Như chúng ta điều biết và thấy được:

«Loài người sanh ra do vận hành của trời đất tạo thành, không khác hột kim cương, có đủ loại, đủ cỡ. Vì thế, mỗi người có mỗi ý và có số mạng khác nhau, cho

nên đã làm con người thì không bao giờ giống nhau hay toàn bích hơn người khác hết được.

Do vậy, chúng ta đừng bao giờ lắm cẩm hay khờ dại bắt buộc người khác giống mình hoặc chỉ biết xét lỗi người mà quên lỗi mình, làm cho tâm mình bất an không lợi lộc cho bản thân mình, mà nên xét lỗi mình và nên có tấm lòng thương người như thể thương thân».

Quả đúng vậy: Con người chúng ta do trời đất tạo thành không có người nào giống người nào, mặc dù có sanh đôi cùng cha mẹ chẳng nữa, bởi vì, mọi người có đời sống riêng biệt và có phúc đức tiền kiếp ông bà, cha mẹ không giống nhau. Do vậy, có cuộc sống về tương lai cũng khác nhau.

Nhân đây, xin trích dẫn trang 33 và 34 trong quyển Tử Vi & Địa Lý Thực Hành của Nguyễn Phú Thứ: Tại sao hai người sanh cùng Giờ, Ngày, Tháng, Năm và cùng Quê Hương, nhưng Không Giống Nhau về Tương Lai Sự Nghiệp ?

Khi nói đến trường hợp hai người sanh đôi, chỉ khác giờ, tôi nhớ lại giai thoại diễn ra dưới triều Lê, hai người không những giống nhau như sanh đôi, mà còn sanh cùng giờ và cùng quê hương nữa, nhưng tương lai sự nghiệp lại khác nhau, xin trích dẫn như sau: Khi Lê Thái Tổ thành đại nghiệp, lên ngôi vua, trở về quê hương đất tổ, một ông lão người cùng quê hỏi tướng Trần Nguyên Hãn rằng:

- Tôi với bề hạ sanh cùng Giờ, Ngày, Tháng, Năm và cùng Quê hương, thế sao bề hạ làm vua, mà tôi thì vẫn là dân?

Tướng Trần Nguyên Hãn đáp:

- Đó là Phúc cả, Cung Phúc của Chúa tôi và ông đều có Thiên Đồng tọa thủ tại Hợi. Nhưng ngôi mộ tổ ông lại không để trúng long mạch, ngược lại ngôi mộ tổ Chúa tôi để trúng long mạch, nên được hưởng. Bởi giống nhau, nên tướng mạo của ông và Chúa tôi giống nhau tương tự. Tôi nghĩ rằng: Số ông cũng có phần nào giống Chúa tôi chứ! Ông làm nghề gì?

Ông lão đáp :

- Tôi làm nghề nuôi Ong, hiện nuôi được 9 tổ Ong.

Tướng Trần Nguyên Hãn nói:

- Đó, tôi nói có sai đâu? Bề hạ tôi làm Chúa 9 Châu, còn ông làm chủ 9 tổ Ong, tổ nào cũng có vua, có tướng, có quan mà.

Do vậy, chúng ta có thể kết luận rằng: Mỗi con người đều có cái số riêng cả, không ai tránh khỏi vận mạng cuộc đời của mỗi người, bởi vì, có người sao giàu sang quá, trong khi có người khác lại nghèo nàn, khổ cực. Hơn nữa, cuộc đời khó ai biết được tương lai, để chọn sự sống được sung túc thoải mái về vật chất lẫn tinh thần suốt đời.

Nhân nhắc đến "vận mạng cuộc đời của mỗi người", chúng ta đã thấy: Con người cũng bị chi phối các vận hành trong trời đất tạo nên, dù giàu hay nghèo, cho nên không thoát khỏi Sanh, Lão, Bệnh, Tử. Bởi vì, mọi người đã hiểu biết và thấy được: "Cuộc đời vô thường và đều có số mạng hết cả".

Vì thế :

Số Không là số trời ban,

Không ai tránh khỏi bước qua kiếp người.

Quả đúng vậy, Số không là số thần kỳ.

Bởi vì, là số bắt đầu tức số không dương khi chúng ta lọt lòng mẹ để chào đời và số chấm dứt tức số không âm khi chúng ta nhắm mắt lìa đời, không một ai tránh khỏi của cuộc đời Có Không, Không Có này. Hơn nữa, khi chúng ta chào đời hay khi lìa đời cũng trắng tay, mặc dù người đó có giàu sang, danh vọng như thế nào cũng

không mang theo hết được. Từ đó, chúng ta mới thấy được tất cả đời sống có được hiện tại chỉ là tạm bợ kể cả bản thân, chốn không phải của riêng của ai mãi mãi và mỗi người có số mạng cả trong thời gian nào đó. Do vậy, nếu chúng ta tự suy nghĩ sẽ thấy và nên làm ngay: Không bao giờ tranh đua hơn nhau một lời nói hay ích lợi vật chất vô ích nữa, đôi khi để đưa đến sự mất lòng nhau, mà chúng ta nên thương yêu mọi người như thể thương thân, phải biết Nhẫn Nhục, Từ, Bi, Hỷ, Xả với mọi người và nên cho những nụ cười với nhau để có đời sống được An Lạc.

Trái lại, nếu chúng ta cứ không từ bỏ cứ tiếp tục: ganh ghét, hơn thua, sân hận và hỉ, nộ, ái, ố... mỗi khi thấy người khác hơn mình, thì phải nói xấu người cho bằng được để triệt hạ và đôi khi phải bỏ ăn, mất ngủ làm hại sức khỏe mình để suy nghĩ rồi dựng chuyện hoặc làm những điều độc ác để làm lợi cho mình mà không nghĩ đến sự đau khổ của người khác, để rồi sẽ mang vào thân hậu quả khó lường về sức khỏe và tương lai sau này.

Ngoài ra, chúng ta cũng đừng bàn chuyện thiên hạ để lãnh nợ, lọt vào Bốn Cái Ngu của người xưa đã từng nói: Làm mai, lãnh nợ, gác cu, cầm châu, mà chúng ta nên:

*Tăng ái bất quan tâm,
Trường thân lưỡng cước ngoạ.*

憎愛不關心。

長伸兩腳臥。

*Chuyện thương ghét chẳng bận lòng,
Nằm thẳng hai chân mà an giấc.*

Viết đến đây, tôi nhớ lại các trang phụ, xen vào sau khi hết tiểu mục của các quyển sách của tôi, xin trích dẫn trang 132 quyển Tử Vi & Địa Lý Thực Hành như sau:

Người xưa đã nói : "Ái nhân như kỷ" (愛人如己)
tức "Thương người như mình"
hoặc là :

"Kỷ sở bất dục vật thi ư nhơn" (己所不欲勿施于人) tức "Điều mình không muốn, chớ làm cho người". Riêng tôi, thương người như thể thương thân, xem mọi người như họ hàng thân tộc từ đời đời kiếp kiếp luân hồi với nhau, cho nên lúc nào cũng tận tình trợ giúp từ vật chất đến tinh thần và cũng đừng bao giờ làm những gì mình không thích cho mọi người, mà nên làm những gì mình thích cho mọi người. Có vậy mới chấm dứt sự đau khổ triền miên ở trần gian này nữa. Mong lắm thay !

Một đặc điểm khác nữa, người ta thường ví: Cuộc đời giống như canh bạc, có kẻ thắng người thua. Nếu quả thật vậy, thì tâm của mình sẽ bất an, vì chỉ lo nghĩ đến sự thắng thua mà quên đi hưởng an lạc cuộc đời. Do vậy, nếu muốn hưởng được cuộc đời an lạc, thì người ta nên nhứt quyết không thêm lo nghĩ sự thắng thua của nó là quan trọng nữa. Hơn nữa, nếu chúng ta thực hiện được Tri túc, tri chí (Biết đủ, biết thôi)

hoặc là :

Tri túc tiện túc, đãi túc hà thời túc (Biết đủ thì đủ)

Tri nhàn tiện nhàn, đãi nhàn hà thời nhàn (Biết nhàn thì nhàn)

知閒便閒 待閒何時閒

知足便足 待足何時足

Và xin trích dẫn bài thơ: **Biết đủ sẽ đủ**

*Các bình chạu hủ đựng lủ khủ,
Biết dùng chúng nó đời sẽ đủ,
Không tranh đủ thiếu được an ngủ,
Vui sống mọi người trong hoàn vũ.*

thì cuộc sống sẽ được An Lạc trên trần gian này.

Ngoài ra, chúng ta đã từng biết, mỗi người có mỗi ý cho nên đừng cho rằng ý tôi là tuyệt đối, là hay hơn cả, mà nên áp dụng câu: «Le moi est haïssable» của Blaise Pascal (1623 - 1662) đã để lại cho đời «Cái tôi thật đáng ghét» đáng suy ngẫm vậy.

Nhân nhắc, mỗi người có mỗi ý, có cái nhìn khác nhau xin trích dẫn chuyện xa xưa "Hai cha con mua ngựa trở về nhà" (Ngựa hay Lừa?, nhưng tôi thấy con vật nào cũng không quan trọng, tuy nhiên, tôi thấy con Ngựa có lý hơn con Lừa, vì nó có sức mạnh để cho hai cha con cùng cỡi và nội dung cốt chuyện mới quan trọng) như sau:

Chuyện kể, có hai cha con người kia đi mua được một con Ngựa, trên đường trở về nhà người cha bảo người con lên cỡi con Ngựa, dọc đường bị người ta quở rằng: «Người con bất hiếu, bởi vì người con còn tráng kiện, trong khi người cha già yếu lại đi dưới nắng nóng bức mùa hè».

Người cha nghe nói có lý, nên bảo người con xuống và nhường con Ngựa để người cha lên cỡi. Nhưng đi được một khoảng đường, lại bị người qua đường quở rằng: «Ông già này không biết thương con, trong khi trời nắng trưa mà để đứa con đi bộ với con Ngựa như vậy?».

Người cha nghe vậy, cũng cho rằng có lý, cho nên ông bảo đứa con cùng lên ngồi trên con Ngựa để cỡi về nhà. Nhưng đi được một đôi đường, thì bị người qua đường lại quở: «Tại sao hai cha con người này rất nặng mà bắt con Ngựa để cỡi, không biết thương thú vật?».

Người cha nghe cũng có lý, cho nên ông bảo đứa con cùng ông tuột xuống, không cỡi con Ngựa nữa, từ đó hai cha con cùng đi bộ với con Ngựa cho chắc ăn và tin rằng lần này đi đến nhà sẽ không bị thiên hạ phê bình. Nhưng khổ thay, cha con ông chỉ đi được một khoảng đường, thì cũng bị phê bình: «Tại sao hai cha con ông đại dốt, không biết dùng con Ngựa để làm phương tiện để cỡi cho khỏe, mà phải đi bộ cực nhọc? Bởi vì, phạm ở đời "vật dưỡng nhân"!

Qua câu chuyện này, tôi nhớ lại câu chuyện Năm Người Mù Xem Voi, vì bị mù, cho nên mỗi người sờ Voi và cho rằng con Voi hình dáng khác nhau, nào là Voi giống như: Cái quạt, tấm thớt, cột nhà....

Ngoài ra, tôi còn nhớ một người kia mới dự định cất một ngôi nhà ở bên đường cái, thiên hạ đi ngang qua, bảo nên cất quay về hướng này, người thì bảo hướng khác, phải làm cửa chánh và các cửa sổ như thế nào? để sau này làm ăn được sung túc, hạnh phúc, giàu có....

Nhưng nếu người chủ nhà cứ theo ý của mọi người, thì tôi tin rằng việc cất nhà sẽ không bao giờ thực hiện được.

Do vậy, chúng ta muốn hiểu biết tường tận một vấn đề gì cần phải là người trong cuộc hay chúng ta đã từng thực hành rồi thì mới có một kết luận chính xác, chớ nên tin tưởng qua sách báo hay lời nói của người trọn vẹn, để đánh giá vội vàng hư thực của mọi vấn đề, để rồi đưa đến sự thật hiểu lầm đáng tiếc sau này.

Xin kính chúc mọi nhà được An Vui và thân tâm An Lạc.

Mùa Vu Lan Báo Hiếu 2008

Tình bạn qua thơ Văn và truyền kể

• Võ thu Tịnh

1. Tình bạn, một nhu cầu của con người

Người đời, không ai là không có bạn. Bạn đồng môn (cùng học thầy, một trường), đồng khoa (cùng đỗ một khoa), đồng liêu (cùng làm quan với nhau), đồng hương (cùng một quê quán), đồng ngũ (cùng đi lính với nhau), đồng niên (cùng một lứa tuổi) ... hoặc quen nhau từ thuở nhỏ, hoặc ra đời mới biết nhau. Nhưng có người thân, kẻ sơ và trong số các bạn ấy, nếu có được người nào đồng tâm, đồng ý thì đó là những bạn thân mà ta thường gọi là bạn tri âm, hay tri kỷ.

Từ «tri kỷ» vốn nghĩa là «biết/ mình», thường dùng để chỉ những người bạn thân, biết rõ tình cảnh, tâm sự lẫn nhau, nên thông cảm, thương yêu, khoan nhượng nhau, như:

Tình bạn tri kỷ giữa Bảo Thúc, Quán Trọng

- «Quán Trọng thuở hàn vi cùng Bảo Thúc đi buôn, cứ chia lời thì Quán Trọng chiếm lấy phần hơn. Nhưng Bảo Thúc không hề chê Quán Trọng là tham, vì biết Quán Trọng nghèo hơn mình. Đến khi Quán Trọng gặp nạn công tử Củ, Bảo Thúc cố sức giúp cho thoát nạn, rồi tiến cử Quán Trọng lên vua Tề Hoàn Công để làm tướng, còn Bảo Thúc lại chịu ở hàng dưới, mà cũng không lấy thế làm hiềm. Về sau Quán Trọng sắp mất, vua hỏi ai thay được chức tướng ấy thì Quán Trọng tiến cử người khác, không tiến cử Bảo Thúc. Bảo Thúc không giận, vì phục Quán Trọng coi việc nước trọng hơn tình anh em bạn bè. Còn Quán Trọng phục cái độ lượng rộng rãi của Bảo Thúc, và thường có câu: «Sinh ra ta là cha mẹ, mà biết được bụng ta là Bảo Thúc».

Còn từ «tri âm» vốn nghĩa là «biết/tiếng (đàn)», nói rộng ra cũng chỉ những người bạn thân, qua tiếng đàn mà biết được chí hướng, tâm sự của nhau, nên quý thương nhau, như:

Tình bạn tri âm giữa Bá Nha, Tử Kỳ

- «Bá Nha, đời Tống, đi sứ nước Sở về, gặp đêm trung thu, ngừng thuyền mé rừng, lấy đàn kìm ra gảy. Trên bờ có Chung Tử Kỳ đi đốn củi, dừng chân lại nghe lóng. Bá Nha đang đàn, bỗng đứt dây, cho rằng có người rình nghe, mà ban đêm giữa rừng tất phải là quân trộm cướp, liền sai lính lên bờ tìm bắt. Tử Kỳ liền lớn tiếng thưa: «Xin đại nhân chớ nghi, tôi là đốn củi, thấy đại nhân đàn hay nên dừng chân nghe thử». Bá Nha hỏi: «Người là một tiểu phu sao lại biết nghe đàn?»

- Thưa Thánh nhân có câu «Hễ trong nhà có quân tử, thì ngoài cửa có quân tử đến».

- Vậy, ta vừa đàn bản gì đây?

- Thưa, bài «Khổng Tử than tiếc thầy Nhan Hồi».

Bá Nha liền mời Tử Kỳ xuống thuyền đàm đạo. Rồi sửa dây, tưởng mình đang ở non cao, đàn tiếp một bản. Bá Nha khen: «Ý đại nhân vui vui trên đỉnh núi». Bá Nha lại gảy thêm một bản nữa, tưởng mình ở trên mặt nước. Bá Nha thưa: «Hay! Hay! Cuộn cuộn, chí đại nhân như nước chảy». Hai bên liền kết bạn với nhau. Giao ước năm sau gặp lại. Đúng hẹn Bá Nha đến, Tử Kỳ đã qua đời. Bá Nha khóc thảm thiết, khảm một bản đàn để điệu trước mồ Tử Kỳ, rồi bẻ gãy đàn, thề trọn đời chẳng đàn nữa, vì không còn ai là bạn «tri âm» với mình».

Ngoài vợ, ngoài chồng ra, con người cũng cần có một số bạn thân giúp ta cảm thấy số kiếp bớt cô đơn, giúp ta xác nhận hiện hữu «cái ta» của mình giữa đời sống này. G. Herbert cho rằng: «Sống không có bạn, đó là chết mà không có nhân chứng».

Trong tình bạn tri âm, tri kỷ cần nhất là sự chia sẻ tâm tình, an ủi, khuyến khích, điều hòa lẽ thiệt lúc khó khăn, khi gặp tai nạn nguy cấp thì chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau. Người Anh có câu: «A friend in need is a friend indeed», nghĩa là một người bạn khi cần kiếp mới là một người bạn chân thật.

2. Bản chất của tình bạn thân

Tình bạn là một thành tố của bản chất con người, một bản chất «vốn tương đối mà lại hướng về tuyệt đối», bao giờ cũng khao khát vươn lên cao, bao giờ cũng hướng thượng:

Nhà Nho coi tình bạn hữu như một đạo trong «ngũ luân» (đạo vua tôi, đạo cha con, đạo vợ chồng, đạo anh em, và đạo bầu bạn), và coi sự giao du tìm bạn tri kỷ, tri âm như một điều kiện cần thiết cho sự tiến bộ bản thân. Thầy Tăng Tử, trong Luận Ngữ, chủ trương «dĩ văn hội hữu, dĩ hữu phụ nhân», (1) nhờ văn hóa mà tập hợp bạn hữu, nhờ bạn hữu mà giúp cho nhau đạt đến đức «nhân», là lý tưởng tối thượng của Nho giáo.

Ngày xưa, triết gia Tây phương Aristote, trong Ethique à Nicomaque cũng cho rằng: «Tình bạn tuyệt hảo là tình bạn của những người đạo đức, và họ giống nhau trong đạo đức, vì những người bạn ấy cùng mong chúc những điều tốt lành cho nhau [...] Tình bạn không phải chỉ là một sự cần thiết, mà còn là một sự cao quý nữa» (2).

Theo Phật giáo, tình bạn hữu hòa đồng với lòng từ bi hỉ xả đối với chúng sinh: «Tôn kính, yêu thương và cúng dường chư Phật, làm cho chúng sinh hoan hỉ tức là cho chư Phật hoan hỉ» (3).

Theo Cơ Đốc giáo, tình bạn «thông công trong Chúa» là một trong bốn yếu tố căn bản đã duy trì và phát triển Hội thánh đầu tiên, là một đặc ân Chúa ban cho ta để thấy được nơi người bạn Chúa đã chọn cho mình, những điều hay, đẹp giữa muôn vàn những điều hay, đẹp nơi những người khác trên thế gian này, do Chúa ban cho (4). Tình bạn mà theo Đa-vít là

còn quý trọng hơn tình yêu đôi lứa nam nữ: Thấy cha mình là Sau-lơ, vì ghen ghét tài đức, tìm cách sát hại bạn thân của mình là Đa-vít, Giô-na-than đã lập mưu cứu Đa-vít thoát chết nhiều lần (5). Về sau, khi nghe tin Giô-na-than bị tử nạn, Đa-vít khóc lên: «Giô-na-than, anh ơi! lòng tôi quặn thắt vì anh... Nghĩa bầu bạn của anh lấy làm quý hơn tình thương người nữ» (6).

3. Thể hiện tình bạn tri âm, tri kỷ

Tình bạn thân, tri âm tri kỷ tuyệt đỉnh thể hiện qua lòng chung thủy và hy sinh cho nhau.

a- Thủy chung với bạn

Truyện Tử Dữ với Dương Tiêu Sơn - «Ngày xưa, Dương Tiêu Sơn là một bậc trung thần, thấy Nghiêm Tung chuyên quyền làm bậy, liền dâng sớ hạch tội, bị Nghiêm Tung bắt bỏ tù. Các quan đều sợ hãi, không ai dám vào thăm. Chỉ có Tử Tử Dữ ngày ngày đem cho cơm, rượu. Dương Tiêu Sơn bảo Tử Tử Dữ rằng: «Anh chớ hay lại thăm tôi, e rồi lại bị liên lụy».

Tử Tử Dữ đáp: «Bạn hữu với nhau, chỉ quý về lúc này mà thôi. Luân lý ta cốt trọng về trung nghĩa, mà bây giờ anh bị kẻ gian thần ức hiếp, lẽ nào tôi lại bỏ anh hay sao? Anh cứ để tôi đi lại thăm anh, dầu có làm sao nữa, thì tôi cũng chẳng thiết gì quan chức đâu, xin anh đừng ngại!» (7).

Ngày xưa cũng có chuyện về hai bạn chí thân Lưu Bình và Dương Lễ, đã từng đem trình diễn trên sân khấu hát chèo, nổi tiếng một thời:

Truyện Lưu Bình và Dương Lễ

- «Lưu Bình và Dương Lễ là hai bạn rất thân thiết. Dương Lễ nhà nghèo, còn Lưu Bình giàu có, đem bạn về nhà ở, ăn cùng mâm, học cùng đèn, tình bạn hữu rất là tương đắc. Dương Lễ biết phận mình nhà nghèo nên ráng học, còn Lưu Bình cậy mình có của nên lười biếng, ham chơi.

Đến khoa thi, Dương Lễ thi đậu được bổ ra làm quan. Lưu Bình thi rớt nên sinh ra chán nản, ăn chơi hơn trước, thi mãi không đậu, của tiền khánh tận. Sức nhớ đến bạn ngày xưa là Dương Lễ nên tìm đến nhờ giúp đỡ. Dương Lễ lánh mặt không tiếp, dọn cơm hầm với đĩa cà thơm để đãi, có vẻ khinh bạc. Lưu Bình tức giận túi nhục ra về, dọc đường ghé lại quán trọ, làm quen với một thiếu phụ tên là Châu Long đang kén chồng. Nghe Lưu Bình thi hỏng luôn hai khóa, Châu Long kiểm lời an ủi, khuyên nên bền chí, nàng sẽ lo liệu mọi việc để cho Lưu Bình yên lòng ăn học, giao hẹn khi nào thi đỗ mới tính việc vợ chồng. Trai tài gái sắc cùng sống chung một nhà, có khi Lưu Bình không nén được lòng, muốn cùng ân ái, Châu Long cương quyết từ chối, nhắc lại lời giao hẹn lúc mới gặp nhau.

Nhờ sự khuyến khích giúp đỡ của Châu Long nên Lưu Bình ráng sức học hành tiến bộ, đến khoa thi năm đó thi đỗ cao. Trở về nhà thì không thấy Châu Long đâu nữa. Hỏi thăm khắp nơi không ai biết nàng ở đâu, Lưu Bình cũng không hiểu vì sao Châu Long lại

biến mất vào lúc mình đã hiển đạt, nên đâm ra lo lắng, đau khổ, nhớ thương. Lưu Bình tìm đến thăm Dương Lễ để mắng mỏ mấy câu cho hả giận. Dương Lễ vui vẻ đón tiếp. Lưu Bình toan mở miệng mĩa mai trách móc, thì bỗng thấy Châu Long từ trong bước ra chào. Dương Lễ mới giới thiệu nàng là thiếp thứ ba của mình. Lưu Bình hiểu ngay rằng trước đây Dương Lễ sở dĩ bạc đãi là để khích khí mình, sợ mình không có nơi nương tựa mà bê trễ việc học hành, rồi sai vợ lẽ là Châu Long thay mặt đi giúp đỡ mình ăn học cho thành tài. Từ đó Lưu Bình và Dương Lễ sống với nhau thân tình, khăng khít hơn xưa».

Việc ra mặt khích khí bạn, rồi ngầm giúp đỡ cho trọn tình thủy chung như thế, cũng thường thấy ở phương Đông chúng ta:

Tô Tần và Trương Nghi «Xưa, Tô Tần và Trương Nghi là bạn thân. Tô Tần được vua Triệu trọng dụng, Trương Nghi đến gặp để nhờ bạn tiến cử. Tô Tần ra mặt bạc đãi và nhục mạ, Trương Nghi tức giận, nghĩ rằng chư hầu không đâu có thể nhờ được, chỉ có nước Tần mới đủ lực lượng đánh được Triệu để mình trả thù tên bạn họ Tô bội bạc này. Trương Nghi liền đi sang nước Tần. Tô Tần cho môn hạ lén lút theo Trương Nghi tìm cách làm thân và giúp cho tiền bạc, xe ngựa. Nhờ đó mà Nghi yết kiến được Tần Huệ Vương, và được vua dùng làm khách khanh, cùng mưu việc đánh chư hầu. Khi môn hạ Tô Tần từ giã ra về, Trương Nghi nói: «Nhờ ông mà tôi được hiển đạt, tôi sắp báo ân, sao ông lại bỏ đi?». Người kia nói: «Nguyên Tô quân lo Tần đánh Triệu, lại cho rằng ngoài ngài ra không ai có thể nắm quyền bính nước Tần, nên khích khí ngài rồi ngầm sai tôi theo hầu hạ ngài để làm trộm mưu đồ của Tô quân. Nay ngài đã được dùng, tôi xin về báo lại».

Trương Nghi than: «Thế là ta mắc mưu Tô quân mà không biết. Ông tạ ân Tô quân hộ ta. Trong thời gian Tô quân ở Triệu, Nghi này đâu dám nói đến chuyện đánh Triệu» (8).

b- Hy sinh cho bạn

«*Chẳng có tình yêu nào lớn hơn là vì bạn mà phó mạng sống của mình!*» như trong Tân Ước thánh Giăng đã chép (9). Và đôi khi gặp gỡ nhau trên chính nghĩa, trên một lý tưởng cao thượng, thì dù «trong giây phút» cũng đủ cho đôi bên trở thành bạn tri kỷ, đồng tâm đồng chí, đến có thể hy sinh cho nhau:

Truyện Lương Ngọc Quyến và Trịnh Cấn

- «Lương Ngọc Quyến con cụ cử Lương Văn Can, là người đã sáng lập trường Đông Kinh Nghĩa Thực, khởi xướng phong trào Duy Tân. Năm 1905, Lương Ngọc Quyến sang Nhật, được Phan Bội Châu đưa vào học ở Chấn Võ học hiệu, rồi ông cùng người em là Lương Nhị Khanh (?) và hai người bạn nữa, là 4 học sinh Việt Nam đầu tiên vào học trường võ bị Nhật. Năm 1915, người Anh bắt ông giao cho Pháp, giải về nước, bị kết án khổ sai chung thân giam tại khám Thái Nguyên. Trong cảnh bị xiềng xích như thế, ông vẫn lấy lời hơn lẽ thiệt đem chính nghĩa quốc gia ra

thuyết phục đội Trịnh Cấn (tức đội Cấn) trong quân đội Pháp, rồi hai bên kết bạn đồng tâm, đồng chí với nhau trong công cuộc giải phóng đất nước. Đêm 30 tháng 8 năm 1917, đội Cấn cùng ba trăm binh sĩ Việt đứng lên khởi nghĩa, Lương Ngọc Quyến là cố vấn kiêm phó tư lệnh.

Nghĩa quân làm chủ tình hình 7 ngày (tính giờ thì được 5 ngày), sau yếu thế bị phản công, rút lui vào rừng. Lương Ngọc Quyến bị tra tấn tù đầy, tàn phế không đi theo được, nên tự sát để đội Cấn cùng các bạn nghĩa quân được dễ dàng rút lui, bảo tồn lực lượng» (10).

3. Những bạn phản trắc gian tà

Các nhóm bạn đồng môn, đồng khoa, đồng liêu, đồng hương, đồng ngũ ... thường tập hợp thành đoàn thể để bày tỏ tinh thần đoàn kết với nhau, chính yếu là để bảo vệ, đề cao uy tín của thầy dạy mình, của hạng người đỗ đạt, của tầng lớp quan lại, của địa phương của mình... Trong số bạn thuộc các loại này, thường có những kẻ ganh tài, tranh quyền, tranh chức, đưa đến chỗ tìm cách sát hại lẫn nhau:

Truyện Bàng Quyên và Tôn Tấn

- «Tôn Tấn và Bàng Quyên cùng học binh pháp, là bạn đồng môn. Sau Bàng Quyên làm quan nước Ngụy, được Huệ Vương phong chức tướng quân, nhưng vẫn biết mình không giỏi bằng Tôn Tấn, nên ngầm sai người mời Tôn Tấn đến. Rồi mượn pháp luật tìm cách trị tội chặt hai chân của Tôn Tấn và chạm vào mặt để bạn mình không dám xuất đầu lộ diện. Nhưng Tôn Tấn lén gặp sứ nước Tề, rồi được đưa về Tề, tướng nước Tề là Điền Kỵ phục tài, vua Tề phong làm quân sư, ngồi trong xe kín bàn mưu kế. Về sau, trong một trận chiến, Tôn Tấn phục binh ban đêm vây Bàng Quyên, ra lệnh cho quân lính thấy chỗ nào có lửa thì bắn vào. Rồi cho khắc trên thân cây trên đường Bàng Quyên hành quân mấy chữ: «Đây là nơi Bàng Quyên bị giết chết». Bàng Quyên kéo quân đến đấy, thấy có chữ trên thân cây, sai quân đốt lửa lên để đọc, bị quân của Tôn Tấn thấy có lửa bắn đến như mưa, Bàng Quyên biết không thể thoát được, phải tự đâm cổ chết.

Trong cổ tích ta cũng có một chuyện «phản bạn» như thế:

Truyện hai người bạn đồng ngũ

- «Xưa có hai người ở tỉnh xa, cùng đi lính ở một đơn vị và kết bạn với nhau rất thân thiết. Đến lúc thôi lính về nhà, thì một người làm nên giàu có, còn người kia vẫn nghèo đói. Người nhà giàu nhớ bạn, đến hỏi thăm, thấy bạn nghèo cực, liền đưa cho vay mười lạng bạc để làm vốn.

Cách mấy năm sau, không được tin tức gì của bạn, người nhà giàu nghĩ bụng rằng: «Bạn ta có lẽ đang còn túng nên chưa có tiền trả cho ta. Âu là bây giờ ta sang thăm anh ấy, đem theo thêm mười lạng bạc, nếu quả anh ta còn nghèo đói thì ta lại đưa giúp anh lần nữa». Đến nơi thấy nhà bạn trang hoàng lịch sự, thì người kia đem bạc giấu ở trên đầu cổng rồi mới

vào nhà. Vợ chồng bạn thấy mặt ngõ là sang đòi nợ, mời vào nhà thiết đãi ăn uống tử tế, rồi lập tâm bắt nhân đợi đến khuya giết quách đi, và đem xác chôn dưới gốc cây khế. Hồn người chết nhập vào cây khế, rồi sau nhập vào trái khế, vợ anh ấy ăn trái khế, sinh ra một con trai. Đứa bé lớn lên không biết nói. Cha mẹ nó than thở mãi. Một hôm đứa bé bật miệng bảo cha mẹ mời quan huyện đến nó sẽ nói cho xem. Quan huyện đến, đứa bé liền kể chuyện đầu đuôi. Quan huyện cho đào dưới gốc khế quả có xác chết, và trên đầu cổng có mười lạng bạc. Chứng cứ rõ ràng, hai vợ chồng kia phải thú nhận hết tội. Đứa bé xin quan về nhà cũ». (11)

4. Tình bạn trong thơ văn Việt Nam

Đồng phương ngày xưa, tình bạn cũng như tình yêu, suốt đời tha thiết, thâm trầm, lắng đọng vào bên trong, không sôi nổi, bùng bột ra ngoài. «*Quân tử chi giao đạm nhược thủy*», sự giao thiệp giữa người quân tử với nhau lạt như nước lã. Ngày xưa, có khi hai người bạn (hay hai tình nhân) gặp nhau, chỉ ngồi hăng giờ không nói năng gì. Họ đã «**đôi diện đàm tâm**», mà tâm tình lại thông cảm sâu sắc với nhau, đậm đà tha thiết hơn bao nhiêu lời môi miệng đông dài.

Trong thơ văn xưa, người ta thường nhắc đến bài Nguyễn Khuyến khóc Dương Khuê, bạn đồng khoa và đồng liêu:

*Bác Dương thôi đã thôi rồi,
Nước mây man mác ngùi ngùi lòng ta:
Nhớ từ thuở đăng khoa ngày trước,
Vẫn sớm hôm tôi bác cùng nhau.
Kính yêu từ trước nhẵn sau,
Trong khi gặp gỡ khác đâu duyên trời.
Cũng có lúc cùng nơi dạm khách,
Tiếng suối reo lóc lách lưng đeo,
Có khi từng gác cheo leo,
Khúc vui con hát, lựa chiều cầm xoang.
Cũng có lúc rượu ngon cùng nhấp,
Chén quỳnh tương măm máp bầu xuân.
Có khi bàn soạn câu văn,
Biết bao đông bích điển phần (12) trước sau!*

Nguyễn Khuyến nhắc lại gần đây đã gặp lại Dương Khuê:

*Cầm tay hỏi hết xa gần,
Mừng rằng bác vẫn tinh thần chưa can.*

Thế mà nay, Nguyễn Khuyến nhiều tuổi hơn còn sống, bạn ông ít tuổi hơn lại sớm qua đời:

*Mà sao bác vội về ngay,
Chợt nghe tôi những chân tay rụng rời.*

Cho nên, ông buồn, ông nhớ, ông chán. Bạn mất đi, là mất theo cái vui của cuộc đời ông:

*Rượu ngon không có bạn hiền,
Không mua, không phải không tiền không mua.
Câu thơ nghĩ đắn đo chẳng viết,
Viết cho ai, ai biết mà đưa?*

Tưởng có thể tìm thấy một tình bạn đặc thù Việt Nam trong mấy vần thơ của Nguyễn Khuyến vừa dẫn ra trên đây.

Nguyễn Khuyến là một thi sĩ đã đi tiên phong tiêu biểu cho loại thơ thăng hoa tình bạn, giọng thơ chân thành, tứ thơ chan chứa cảm tình thoát ra khỏi mọi khuôn sáo ước lệ và nếp suy tư quá duy lý của thời đại Nho giáo lúc bấy giờ. Tình bạn đặc thù Việt Nam ngày xưa này tuy mặn nồng mà có vẻ như lạnh nhạt, «quân tử chi giao đạm nhược thủy», sự giao thiệp giữa những người bạn (trong hàng quân tử) là như nước lã, không vồn vã, màu mè như kẻ tiểu nhân. Các cụ gặp nhau, có khi chỉ «đối diện đàm tâm» hăng giờ ngồi nhìn nhau, không nói lấy một câu! Và giữa vợ chồng ngày xưa cũng thường như thế. Khi cụ Phan Bội Châu bị bắt, giải về nước, cụ Bà đến thăm một lần ở thành Nghệ An, hai bên im lặng nhìn nhau suốt hơn nửa tiếng đồng hồ, rồi cụ Bà chỉ buông một câu: «Vợ chồng ly biệt hơn hai mươi năm, nay được một lần gặp mặt thầy, trong lòng tôi đã mãn túc rồi... Từ nay, thầy làm gì, tùy ý thầy, đừng bận bịu vì vợ con!».

Các cụ thời xưa có cái thú bầu bạn thông cảm tâm tình với nhau trong im lặng, một im lặng hùng hồn hơn muôn vàn lời trao gửi vồn vã, quần quít nhau. Chính Nguyễn Khuyến cũng đã giải bày cảnh tiếp khách «suông tình» ấy qua hai câu kết bài thơ Đường như sau:

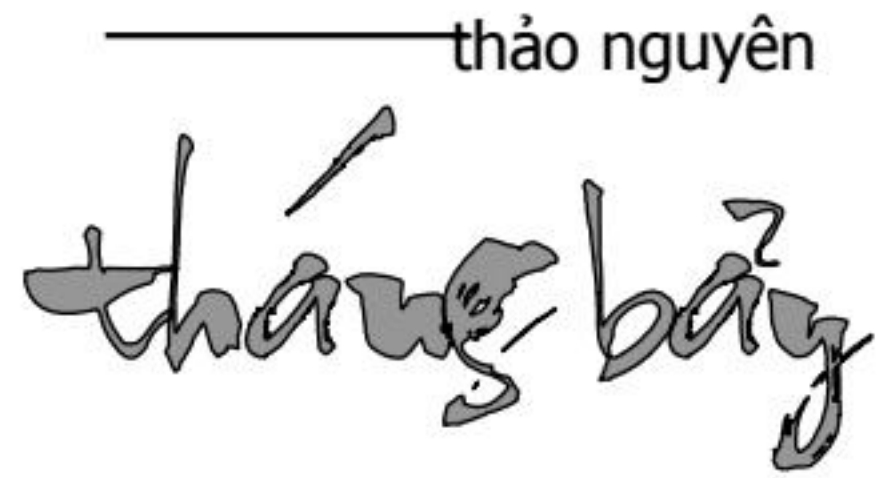
*Đầu trò tiếp khách, trầu không có,
Bác đến chơi đây, ta với ta.*

Trước thềm đệ tam thiên kỷ, khi nhắc lại tình bạn xa xưa trong dĩ vãng, trầm lặng, không vồn vập sôi nổi, mà lắng kết vào trong, thông cảm khoan thứ, cầu mong điều lành cho nhau, sẵn sàng cứu giúp dù phải phá chấp, hy sinh, chúng ta không ra ngoài mục đích hài hòa những mối tương giao tình tự ấy cho thích ứng với nếp sống hiện đại, - một nếp sống vì quá xô bồ, hối hả, căng thẳng theo vận tốc cơ giới, nên đã thấy manh nha một khuynh hướng phản ứng đòi con người phải được quyền có những phút giây im lặng, trầm tĩnh trong cuộc sống hằng ngày, - những giây phút có tính chất như cái mà ta gọi là «thiền định», - để tình tự lắng vào bên trong, để có dịp bắt gặp lại hồn mình, và nhất là để giúp ta thông cảm với tâm linh của người tri kỷ, tri âm một cách thâm thía, sâu sắc hơn.

Một nhu cầu thoát ly, dù hiếm hoi hay chỉ trong chốc lát, để được sống thực sự với bạn bè và với chính mình.

CHÚ THÍCH

- (1)- Luận ngữ, Nhan Uyên, XII, 23.
- (2)- Aristote, Ethique à Nicomaque VIII : «La parfaite amitié est celle des hommes vertueux et qui sont semblables en vertu: car ces amis-là se souhaitent pareillement du bien les uns aux autres. Non seulement l'amitié est une chose nécessaire, mais elle est aussi une chose noble» (trad. Tricot).
- (3)- Kinh Hoa Nghiêm.
- (4)- Công vụ 2: 42; C.S. Lewis, The four loves, Collins Paris 1989, trang 83.



*Tháng Bảy về đây! Tháng Bảy rồi !
Tao phùng Ngưu Chúc một đêm thôi !
Cầu Ô thấy đó chìm đâu mất
Còn lại mưa và nước mắt rơi ?*

*Tháng Bảy êm ru tiếng nguyện cầu
Những người thiên cổ đã về đâu ?
Còn trong lòng đất trong tù ngục
Hay thành thơ cùng với lá thu ?*

*Tháng Bảy thương sao đám lá vàng
Hôm nào xanh biếc tưởng không tan
Mà mưa mấy giọt xanh thành tím
Rồi tím rơi theo sự ứa tàn !*

*Tháng Bảy tôi đi tìm chút nắng
Nắng hồng như thể cánh chim bay
Vương vương đỉnh núi màn sương mỏng
Không khéo tôi nhòa trong đám mây !*

*Tháng Bảy anh ơi một tiếng thầm
Nói gì rồi cũng hận ngàn năm
Sao không êm tựa như cơn gió
Rất dịu dàng như thể bước xuân .*

(5)- I Sa-mu-ên, 20: 1- 43.

(6)- II Sa-mu-ên, 1: 26.

(7)- Trần Trọng Kim, Đặng Đình Phúc, Đỗ Thân, Quốc Văn Giáo Khoa Thư, lớp Sơ đẳng, Việt Nam tiểu học từng thư, Hà Nội trước 1945.

(8)- Sử Ký Tư Mã Thiên, Nhữ Thành dịch, Hà Nội 1988, trang 406.

(9)- Giảng 15:13.

(10)- Nguyễn Q.Thắng, Nguyễn Bá Thế, Từ điển Nhân vật lịch sử V.N., Khoa học Xã hội, Hà Nội 1992, Lương Ngọc Quyến, tr. 418- 419.

(11)- Truyện cổ nước Nam, Nguyễn Văn Ngọc, truyện «Sinh con rồi mới sinh cha».

(12)- Đông bích: Vách phía đông. Đường thi có câu: «Đông bích đồ thư phủ» (vách phía đông chứa sách vở). Điển phần: Nghiêu điển, Thuấn điển (là sách).



Em vẫn chờ anh

• Thi Thi Hồng Ngọc

Tụng xong một thời kinh, nàng ngồi xếp bằng và bắt đầu lần chuỗi niệm Phật A Di Đà. Thói quen mỗi ngày đã làm tâm hồn nàng dịu lại từ bao năm qua, sau bao nhiêu bão tố kinh hoàng của cuộc sống. Cuối cùng, nàng còn lại một mình chống chọi với nỗi cô đơn, sợ hãi của một người tứ cố vô thân, tha phương cầu thực nơi xứ lạ quê người: người mà nàng yêu mến và tin tưởng nhất cũng đã rời bỏ ra đi. Thấm thoát đã bao năm qua rồi, lời kinh tiếng kệ đem nàng trở về với đời sống bình yên, thanh tịnh thay vì phải đi chữa trị ở một bác sĩ tâm thần nào đó hoặc có thể phải vào một bệnh viện điên không chừng. Nàng đã tự đứng dậy, tập yêu chính bản thân mình, yêu cuộc sống hiện tại và quên đi quá khứ não lòng, cùng tương lai chưa xác định ra sao. Vọng tưởng lúc niệm Phật từ từ với bớt, nàng cảm thấy như mình đang được hồi sinh trong một đời sống mới an lành, hạnh phúc.

Nàng đứng dậy kéo tấm rèm mỏng, để ánh nắng hiếm hoi cuối thu tràn ngập căn phòng nhỏ rồi đi pha một bình trà nhỏ, nàng rót trà ra hai cái tách nhỏ xíu, lim dim thưởng thức mùi thơm trà xanh ngan ngát, dịu dàng. Vào mỗi bữa ăn, nàng vẫn chuẩn bị hai cái chén và hai đôi đũa vì trong thâm tâm nàng, chàng luôn ở bên cạnh như chưa bao giờ có chuyện gì xảy ra trong đời. Ở tuổi ngoài bốn mươi, nàng vẫn giữ được dáng vóc thon thả, dài các và nét đẹp quý phái, thanh cao trên gương mặt dường như chẳng hề bị thời gian và những khổ đau làm phai nhạt. Ung dung thưởng thức hết bình trà thơm ngon xong, nàng đứng dậy sửa soạn đến sở làm, mỉm cười với mình trong gương, nàng tự nhủ hôm nay là một ngày thật tươi đẹp.

Chợt có tiếng chuông điện thoại reo, nàng nhấc máy, là giọng nói trong trẻo của cô em nuôi nhà đối diện với căn hộ của nàng.

Chị ơi! Có „ông già” nào đứng trước cửa nhà chị từ nãy giờ và cứ nhìn lên phòng chị hoài. Em làm hết việc này đến việc kia trong nhà, ngó ra vẫn thấy ông

ta đứng đó. Bữa nay trời nắng nhưng có gió lạnh lắm, thấy tội „ông già” đó ghê đi!

- Vậy hả? Để chị chạy xuống xem sao, có khi ông ta tìm người quen vì chủ nhà cũ của chị là người Việt Nam mà, chứ ở tỉnh này ngoài gia đình em ra, chị có quen biết với ai đâu.

- Xuống coi đi chị! À mà chị sắp sửa đi làm phải không?

- Còn hơn nửa tiếng nữa lận. Hôm nay chị đi làm trễ một chút cũng không sao.

Nàng cúp máy, vội vã chạy xuống nhà. Trong chiếc quần Jean, áo Pull màu hồng nhạt, nhìn nàng trẻ trung như vẫn đang ở độ tuổi đôi mươi. Nàng mở cửa, bước hẳn ra đường, ngó quanh. Có ai đâu nhỉ? Chợt một giọng nói run run từ đâu vọng lại làm nàng giật bắn người.

- Em! Em không nhận ra anh sao?

Nàng quay phắt lại về hướng tiếng nói và vội dựa vào tường để khỏi ngã ra ngất xỉu.

- Anh đã chờ em từ lâu lắm rồi, nhỏ ơi!

Nước mắt từ lâu tưởng đã khô cạn, giờ chợt trào ra không ngớt. Người đàn ông trước mặt đó, người mà một thời nàng đã yêu say đắm và gọi là „chồng”, một người hào hoa phong nhã, trí thức đầy ý chí và nghị lực giờ đứng như cô em nàng nói: „Một ông già”. Một ông già tiều tụy, hốc hác, tóc râu đều bạc, bàn tay run run không hiểu vì lạnh hay vì những năm tháng về Việt Nam „làm ăn” với tội cộng sản tráo trở vô lương? Anh đã chờ em có vài tiếng đồng hồ thôi, còn em thì đã chờ anh bao năm rồi và sẽ chờ đến hết đời, anh có biết hay không? Trời quả thật có gió lạnh, „ông già” co mình trong lớp áo mỏng làm nàng bất giác ớn lạnh.

- Anh lên nhà đã! Trời có gió lạnh, anh sẽ bị bệnh đó!

Gã đàn ông lầm lũi đi theo nàng, bao năm rồi, nàng vẫn không có gì thay đổi, vẫn dáng vóc đó, khuôn mặt và giọng nói dịu dàng, êm ái đó. Còn mình! Than ôi! cứ như vừa từ một địa ngục sâu thẳm nào đó mới chui lên vậy. Nàng mở cửa, căn phòng xinh xắn, gọn gàng, mùi nhang trầm, mùi trà xanh thơm ngát. Tâm hồn chàng tự nhiên dịu lại, ấm áp, bình yên lạ lùng.

Nàng kéo ghế mời chàng ngồi, vội vã pha bình trà mới rồi vào phòng lấy ra một cái áo khoác dày choàng lên người chàng, cử chỉ yêu thương, triu mến như ngày nào, giờ thì đến phiên chàng khóc, khóc như chưa từng được khóc bao giờ trong đời. Nàng ôm lấy bờ vai gầy guộc của chàng khẽ bảo:

- Đừng buồn nữa anh! Mọi chuyện đã qua rồi. Bây giờ, anh uống ly trà xanh cho ấm bụng. Sau đó, anh nghỉ ngơi một chút, đồ ăn có sẵn trong tủ lạnh, khi nào đói, anh lấy ra hâm nóng lại. Nhà tắm ở đằng kia, em sẽ để sẵn khăn tắm mới cho anh.

Giọng nàng từ hòa làm chàng nguôi đi cơn xúc động như thác lũ trong lòng. Chàng không ngờ cuộc hội ngộ lại diễn ra ngoài sức tưởng tượng như thế này. Tưởng lời hứa „Em vẫn chờ anh” năm nào chỉ theo mây khói nhưng phước báu bảy đời nhà chàng có lẽ vẫn còn chút gì đó dành lại nên bây giờ người vợ

yêu mà bao năm vì lợi danh, chàng đã ruồng bỏ không thương tiếc, giờ vẫn còn lại trong đời. Nàng đi rồi, chàng ngồi lại ngây ngất thưởng thức vị ngon ngọt của tách trà xanh nhỏ xinh xinh mà có lẽ từ lâu lắm rồi tưởng như chẳng còn có dịp nữa. Ngắm căn phòng nhỏ bé của nàng, chàng không khỏi bồi ngùi xúc động, hai bức tranh „chữ Đức” và „chữ Tâm” trên tường, một bức tranh thêu cảnh hoa đào mà chàng tặng, nàng vẫn giữ lại, trên cao là bàn thờ Phật trang nghiêm, nàng đã sống một cuộc sống thật thanh tịnh, bình yên và hạnh phúc.

Còn chàng, trời ơi! Mới xấu xa và hạ tiện làm sao! Chàng cố tìm dấu vết của người đàn ông trong căn hộ của nàng, nhưng tất cả đều sạch sẽ và thanh tịnh lạ thường. Sự mệt mỏi và căng thẳng của chuyến viễn hành đã qua, chàng chỉ muốn được dừng chân và nghỉ ngơi thật sự. Ngã mình trên chiếc giường êm ái, thơm phức mùi chăn gối quen thuộc, mùi thơm của người đàn bà mà có lẽ yêu chàng nhất trên đời sau mẹ chàng, yêu một cách chân thành, vô vụ lợi. Chàng ngủ thiếp đi trong hạnh phúc dạt dào, lâu lắm rồi, chàng mới có lại một giấc ngủ êm đềm, không có ác mộng như vậy. Chàng ngủ vui không biết bao lâu cho đến khi nghe có tiếng người lao xao bên ngoài phòng khách mới choàng tỉnh dậy.

Trời có lẽ đã tối lắm rồi ở bên ngoài, có tiếng ai đó cao giọng đầy phẫn nộ:

- Em không chịu như vậy đâu. Em nhất định sẽ gặp và nói cho „nó” biết, cái thứ „ăn cháo đá bát” lừa đảo người vợ hiền, chung thủy như „nó”, chị còn chưa chấp mà làm gì, cho „nó” chết mòn ngoài đường như những thằng vô gia cư, khổ rách áo ôm mới đáng đời đáng kiếp nhà nó!

- Mô Phật! Chị xin em đừng làm ồn lên như vậy, cho chị thở được một chút đi. Em thương chị, chị hiểu chứ, nhưng chị thì thương anh, người chồng có lẽ duy nhất trong kiếp này của chị. Chị không thể ngoảnh mặt làm ngơ khi thấy anh như thế này.

- Phải rồi! Chị không ngoảnh mặt quay lưng được, còn „nó” thì sao? Cái ngày chị thu xếp hết công việc để về Việt Nam thăm chồng cũng là ngày chị chứng kiến „nó” sửa soạn làm đám cưới với người đàn bà khác. Chị đã quay về đây, tàn tạ hơn „nó” bây giờ nữa và xiu trước cửa nhà em, ốm liệt giường cả tuần, rồi sau đó vào chùa ở cả tháng, „thù” đó, em không bao giờ quên được. Em ức lắm, chị mà không để em nói cho „nó” biết, tình nghĩa của mình coi như chấm dứt. Mặc kệ ngày xưa „nó” làm vua làm chúa gì, bây giờ „thân tàn ma dại” về đây định báo hại chị nữa hay sao? Hồi đó, về Việt Nam „làm ăn”, „nó” tuyên bố hay lắm mà: „Nhà nước Việt Nam thời mở cửa, họ ủng hộ, khuyến khích cho mọi sự đầu tư, Việt kiều như tụi mình mà về chắc chắn sẽ không bị làm khó dễ gì đâu, dù sao cũng là quê hương, chắc chắn dễ sống hơn xứ lạ quê người rồi”. Hẳn quên là cái gọi là „xứ lạ quê người” đó đã „vớt” hẳn lên từ miệng cá mập, nuôi dưỡng, cứu mang nó cho đến ngày „công thành danh toại”. Em mà như „nó”, thà là chết mất xác ở đâu đó còn hơn là vác mặt mo về đây mà mang nhục.

- Cô nói đúng. Chàng mở cửa phòng bước ra, nét mặt xanh xao, buồn bã. Tôi thà là chết ở đâu đó còn hơn là về đây báo hại các người. Quay sang nàng, chàng dịu giọng, đau đớn nói: Em ở lại bảo trọng nha! Quên anh đi! Anh không xứng đáng là con người chứ đừng nói là chồng của em nữa.

- Khoan đã! Nàng đứng chặn ngang giữa chàng và cô em đang trong cơn giận dữ bùng bùng. Nước mắt nàng lăn tăn rơi, cảm xúc ào ạt cuộn cuộn như dòng thác lũ tràn ngập tâm hồn. Hai người! xin hãy thương tôi đi! Mỗi ngày, tôi niệm Phật cầu cho chồng mình được bình an, hạnh phúc, mỗi ngày tôi đều tự nhủ lòng tha thứ tất cả mọi tội lỗi mà người ta gây ra với tôi, mỗi ngày tôi uống nước với hai cái ly, ăn cơm với hai cái chén. Trong thâm tâm, tôi luôn nghĩ mình là người đàn bà đã có chồng và nên giữ đạo làm vợ thủy chung như nhất, người chồng này dù có thế nào, tôi vẫn yêu thương, kính trọng. Trời Phật ngày hôm nay đã chấp nhận lời cầu xin của tôi từ bao năm qua. Tại sao hai người còn làm tôi khổ thêm nữa. Em ơi! Nếu thương chị! Xin hiểu nỗi lòng của chị, nếu chồng chị đi rồi, chị thật sống chỉ có một nửa thôi. Còn anh, nhìn vào em này, nhìn kỹ em đi! Em là vợ anh thì suốt đời em vẫn là vợ của anh. Nếu anh nói, anh hết yêu em thật rồi, nếu anh nói em không còn tình yêu dành cho anh nữa thì anh cứ việc đi đi, em không giữ anh đâu!

- Nhỏ ơi! Em hãy tha thứ cho anh! Anh cảm thấy mình xấu xa, hạ tiện quá trước sự cao quý của em.

Đôi vợ chồng cùng ôm lấy nhau khóc nức nở, giọt nước mắt của ngày đoàn tụ: ăn năn, hối hận và bao dung hòa lẫn vào nhau đầy hạnh phúc. Cô em cũng khóc vì cảm động, cô ngậm ngùi lặng lẽ ra về sau khi buông tiếng thở dài: “Oan gia! Đúng là oan gia nghiệp chướng!”.

Bữa cơm tối chỉ đơn giản có món canh chua và thịt kho nước dừa mà chàng cảm thấy mọi cao lương mỹ vị trên đời này cũng không sánh bằng. Nàng âu yếm gấp đồ ăn cho chàng, vui vẻ nhìn chàng ăn ngon lành và tuyệt nhiên không hỏi han gì về lý do tại sao chàng lại sa cơ thất thế và trở về đây trong hoàn cảnh tang thương xơ xác như thế này.

- Hôm nay đi làm về, em mua ít quần áo để ông xã dùng tạm, còn nữa, loại thuốc lá này, anh thường hay hút, em không biết bây giờ, anh đã đổi khẩu vị chưa.

- Bà xã ơi! Em lo cho anh thật chu đáo nhưng mà... anh đã bỏ thuốc rồi.

- Ô! Nàng tròn mắt ngỡ ngàng bởi vì vẫn chưa quên được câu nói ngày xưa “Thà bỏ vợ chứ không bỏ... thuốc”. Dường như hiểu được tâm trạng của vợ, chàng ngậm ngùi.

- Anh bỏ luôn cả... bia rượu rồi, nhưng không... bỏ em được. Anh đang bị bệnh gan, khá nặng. Em thương anh thì để anh đi vì anh không muốn làm khổ em nữa, anh chẳng còn sống được bao lâu, anh chẳng còn gì cho em.

Nàng đứng dậy, choàng tay ôm lấy chàng dịu dàng.

- Vậy thì cho em “được” làm khổ nhé! Ngày mai, à mà quên, mai là chủ nhật! Ngày mốt, mình đi làm

giấy tờ đăng ký thường trú lại, rồi em dẫn anh đi bác sĩ khám lại cái lá gan của anh coi còn bao lớn. Anh có chịu không?

- Nhỏ ơi! Em không phải là người của cõi trần đây ô trước này. Em thử cắn vào tay anh coi, hay là anh đang nằm mơ đó.

Nàng bật cười:

- Anh không nằm mơ đâu vì cuộc đời này thật ra là cả một giấc mộng dài rồi. Chuyện của mình, em đã nghĩ là có ngày hôm nay.

Chàng nắm tay vợ, giọng ân hận:

- Em ơi! Tại sao em không lắng nghe, chứ bởi anh như cô em của em đã làm, có khi như vậy, anh còn cảm thấy nhẹ nhàng hơn là em đối xử với anh quá tốt như thế này. Lúc anh giàu có, địa vị và quyền lực, anh đã ruồng bỏ, quay lưng với em không chút tình nghĩa, anh cố tình quên đi những ngày em cùng anh chia sẻ hoạn nạn, cùng gánh vác gian khổ với anh trong những ngày tháng nghèo nàn đầu tiên của đời sống vợ chồng. Bây giờ, anh biết lấy gì đền đáp lại ơn cao nghĩa trọng của em đây?

Một giọt nước mắt lăn tròn trên khuôn mặt tiêu tụy của chàng, nàng cũng cảm động lắm nhưng cố gượng gạo làm chàng vui trở lại.

- Ông xã ơi! Anh trở nên yếu đuối từ bao giờ vậy? Rồi anh sẽ khỏe lại, rồi anh và em sẽ đi du lịch tới những nơi mà hai vợ chồng cùng mơ ước. Anh mãi mãi là cây tùng, cây bách của đời em. Nhìn em đi! Em nói thật đó, mình ơi!

- Anh chưa bao giờ tin ở tôn giáo, nhưng nếu tôn giáo nhiệm mầu để lại cho anh một người vợ như em thì có lẽ ngày mai anh phải... tu thôi.

Nàng bật cười vui vẻ:

- Khi anh quyết định về đây tìm em là anh đã "tu" rồi đó. Nhưng mà thôi! Bây giờ em dọn dẹp một chút rồi đi làm nước ấm cho anh tắm, cả ngày hôm nay anh mệt mỏi và căng thẳng lắm rồi, anh cần nghỉ ngơi sớm.

- Ngồi lại đây với anh đi nhỏ yêu! Chàng âu yếm kéo vợ vào lòng. Em cứ như một nàng tiên lơ lửng quanh mình làm anh... hoa mắt, nãy giờ anh vẫn cứ ngỡ mình đang trong một giấc mơ vậy.

Nàng cười:

- Ông chồng của em vẫn vậy ha! Cái miệng của anh lúc nào cũng như có thoa sẵn mật ong trên môi vậy. Thôi để em đi làm công việc một chút nha!

Chàng nhìn nàng lay hoay dọn dẹp trong căn bếp nhỏ bé, trái tim nao nao, liệu chàng còn được bao nhiêu ngày kề cận, yêu thương người vợ hiền chung thủy này đây?

Dưới ánh đèn sáng trưng của nhà bếp, gương mặt của nàng sáng rực rỡ dù không dấu vết trang điểm, nhìn dễ thương không thể tưởng tượng được!

Tắm rửa xong, nàng sửa soạn cho buổi đọc kinh tối. Chàng ngập ngừng khẽ gọi vợ:

- Em! Cho anh... đọc kinh chung với em... được không?

- Được chứ anh! Nàng thốt lên hoan hỉ. Em mừng là anh bắt đầu có duyên với Phật Pháp đấy.

Chàng mỉm cười, thật ra, chàng thầm tạ ơn Trời Phật đã "giữ" lại cho mình viên ngọc quý là nàng đây. Lời kinh, mùi nhang trầm, ảnh tượng từ bi của các vị Phật lung linh huyền ảo đưa chàng về với một cõi giới xa xăm đầy thanh tịnh, nhẹ nhàng, quên đi mọi phiền não, đớn đau. Xong thời kinh tối, chàng thắc mắc hỏi vợ:

- Bộ mình ăn mặn mà cũng đọc kinh được hả em? Anh nghe nói "ăn chay niệm Phật mà".

- Quý nhất là ở tâm mình thôi, nhưng đúng ra thì ăn chay tốt hơn, bình thường thì em ăn chay trường nhưng vì hôm nay anh về, em đi chợ mua đồ mặn vì em nghĩ từ xưa anh đâu có chịu ăn chay.

- Anh bị bệnh gan. Ăn chay cũng tốt có sao đâu. Bắt đầu từ ngày mai, anh ăn chay theo em nhé!

Tất cả đều thay đổi đột ngột đến mức kinh ngạc đối với nàng, ngược nhìn lên bàn thờ Phật, nàng thầm tạ ơn Đấng Thiêng Liêng đã thấu lời cầu xin tha thiết của nàng từ bao lâu nay đưa chàng về với con đường chân chính.

- Nhỏ ơi! Mai em phải đi làm, em đi ngủ sớm nha! Anh đã ngủ được cả ngày rồi, giờ tự nhiên tỉnh táo quá. Anh ngồi canh cho em ngủ, chịu không?

- Mai em được nghỉ vì là ngày chủ nhật mà. Tối nay, em thức với anh vì em biết anh có nhiều chuyện muốn nói với em lắm, có phải không?

Chàng kéo nàng vào lòng, xiết chặt, hôn lên mái tóc mượt mà, óng ả, mái tóc này không hề thay đổi từ ngày mới yêu nàng cho đến tận bây giờ, đẹp như mỗi tình chung thủy của nàng, người vợ hiền hiếm có trên đời trong thời đại hỗn tạp này. Nàng đã từng là vợ, là người bạn tri kỷ của chàng, với nàng, chàng có thể giải bày mọi uẩn khúc mà không sợ bị chế giễu, khinh khi hay giận dữ. Cuối cùng, sự thật vẫn là sự thật thôi, nếu không nói ra có thể chàng sẽ chết không được nhắm mắt. Căn phòng ngủ nhỏ nhắn, êm đềm trong ánh đèn vàng mờ ảo, giọng hát Tuấn Ngọc ấm áp với bản „Riêng một góc trời“ của nhạc sĩ Ngô Thụy Miên đưa chàng và nàng đắm chìm vào những dĩ vãng tươi đẹp nhất của những tháng ngày yêu nhau say đắm. Chàng ngậm ngùi: Mới đó mà mọi việc đã trôi qua như một giấc mộng dài. Giọng chàng đều đều, chậm rãi, nàng chăm chú lắng nghe, cố gắng không hề lộ cảm xúc thật của lòng mình để chàng bình tĩnh trút hết mọi tâm sự dồn nén từ bao lâu nay.

„Bây giờ, nếu anh bắt đầu, em cho anh bắt đầu từ lúc mới gặp và yêu em lúc mười năm về trước. Em khi đó, nhỏ nhắn xinh xinh trong chiếc áo đầm trắng đơn sơ mà đẹp tuyệt trần trong mắt anh. Mười năm trôi qua nhưng hình ảnh em ngày đó vẫn không phai nhạt trong ký ức. Anh gặp em lần đầu tiên vào buổi lễ sinh nhật của một người bạn. Khi đó, anh có cô bạn gái và em cũng có người đang theo đuổi. Nhưng mình đã yêu nhau từ cái nhìn đầu tiên và như một định mệnh, em trở thành vợ của anh một năm sau đó, một người vợ tận tụy vì chồng ngay từ những ngày tháng gian khổ đầu tiên của cuộc sống chung. Em khuyên anh đi học đại học, em đi làm thêm, lo cho anh, lo cho tổ ấm của hai đứa mình, em cũng cố gắng sắp xếp thời gian để học thêm sinh ngữ vì em không muốn sau

này bị „lạc hậu“ quá so với anh. Anh tự hào có một người vợ ngoan, xinh xắn và có tinh thần cầu tiến, thông minh như em. Vì em, anh cố gắng học và ra trường với bằng cấp hạng A, ngỡ là cuộc đời của chúng ta đã đặt được một nửa bước chân trên thiên đường hạ giới rồi. Em và anh cùng mơ ước có một căn nhà trồng hoa hồng đỏ đầy sân trước, loại hoa mà em yêu thích bởi vì anh đã tặng em vào ngày ngỏ lời xin được cưới em làm vợ; mình cùng mơ ước đi du lịch những danh lam, thắng cảnh trên thế giới; rồi về Việt Nam mở một trường học cho các trẻ em nghèo. Anh hoàn toàn đồng ý với em, cho đến một ngày anh gặp lại thằng bạn thân đi chung chuyến vượt biên. Anh vui mừng mời hân về nhà để giới thiệu vợ yêu của anh, anh có tánh „khoe khoang“ với mọi người về em, em đọc sách nhiều, giao tiếp khéo léo, em dễ thương, nấu nướng không tệ, anh tự cho rằng so với bạn bè, mình hạnh phúc nhất vì có một người vợ hoàn hảo như em. Rồi em niềm nở tiếp đón người bạn cố tri của anh, hân cũng là một kỹ sư điện lạnh nhưng không tốt nghiệp hạng A như anh, có điều hân khôn ngoan, lanh lợi và có đầu óc kinh doanh nên mới ra trường đi làm không lâu đã về Việt Nam xoay sở „làm ăn“, sau khi „cua“ được con gái cưng của một cán bộ cộng sản cao cấp, hân mở hân một công ty lớn và trở thành một „đại gia“ ở Việt Nam. Nhưng rất lạ ở một điều, cũng như anh ngày xưa, hân say mê em từ phút đầu tiên gặp gỡ. Em không ngờ có phải không? Anh cũng nào ngờ, mình đang „nổi giảo cho giặc“ mà đâu hay biết. Bản chất khôn ngoan, qui quyết, hân tuyệt nhiên không để lộ cảm xúc thật sự trong lòng và đóng một vở kịch tuyệt khéo là một thằng bạn tốt của anh. Lấy cố lâu lâu mới qua Đức một lần và không có chỗ ở nhất định, hân xin mình cho ở nhờ vài ngày, anh vui vẻ nhận lời ngay, mặc dù em có vẻ không tán thành cho lắm. Dù hân rất giữ ý tứ, không bao giờ có mặt ở nhà lúc anh đi làm, nhưng trước mặt anh, hân hay khen em hiền, nội trợ giỏi, nấu ăn ngon và xã giao tuyệt khéo. Rồi sau đó, hân lần la rủ anh về Việt Nam làm ăn chung, lời mời mọc nồng nhiệt của hân đến vào đúng thời kỳ anh đang bất mãn về công việc và đồng nghiệp trong sở. Hân hết lời ca ngợi chính phủ Cộng sản bây giờ cởi mở lắm, công ty của hân được một „cái dùm“ che chở nên phát như điều gặp gió. Hân đưa anh xem những trang Web về mọi trò ăn chơi, hưởng lạc ở Việt Nam, tất nhiên là có các thiếu nữ xinh như mộng, hân lần lần gieo vào lòng anh mầm phản bội, phản bội em, phản bội nước Đức, quê hương thứ hai đã cứu vớt, cứu mang cho anh được thành danh, thành đạt. Khi anh đưa đề nghị về Việt Nam „làm ăn chung“ với hân, em đã phản đối quyết liệt, mặc dù em bao giờ cũng ủng hộ mọi quan điểm và ý kiến của anh. Em nói rằng đúng là chính phủ Cộng sản có „cởi mở“ thật, nhưng đó là hình thức móc tiền những người giàu ở ngoại quốc mà thôi. Nhà nước Việt Nam thật sự chẳng lo gì cho đời sống dân chúng, trường học, đường sá, bệnh viện từ thời Pháp thuộc cũng vẫn y nguyên như cũ, chẳng thêm sửa chữa, xây dựng thêm, hệ thống cầu cống cũng thế, môi trường bị ô nhiễm trầm trọng đến

cả các thức ăn bình thường như rau quả, thịt cá cũng bị nhiễm độc mà chẳng ai kiểm tra, miễn chi tiền là mọi việc trót lọt. Hệ thống hành chánh, giấy tờ cũng không minh bạch, làm mất thời gian của dân chúng rất nhiều nếu người nào không có tiền đút lót. Em dẫn chứng về những „Việt kiều yêu nước“ gom góp gia tài sự sản cả đời dành dụm về Việt Nam „làm ăn“ với nhà nước Cộng sản xảo quyệt kia, cuối cùng trở về lại với hai bàn tay trắng và có thể còn bị „nhà nước yêu... quái“ bắt tù, bắt tội nữa kìa. Chưa hết, chỉ có các vị cán bộ cao cấp, con ông cháu cha là tiền bạc như nước, ăn chơi trác táng, sẵn sàng ký những hợp đồng làm hư hoại đất nước, miễn sao có tiền cho họ là được. Em nói với anh rằng không phải em sợ anh về sa vào tay các „tiên nữ“ vì em tin tưởng với tấm lòng son sắt của em từ bao lâu nay đối với anh, anh sẽ hiểu rõ tình yêu đó, nếu cái gì không thuộc về của mình thì không bao giờ giữ được. Lý luận của em rất xác đáng nhưng sự cảm dỗ về đời sống sôi động, xa hoa đầy hoa thơm bướm lượn đã làm mờ đi lý trí của anh. Một phần nữa là đời sống công việc và vợ chồng cứ đều đặn như cái máy mỗi ngày làm anh bắt đầu nhàm chán tẻ nhạt. Anh trở nên cáu kỉnh, khó chịu. Xưa kia, anh hay vào những trang nhạc trên mạng để hai vợ chồng cùng nghe những bài hát hay còn bây giờ anh đi theo vết chân của thằng bạn say sưa với „cảm giác lạ“ với những thiếu nữ trẻ trung, quyến rũ, rục rủa, nồng nàn. Anh đã quên rằng anh đang có một viên ngọc vô giá trong tay mà lại đi nâng niu những hạt cát tầm thường bên đường. Anh bị lạc vào mê hồn trận của thằng bạn hắc ám để cuối cùng nhất quyết nói với em rằng anh sẽ về Việt Nam chung với hân một chuyến „thử“ xem tình hình ra sao. Anh đã bắt buộc em vào đường cùng, bất chấp cảm giác của em ra sao. Nhưng đó là lần đầu tiên trong đời sống vợ chồng mười năm kề cận, em đã từ chối, từ chối một cách bình tĩnh, lạnh lùng. Em đã nuốt những giọt nước mắt đau khổ vào trong, anh biết em từ bao lâu nhưng chưa bao giờ thấy em kiên cường đến vậy. Rồi anh cũng đi, nhưng lạ Trời! Anh xin thề không có ý định chia tay với em đâu, anh nghĩ một cách đơn giản là thôi thì về trước xem sao nếu „ăn nên làm ra“ thì sẽ thuyết phục em cho bằng được. Anh trở về, cũng có cái không hề thay đổi như em nói, nhưng cũng có nhiều cái thay đổi đến kinh ngạc chẳng hạn như vũ trường, quán xá, nhà hàng, khách sạn, mọc lên như nấm.

Những ngày đầu tiên, thằng bạn đưa anh đến những nơi ăn chơi của các „đại gia“ và anh đã sa bẫy hoàn toàn, chỉ trừ thuốc phiện là chưa thử thôi. Hân mời anh „cộng tác“ như một viên cố vấn nghề nghiệp, „ban“ cho anh một văn phòng lộng lẫy và một cô thư ký người Hà Nội đẹp như một hoa hậu. Sau này, khi anh biết tại sao sống trong cảnh „dư giả“ đàn bà thế mà thằng bạn của anh lại „tương tư“ và yêu em say đắm. Chỉ có thằng ngu là anh đây mới không nhìn ra vẻ đẹp cao quý, thoát tục từ thể xác đến tâm hồn của em. Nhưng anh, anh như một con thiêu thân lao vào ánh đèn ma quái của cô thư ký Hà Nội kia... để chết, chết trong tay người đàn bà có thể nói là đẹp nhưng

trái tim đen tối, tanh tươi, „trái tim“ của các „cháu ngoan Bác Hồ“ chính hiệu. Cô ta đòi anh tổ chức một đám cưới linh đình, với các nữ trang quý giá và dĩ nhiên chi phí cho một hôn lễ như thế, phải nói là rất kinh dị. Anh thiếu tiền và vô lương tâm đến nỗi điện thoại về nói dối để em gửi tiền qua cho anh „đầu tư“ này nọ. Xa nhau mới một thời gian không lâu, anh đã trở thành nửa người, nửa quỷ, người chồng mà em yêu quý kính trọng thật sự đã chết thật rồi. Sau đám cưới một tuần, thằng bạn quý gọi anh vào văn phòng của nó, ném vào mặt anh một xấp tiền và tuyên bố: „Trò chơi đã đến hồi chấm dứt“. Hắn nói thẳng vào mặt anh là hắn đã ghen tị với anh từ bao lâu nay vì sao lúc nào anh cũng hơn hắn, học giỏi hơn, có người vợ lý tưởng hơn và vì quá yêu em, hắn dùng thủ đoạn để anh rớt xuống vực thẳm. Hắn đã quay phim, chụp hình anh và cô thư ký gửi về cho em, báo cho em biết ngày hôn lễ của anh và cô ta. Hắn ngậm ngùi thú thật với anh rằng em không phải là người đàn bà của thế gian ô trọc này nên không bao giờ hắn với tới được. Vì tất cả những gì hắn làm, em đều bình tĩnh chấp nhận, không ghen tuông, không giận dữ, không trách móc anh nửa lời, em còn gửi tiền thêm cho anh vì em biết sau đám cưới, anh hẳn sẽ túng thiếu lắm, và vì em, hắn mới tốn công mất sức chiêu dụ anh chứ có tiền hắn thừa sức „mướn“ mười thằng kỹ sư như anh và „mua“ mấy chục con thư ký như cô thư ký người Hà Nội của anh cũng còn được; chỉ có em là dù cho rải vàng đầy dưới chân, em cũng vẫn chung thủy và yêu anh hết lòng em thật là... vô giá trên đời. Anh rời công ty trong nhục nhã, cay đắng, hối hận ê chề, biết anh bị sa thải, cô vợ mới cưới trở mặt thấy rõ. Cô ta đã kiểm soát quá đủ qua hôn lễ vừa rồi, có cưới thêm vài chục thằng ngu nữa như anh cũng chẳng sợ mặt mũi tai tiếng. Thế là hết! Em ơi! Anh trở thành một kẻ vô gia cư, tiền mất, tật mang, sống tui nhục vất vưởng, mượn rượu giải sầu. Sống tui nhục vất vưởng ở một vùng quê xa hẻo lánh và ước gì như lời cô em nuôi vừa chửi: „Chết mất xác ở đâu đó cho xong“.

Luật pháp của cộng sản là thế đó, người có tiền là có quyền; có quyền sẽ có tiền „ông chủ“ có thể tổng cổ bất cứ người làm công gai mắt nào mà chẳng cần bồi thường hay luật lệ gì cả. Anh thấm thía lời em nói ngày nào, tiếc rằng đã quá muộn màng, „vợ vừa cưới“ của anh chẳng để mình ở không ngày nào, vội cặp ngay với một viên kỹ sư người Tây vừa được nhận vào. Anh ngậm ngùi nhớ lời thằng bạn nói: „Hạng đàn bà như cô ta có tiền là mua được hàng tá, chỉ có em là vô giá trên đời“. Rồi có một ngày hắn tìm đến anh, đôi mắt hắn tràn đầy vẻ thương hại lẫn khinh khi vì anh lúc đó đã thân tàn ma dại lắm rồi. Hắn đưa vé máy bay về lại Đức cho anh và nói rằng.

- Mày phải cảm ơn Trời đã ban cho mày một bảo vật. Vợ mày nói với tao rằng: Suốt đời chỉ yêu có mày và chờ đợi mày thôi. Về đi, trước khi chưa quá muộn!

Anh quyết định trở về và chuẩn bị tinh thần cho cái ngày bị em lãng nhục thậm tệ khi nhìn thấy anh hoặc là anh nhìn thấy em đang sống hạnh phúc bên người mới, em xứng đáng được hưởng hạnh phúc trên đời. Anh nhớ bản, hạ tiện như bùn lầy mà em là



**Một
mai**

*Lá không còn xanh
Ngày dần tắt nắng
Dòng sông sẫm màu khi ánh mặt trời khuất
sau hàng dương liễu
Rặng dừa nhạt nhòa trong màn sương lam
không ánh đèn quê soi bóng
Tôi biết đó là hoàng hôn của cuộc đời
Còn lại gì trong tôi
Những bài thơ vẫn nồng nàn tình yêu cuộc
sống
Và tình yêu em mãi không thôi
Trong nỗi cô đơn tự chọn
Là niềm mến thương người xin giữ trọn
Gói lại trong thơ
Giữ lại bên đời
Ngày rồi dần phai theo sớm tối
Mà lòng thì hạnh phúc đau khổ đầy vơi
Em đã bước xuống một lần
Đi theo cuộc tình cứ mãi lần khân
Tôi soi mình trong dòng thơ lẫn khuất
Có khi là hư mất như gió thoảng mây bay
Có khi là soi thấu lòng nhau một thuở đông
đầy
Thương yêu nhưng nhớ
Môi nào hé mở
Những ngón tay ấm nồng hơi thở phả vào lọn
tóc bờ vai
Còn gì cho nhau khi một mai
Gọi thăm mãi mãi
Không thôi
Em.*

● **Nguyễn Song Anh**

đóa sen thơm ngát, tinh khiết vượt lên đám bùn đó. Không ngờ, ngày hội ngộ lại là như thế này, em vẫn yêu anh như ngày xưa và chấp nhận anh trong hiện tại, dù anh có thể nào đi chẳng nữa. Trong cuộc đời, có hai người yêu anh nhất đó là mẹ và em thôi.

Chàng ho khẽ vì đã nói quá lâu trong cơn xúc động, một câu chuyện dài và bi thương nhất trong cuộc đời chàng. Nàng đứng dậy rót cho chồng một ly nước, dịu dàng nhìn chàng khẽ bảo:

- Anh yêu ơi! Em đã nói rồi mà: „Em vẫn chờ anh“.

Có Những Niềm Vui

Còn nhớ tháng 8 năm ngoái, khi tham dự khóa Giáo Lý Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 19 ở Thụy Điển, tôi đã nhờ Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác trao lại cho anh Chủ bút Phù Vân một bức thư để trả lời về việc ấn hành một quyển sách gồm những cây bút nữ đã từng cộng tác với báo Viên Giác nhân dịp 30 năm kỷ niệm của tờ báo mà trong đó tôi được hân hạnh là một thành viên.

Rồi từ đó, tôi tự nhủ mãi đến sang năm cũng vào tháng 8 mới có buổi lễ ra mắt quyển sách này. Con đường đó còn xa vời quá, mình nên tạm quên chuyện này đi để đỡ trông mong đợi chờ! Không ngờ chỉ vài tháng sau, nhờ sự yểm trợ của Hòa Thượng Phương Trượng và sáng kiến của anh Phù Vân, mọi bài vở đã đóng góp đầy đủ, sách đã gửi sang in ở Đài Loan và sau 6 tháng, tôi nhận được thông báo về ngày ra mắt sách là 23.08.2008 tại chùa Viên Giác. Thế là tôi lo mua vé máy bay và nhờ anh Phù Vân đặt phòng ở khách sạn gần chùa.

Mọi chờ mong rồi cũng qua đi, đã tới. Chuyển bay khởi hành sớm nên tôi phải để đồng hồ báo thức, ai ngờ để sai nút bấm nên đồng hồ không reo, cứ nằm đó mà chờ! May có nhà tôi thức giấc sớm chứ không thì đành lỡ mất chuyến bay rồi sau đó sẽ lên Hannover bằng cách nào đây?

Vậy là mới mở mắt mà đã có một niềm vui rồi vì thường thường nhà tôi ngủ dậy trễ lắm, lần này lại dậy sớm hơn để đưa tôi ra phi trường mới hay chứ! Vì trước đó Hòa Thượng Phương Trượng có dặn tôi trước khi đi, gửi E-mail cho Thầy Hạnh Tấn để nhờ Thầy cho người ra đón, nhưng ngại phiền nên tôi không dám nhờ.

Xuống sân hay Hannover tôi lơ lơ kéo va-li đi tìm Taxi thì một cậu thanh niên trắng trẻo đẹp trai, với đôi kính cận đây về trí thức, chặn tôi lại hỏi tôi có phải là ca sĩ Mộng Lan không vì cậu ta nhận nhiệm vụ đi đón hai ca sĩ Trọng Nghĩa và Mộng Lan.

Ôi chao ôi! Gần đất xa trời như tôi mà còn có người tưởng mình là ca sĩ, thật đúng là tôi đã đón nhận thêm một niềm vui thứ 2 trong ngày! Cuối cùng không đón được ca sĩ mà chỉ có ca sĩ giả là tôi được đưa thẳng về khách sạn trên chiếc xe thên thang chỉ có một mình tôi là khách phương xa. Trên xe chuyện trò mới biết cậu ta là Đạt, con trai của anh chị Thủy

và Lượng mà tôi đã từng quen biết gần gũi từ lâu. Thế mới biết trong cuộc đời vẫn có những cái duyên gặp gỡ lạ kỳ như vậy đó!

Về khách sạn trình diện để nhận phòng lại thêm một lần bối ngỡ về lỗi làm việc của họ. Bình thường chỉ nhận chìa khóa phòng là đủ, sao lần này lại nhận thêm một sợi dây màu vàng để mang vào tay. Tôi liền hỏi họ công dụng của sợi dây, họ cho biết để dùng khi đi ăn sáng, tôi nói trưa rồi đâu có ai ăn sáng nữa nhưng họ bảo cứ mang vào ngay từ bây giờ! Thì ra đó là một hình thức kiểm soát, vào ra khách sạn đều có người đứng gác, không có sợi dây là bị họ hỏi. Lòng cảm thấy bị tổn thương phần nào nhưng nghĩ cho cùng thì đó là lỗi do người Việt Nam mình gây ra trước. Thật là một sự thật khá đau lòng vì thuê một phòng mà ở đến 5, 6 người, họ lỗ lã tiền nước quá nhiều nên chính mình đã dạy khôn cho họ đó. Có người còn bảo với tôi rằng cho đến nay họ mới dùng biện pháp mạnh như vậy là quá trễ cho họ.

Về khách sạn nghỉ ngơi xong, tôi đi qua chùa, vừa



bước ra sân đã gặp anh Chủ bút Phù Vân cũng đi qua đó, tay bắt mặt mừng cho lần gặp gỡ. Vào đến văn phòng chùa đã nghe Nhật Hưng (NH) và Hoa Lan (HL) tìm tôi vì nghe nói tôi đi chuyển bay sớm rồi có cả Phương Quỳnh (PQ), anh chị Sáu & Hồng Nhiên, anh chị Sanh & Nga, anh Phát, vui không thể tưởng.

Gặp nhau chúng tôi nói chuyện huyền thiên, nói như sợ không còn dịp để nói, lôi các thùng sách ra ký tên sẵn để bán, PQ phụ việc xếp sách trở lại vào thùng. Rồi điện thoại reo, Hương Cau (HC) sẽ đến vào lúc 6 giờ chiều. Chúng tôi nhìn đồng hồ mong ngóng từng phút từng giây. Cuối cùng rồi HC đã đến; NH, HL, PQ, tôi đã từng gặp gỡ, còn Hồng Nhiên (HN) và HC đây là lần đầu tiên được thấy dung nhan của nhau. Vậy mà tất cả chúng tôi đã đốt cháy giai đoạn lạ lùng bối ngỡ, riu rít quây quần bên nhau như đã thân thiết từ bao giờ, tưởng chừng như sống lại những ngày còn cấp sách đến trường, nghịch ngợm đùa vui quên hẳn cả tuổi già của mình. Không gian nào dù rộng lớn đến đâu cũng trở nên chật chội vì nguồn thác âm thanh tuôn tràn từ những trái tim nô nức nổi mừng vui!

Vừa ký tên vào sách vừa bên nhau nghe HN tâm sự mà bồi hồi! HN nói rằng mình viết không hay mà không ngờ lại được có tên trong danh sách „Những Cây Bút Nữ“ và được đặt bút ký tên cho độc giả muôn phương trong niềm hạnh phúc ngập tràn như thế này!

Rồi Hòa Thượng Phương Trượng ghé thăm, HT dặn có sẵn cơm nước của chùa cứ việc ăn thoải mái, tuy không có sự tiếp đón hân hoan vì ai cũng quá bận nhưng quý vị cứ tự nhiên như ở nhà mình. Văn phòng lại gần phòng ăn của quý chư Tôn Đức nên hay được HT PT mang thêm cho thức ăn và bánh trái nữa.

Còn thiếu Thi Thi Hồng Ngọc và Ngọc Nga là đủ bảy nữ hiệp sĩ bất đắc dĩ nhưng rất tiếc là Hồng Ngọc không về được, cô ta phải đi làm, chủ không cho nghỉ, ruột gan như lửa đốt, cứ điện thoại về thăm hỏi tình hình hoài. Tội cho Hồng Ngọc vô cùng, đúng là nghìn năm một thuở, để gì có được một dịp hội ngộ hiếm hoi như thế này trong cuộc đời, đành phải ngậm đắng nuốt cay mà vắng mặt!



Đến 9 giờ đêm, chúng tôi cũng đã mệt lắm rồi, vừa đi đường, vừa phải ký tên quá nhiều sách nên tôi và anh chị PV muốn về khách sạn nghỉ, giao cho bộ ba HL, HC, NH có bốn phận chờ Ngọc Nga (NN) từ Ý bay sang lúc 10 giờ đêm. Chúng tôi đã để sẵn thức ăn dành cho NN.

Hơn 10 giờ đêm, NN gõ cửa phòng tôi mà không về thẳng chùa làm cho tôi và anh chị PV sốt ruột cho 3 cô trực đang ngủ gà ngủ gật ở bên kia vì đợi chờ!

Gặp NN lần đầu, vậy mà chúng tôi đã ôm chầm lấy nhau mừng vui trước cửa phòng rồi kéo nhau chạy lên phòng báo tin cho anh chị PV. Loay hoay đến hơn 11 giờ đêm mới lên giường, lòng xôn xao với bao cảm giác rộn ràng nên tôi đã gần như thức suốt đêm, cố dỗ giấc ngủ mà vẫn không tài nào ngủ được!

Ngày thứ bảy 23.08.2008 ngày ra mắt sách „Những Cây Bút Nữ“. Mùa hè mà trời Hannover gió lạnh quá, quầy bán sách lại đặt ngoài sân chùa, chúng tôi phải mượn thêm áo len mặc vào mới đứng nổi với đất trời. Tội nghiệp cho PQ, bị chúng tôi nhờ làm Thủ Quỹ thành ra trong suốt hai ngày lễ, đi đâu cũng ôm khư khư hộp tiền một bên; còn anh PV lúc nào cũng sẵn sàng bên cạnh để lo cho chúng tôi từng li từng tí.

Tại quầy hàng bán sách, tôi đã gặp Tường Vi (TV), cả hai đều nghe tiếng nhau mà bây giờ mới thật sự biết nhau; TV cho biết về chùa lần này để viết phóng sự về 2 ngày lễ lớn này.

Đến 11 giờ trưa có giờ thuyết pháp của HT PT, HT đã dành cho chúng tôi 15 phút để trình diện cũng như quảng cáo sách với Phật Tử và đã thiếu mất Ngọc Nga, làm khi HT hỏi tôi cũng bối rối không kém! Thì ra thủ phạm là cô Hoa Lan, cô phong tôi lên làm hàng tướng còn cô chỉ xin làm con tốt thôi vậy mà con tốt dám cấp giấy phép ngầm cho Ngọc Nga đi dạo phố nên mới không về kịp. HT cho tôi 3 phút để nói trước

đám đông nhưng tôi chỉ nói có một phút, vì tôi muốn để dành cho phần phát biểu vào buổi lễ ra mắt lúc 13 giờ cùng ngày. Nhờ sáng kiến của HT PT, ai muốn mua sách cứ ngồi tại chỗ đưa tay lên nên chúng tôi đã bán không hờ tay, chạy đi lấy sách không kịp, vui quá! Tất cả tiền bán sách đều đóng góp vào việc xây cất Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học Viên Giác, nên đã được sự ủng hộ nồng nhiệt của mọi người.

Rồi buổi lễ ra mắt sách „Những Cây Bút Nữ“ ngày vui trọng đại của chúng tôi đã được diễn ra dưới sự chứng minh của chư Tôn Đức, của số đông Phật Tử, có sự tham dự của Ban Điều Hành Đài Phát Thanh Việt Nam Hải Ngoại Âu Châu. Mở đầu là lời giới thiệu của MC Bích Liên, cô đã đọc phần trích đoạn bài viết giới thiệu cuốn sách của HT PT; bài viết đã sâu sắc, thâm thúy lại thêm chất giọng hấp dẫn của Bích Liên đã lôi cuốn mọi người. Rồi HT PT khai mạc chương trình, tiếp đến anh Chủ bút PV giới thiệu 6 cây bút nữ, tất cả rạng ngời trong những tà áo dài muôn màu muôn sắc lần lượt lên sân khấu trình diện. Tôi được hân hạnh đại diện các bạn phát biểu cảm tưởng, bằng tất cả sự xúc động của lòng mình tôi đã cảm ơn nhiều người - nhất là HT PT và anh Chủ bút đã cho chúng tôi đã có được những giờ phút huy hoàng như thế này! Tôi nghĩ có lẽ trong mỗi đời người chỉ có được một đôi lần hân hữu như vậy, cũng có thể có người chẳng khi nào sống được những giây phút kỳ thú như chúng tôi đang hưởng!

Tiếp theo là phần tặng quà, chụp hình lưu niệm và cảm động hơn nữa khi HT PT tuyên bố trả tiền khách sạn cho chúng tôi. Thật đúng là có quá nhiều niềm vui vỡ òa trong tôi làm lòng tôi choáng ngợp!

Chiều đến, tôi, HL, anh chị PV kéo nhau đến quầy hàng Chùa Tâm Giác để ăn ứng hộ, ai ngờ lại được ăn miễn phí; xin ghi nhận những tấm lòng rộng mở dành cho chúng tôi. Tối đến, đi coi văn nghệ lại được một Thầy cho ngồi ghế hàng đầu nữa chứ!

Sách chỉ bán đến trưa chủ nhật phải kết thúc để tính sổ sách và giao tiền cho Cô Nga ở văn phòng; tổng cộng trong gần 2 ngày bán được 196 cuốn. Vui nhất là tôi và HL cũng phải bỏ tiền ra mua mỗi đứa một cuốn có đầy đủ chữ ký của những cây bút nữ khác vì sổ sách nhận về riêng của mình không có thì giờ để ký. Chỉ tội cho PQ đã vất vả về tiềc bạc mà còn bị thất thoát 8 cuốn, Hương Cau đã lấy sổ sách của mình bù vào; chỉ ân hận là thùng sách của tôi đã gửi nhờ xe Chùa Tâm Giác từ sáng sớm thứ bảy nên không có để chia xẻ bớt với HC!

Rồi ngày vui cũng phải qua thôi, cứ nghĩ đến chiều chủ nhật ai cũng ra về hết, chỉ mình tôi ở lại về chuyển bay đến 9 giờ tối mới cất cánh là tôi đã thấy buồn lắm rồi. Trước đó anh PV đã hỏi tôi sẽ làm gì cho hết cả buổi chiều, tôi cũng chưa biết sẽ làm gì vì 12 giờ trưa đã phải trả phòng ở khách sạn. Thế nhưng tôi vẫn còn gặp nhiều may mắn, vẫn còn có nhiều niềm vui vây quanh tôi; vợ chồng Nhật Hưng còn ở lại cho đến 5 giờ chiều mới đi. Tôi và NH đang ngồi thủ thi cùng nhau thì HT PT đi xuống hỏi tôi mấy giờ đi, tôi trả lời là đến chiều sẽ nhờ bên khách sạn gọi dùm Taxi ra phi trường. HT bảo tôi cứ ở đó sẽ có

xe chùa đưa Hòa Thượng Khánh Anh ra phi trường và chúng tôi sẽ được quá giang luôn. Rồi HT PT trở xuống mang theo một mớ quà bánh cho chúng tôi nữa. Như vậy trong chuyến đi này, tôi đã đón nhận được quá nhiều niềm vui, xung quanh tôi mọi vật đều như nở hoa và tràn ngập cả hương thơm!

Tôi và Nhật Hưng rủ nhau đi dạo trong vườn chùa, rau quả xanh tươi trông thật mát mắt. Ra giữa sân lại gặp Đạt, tôi huỳnh hoang khoe với Đạt là lại có xe đưa ra phi trường nữa, coi như đến và đi đều có người đưa rước, ngon lành chưa? Đạt lại còn tếu hơn tôi bảo rằng còn ngon hơn nữa khi tài xế cũng chính là Đạt. Chúng tôi cười vang, vui thật là vui!

Rồi chúng tôi từ giã HT PT để ra về, trên xe có Thầy Hạnh Tấn nên càng vui hơn vì ít có dịp được thành thoi để hầu chuyện cùng Thầy nhất là lần này Thầy sẽ nhập thất chưa biết đến bao giờ mới gặp lại được Thầy?

Rồi Sư Ông lên máy bay trước, tiếp đến vợ chồng Nhật Hưng, còn lại mình tôi lang thang cho hết giờ, kéo va-li qua tận Terminal bên kia, xa quá chừng, cứ ngỡ ngỡ ngàng ngẩn ngơ vì ngày vui qua mau quá; tất cả như một giấc mơ đến nỗi có đôi phút giây ngỡ ngàng tưởng chừng như không có thật.

Về đến nhà đã khuya mà anh chị PV còn điện thoại xuống hỏi thăm tôi về có bình an không; ngày mai lại Hoa Lan gọi, E-mail các bạn gửi về tới tấp.

Chiếc đồng hồ như bàn tay người lính canh tù, nhẩn nhẩn chỉ biết chu toàn bốn phận, không tha thứ bất cứ một lời van xin thống thiết nào. Ngày giờ qua mau, mọi người tản mạn ra về, đem theo mình những niềm vui đang ngấm vào tâm hồn như nước từ con sóng hạnh phúc đã rút đi, để lại bờ cát ẩm vài chiếc bọt màu xôn xao vỗ!



Sau những phút giây rộn rịp từng bừng, hàn huyên rộn rã, bao giờ cũng cảm nghe lòng mình chùng hẫng xuống! Ngồi nơi bàn viết nhìn ra, lá cây đìu hiu gió, tôi tự hỏi thăm mình: „Bao giờ tìm lại được những ngày vui như vậy nữa?.

Cũng xin trích ra đây lời của Ngọc Nga đã viết trong E-mail: „*Tất cả mọi tình cảm, mọi niềm vui đều nhờ Thầy Phương*

Trượng và anh chị PV”.

Bây giờ biết nói gì đây nữa hỡi các bạn khi không gian đã cách trở và thời gian đang dần trôi, chỉ xin một lần nữa tri ân Hòa Thượng Phương Trượng, anh Phù Vân, Thầy Hạnh Bốn, anh Lương Hiền Sanh đã cho chúng ta - những cây bút nữ - một kỷ niệm đẹp để đời. Có được cơ may gặp nhau dù rằng hạnh phúc vốn là sản phẩm của con người, cũng mong manh và dễ tàn phai.-

● **Nguyễn Hạnh HTD**

Đôi lời phát biểu trong dịp lễ ra mắt sách

„*Những Cây Bút Nữ*” thứ bảy ngày 23.08.2008

Kính bạch Chư tôn Hòa Thượng, Thượng Tọa, Ni Trưởng, Ni Sư, Đại Đức Tăng Ni,

Kính thưa Quý Vị,

Cho dù bây giờ đã đứng ở đây rồi mà chúng con vẫn còn bàng hoàng như người mộng du, lòng thì choáng ngợp bởi niềm vui và sự xúc động.

Vẫn biết rằng ở đời cũng có những sự việc bất ngờ vượt quá lòng mong ước của chúng con.

Thật là một vinh hạnh lớn lao cho chúng con khi buổi lễ ra mắt sách „*Những Cây Bút Nữ*” đã được đặt dưới sự chứng minh của Chư tôn đức từ muôn phương quy tụ về đây.

Kính bạch Chư tôn đức

Kính thưa Quý Vị,

Riêng con, ngày còn đi học, còn theo học ban khoa học, sau đó khi ra đi dạy chỉ chuyên dạy môn Toán nhưng đồng thời con cũng thích môn Văn. Con viết chỉ vì thích viết, chỉ vì muốn trang trải tâm tư mình trên trang giấy, không ngờ những bài viết của Con đã được lần lượt đăng trên tạp chí Viên Giác và cũng không ngờ Con đã đón nhận được nhiều lời khuyến khích và khen tặng của rất nhiều độc giả, trong đó có cả Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác và cũng là Chủ Nhiệm báo Viên Giác, cho nên để đền đáp lòng thương mến mà Hòa Thượng dành cho Con, Con đã cố gắng tiếp tục viết và cũng đúng như lời nhận xét của anh Phù Vân, Chủ bút báo Viên Giác: Chúng Con đã đến với Viên Giác bằng một tấm lòng hoan hỉ và một trái tim chân thành.

Con xin thay mặt cho tất cả các chị em của „*Những Cây Bút Nữ*”, xin tri ân sự chấp thuận và yểm trợ của Hòa Thượng trong việc ấn hành sách, xin cảm ơn sáng kiến và sự chăm sóc tận tình của anh Phù Vân, xin cảm ơn Thầy Hạnh Bốn đã dày công trình bày trang trí cho quyển sách, xin cảm ơn anh Lương Hiền Sanh đã ngồi gõ từng chữ một những bài viết của chúng con.

Nhờ tất cả mà Con đã có một kỷ niệm đẹp để đời, có được cơ hội làm quen với những cây bút nữ khác, dù chỉ gặp nhau trong một thời gian ngắn ngủi nhưng đã để lại cho nhau nhiều luyến lưu bịn rịn khi chia tay.

Kỷ niệm đẹp này là chiếc gối ôm êm ái của tuổi già, là cái bóng nắng quanh quẩn soi rọi lung linh xung quanh Con, là cơn gió nhẹ làm tỏa ngát hương thơm những khóm hoa bên lề đường Con đi vì vậy Con sẽ xin nâng niu gìn giữ để làm hành trang cho cuộc đời về chiều của mình trên lối đi và lối về.

Một lần nữa, chúng Con xin trân trọng cảm ơn tất cả.-

Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn

Ơn không cầu trả

• Trần Ngân Tiêu

Suốt mấy năm không thấy đâu, bữa đó hai vợ chồng tôi đi thương xá vô tình lại gặp ông bạn quen tên Bằng. Tuy mừng rỡ nhưng ông ta kêu đói bụng quá muốn đi vào tiệm McDonald vừa ăn vừa nói chuyện. Tuy khoái "Big Mac" lắm nhưng Yến và tôi thường kiêng cử loại đồ ăn này theo lệnh quan "đốc". Song để chiều ông bạn chúng tôi nháy mắt đồng ý "phá giới" một bữa chắc cũng không sao.

Ba điều bốn chuyện thì cũng chẳng có gì lạ, ông Bằng này đi qua tiểu bang khác làm ăn không khá hơn giờ trở lại thành phố này vì cảm thấy quen thuộc hơn. Lão này coi bộ thịnh món "burger" nên lão làm hai cái "Big Mac" trong khi tôi và Yến mỗi người một cái đã thấy cảnh bụng.

Đang ăn bỗng thấy lão Bằng nhìn chăm chặp ra cửa tiệm; tôi nhìn theo thì thấy có một người đàn bà cầm một cái lon đang chìa ra xin tiền ở cửa tiệm. Cảnh bà ta là một thằng nhỏ, tôi nghĩ chắc là con chị ta, khoảng hai tuổi cao khoảng bằng hai thước Anh, đầu tròn như trái dưa, thân mình mập mập nhưng mặt mũi thì bần thiêu lem luốc chỉ có cặp mắt thì sáng như sao.

Tôi càng nhìn thì càng không muốn rời mắt khỏi nó và khi đó thì nó đang cầm một cái que dài bằng chiều cao của nó chứ không ngắn hơn. Nó đi tới đi lui ngay bậc cửa thềm của tiệm McDonald nơi mà nhiều người ra vào. Nếu không có ai đi qua thì nó ôm thanh que mỉm cười nhìn trời đây đó quơ lên như múa kiếm; khi có ai đi vào hay đi ra ngang đó thì nó nở một nụ cười rất tươi rồi chìa tay ra tỏ ý xin... tiền. Thì ra thằng nhỏ này muốn phụ mẹ nó... xin tiền mà đặc biệt là nếu người đó ngó lơ bước đi thì nó vẫn giữ nụ cười mỉm, nét mặt cũng không thay đổi và nếu có ai bỏ đồng cắc vào tay nó thì nụ cười của nó mở rộng hơn rồi nó chạy lại bỏ vào cái lon mẹ nó đang cầm.

Thấy tôi mãi mê ngó thằng nhỏ, Yến và lão Bằng cũng ngó theo và sau khi theo dõi một vài phút lão Bằng nói:

- Thằng nhỏ này sống như vậy mà nó vẫn giữ được nét thơ ngây hồn nhiên yêu đời thật đáng để ý. Có lẽ mình phải làm một cử chỉ đẹp với "hắn" nhưng tôi chưa nghĩ ra là làm cái gì. Bé thế mà nó đã có ý tốt phụ với mẹ nó để kiếm ăn, ông bà thấy có đáng suy nghĩ không? Mình cho nó cái gì bây giờ?

Yến bảo:

- Thì cho nó tiền chứ biết cho nó cái gì bây giờ?

Lão Bằng lắc đầu:

- Hừ. Không được. Tiền thì sẽ dùng cho cả nhà nó rồi qua đi, nó không nhớ được. Tôi muốn nó nhớ món đó cơ.

Tôi thực tế:

- Thì cho nó quần áo thôi vì đó là món nó cần nhất.

Lão Bằng vẫn không chịu, lão trầm ngâm vài giây rồi nói:

- Quần áo thì không kịp vì mình có chịu khó đi mua thì trở lại đây nó cũng đã đi mất rồi.

Tôi ngẫm nghĩ xem con nít thì cần gì nữa. Nãy giờ tôi đã thực tế chỉ nghĩ đến tiền bạc và quần áo ngoài ra... Tôi nhìn thằng nhỏ đang cầm cái que múa như người múa kiếm điều này này ra trong đầu tôi một thứ khác mà con nít thích: đó là đồ chơi. Tôi vội nói với lão Bằng:

- Nay, "Toy". Chỉ có món này là nó sẽ nhớ lâu, ông đồng ý không? Và... tiệm này cũng lại bán đồ ăn cho con nít có kèm đồ chơi nữa ông nhớ không? Ông mua cho nó nguyên một bữa gọi là "McHappy Meal" đó là món quà tuyệt hảo cho nó.

Lão Bằng hớn hờ:

- Ừ "McHappy Meal" có cả "toy".

Nói xong lão Bằng đến quầy "mua món quà dự định kèm món đồ chơi là một cái kèn bằng nhựa rồi bụng đi ra cửa rồi lão ngần ngại như không muốn làm mất hứng thằng nhỏ đang biểu diễn đường... kiếm của nó. Tôi và Yến bước theo ra cửa đứng ngó khi lão Bằng trao cho thằng bé bữa ăn, nó ngược cặp mắt sáng ngó lão Bằng mỉm cười nhưng ngập ngừng chưa chịu đưa tay ra mà nhìn mẹ nó, mẹ nó gật và Bằng bảo:

- Đây là quà cho cậu đó cậu bé. Ngoan nhá.

Thằng bé mỉm cười giơ hai tay ra đón nhận món quà nhưng mắt mở to nét sung sướng sáng rực trên khuôn mặt lem luốc và biểu lộ ngạc nhiên như là một việc ngoài sự mơ tưởng của nó.

Bằng và tụi tôi trở lại bàn để ăn xong bữa ăn dở dang lúc quay ra thì thấy nó bụng món "Happy Meal" chạy lại trước mẹ nó hớn hờ: Má! Má, Má". Thế rồi tụi tôi cầm cúi ăn ít phút sau sức nhớ lại tôi ngó ra thì không thấy mẹ con thằng nhỏ đâu cả. Tôi nghĩ chắc mẹ con nó đã mang bữa ăn đến gốc cây nào đó để thưởng thức và có lẽ chia sẻ cùng những đứa khác trong gia đình nếu có. Nếu chỉ một bữa ăn nhỏ này mà tạo một nỗi vui khó quên trong đầu thằng nhỏ thì cũng đáng đồng tiền lắm. Tôi không ngờ cái lão Bằng này lại có những ý tấn mẩn như vậy. Tôi bảo lão Bằng:

- Ông cũng tỉ mỉ dữ ha. Trước kia tôi đâu thấy ông "vị tha" như vậy, chắc mấy năm qua đi thụ giáo vị cao Tăng hay Cha cố nào hả?

- Đâu có thụ giáo ai. Tại vì mình thấy người khác khổn cùng cầm lòng không đành.

Có một chuyện làm tôi nhớ hoài là khi tôi vừa được thả ra khỏi tù cải tạo. Về nhà thì gia đình thất tán đâu cả; tính đi tìm nhà người quen để hỏi thăm hay nhờ vả nhưng đói bụng quá. Không biết mấy đồng lẻ trong túi có đủ trả cho tô phở không, nhưng tôi cứ vào tiệm làm một tô đã. Tôi định ăn xong nếu

không đủ tiền thì đành thú thật là tù cải tạo mới ra, nếu họ không thông cảm mà kêu công an có bắt nhốt vào bót thì họ cũng phải cho ăn chứ không lẽ để cho chết đói. Tuy nghĩ vậy nhưng tôi chưa dám đứng dậy mà cứ ngồi lì ra đó lâu lắm. Tôi không hiểu có ai nhận ra tôi là... tù mới ra hay không, nhưng một lúc sau anh bồi bàn lại thu dọn, rồi nói với tôi:

- Phần ăn của ông đã được thanh toán rồi!

Tôi nhìn quanh trong và ngoài cửa tiệm thì không thấy có người nào để ý đến tôi cả và tôi nghĩ hoài suốt bao nhiêu năm không biết ai là ân nhân của tôi cả. Cho nên mỗi khi nhìn thấy người khác khốn đốn tôi lại xúc động nhớ lại.

Tôi nửa đùa nửa thật:

- Như vậy là ông đã có thói quen làm ơn không cần người ta trả ơn rồi đấy. Đáng phục lắm.

Yến làm tài khôn xía vô:

- Làm ơn mà mong người ta trả ơn thì còn ra cái gì.

Lão Bằng gật đầu lăm bắm: "Đúng. Chị nói đúng".

Tôi tiểu lâm nhưng mà chuyện có thật:

- Ông có biết không. Tôi đã từng làm ơn nhưng lại còn mắc oán nữa. Không những oán mà còn bị thù ghét nữa. Mười mấy năm trước có thằng cha cùng xóm với tôi, tôi thích cha ấy lắm vì hắn có kiến thức và khả năng nhưng không bao giờ xung phong ra gánh vác chuyện hội hè đoàn thể. Chẳng hiểu hắn nhát hay là làm cao mà anh em mấy lần mời đi họp hắn không thèm trả lời. Có một lần một thằng bạn của hắn lại nhắc mời hắn nữa tôi bèn khích:

- Mời hắn làm đêch gì. Hắn sợ vợ thấy mẹ, vợ hắn không cho hắn đi đâu hết chỉ ở nhà trù mền thôi.

Thằng bạn hắn ngó tôi nhưng không nói nhưng không biết nó có nói gì với vợ chồng hắn không mà từ đó tôi thấy hắn tham gia bất cứ sinh hoạt đoàn thể nào cần với hắn. Rồi ai cũng nhờ hắn tổ chức văn nghệ văn gừng đủ kiểu, còn vợ hắn thì ca hát không thiếu một buổi nào vợ chồng đâm ra nổi tiếng ở vùng này.

Chỉ có một điều hắn gặp mặt tôi bất cứ ở đâu hắn không thèm ngó chứ đừng nói là chào hỏi và trong cặp mắt hắn biểu lộ sự khinh và ghét mới khổ cho tôi chứ. Dù vậy tôi vẫn thích hắn thì ông bảo tôi xử trí làm sao.

Yến cướp lời nói với Bằng:

- Nhà tôi đôi khi lại gàn đến như vậy đấy anh ạ. Chúng ghét là phải.

Lão Bằng lắc đầu:

- Ông giúp kiểu đó nó chỉ ghét ông thôi là còn tốt đấy chứ nó xúc... đồ đi được nó cũng xúc. Nhưng mà nhằm nhò gì chuyện đó. Có những chuyện đừng phán đoán vội mà hồ như trường hợp ông bạn "ghét" ông đó cũng vậy.

Lão Bằng vui miệng kể tiếp: Mấy năm tôi qua bên tiểu bang TX học được cái nghề thợ mộc. Lão chủ rất tử tế nhưng rất ít nói và có những quyết định lão không nói cho ai biết cả. Chẳng hạn như có ông thợ già tên Mark làm đã lâu năm và rất yêu nghề nhưng nay đã mệt mỏi nên xin về hưu để sống thong dong với thư thả với bà vợ già để bù lại những năm tháng làm việc vất vả. Ông ta bày tỏ rằng mặc dù lợi tức

hàng tháng sẽ không còn nhưng thời gian sống cho vợ con thật là cần thiết.

Ông chủ tuy tiếc một tay thợ chuyên môn thâm niên nhưng cũng đành chiều ý chỉ yêu cầu ông thợ mộc xây cho hãng ông một căn nhà chót trước khi "rửa tay gác kiếm".

Không còn cách nào ông thợ mộc đành miễn cưỡng chấp nhận yêu cầu của chủ nhân. Khi căn nhà đã được xây xong chủ hãng đến thanh sát để tiếp nhận và sau khi thanh sát ông chủ trao chìa khoá căn nhà cho ông thợ mộc rồi nói:

- Căn nhà này từ nay là của ông. Đây là món quà về hưu của hãng tặng cho ông.

Quá bất ngờ nên ông thợ mộc há hốc mồm ứa nước mắt không nói được lời gì. Sau đó ông thú nhận với vài người bạn thân rằng: Không phải ông ngạc nhiên vì món quà lớn mà ông thẹn với lương tâm vì ông làm căn nhà đó với thái độ thật miễn cưỡng, không chú tâm kỹ càng như trước. Nghĩa là làm giả dối cho có lệ với phẩm chất vật liệu thấp. Nếu ông biết căn nhà này xây cho ông thì ông đã làm thật kỹ càng và cẩn thận hơn. Rồi ông già lắc đầu: Ở đời có những việc mình muốn trở lại từ đầu nhưng... chẳng được...

... Ăn xong đã lâu tụi tôi đã đến lúc phải chia tay. Khi ra tới trước tiệm thì chúng tôi thấy mẹ con thằng bé ăn xin đứng tại một góc hè sát bãi đậu xe, mẹ nó vẫn cầm cái lon sắt còn thằng nhỏ thì mặt hớn hờ đứng kẹp thanh que giữa hai đùi, một nách kẹp cái kèn bằng nhựa vừa được tặng, còn hai tay đang bóp khoai tây chiên bỏ vào miệng. Khi thấy chúng tôi đi ra nó giơ cái kèn lên vẫy về phía chúng tôi miệng lắp bắp:

- Thank you. Thank you.

Trên đường lái xe về tôi suy nghĩ về lão Bằng, suy nghĩ về những chuyện lão kể và tôi thấy lão đã thay đổi nhiều với cái tính ích kỷ trước kia. Chẳng lẽ lão muốn thành Bồ Tát. Tôi nghĩ đến câu "làm ơn thường mắc oán" khiến tôi nghĩ đến một chuyện không biết ai đã kể mà tôi nghe được và họ nói đó là chuyện có thật dù nghe qua có thể cho là chuyện ngụ ngôn.

Chuyện rằng có một ông già vô gia cư sống dưới tàn một gốc cây cổ thụ. Cái tổ ấm của ông là một căn lều nhỏ lợp bằng lá "palm" (dừa) với vách bằng những thùng cát-tông. Người ông ta không được nguyên lành cụt một tay, chân khập khiễng đặc biệt bộ mặt hình như bị cháy nám. Nhìn ông ta người ta hình dung đến một chiến binh bị thương quá nặng ở chiến trường nhưng may mắn còn sống sót và mấy đứa trẻ thường gọi là ông già "Ugly".

Mỗi khi ra đường để chìa tay xin đồng bạc lẻ để mua đồ ăn ông lấy khăn quần đầu che bớt mặt chỉ để hở cặp mắt với một cái mũ xụp xuống mắt. Có lẽ ông ta sợ nếu nhìn thấy mặt thật ông người ta sẽ sợ không dám lại gần. Vì vậy ông sống thầm lặng và tránh mọi sự gặp gỡ.

Ban đêm ông thường lang thang ở những thùng rác ngoài đường phố hay ở sau các nhà hàng để kiếm đồ ăn thừa và lượm các lon nước uống kim loại để

dành bán lấy tiền. Mỗi khi đầy một bao khoảng mười ký ông vác đi bán cũng kiếm được năm hay mười đồng. Có khi may mắn lượm được nhiều cũng kiếm được cả mấy chục. Kiếm cái nghề này đã giúp ông đỡ phải gặp gỡ người đời để xin ăn nhưng quan trọng nhất là để dành tiền để chữa khuôn mặt của ông cho đỡ kinh tởm.

Có một đứa trẻ mồ côi khoảng chín tuổi không biết từ đâu đến sống lê lết ngoài hè phố và có lẽ vì thiếu dinh dưỡng nên mắt nó gần như bị mù. Khi thấy có bóng người nó mon men lần mò lại gần xin đồ ăn thường bị người ta đánh đuổi đi nhưng không thể chạy đi được vì nó không thấy đường.

Ông già "Ugly" nhìn thấy cảnh này nhiều lần nên động lòng trắc ẩn dắt thằng nhỏ về sống với ông ở túp lều dưới tàn cổ thụ. Ông cho nó ăn uống, kiếm quần áo cho nó mặc và coi nó như con mình và không biết tên nó là gì nên ông gọi nó là Tom. Thằng nhỏ càng lớn lên càng biết ơn ông và cũng coi ông như là cha của nó. Khi nó tới mười bảy mười tám chắc đã biết suy nghĩ về cuộc đời nên nó nói với ông già:

- Cháu rất tiếc là đã trở thành người vô dụng. Cháu ước gì cặp mắt cháu sáng trở lại để cháu có thể làm gì hầu đền đáp ơn ông nhất là được nhìn thấy khuôn mặt phúc hậu của ông. Ông là người phúc hậu nhất trên đời này mới dang tay săn sóc một đứa vô dụng như cháu.

Ông già Ugly lặng lẽ nhìn thằng nhỏ như cân nhắc những điều nó nói. Ngày hôm sau ông dắt thằng nhỏ đến bệnh viện khám nghiệm bệnh trạng và ông hỏi riêng bác sĩ nếu giải phẫu sửa mắt ông cho đỡ ghê tởm một chút thì mất bao nhiêu. Ông bác sĩ bảo chỉ để đỡ "ghê sợ" thôi chứ không phải giải phẫu thẩm mỹ thì mất khoảng ngàn rưỡi. Ông già lại hỏi cặp mắt thằng nhỏ có thể chữa được không và chữa cho nó nhìn lại được thì mất bao nhiêu. Bác sĩ bảo khoảng hai ngàn.

Mười mấy năm lượm lon Coca, lon bia bán ông đã để dành được khoảng gần hai ngàn một nên sau khi đi bệnh viện về ông bảo thằng nhỏ:

- Ông đã để dành đủ tiền để chữa mắt cho cháu. Sau khi sáng mắt cháu không nên quan tâm với ông mà phải sống cuộc đời vui vẻ bình thường như mọi người.

Sau khi giải phẫu chữa cặp mắt nhìn lại được thì Tom vui mừng như vừa được sinh ra một lần nữa nhưng không thấy tăm hơi ông già đâu. Nó muốn đi tìm ông già nhưng không biết ông ấy trông ra làm sao và không biết ông ở đâu mà tìm và chuyện cấp bách là Tom phải kiếm được việc gì làm để sinh sống.

May mắn nó xin được một tay chùi bàn cho một nhà hàng và thấy nó chịu khó làm và chịu học hỏi quản lý cho nó làm bồi bàn toàn thời gian nên cuộc sống đã có phần ấm cúng.

Một tối kia quản lý nhà hàng thấy ông già mặt như quỷ xách túi ny-lông loảng xoảng những lon là lon đang đi xung quanh nhà hàng rồi ra chỗ đổ rác phía sau moi móc tìm kiếm. Viên quản lý gọi Tom ra cùng với ông ta đuổi ông già đi vì sự hiện diện của ông ta sẽ làm cho khách sợ hãi.

Nhớ chị giữa nửa thu lá vàng



*Chiếc lá vàng rơi hay cánh bướm
Đến đâu vai em một sớm Thu
Mình em trở lại con đường cũ
Kỷ niệm xưa đi lớp sương mù*

*Thương em cách trở miền quê ấm
Chẳng quản đường xa chị đến thăm
Quê hương là chị, là Hà Nội
Trà sen, hương cốm thăm ân tình
Chị chải suối tóc thời con gái
Nhẹ bay trong chiều nắng lung linh
Em ngồi ngắm chị qua khung cửa
Ấm lòng ngỡ tưởng... giữa quê mình
Chị đến ngày Thu mới chớm vàng
Giờ đây Thu đổ lá mênh mang
Dòng sông nhớ chị dịu hieu chảy
Mới đây... đã xa, thật ngỡ ngàng
Thời gian xếp lá vàng muôn lối
Nhớ chị lòng em lại bồi hồi
Những ngày bên chị trắng Thu to
Hỏi người chị gái mến thương ơi*

• Thu Minh

Khi bị Tom quát tháo đuổi, ông già Ugly nhìn Tom mắt sáng và toác miệng cười như thỏa mãn điều gì nhưng ông lại đưa tay chùi trán và lặng lẽ quay đi. Viên quản lý nhún vai:

- Thật đúng là khuôn mặt kinh khủng.

Tom biểu đồng tình:

- Đúng vậy. Tôi hy vọng là tôi không nhìn thấy ông ta một lần nữa. •

1 năm có bốn lễ lớn

Năm 2008 là năm mà chùa Viên Giác tại Hannover, Đức quốc, có nhiều lễ nhất. Vì đây là năm đánh dấu chặng đường 30 năm Phật Giáo Việt Nam đã có mặt tại xứ này và cũng là năm có nhiều sự thay đổi về nhân sự cũng như những việc thăng hoa khác trong cuộc sống tâm linh của người Phật Tử tại xứ này.

Bốn Đại Lễ ấy là: Lễ Phật Đản 2552 được tổ chức vào tháng 5 năm 2008; Đại Giới Đàn Pháp Chuyên do GHPGVNTN Âu Châu đứng ra tổ chức kỳ II vào tháng 6; lễ An Vị Phật Tu Viện Viên Đức tại Ravensburg thuộc miền Nam nước Đức vào cuối tháng 7 và Lễ Vu Lan Báo Hiếu cũng như lễ kỷ niệm 30 năm Chùa Viên Giác, xuất bản báo Viên Giác và lễ bàn giao quyền Trụ Trì đã được tổ chức vào cuối tháng 8 năm 2008 vừa qua.

Nếu nói chung về phương diện tổ chức, thì việc đầu tiên phải nghĩ ngay đến vấn đề nhân sự. Đây là yếu tố quan trọng nhất. Vì nếu không có con người, thì sẽ không thành bất cứ một công việc nào cả; kể cả việc nhỏ nhất. Kể đó mới nói đến những vấn đề như tài chánh, phương tiện, đối nội, đối ngoại v.v...

Người lãnh đạo bao giờ cũng phải có một cái nhìn tổng quát trước, sau đó mới đi ngay vào từng chi tiết. Điều hay nhất là phải biết phân công, tổ chức ở khâu nhân sự, thì việc tổ chức sẽ dễ đi đến kết quả hơn. Vì đã 30 năm tổ chức các lễ lạc lớn quanh năm; nên Ban Kỹ Thuật Tổ Chức của các Đại Lễ hầu như đã nằm lòng rồi. Do vậy việc ai của người nấy và Ban nào, tự quản lý, sắp đặt công chuyện của Ban mình và điều đáng lưu tâm là không có Ban này xâm lấn qua Ban khác. Ví dụ như Ban Trai Soạn chỉ lo cho Trai Soạn; Ban Hành Đường chỉ lo cho vấn đề Hành Đường; Ban Hương Đăng chỉ lo cho vấn đề Hương Đăng trên chánh điện; chứ Ban Hương Đăng tuyệt đối không xâm lấn qua việc của Ban Di Chuyển, v.v...

Đã 30 năm có kinh nghiệm như thế; nên 30 năm hầu như đã chẳng xảy ra một chuyện đổ kỵ hay xích mích về một việc nhỏ nào. Đó là một điều đáng tán dương; nếu chỉ kể về Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Đức chỉ gồm những ngành Thanh không thôi, cũng đã có trên 200 anh chị em đã đóng góp vào các Ban Văn Nghệ, Trần Thiết, Âm Thanh, Vệ Sinh v.v... Rồi các Ban Phát Hành, Hấp bánh, Tiếp Tân v.v... cũng có khoảng 150 Đạo Hữu và Phật Tử nữa. Nếu kể thêm Tăng Ni thường trú trong chùa Viên Giác cũng như

các khách Tăng, khách Ni đóng góp trong khâu tổ chức 50 vị nữa, thì tổng cộng Ban Tổ Chức Kỹ Thuật của chùa Viên Giác để lo cho mỗi Đại Lễ là 400 người rồi. 400 người ấy sẽ lo cho 8.000 người tham gia lễ Phật Đản và Vu Lan trong 3 ngày. Đồng thời tại các lễ khác số người trong Ban Tổ Chức ít hơn; nhưng vẫn theo quy tắc là việc ai nấy làm; nên không bị trùng chéo lên nhau. Như vậy công việc mới chạy được.

Người Việt Nam chúng ta được cái là giỏi việc. Nghĩa là việc nào cũng làm được cả; nhưng một điều hơi phiền là một người ôm quá nhiều việc, sinh ra chuyện ôm đồm mà việc lại không thể chạy được, khiến cho khâu tổ chức bị ngưng đọng lại, cũng như sự tin tưởng ở người khác không còn nhiều nữa. Đây có lẽ là do cái lối tự tin của mỗi người quá cao chăng?

Tôi vốn học được sự kham nhẫn, đúng giờ của người Nhật; học được phương pháp tổ chức của Âu Mỹ và cộng thêm cái khéo du di của người Việt Nam; nên cũng đã trợ duyên cho Ban Tổ Chức trong nhiều khâu. Do vậy mà công việc được chạy. Mặc dầu trong Ban Tổ Chức, tôi là người chẳng có nhiệm vụ nào cả. Tôi vẫn bị mang tiếng là độc tài và nóng tính. Điều ấy không sai; tôi xin nhận lỗi về mình. Nhưng nếu không có tính cách quyết định, thì công việc sẽ ngưng đọng lại. Nếu việc bế tắc; tức nhiên khâu tổ chức sẽ không thành công.

Nhiều người làm bất cứ vấn đề gì, thường hay nghĩ đến vấn đề tài chánh trước; nhưng tôi hoàn toàn khác hẳn. Hầu như không toan tính cho những gì sẽ xảy ra; tuy biết rằng một số dự chi sẽ là như thế; nhưng cuối cùng rồi đâu cũng vào đó. Do vậy tôi vẫn thường hay nói: „phép Phật nhiệm màu“ là như vậy. Tôi tin nhân quả và tôi tin các bậc Tổ Sư trong quá khứ 2000 năm lịch sử của Phật Giáo Việt Nam; nên tôi không sợ mình cô đơn trống vắng trên con đường vạn dặm của cuộc đường trình, vốn vì tha nhân và đại chúng; chứ không phải cho riêng mình.

Khi xây ngôi chùa Viên Giác năm 1989-1993 có người hỏi tôi rằng: Thầy tin vào đâu để làm một ngôi chùa lớn như thế? Tôi trả lời rằng: Tôi tin vào nhân quả, tin vào „phép Phật nhiệm màu“ để chứng minh cho thế nhân biết là việc Phật sẽ thành tựu như ý nguyện; nếu mình không có ý tư lợi cho mình. Dĩ nhiên là không phải việc nào ai cũng dễ đi đến chỗ thành công, mà còn phải do phước đức của chính vị Trụ trì ấy nữa. Nếu vị Trụ trì ấy không có phước và không có đức, thì việc lớn rất khó thành tựu. Tôi vẫn thường hay nói rằng: Một vị Tăng Sĩ muốn thành công một số lãnh vực, phải có được 3 việc sau đây:

- Thứ nhất là phải có sự kính trọng. Giữa Thầy và trò phải có ranh giới hẳn hoi. Nếu Thầy không ra Thầy, trò không ra trò, thì khó thành tựu việc gì cả.

- Thứ hai là phải được nể vì. Người Bắc có câu. „Có kiêng thì có thiêng“. Nếu không có lòng nể phục thì khó mà lãnh đạo người khác được.

- Thứ ba là sự bá phục. Có nghĩa là vị Thầy ấy có thể không được kính trọng và nể vì; nhưng vì phước tài của Thầy ấy; nên họ đến chọn vị ấy làm Thầy của mình. Còn mình an phận làm đệ tử.

Trong ba điều trên; ít nhất phải có một hoặc hai. Nếu đủ hết cả 3 thì càng tốt. Nếu chẳng có một đức tính nào thì không nên lãnh đạo quần chúng. Nếu cố gắng lãnh đạo, đứng đầu một tổ chức, thì tổ chức ấy trước sau gì cũng sẽ dễ đi đến chỗ đổ vỡ.

Trên đây chỉ là một số kinh nghiệm của bản thân tôi sau 25 năm làm Trụ trì và 5 năm ở ngôi Phương Trượng của chùa Viên Giác, viết ra đây để cảm tạ thâm ân đối với Tam Bảo và tạ ơn những người mà tôi đã mang lên vai mình, cũng như dành cho họ một chỗ xứng đáng nơi tâm thức của mình, khi nghĩ đến những đệ tử xuất gia cũng như tại gia; mặc dầu tôi vẫn bị phê bình là một người rất lãnh cảm và không hay gần gũi các đệ tử để an ủi, vỗ về. Vì tôi vừa đóng một lúc 3 vai trò – là người cha và người mẹ để thay thế cha mẹ của những người xuất gia, đã cắt ái từ thân, bỏ tất cả ở lại sau lưng rồi. Vai trò khó khăn nhất là làm Thầy của họ. Đây là một cái lỗi; nếu mình không đủ sức mà nhận làm Thầy cho một người nào. Điều này trong luật đã có dạy rõ. Mong rằng những vị xuất gia nên tìm hiểu vấn đề này nơi luật tạng.

Đối với Cư sĩ tại gia không đơn giản chút nào. Vì quý vị đến chùa là muốn nhìn hình ảnh của vị Thầy hay Sư Cô giống như cái khung sườn của mình đã vẽ sẵn ra trong trí óc. Nghĩa là Thầy ấy phải như thế này; Cô đó phải như thế kia mới được. Nhưng ngược lại thì chính mình không tự đòi hỏi mình phải có bốn phận và trách nhiệm gì cả. Quả là một câu chuyện khó lý giải vô cùng.

Trong tôi có một điều rất lạ là: Dầu cho lễ ấy 5.000 người hay 10.000 người đến chùa lễ bái, thăm viếng. Rồi sau đó đi hết khỏi chùa chỉ còn lại vài chục người, hay đôi lúc chỉ còn có một mình tôi, tôi cũng chẳng vui khi số người đông, mà cũng chẳng buồn khi chỉ còn một mình mình nơi trụ xứ này. Đây có phải là „xúc cảnh vô tâm“ trong 20 điều khó làm của một người con chảnh, thì tôi không biết; nhưng với tôi chuyện ấy đã xảy ra nhiều lần trong suốt 30 năm như vậy; có lẽ điều ấy đã trở thành cái lệ chẳng?

Khi tôi còn làm Trụ Trì, tôi cố gắng đừng nóng nảy khi giải quyết một vấn đề nào đó trong 3 ngày Đại Lễ để khiến cho người thuộc hạ buồn; nhưng nhiều lúc cũng không tránh khỏi cái nóng nảy từ đâu đến; nên nó đã bị thốt ra khỏi miệng, khiến cho nhiều người buồn. Quả thật lỗi ấy là do tôi vậy. Tôi đã học kỹ tâm lý của người Nhật rồi chứ; nhưng nhiều lúc ít tâm lý quá; khiến cho nhiều người chờ đợi ở tôi, lại sinh ra thất vọng. Do vậy tôi được phong cho danh hiệu là: „người lãnh cảm“ hay người không rành tâm lý.

Một Đại Lễ đông người như Vu Lan và Phật Đản hai điều lo sợ nhất của riêng tôi là: Hòa loạn và tai nạn. Quý vị cứ thử tưởng tượng một điều là: Nếu có hòa loạn xảy ra thì số người đông như thế sẽ bất an ngay; họ sẽ chạy tán loạn và giẫm đạp lên nhau cũng đã gây ra nhiều tai nạn khác nữa. Quả là rất phiền cho Ban Tổ Chức và lần sau những người tham gia lễ sẽ ít hơn. Đây là lỗi của Ban Tổ Chức. Một cái lỗi không chờ đợi; nhưng việc ấy có thể xảy ra; cũng giống như khách không mời mà đến. Việc này Ban Tổ Chức phải lo dự liệu trước.

Thỉnh thoảng tôi vẫn được báo cáo về những chuyện bên lề; nhưng người lãnh đạo nên quan tâm về chuyện tổng quát trước. Còn những khía cạnh khác; nên để cho từng Ban họ giải quyết. Khi họ giải quyết không được, cầu cứu đến mình, mình mới nhảy vào công việc. Điều tối kỵ là đã giao cho ai việc gì rồi, thì không nên xen vào công việc của người đó đang làm. Hãy để cho họ làm xong, sau đó mới kiểm điểm. Có thể dạy dỗ ở phòng riêng, nếu xét thấy vấn đề ấy xúc phạm đến nhiều cho tự ái cá nhân của họ; mà cũng có thể chỉ vẽ, xây dựng chung; nếu thấy việc ấy liên quan đến đại cuộc.

Năm 1990 chùa Thiện Minh ở Lyon, Pháp quốc, tổ chức lễ khánh thành và tổ chức Đại Giới Đàn Liễu Quán Âu Châu lần thứ nhất quy tụ được 29 giới tử xuất gia thọ Sa Di, Sa Di Ni, Thức Xoa, Tỳ Kheo và Tỳ Kheo Ni. Nhưng năm nay lần thứ 2 GHPGVNTN Âu Châu tổ chức tại chùa Viên Giác Hannover, Đức quốc, Đại Giới Đàn mang tên Pháp Chuyên quy tụ được 40 giới tử xuất gia thọ giới. Đây cũng là giới đàn có người Đức, Anh, Tây Ban Nha, Nam Tư thọ giới đông hơn những giới đàn Phương Trượng khác (*giới đàn Phương Trượng là truyền riêng giữa Thầy trò*) và đây cũng là giới đàn mà giới tử đông hơn giới Sư. Vì lẽ ngày nay ở ngoại quốc, người xuất gia rất hiếm. Được như thế là quý hóa lắm rồi. Vì tre sắp tàn và măng đang mọc.

Trong Đại Giới Đàn lần này còn có những lễ khác đi kèm. Đó là lễ tấn phong hàng giáo phẩm của Giáo Hội và lễ kỷ niệm 50 năm xuất gia học đạo của Hòa Thượng Thích Bảo Lạc là bào huynh của tôi đến từ Úc, cũng như lễ 60 năm Lục Tuần Đại Khánh của mình. Nhìn lại thấy toàn là lễ và lễ; nhưng nhờ Phật độ, rồi lễ nào cũng đã đi qua thông suốt và thành tựu thật viên mãn. Đó là nhờ ơn Phật gia hộ và sự trợ lực của chư Tôn Đức Tăng Già cũng như sự hỗ trợ của quý Phật Tử. Nếu không có những lực này thì tôi sẽ chẳng là gì cả.

Nhiều người bảo rằng: Tổ chức mừng thọ hay ăn lục tuần, thất tuần sẽ dễ bị chết sớm; nhưng tôi thì nghĩ khác hơn một chút. Vì lẽ khi còn sống, nếu nghe và thấy được những gì đệ tử của mình thể hiện với mình; hoặc ngược lại, nhân những ngày lễ như thế, thì nó vẫn hay hơn là để đến lúc chết mới đọc những bài văn tế thật là hay, khuyếch đại và tán dương người chết. Người Việt Nam chúng ta đa phần khi sống chỉ nghe toàn là chuyện xấu xa; chờ cho đến khi chết mới nói toàn là chuyện tốt đẹp. Liệu như thế nó có lợi gì cho người chết và dĩ nhiên là nó không thành thật với người đang sống rồi. Cho nên những gì mình thể hiện trong cuộc sống hiện tại, nó cũng sẽ là cái nhân tố tốt về sau cho nhân, nghĩa, lễ, trí, tín theo Khổng Giáo ngày xưa và theo việc tôn trọng Tứ Ân của Phật Giáo trong bao đời nay vậy.

Tôi và Hòa Thượng Bảo Lạc vốn sinh ra từ nơi hương đồng cỏ nội của quê hương xứ Quảng, đã hơn 50 năm rồi không có cơ hội sống gần gũi với nhau, vì hai người đi xuất gia hai nơi khác nhau. Và lại nếu không có cha mẹ sinh ra mình, Thầy Tổ dạy dỗ mình và nhất là ơn đức Tam Bảo cũng như sự giúp đỡ họ

trì của Đàn Na Tín Thí thì làm sao có được ngày hôm nay. Cho nên Chúc Thọ hay làm lễ kỷ niệm là vinh danh những ân đức trên; chứ không phải cho mình, mà mình chỉ là những người chứng kiến những việc làm của đệ tử xuất gia cũng như tại gia mà thôi.

Dĩ nhiên việc khen chê trong đời này bao giờ lại chẳng có; nhưng điều cần bản là mình phải biết mình đang làm gì là đủ rồi. Do vậy trong buổi lễ ấy tôi đã niệm ơn rất nhiều người, trong đó có cả chùa Phật Huệ; nơi Thượng Tọa Thích Thiện Sơn đang trụ trì. Thầy ấy và Tăng Chúng người Đức cũng như các Phật tử tại địa phương đã tổ chức một tiệc chay vô tiền khoáng hậu. Nghĩa là trước và sau này chắc chưa có một Dạ Tiệc Đại Yến nào đẹp và trang trọng như thế: Dĩ nhiên Đại Yến nghĩa là buổi chiêu đãi lớn, nó không có nghĩa chỉ để ăn, mà để thưởng thức nghệ thuật ẩm thực cũng như biểu tỏ một tấm lòng. Nó chỉ đơn giản như thế thôi. Chứ tuyệt nhiên không có nghĩa khoa trương.

Đền Lễ An Vị Phật Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg mới là điều đáng nói. Đây là một nông trại nằm cách xa khu dân cư, không liên hệ, gần gũi với hàng xóm. Cách đây 16 năm nông trại này đã biến thành khu kỹ nghệ. Vì thế khi chúng ta tạo mãi nơi này để làm chùa, hầu như không có vấn đề gì khó khăn cả. Địa chỉ của Tu Viện là:

Tu Viện Viên Đức
Rebholzstr. 36. 88214 Ravensburg
Tel. 0751 – 769 51 86

Tu Viện đã được an vị Phật vào ngày 27 tháng 7 năm 2008. Có hơn 1.000 Phật Tử và 70 vị Tăng Ni tham dự. Trong hơn 1.000 người Phật Tử ấy có độ 200 người Đức kể cả Ông Trị Trưởng Thành Phố Ravensburg. Trước 2 ngày An vị Phật, tượng Phật từ Trung Quốc mới về đến Tu Viện. Đây là một nỗi lo, mà khi còn đang ở Nga, lúc ấy tôi đã điện thoại về chùa Viên Giác không biết bao nhiêu lần để đốc thúc việc này. Vì lễ An Vị Phật, mà không có Phật thì làm sao an vị được. Quả thật quý Chú và quý anh em công quả đã nhiệt tình lo lắng, góp công, góp sức chỉnh trang lại trong suốt hơn 4 tháng trời vào những cuối tuần mới được như vậy.

Năm đầu tiên sẽ có một tuần lễ tu học cho các học sinh Đức muốn làm quen với Phật Giáo và sang năm sau (2009) sẽ có 2 tuần lễ học Phật cho người Đức vào mùa Xuân và mùa Thu. Ngoài ra có 2 khóa tu cho đồng bào Phật Tử Việt Nam chúng ta vào lễ Thăng Thiên và lễ Phục Sinh cho Thanh Thiếu Niên cũng như người lớn. Sang năm 2009 cũng sẽ có 2 tuần lễ tu theo Pháp Môn Tịnh Độ và Tu Thiền cho cả người Việt lẫn người Đức. Như thế, trong năm 2009 sẽ có 6 khóa tu tất cả. Mong quý vị xem chương trình sinh hoạt của chùa trong năm 2009 sẽ rõ thêm chi tiết và quý vị nào muốn biết rõ hơn về Tu Viện xin đọc lại bài "Có một Tu Viện như thế" để chia sẻ với chúng tôi.

Giá tiền phải trả cho chủ nhà là 600.000€. Số tiền này đã trả xong vào ngày 31 tháng 7 năm 2008 vừa qua. Sau đó phải chỉnh trang sửa sang lại độ 100.000€ nữa. Trong 700.000€ này số tiền của chùa

Viên Giác và quý Phật Tử đóng góp khoảng 200.000€. Số tiền còn lại 500.000€ là số tiền mượn Hội Thiện không lời của quý Phật Tử. Đây là số tiền không nhỏ. Chúng tôi sẽ dự định trả lại cho quý Phật Tử trong vòng 10 năm; mỗi năm 50.000€ từ tiền cúng dường các lễ Tết Nguyên Đán, Rằm Tháng Giêng, Rằm Tháng Tư, Rằm Tháng Bảy v.v... cũng như tiền thu nhập vào từ các khóa tu học tổ chức cho người Đức. Tuy nhiên chùa vẫn cần một số tiền cúng dường định kỳ mỗi tháng từ 800 đến 1.000€ mà nay Tu Viện mới chỉ thu vào mỗi tháng chưa đến 400€. Vậy chúng tôi xin kêu gọi quý Đạo Hữu, Phật Tử xa gần mỗi tháng nên đóng góp 5€, 10€ hay 20€ trong nhiều năm thì nợ nần sẽ sớm được thanh toán. Sau đây là số Konto của Tu Viện:

Tu Viện (Kloster) Viên Đức
Kreissparkasse Ravensburg
Konto Nr. 111 30 20 68. BLZ: 650 50 110

Mọi sự ủng hộ của quý vị đều có thể cấp giấy khai thuế bằng tiếng Đức, để quý vị khấu trừ thuế cuối năm. Điều này xin liên lạc về chùa Viên Giác ở Hannover để được cấp giấy khai thuế cho quý vị.

Tu Viện Viên Đức nằm gần Bodensee, phong cảnh rất đẹp. Đồng thời cách biên giới Áo và Thụy Sĩ chừng 30 Km đến 60 Km. Đây cũng là nơi nghỉ hè lý tưởng cho nhiều người ở xa muốn đến ở vùng núi và hồ. Tu Viện sẽ là nơi cung ứng tất cả những tiện nghi cho quý vị như chỗ ăn, ở, tu học, du ngoạn v.v... mọi sự đóng góp đều tùy hỉ và xin nhớ gọi điện thoại về Tu Viện, trước khi muốn ở lại lâu dài.

Tháng 8 năm 2008 có lễ kỷ niệm 30 năm thành lập Chùa Viên Giác, Báo Viên Giác, ra mắt sách Những Cây Bút Nữ; rồi lễ Chấn Tế Cô Hồn; lễ bàn giao quyền Trụ Trì cũng như lễ đặt đá xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học Viên Giác. Thật là quá nhiều lễ cho một cái cuối tuần như thế. Theo tôi nghĩ các anh chị em trong Ban Biên Tập Báo Viên Giác sẽ ghi lại từng sự kiện rõ ràng hơn. Riêng tôi xin lược qua một số sự kiện có tính cách chung chung để quý vị đọc giả lãm tường.

Năm nay các chị trong Ban Biên Tập báo Viên Giác hầu như đã có mặt vào trưa ngày thứ bảy tại Hội trường chùa Viên Giác và buổi ra mắt sách cũng như nhắc lại những thành tích của báo Viên Giác đã xuất bản trong suốt 30 năm qua do anh Chủ bút và các chị đảm nhận. Số sách phát hành thật khả quan. Vì chị nào cũng có người quen; nên mỗi người đã mua giùm một cuốn; nên có thể nói rằng quyển "Những Cây Bút Nữ" là sách phát hành chạy nhất so với các sách đã xuất bản xưa nay.

Chiều đó một Đại Lễ Trai Đàn Chấn Tế đã khiến cho đất trời cảm động nên vân vũ mây giăng, rồi mưa to, gió lớn; dường như thiên nhiên cũng đã cảm với lòng người và cõi âm như đầu đó đã có những oan hồn về để thính pháp văn kinh. Tối hôm ấy có đêm văn nghệ như mọi khi để mừng lễ Vu Lan; nhưng ở giữa chương trình Đạo Hữu Hội Trưởng Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức đã lên sân khấu cảm ơn chư Tôn Đức trong Chi Bộ đã làm Cố Vấn chỉ

đạo cho Hội Phật Tử trong suốt 30 năm qua, đồng thời cũng cảm ơn đến những Đạo Hữu Phật Tử xa gần đã hỗ trợ Hội Phật Tử bằng nhiều cách khác nhau; nên Hội mới tồn tại và phát triển được lâu dài như vậy.

Nhìn lại hình ảnh ngày xưa của 30 năm về trước; những năm 1978, 1979, 1980 cho đến nay, ai cũng rõ được sự vô thường của nhân thế và trò đời dâu bể của một kiếp nhân sinh. Có người nay đã ra người thiên cổ. Ngày xưa có người quá ốm yếu, mà nay thì mập mạp quá chừng. Có những vị đã đến với Viên Giác trong thập niên 70, 80, mà nay đã vãng sinh Tịnh Độ. Có những em bé ngày ấy đi chùa; bây giờ đã là những bậc cha mẹ của thế hệ tiếp theo. Quả thật dòng đời biến đổi khôn lường, ai mà biết trước được những gì sẽ xảy ra sau đó.

Sáng hôm sau bầu trời quang đãng và lễ đặt đá xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học Viên Giác đã bắt đầu dưới sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Minh Tâm và gần 100 chư Tôn Đức Tăng Ni khắp nơi trên thế giới. Đây là một Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học; nên có lẽ phần chi phí tốn kém cũng không ít. Vì lễ Trung Tâm xây dựng 4 tầng. Mỗi tầng chiều dài 78 mét và chiều ngang 37 mét. Tổng diện tích sử dụng lên gần 12.000 m². Chúng tôi có một kế hoạch „nuôi heo công đức“ „tích thiếu thành đa“ để lo cho dự án này. Chúng tôi mong mỗi mỗi gia đình hay nhiều người trong gia đình nuôi một hay nhiều con heo và mỗi ngày bỏ vào đó 50 Cent; đến cuối năm mang heo công đức ấy về chùa, đổ vào thùng Phước Sương và sau đó nhận heo lại để đem về nhà nuôi tiếp. Chùa sẽ phát một phần quà đặc biệt cho những người mang heo trở lại chùa. Những vị nào có phòng mạch hay tiệm ăn hoặc tiệm buôn tạp hóa cũng nên nhận vài con heo công đức về nuôi làm vốn cho công đức của mình. Quý vị có thể nhận heo này tại chùa khi quý vị đi chùa dự lễ; hay quý vị cũng có thể liên lạc về chùa, để chùa sẽ gửi „con heo công đức“ ấy đến quý vị qua đường bưu điện. Dầu số nhỏ; nhưng nhiều người đóng góp và sự đóng góp liên tục, đều đặn trong vòng 10 năm thì chúng ta sẽ xây dựng được Trung Tâm trên.

Sau khi mua 5.000m² đất ấy giá 1.00.000€ (một triệu). Quý Phật Tử cúng dường chỉ độ 250.000€; nghĩa là mới được 1.250m². Số còn lại 750.000€ là số tiền Hội Thiện của quý Phật Tử xa gần. Số tiền này phải trả lại trong thời gian tới; nên chúng tôi mong rằng mỗi người một tay xin quý vị đóng góp định kỳ hằng tháng cũng như nuôi heo công đức thì mới có thể giải quyết được những khó khăn trong hiện tại và tương lai.

Sau lễ Vu Lan báo hiếu là lễ bàn giao quyền Trụ Trì từ Thầy Hạnh Tấn cho Thầy Hạnh Giới. Thầy nào cũng học giỏi, đạo phong rất xứng đáng; nhưng phải thành thật mà nói rằng chưa có nhiều kinh nghiệm trong cuộc sống; nên thành quả vật chất không vật nổi cao hơn, bởi nền kinh tế của Đức và thế giới đang đi xuống. Hy vọng ở Thầy Hạnh Giới sẽ thấy gương Sư Huynh Hạnh Tấn mình mà soi, mà chiêm nghiệm, để tiếp tục điều hành ngôi chùa Viên Giác cũng như

Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học Viên Giác ít bị nợ nần hơn Sư Huynh của mình.

„Một chút băn khoăn“ hay „Một thoáng ngậm ngùi“ trước lúc chia tay của Thầy Hạnh Tấn đăng trên Viên Giác số 166 tháng 8 năm 2008 là một sự thật. Vì dấu sao đi nữa, đây cũng chỉ là một bước đăng trình của một người Tăng Sĩ đang trên con đường thực hành Bồ Tát đạo.

Tôi biết, tôi là một vị Thầy rất khó. Nhiều đệ tử đã than như vậy; nhưng tôi chỉ khó trong việc tu và việc học; chứ không khó trong việc ăn, mặc hay những phạm trù khác. Nghĩa là tu thì phải tu cho đến nơi đến chốn; học thì cũng phải song hành với tu thì mới mong đi vào đời và độ đời được; nếu không như thế thì đời sẽ độ mình, như một số Thầy, Chú đệ tử của tôi đã không bước nổi qua cửa tử sinh, mà phải trở lại con đường của luân hồi sanh tử một lần nữa.

Những giọt nước mắt của Thầy Hạnh Tấn hôm đó cũng như lời phát biểu của Thầy Hạnh Giới cũng đã nói lên được tấm chân tình giữa tình pháp lữ với nhau. Họ đã đến với tôi trong sự tự nguyện và nay họ đã ra đi cũng chỉ là sự tự nguyện mà thôi. Đến và đi hay người ở lại cũng chỉ phải làm một bốn phận như bao nhiêu bốn phận của người khác trong cuộc đời này mà thôi. Nghĩa là khi nào ta còn hơi thở, thì trên vai ta vẫn có trách nhiệm với mọi người chung quanh mình.

Buổi trưa hôm đó, một đoàn Tăng Ni đi khất thực gồm 100 người, đã trải dài trước cổng Tam Quan cho đến trước sân chùa, rồi dẫn vào Hội Trường, khiến cho ai đó và đâu đây như vang vọng một nỗi niềm mà cổ nhân đã trải qua một giai đoạn lịch sử nào đó, để cho sự nối tiếp ấy kéo dài mãi cho đến tận ngày hôm nay và cho đến cả một tương lai xa vời vợi nữa.

Cánh cửa chùa đã khép lại sau mỗi buổi lễ lớn; hay sau những ngày thường; nhưng cánh cửa tử bi của những người thực hành Bồ Tát đạo thì luôn luôn mở rộng để đón nhận những khổ đau của nhân thế và chính lòng tử bi này mới có thể dập tắt được tất cả các lửa hận thù, đang nhen nhúm đâu đây. Dầu ở vị lai hay trong quá khứ, tất cả cũng chỉ là một bóng phù du, bọt trôi trên mặt bể mà thôi. Đời là thế, ta ngại ngùng gì mà không trải lòng ra để sống cho thật chân tình giữa người và người; giữa mình và tha nhân, để có một ngày chúng ta sẽ mỉm cười bên nhau và cho nhau trong tinh thần tự lợi cũng như lợi tha của Đạo Phật.

Một niệm tri ân, một tấm chân tình của tôi xin gửi đến quý vị và mong rằng những gì còn lưu lại trên thế gian này là dấu tích của một thời đã qua và lúc ấy người còn ở lại vẫn tiếp tục con đường thiên lý ấy với vạn lối đi để dẫn dắt nhân sinh vào cõi thiện.

Mong được như vậy.

• Thích Như Điển

Viết xong vào ngày 30 tháng 8 năm 2008 nhân lễ An Vị Phật chùa Thiện Minh ở Lyon – Pháp quốc.

Đường lên nước

KIM

có gì lạ?

• Thích Hạnh Định

Đã từ lâu, chúng tôi được nghe nhắc đến hoặc được biết qua sách báo hay phim ảnh v.v... nơi có những dãy núi lớn, cao nhất nhì thế giới chạy dài cả miền bắc Ấn Độ và giáp ranh với nhiều nước như Pakistan, Tây Tạng, Bhutan, Nepal v.v... đặc biệt nước Kim (hay gọi là Sikkim) nằm lặng lẽ trên dãy Hy Mã Lạp Sơn (Himalaya).

Nửa đêm thức giấc, nhìn khung cảnh xa lạ chúng tôi mới biết rằng mình đang ở nước Kim, điều mà bấy lâu chúng tôi chưa từng nghĩ tới. Nhưng nếu có nghe, có biết cũng chỉ qua những bộ phim kiếm hiệp Hồng Kông mà thôi. Hôm nay có duyên đến đây cũng không phải dễ, chính là nhân duyên hy hữu. Vì vậy chúng tôi cố gắng tường thuật và ghi lại những hình ảnh quanh đây.



(Trước tu viện Dali của thầy Ngawang)

Nhân dịp đi Darjeeling để gặp Thầy Hội Trưởng (Lama Ngawang), chúng tôi cùng với Thầy Hải Triều, Thầy Viên Thông và Chú Hạnh Giải cùng đi. Vào lúc 2 giờ chiều ngày 18 tháng 6 năm 2003, chúng tôi khởi hành từ Bồ Đề Đạo Tràng, ngồi xe Bus tới thủ đô Patna của tiểu bang Bihar lúc 6 giờ chiều, và ngồi tiếp xe lửa từ 10 giờ 30 tối tới Siliguri 12 giờ sáng hôm sau.

Tới ga Siliguri chúng tôi ghé vào quán ăn để dùng bữa trưa. Sau đó ngồi xe Jeep tiến thẳng tới tu viện Dali, nơi Thầy Hội Trưởng làm việc. Nơi đây có hơn 300 Tăng đang tu học. Mất khoảng 4 tiếng đồng hồ với đoạn đường hơn 60 km mới tới tu viện. Khi đến nơi thì Thầy Hội Trưởng đang đứng chờ trước tu viện,

tay cầm dù che mưa. Chúng tôi gặp nhau hết sức mừng rỡ. Thầy mời dùng trà và đưa đi tham quan. Tới chánh điện, bước vào là một tượng Thích Ca to, nhìn thật trang nghiêm, bên phải là tượng Quan Âm bốn tay, và ngài Liên Hoa Sanh; bên trái là Tượng ngài Tara xanh và một vị tổ của Tây Tạng. Tượng nào xem cũng vừa hùng, vừa sắc sảo. Trước chánh điện có cái sân rộng, từ đây nhìn ra thấy núi đồi, thung lũng như một bức tranh vậy.

Sau đó Thầy cho tài xế đưa về nhà của Thầy gần trung tâm Darjeeling. Về nhà đã tối ai nấy cũng mệt với hai ngày đường, nên sau khi dùng cơm xong là lên chiếc giường và thả hồn vào trong cõi mộng. Gia đình của Thầy ở trong ngôi nhà có nhiều phòng ốc, và vị trí nhìn ra cũng khá đẹp mắt. Họ là gia đình rất thuần túy đạo Phật. Do đó họ rất hoan hỉ về sự hiện diện của chúng tôi, và mỗi ngày đã cho thưởng thức những món ăn nửa Âu nửa Á thật ngon.

Sáng hôm sau Thầy đưa chúng tôi tới khu nhập thất (the Retreat Centre). Khu nhập thất này tọa lạc trên đỉnh núi cao hoang vắng, đường dốc đứng với những khúc quanh co nhỏ hẹp, nguy hiểm làm sao! đã làm cho chúng tôi kinh sợ, nếu lỡ rơi xuống vực thẳm này thì xe chắc cũng không còn hướng hồ là thân mạng mềm yếu của chúng tôi. Nơi đây có một ngôi chánh điện nhỏ được xây dựng vào năm 1936, do một Tăng người Ladakh. Ngài đi sang Miến Điện thăm và được tặng cho vài cái tháp bằng gỗ rất đẹp, và hiện vẫn còn thờ trong chánh điện. Sau khi Ngài mất thì không người kế thừa, đã bỏ hoang một thời gian. Khi Sư Phụ của Thầy Ngawang đi tỵ nạn Trung Quốc vào đầu thập niên 60 tới đây và đã được chính quyền Ấn Độ dâng cúng Chùa lẫn đất cả cái núi này. Sư Phụ của Thầy bắt đầu khai sơn phát triển tới ngày hôm nay. Hiện có hơn 20 vị nhập thất, mỗi lần vào là 3 năm. Trong số đó có nhiều vị đã nhập 2, 3 lần rồi. Được biết những vị này mỗi ngày tự làm cho mình một ly bột, không ăn gì thêm. Đa số họ đều tập luyện lửa tam muội, để chống lạnh khi tu thiền quán vào mùa đông. Chúng tôi nói với Thầy: "Ba năm trong thất tu thật là lâu, nhưng nếu thực hành được thì đạo lực cao lắm". Thầy nói: "Đúng rồi! Nếu chuyên tu tập như vậy 3 hay 9 năm thì khá đó, nhưng so với con đường giác ngộ thì chưa là gì cả". Chúng tôi nhớ quý Thầy thường dạy rằng Phật tu hành cũng trải qua ba A Tăng kỳ kiếp mới thành đạo. Chúng tôi thiết nghĩ: "Tu tà tà như mình chắc định cư ở cõi Ta Bà này luôn quá!". Ngoài những vị nhập thất còn có quý Thầy và quý Chú khoảng 30 vị đang tập sự gần bên. Chúng tôi được dẫn tới cái Tháp nhỏ, nơi thờ hài cốt của một bác Phật tử ở Pháp. Bác đây có duyên gặp với Sư Phụ của Thầy và ước muốn sau khi chết chôn ở đây. Sau khi tham quan các nơi xong chúng tôi xuống núi trở về nhà.

Hôm sau chúng tôi dạo phố Darjeeling. Phố trung tâm nằm ngay trên đỉnh núi cao khoảng 2.300 m, do đó có thể nhìn thấy tất cả quang cảnh thật tuyệt đẹp xung quanh. Phố xá không lớn lắm, chỉ cần 30 phút có thể dạo cả phố rồi. Đặc biệt họ có làm một Sở Thú

gần đó, nằm sát vách núi, nên thấy rất thiên nhiên làm sao!

Sáng 7 giờ ngày 23 tháng 6 chúng tôi khởi hành đi Sikkim. Từ đây đi Sikkim khoảng 118 km mất hơn 4 tiếng đồng hồ. Anh tài xế đưa chúng tôi lướt qua hết ngọn núi này tới ngọn núi nọ và xe cứ cặp sát núi đi xuyên qua nhiều khu rừng rậm hoang vu không nhà không người, chỉ thấy hàng hàng lớp lớp những cây thông tùng cao vài chục mét thẳng đứng trùng trùng điệp điệp. Có những cây thông với những chiếc lá rất lạ, mà bản thân chúng tôi chưa từng thấy qua. Đường gần tới biên giới có con suối thật to và chảy rất mạnh và chạy cặp theo con đường. Tới biên giới phải xin giấy phép, vì nước Kim là khu vực biên giới với Trung Quốc.

Chẳng bao lâu là tới thủ đô Gangtok. Chúng tôi đi hỏi vài khách sạn, nhưng giá hơi cao. Ai nấy đã mệt, lại thêm đói bụng, nên ghé vào quán lót dạ trước, vì người đời thường nói rằng có thực mới vực được đạo! Trong lúc mọi người đợi đồ ăn, cá nhân chúng tôi đi tìm nhà trọ. Nhờ hỏi quanh, nên mới tìm được nhà trọ Modern Central. Khi về quán ăn, chúng tôi thưởng thức buổi ăn no nê và sau đó đưa quý Thầy về nhà trọ cất hành lý. Chúng tôi vội vã xuống đón xe đi Rumtek ngay, vì thời gian ở Sikkim không có lâu.



(Tu viện của Ngài Karmapa ở Rumtek)

Trước khi đi, bản thân chúng tôi có đọc qua sách hướng dẫn du lịch (the Guide Book in India). Trong sách hướng dẫn không ngoài chuyện leo núi và giới thiệu những tu viện lớn cổ xưa. Do vậy mà chúng tôi đã tính trước những nơi mình sẽ đến. Trước khi Trung Hoa sang xâm chiếm Tây Tạng vào năm 1959, ngài Karmapa cùng với dân làng sang nước Kim xin tỵ nạn. Vì vậy mà ai đến Rumtek không ngoài viếng thăm một tu viện nguy nga lộng lẫy vĩ đại, nằm trên đỉnh núi Rumtek. Xung quanh tu viện là khu vực dân tỵ nạn Tây Tạng đang sinh sống.

Trước khi vào cổng tu viện có cảnh sát canh gác. Họ đã chặn và giữ Passport của chúng tôi, khi nào ra mới trả lại. Khi vào cửa tu viện lại có cảnh sát an ninh rà máy xem có mang vũ khí gì không. Không gì ngạc

nhien cả, vì ngài Karmapa thứ 16 đã ảnh hưởng trong nước Tây Tạng và nước Sikkim, cũng như Mỹ Quốc. Cuối cùng ngài đã viên tịch tại Mỹ và sau vài năm thì ngài tái sanh ở Tây Tạng, và hiện giờ ngài sang Ấn Độ tỵ nạn ở Dharamsala.

Khi bước vào khuôn viên tu viện là ngôi Đại Hùng Bửu Điện nằm ở giữa, xung quanh là những dãy nhà của hơn 400 vị tăng lớn nhỏ. Trong Đại Hùng Bửu Điện họ thờ đức Bốn Sư, còn hai bên thờ Kinh Điển. Bên dưới chư tăng ngồi đối nhau đầy cả chánh điện; người thì tụng chú, kẻ thì thổi tù và vang rền cả chánh điện. Chúng tôi nhẹ bước ra sau, tham quan một gian phòng thờ Xá Lợi trong một cái tháp mạ vàng; xung quanh được trang hoàng rất đẹp. Chúng tôi chỉ đứng bên ngoài nhìn vào, vì họ làm tấm kiếng ngăn lại. Trừ khi nào khách đặc biệt mới được phép vào trong. Trên sàn nhà lát gỗ rất sạch sẽ và không khí có vẻ ấm cúng vô cùng. Sau lưng chánh điện có tòa nhà nhiều tầng lầu, chúng tôi vào xem thử coi có gì lạ. Bên trong rộng rãi khang trang, nền nhà lát đá Marble trắng. Đây là học viện, nên có nhiều phòng học và văn phòng. Chúng tôi cứ đi thẳng lên trên, thì phát giác có một ngôi chánh điện ở tầng cuối, nhưng đã đóng cửa không cho vào. Đứng đây nhìn ra ngoài, chúng tôi mới biết vị trí của tu viện có một tầm quan trọng tuyệt vời, vì hít không khí trong lành ở đây tưởng chừng như mình đang thanh lọc gan và phổi vậy. Hơn nữa nhìn xuống thung lũng và núi rừng với một khung cảnh thơ mộng thanh bình như vậy, có thể làm cho tâm hồn người ta với đi biết bao buồn phiền, âu lo, được mất, hơn thua...

Vì sợ anh tài xế chờ lâu, nên vội xuống núi trở về. Lẽ ra chúng tôi định ghé thêm một tu viện nữa tên Dargyud trên đường về, nhưng ai nấy đã mệt, không còn sức đi nổi nữa. Về nhà trọ dùng cơm xong là ai nấy thẳng chân trên giường tới sáng.

Hôm sau chúng tôi khởi hành lúc 8 giờ để đi Phodong. Phodong nằm miền trung cách Gangtok khoảng 38 km, nhưng đường đi thật khó khăn, nhất là vào mùa mưa này. Thành ra ít khi chúng ta thấy khách du lịch đến đây. Do đó nhà hàng khách sạn hơi ế ẩm... Đường đi ở đây đèo núi cheo leo, phải lượn hết khúc quanh này tới khúc nọ. Đoạn đường có nhiều khúc nhỏ hẹp, mà bị sạt đất nhiều đoạn, nhưng cũng may đi đâu cũng có quân đội dọn đường, làm chúng tôi không phải mất nhiều thời gian chờ đợi. Dọc đường chúng ta thấy có nhiều thác lớn nhỏ chảy lan ra con lộ...

Phodong không có gì lạ ngoài hai ngôi chùa cổ, mà chúng tôi được giới thiệu qua sách hướng dẫn. Dân cư ở đây đa số là dân Thượng, và họ sống rải rác, thưa thớt trên sườn núi. Đất núi tương đối cũng khá tốt, thích hợp cho sự phát triển nông nghiệp. Họ làm những thửa ruộng bên hông vách núi như những bậc thang, nhìn thật tuyệt vời. Khi tới chân dốc thì xe bị vướng vào đám lầy, không cách nào ra được. Tự nhiên có em bé người dân tộc thiểu số Sikkim, khoảng 11, 12 tuổi, nước da đen xì, còn mặc bộ đồ đen và trùm cái khăn đen trên đầu; bên hông mang một con dao dài, có vỏ cây bao bọc. Mặc dù bé nhỏ con,

nhưng ra về lúc nào cũng lạnh lẽo và ân cần giúp đỡ chúng tôi, trông thật dễ thương làm sao! Vì đợi kéo xe lâu quá, nên chúng tôi đành đi bộ 2 km lên chùa cho chắc, còn hơn bị sa lầy nữa thì thêm khổ. Đi bộ lại càng cảm thấy thoải mái khi nhìn thấy những làn mây thơ thẩn bay lượn dưới chân núi, mặc dù bây giờ đã trưa rồi. Đôi lúc có nhiều đám mây to nhỏ đang ào ạt lướt qua thân mình, làm chúng tôi có cảm giác như đang ở giữa lòng trời hay ở cảnh thần tiên nào đây?

Vào chùa này mọi người nhìn chúng tôi với cặp mắt tò mò không biết mấy Thầy này từ đâu đến. Khi họ được nghe là người Việt Nam, nhưng họ cũng chẳng biết Việt Nam nằm ở nơi nào nữa, mặc dù chúng tôi cố giải thích đủ thứ... Họ hiện có 30, 40 tăng sĩ người Sikkim. Họ tu học ở đây cũng phải học thêm tiếng Tây Tạng để có thể nghiên cứu thêm Đại Tạng Kinh. Vì Đại Tạng Kinh chưa dịch sang tiếng Sikkim, cũng giống như chúng ta chưa có Đại Tạng tiếng Việt, thành ra phải lệ thuộc vào Hán văn. Chùa này Tăng chúng đông, nhưng nhìn có vẻ nghèo nàn, nên quý Thầy phát tâm cúng dường rất đồng mức. Khi ra em hướng dẫn nói còn một ngôi chùa cổ xưa ở phía trên, và có trước ngôi chùa này. Ai này cũng méo mặt vì đi không nổi nữa rồi, đành phải thả dốc xuống thôi. Sau đó xe đưa chúng tôi tới một nhà trọ ở làng để dùng buổi cơm thanh đạm trước khi về.



Về tới nhà trọ đã hơn 2 giờ chiều, chúng tôi lăn ra giường thở phà phào, không ngờ đi chơi mà cũng mệt như vậy. Trong lúc nằm trên giường, nghĩ chỉ còn buổi chiều này ở Gangtok, sáng mai phải đi sớm nên chúng tôi rủ nhau xuống phố chụp hình kỷ niệm, chứ biết bao giờ mới có dịp đi nước Kim này nữa.

Nước Kim diện tích 7.096 km vuông, dân số tổng cộng 491.000 người. Trước kia là vương quốc, nhưng sau khi sát nhập với Ấn Độ thì theo chế độ dân chủ. Do đó vua không còn quyền nữa. Mặc dù nước Kim trực thuộc về Ấn Độ, nhưng được coi như một nước tự trị. Trước khi đến đây chúng tôi nghĩ người Kim ở hẻo lánh trên Hy Mã Lạp Sơn, chắc họ lạc hậu lắm, nhưng khi tới thủ đô thì chỉ toàn là xe Honda loại mạnh và xe hơi (loại Van và xe Jeep). Đường sá sạch sẽ, bảng hiệu toàn bằng tiếng Anh. Như vậy chắc hẳn họ biết tiếng Anh rất khá.

Kinh Cầu

*Anh có thấy mây sàu dâng lên mắt
Dòng ưu tư se sắt cả tâm hồn
Đến với anh, em không nghĩ thiệt hơn
Vờ chẳng hiểu – Anh gieo nhiều sầu tủi ?*

*Em vẫn biết dòng đời câu may rủi
Tắm lụa đào thui thui giữa chợ hoa
Biết về ai, giữa kẻ lạ người xa
Em e ngại tình đời nhiều gian dối*

*Giờ thoáng nghe lòng mình lời trần trối
Dù ngày qua đã sống trọn yêu thương
Nay hiểu ra, ôi lắm cảnh chán chường
"Cầu đức Phật cho con tìm quên lãng!"*

*Từ phút đó tâm hồn con thanh thản
Mượn lời kinh giấu tiếng nấc nghẹn ngào
Chuyện tình kia xin trả lại trăng sao
"Trước điện Phật suốt đời con sám hối!"*

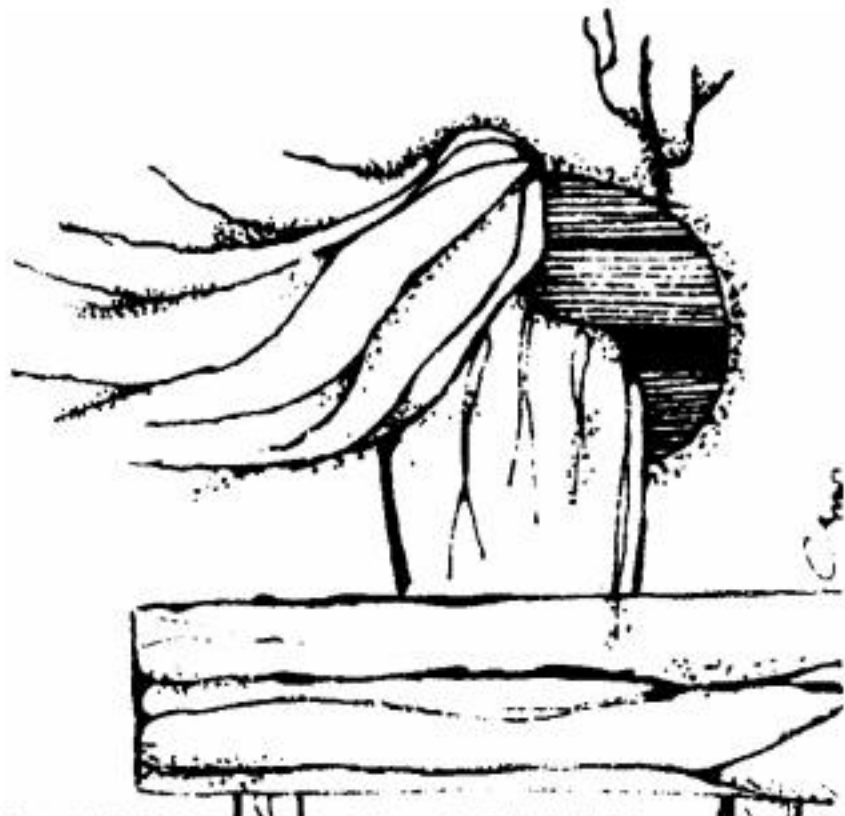
● **Thy-Mặc Hoàng-Hôn**

Người Kim rất hiền lành, thật thà chất phác, buôn bán làm ăn không mớ mợ, cứ để tự nhiên cho chúng ta coi hàng; nhiều hàng hóa đều có giá sẵn, không nói thách lắm. Nhìn quanh trong phố không gặp người ăn xin nào cả, như vậy chắc họ không thiếu ăn mặc lắm thì phải ?

Học sinh đi học miễn phí tới lớp 8, sau đó chỉ đóng một ít cho nhà trường. Tất cả đều ăn mặc đồng phục kiểu tây phương. Con trai mặc quần tây áo sơ-mi thắt cà vạt, còn con gái mặc váy, áo sơ-mi cũng thắt cà vạt, và thêm cái áo len bên ngoài, nhìn rất sang trọng.

Đường phố chính trong trung tâm buổi chiều không cho xe chạy để tránh bụi ô nhiễm. Do đó buổi chiều dân chúng nô đùa đi dạo tập nập. Nếu chúng ta đi thẳng từ đầu tới cuối đường trung tâm mà không ghé vào tiệm xem, thì mất khoảng 15 phút thôi. Khi mặt trời lặn mới thấy thủ đô Gangtok lên đèn ấm cúng, nhộn nhịp, nhưng hàng quán không mở cửa khuya hay sáng đêm như Thái Lan hay Hồng Kông...

Sáng ngày 25 tháng 6 lúc 6 giờ chúng tôi điếm tâm sơ, rồi ra bến xe về Siliguri. Chiếc xe Jeep từ từ lăn bánh và chạy xuống, rồi lên đèo vượt qua những triền núi chập chùng. Chúng tôi giơ tay tạm biệt nước Kim với bao lưu luyến, và không biết khi nào gặp lại.■



hôm qua/ hôm nay và ngày mai

(Viết cho Đán và các bạn tôi)

Hơn tuần nay nơi tôi ở ngày nào trời cũng mưa, những cơn mưa sáng, mưa chiều, mưa đêm đến, đi luân phiên như hẹn trước với nhau khiến nước sông Po, sông Dora của thành phố Torino đồng loạt dâng cao, bầu trời cứ âm u như mùa đông còn hiện diện dù bây giờ tiết đã sang xuân. Tôi ngồi nhà nghe mưa, ngắm trời tự dưng lòng bỗng buồn theo, có một cái gì xốn xang không tên như chực dậy trong hồn.

Trọn gần một tháng qua tôi liên tiếp nhận những tin buồn của bè bạn tứ phương thi nhau đưa đến, một cô bạn ở Úc vừa mất em trai vì động tim bất ngờ; một cậu bạn ở Ý đang buồn vì em trai mới ra đi vĩnh viễn bởi bệnh ung thư phổi; một ông bạn vong niên ở Mỹ vừa mất mẹ và còn hai ba người bạn khác kẻ đang điều trị bệnh tại nhà, người đang thăm chồng mới giải phẫu. Nhưng trong tất cả những tin đau thương đó, có một tin làm tôi chao đảo tinh thần, tôi nghe mà ngớ ngẩn, tin của Đán, cậu bạn cùng nhóm vietnamiti thuở nào của tôi - một bác sĩ thâm niên, tay nghề vững chãi - đang mang bản án tử hình chờ ngày xử quyết bởi bệnh ung thư gan. Lúc em gái tôi báo tin này tôi đã định điện thoại thăm Đán, nhưng lẩn thẩn nghĩ hoài không biết phải nói gì để kẻ sắp ra đi không khỏi tủi lòng. Sự chần chừ của tôi đã khiến tôi ân hận suốt đời vì chiều nay, giữa những hạt mưa đang buồn rơi tí tách ngoài trời thì cũng chính em gái tôi lại điện cho hay Đán đã bỏ mọi người về cõi vô cùng và tôi sẽ không còn dịp để nghe giọng nói của bạn tôi nữa.

Tôi quen Đán bằng cái duyên bè bạn, không thân lắm nhưng cũng ngọt ngào "em, chị" trên diễn đàn vietnamiti với chữ nghĩa văn chương, cũng tay bắt mặt mừng khi gặp nhau lần đầu tại nhà Ninh trong ngày họp bạn vào mùa thu năm 2006.

Đán hiền và tốt, điều đó bạn bè ai cũng biết vì hình như tôi chưa nghe ai phàn nàn ta thán Đán bao giờ. Nhóm vietnamiti ngoài tôi "trắng tay" trên đường học vấn, đa số đều là dân "công thành danh toại" với nào kỹ sư, bác sĩ, dược sĩ khắp diễn đàn và Đán là một trong số nhiều bác sĩ của nhóm. Lần đầu tiên gặp Đán, dù đã biết tiếng nghe danh nhưng tôi cũng không nghĩ cậu chàng nho nhã thư sinh trước mặt tôi lại là một ông bác sĩ thâm niên với tay nghề vững chãi vì Đán có dáng dấp của một công chức ngồi bàn giấy hơn một quan "đốc tờ" khoác áo blouse trắng của phòng mạch, nhà thương. Buổi họp bạn cho tôi thấy Đán điềm đạm, không trướng giỡn vô tư như bè bạn chung quanh, Đán thích lắng nghe hơn bàn luận, đó là tư cách của một thức giả. Sự thâm trầm đó còn thể hiện trong các bài viết của Đán trên diễn đàn chung, Đán chuyên tìm tòi sưu khảo các vấn đề nhân sinh, kinh tế, xã hội một đôi khi góp ý cùng bạn chuyện thời sự, văn chương.

Vợ Đán tên Anja, người Đức, chị hòa nhập vào cuộc sống cộng đồng của chồng một cách nhiệt tình, không những chỉ trong những lần họp mặt mà còn ngay trên cả những bài viết chung diễn đàn với chồng. Không thân lắm nên tôi không biết họ có mấy đứa con, chỉ biết qua bạn bè rằng họ là một lứa đôi hạnh phúc.

Vậy mà hạnh phúc đó trời không cho Đán hưởng dài lâu, cơn bệnh quái ác không mời mà đến đã cướp Đán ra khỏi cuộc đời này ở tuổi trung niên, tuổi chững chạc của một con người, tuổi mà kinh nghiệm sống sau lưng đang vun bồi cho niềm tin phía trước. Bạn bè tôi kể lại là Đán đã sống những ngày thanh an cuối cùng bên cạnh vợ, sự thanh an của người biết chấp nhận định mệnh, một định mệnh trở trêu dành cho người thầy thuốc, suốt nửa cuộc đời đem tài sức cứu người nhưng cuối cùng đã không tự cứu lấy được hơi thở của mình.

Những ngày còn trẻ, tôi nghe nói đến cái chết như nghe chuyện uống nước, ăn cơm. Ừ, có sinh phải có tử, có khởi đầu dĩ nhiên phải có lúc chấm dứt, đó là con đường không thể tránh của tất cả thể nhân này, chuyện đời thường mà, có gì lạ đâu. Tôi đã từng khóc khi đưa đám tang nội, ngoại tôi; từng sụt sùi khi chiến tranh cướp đi của tôi bao nhiêu người thân, bè bạn. Nước mắt rồi khô theo nắng gió thời gian, nỗi nhớ rồi phai theo bao biến chuyển của cuộc đời và phía trước tôi con đường còn dài ngoằng với những ước hẹn tương lai bên những người đồng thời, đồng thể cuộc. Nhưng càng bước về phía trước, tôi càng bàng hoàng với những định luật mà ngày xưa tôi hờ hững gọi đó là chuyện đời thường. Sự bàng hoàng không phải khi tôi khám phá nơi tôi những sợi tóc bạc đầu tiên e dè ẩn nấp dưới mái tóc đen mượt kiêu hãnh một thời, cũng không phải khi tôi nghe những khớp xương, những cơ bắp của thân thể mình đang rệu rạo đau khi trời thay thời, đổi tiết. Những biến chuyển đó báo cho tôi hiểu mình cũng không ra ngoài quy luật của thời gian mà đã là luật thì có lo sợ cũng chẳng níu kéo được gì. Tôi chỉ bàng hoàng khi nhận được tin những

người đồng thời tôi biết bỗng dưng từ bỏ thế giới này để vĩnh viễn ra đi. Những người đồng thời đó thuộc mọi thành phần trong xã hội, từ nội địa hay hải ngoại, quen biết hay xa lạ, tất cả đan kết với cuộc sống của tôi thành một mạng nhện chằng chịt những tương quan nhân sinh trong xã hội. Tôi yêu mến mạng nhện đó vì tôi là một phần của nó, cái mạng nhện tưởng như mong manh mà đủ sức trói buộc tinh thần tôi bằng những thăng trầm của từng sợi tơ. Theo năm tháng, tuổi đời oằn nặng trên vai, những sợi tơ quanh tôi đứt dần, thế giới vẫn đông người nhưng những kẻ đồng thời với tôi rải rác đó đây về với hư không. Tôi nghe mình hụt hẫng như bị đồng đội bỏ rơi trên một tuyến hành trình, quan niệm sinh tử "đời thường" ngày xưa bỗng dưng thành một ám ảnh để lần hồi tự nó biến thành một công án bắt tôi phải giải phân và khổ não thay đến giờ tôi vẫn chưa hiểu được tại sao tạo hoá lại đùa chi nhân thế với trò chơi sinh tử, tạo dựng rồi hủy hoại chẳng nương ai.

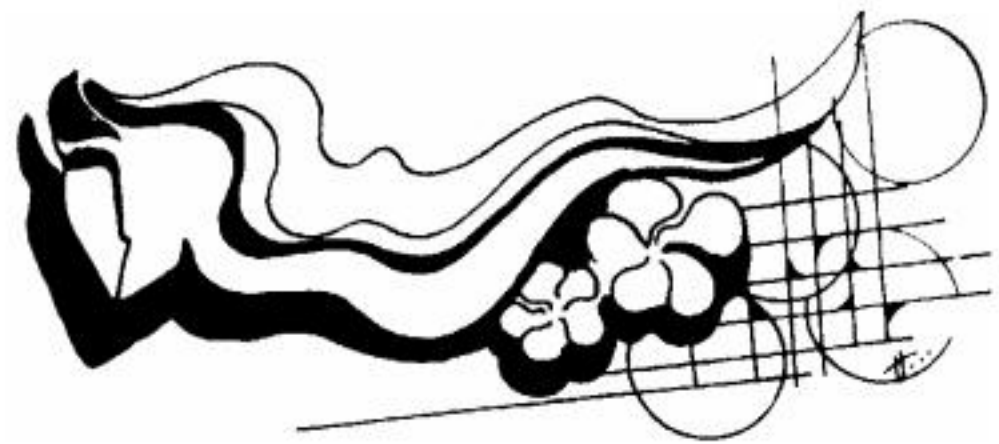
Đán ra đi, một sợi tơ trong mạng nhện cuộc đời bị đứt. Gia đình, thân nhân, bè bạn Đán tiếc thương một người không còn nữa, đó là nghĩa tử và nếu nói cho nhẹ lòng người chết thì đó cũng là hạnh phúc của người đi trước được mọi người thương mến chăm sóc đủ đầy ngày chung cuộc. Vết thương nào rồi cũng có lúc kéo da lành thịt nhưng chắc chắn sẽ để lại vết sẹo khó phai, những người thương mến Đán rồi sẽ nguôi ngoai nỗi buồn nhưng khó quên được một sợi tơ trong mạng nhện của đời mình.

Và tôi, người bạn sơ giao của Đán, gõ đôi hàng phân ưu cùng Anja xong tôi ngồi đây tay chống cằm suy nghĩ, không phải chỉ nghĩ về những người đã lui về quá khứ mà tôi đang nghĩ đến tôi và bạn bè còn lại chung quanh tôi, những người đang tiếp tục tạo dựng tương lai. Quá khứ - tương lai cách nhau chỉ một ngày, một buổi như sống - chết cách nhau chỉ một hơi thở nhẹ nhàng. Phù du thế sao ta không sống hết lòng với nhau, phù du thế sao còn tạo chi những phiền muộn khi còn gặp nhau hôm nay. "Thôi nha Đán, cậu hãy an nghỉ đi, hãy giữ ngày hôm qua giữ những người ở lại, chúng tôi sẽ thay cậu tiếp tục làm tiếp những gì có thể làm được trong khả năng mình cho ngày mai".

Trên màn hình TV, cô xướng ngôn viên vừa loan báo ngày mai trời nắng tốt. Tôi gõ tiếp những dòng cuối về Đán, ngày mai nắng tốt đó tôi sẽ gửi bài viết nhỏ này đến vợ con Đán và bạn bè vietnamiti, không có vị mặn của nước mắt tôi khóc Đán, nhưng tôi biết ở một chốn xa xôi mê mông nào đó, Đán sẽ mỉm cười hài lòng khi thấy "ngày mai" Đán vẫn còn hiện diện giữa mọi người, cho dù chỉ bằng một cái tên thay thế cho con người thật của Đán ngày hôm qua vì bây giờ hơn ai hết chắc Đán đã hiểu cuộc đời này **hôm qua, hôm nay hay ngày mai cuối cùng rồi tất cả chỉ là hư ảo mà thôi**, phải vậy không Đán?

● Huỳnh Ngọc Nga

Torino, ITALIA – 14.06.2008



Pleiku Phố Núi!

*Pleiku bây giờ trời nắng hay mưa
Cho tôi gửi lời thăm hỏi
Thành phố Cao Nguyên
Thương nhớ mấy cho vừa
Nhớ những tháng ngày cơn mưa phùn trên con
đường vắng
Quán nhỏ co mình
Dầm lon bia đắng giọt sầu giăng
Đêm Phượng Hoàng ánh đèn khuya hiu hắt
Điệu nhạc nào đưa nhau lạc bước tới cung Hằng.*

*Mai này ai lại ra biên giới
Đạp sóng Pôkơ vượt núi rừng
Đường lên Dakpek xa thăm thẳm
Có thấy thương thăm thị trấn sau lưng
Có nghe gió thoảng lời em nhắn
Khi nào về ghé lại Pleiku
Xin ngắt giùm em chùm phượng vĩ
Hong khô môi má đắm sương mù.*

*Chợt buổi chiều nao tung bụi đỏ
Gặp gỡ nhau đây lũ bạn giang hồ
Lôi Hồ Kontum
Biệt Động Quân biên trấn
Mấy thằng lính Không Quân
Khu Trục Vận Tải Trục Thăng Quan Sát
Cùng mấy thằng Biệt Kích B50
Thêm toán Nhảy Dù vừa đổ tới
Nắm tay nhau nghiêng ngả đất trời
Phố núi bùng lên đêm mở hội
Tia nhìn bốc lửa đáng em chơi với...
Trượng phu lòng cũng mềm tâm sự
Dốc cạn men cay ngắt ngưỡng cười
Ngày mai vào trận ai nào biết
Tráng sĩ quay cuồng bom đạn rơi
Xưa kia chỉ một lần sông Dịch
Mà cả triều Yên đưa tiễn thương
Ta sẽ qua sông bao lần nữa
Chỉ mắt em thôi khuất nẻo đường.*

*Ở đây gió núi mưa rừng đổ
Người đến rồi đi như bóng mây
Để lại những chiều nơi phố thị
Thung lũng buồn thung lũng ngóng mưa bay.*

● Trần Ngọc Nguyên Vũ
(Một thời ly loạn)

Hạ buồn

Mấy hôm nay trời cứ chột mưa chột nắng, quang cảnh gợn buồn. Hình như những ngày hè ấm áp đã trôi qua, nhường chỗ cho mùa thu lạnh đang về với trời Âu. Bên trong căn phòng vắng lặng, tôi ngồi đây ghi lại tâm sự của mình. Tôi muốn viết về người em trai và nhạc phụ của tôi đã liên tiếp ra đi trong thời gian chưa tròn hai mùa xuân hạ ngắn ngủi vừa qua và quán chiếu với giáo lý Phật Đà.

Được tin bệnh tình của em tôi rất nguy kịch, tôi đã làm mọi cách để về ngay. Hơn mười một tiếng đồng hồ ngồi trên chuyến bay trực chỉ về Sài Gòn, tôi cảm thấy thật lâu và lòng mình như lửa đốt. Cảm giác nôn nao trông đợi để được gặp mặt người thân như những lần về thăm quê hương và gia đình trước đây đều tan biến, thay vào đó là một nỗi buồn lo đè nặng tâm tư.

Lần này, chỉ có một đứa cháu ra đón tôi tại phi trường. Đâu còn hình dáng em tôi thân thiết vẫy tay chào. Vừa đến nhà, tôi đã cùng với gia đình vào bệnh viện ngay. Tôi nghĩ "còn nước còn tát" và hy vọng có thể chạy chữa cho em tôi được. Nhưng bác sĩ cho biết là không còn phương cách nào khác. Theo lời khuyên của bệnh viện và sau khi hội ý với gia đình, chúng tôi quyết định đưa em tôi về nhà để lo về tâm linh.

Suốt ba ngày đêm, chúng tôi được gần gũi với em tôi, mở bằng niệm Phật cho em tôi nghe, cung thỉnh quý chư tôn đức Tăng, Ni chùa Quan Thế Âm và chùa Kim Sơn đến trì tụng Kinh Thủy Sám.

Phải tiêm thuốc giảm đau và thuốc ngủ nên em tôi thường ở trong tình trạng mê ngủ; Vì căn bệnh ung thư gan trong thời kỳ chót làm cho người bệnh bị đau đớn dữ dội lắm. Nhìn thấy, chúng ta không thể nào chịu được. Tuy nhiên, trong các thời kinh, em tôi thường mở mắt ra và tỏ ý có nghe, biết. Đó là niềm vui trong Phật pháp...

Chắc là do linh tính, tôi đã thức suốt đêm để gần gũi em tôi, đêm cuối cùng. Sáng sớm hôm sau, quý Cô vừa trì tụng hoàn mãn bộ Kinh Thủy Sám và ra về. Liều thuốc Morphine tiêm từ tối hôm trước đã hết công hiệu, em tôi bắt đầu đau đớn. Chúng tôi không biết làm sao hơn là quy tụ chung quanh em tôi và chí tâm niệm Phật... Với một niềm tin tha thiết và quán tưởng đến những lời giảng huấn của chư tôn đức, nhớ đến 48 lời nguyện của Đức Từ Phụ A Di Đà... tôi đã ngồi bên cạnh em tôi, một tay tôi để lên trán và một tay để trên ngực của em tôi. Tôi tin là có sự gia bị của chư Phật, chư Bồ Tát nên tôi rất bình tĩnh để nói với em tôi về sự vô thường và nhẩn nhủ là em đang ở trong tình thương yêu của gia đình, bên em có anh, chị em cũng như vợ và con cháu. Anh chị em từ Mỹ, từ Đức cũng đã về đây đây đủ, em không còn chờ trông gì nữa. Vậy em hãy lắng

nghe tiếng niệm Phật, hãy nương theo ánh sáng của Từ Phụ A Di Đà và cùng với gia đình niệm hồng danh A Di Đà Phật để được vãng sanh về Tây Phương Tịnh Độ, xa lìa Ta Bà khổ. Chúng tôi đã chí thành, tha thiết niệm Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật...

Chưa đến 10 niệm thì em tôi mở mắt ra nhìn với vẻ mặt thật an lành. Từ bàn tay đang để trên ngực của em tôi, tôi biết rằng em tôi không còn thở nữa. Thật nhẹ nhàng, thanh thản. Tôi tin là em tôi đã được tiếp dẫn vãng sanh... Tôi vuốt mắt người em thương yêu lần chót. Bấy giờ là 5 giờ 30. Bốn ngọn nến đã được đốt lên trong giây phút đó để soi sáng thêm cho hương linh và chúng tôi thông báo ngay để quý chư tôn đức đến hộ niệm, theo lời căn dặn trước.

Quý thầy, cô vô cùng hoan hỷ và nhân đây, đã giảng về công đức hộ niệm, về việc sách tấn, nhắc nhở người bệnh niệm Phật trong giờ phút lâm chung. Cụ thể như lời dạy trong Kinh Hoa Nghiêm: "*Thấy người lâm chung, khuyên niệm Phật và lập tượng Phật cho chiêm ngưỡng để họ quy y về với Phật*".

Chúng tôi ghi lại những điều trên đây để xin đáp lại lời thăm hỏi, phân ưu và thành tâm cảm niệm quý chư tôn đức, quý cô bác, quý đạo hữu cùng thân bằng quyến thuộc kính thương, cũng như để sách tấn nhau trên bước đường tu học và làm Phật sự. Có chứng kiến hoàn cảnh của người bệnh trong giờ phút lâm chung, chúng ta càng thấm thía, càng tôn vinh lời Phật dạy về sự vô thường, vô ngã, khổ đau. Như lửa cháy trên đầu, chúng ta phải nhất tâm tu học, hành trì Pháp Môn Tu Tịnh Độ. Chúng ta nên vững tin, trong Hằng Hà Sa Thế Giới, hiện đang có một cõi Tịnh Độ ở phương Tây do Đức Phật A Di Đà làm Giáo chủ. Chúng ta phát nguyện vãng sanh về đó sau khi xả bỏ xác thân tứ đại này và giờ phút nào, đang ở đâu, đang làm gì, chúng ta cũng không xao lãng, không quên tiếng niệm Phật Di Đà...

Vâng lời Phật dạy, chúng ta cố gắng hành trì, tu tập thế nào để trong giờ phút lâm chung, tự tâm mình có thể niệm hồng danh A Di Đà Phật. Ngoài ra, chúng ta còn phải chí thành ngưỡng nguyện, có đủ phước duyên, để trong giờ phút lâm chung được quý chư tôn đức Tăng, Ni hoặc quý đạo hữu Phật tử hay là người thân có đức độ gần gũi, hộ niệm và nhắc nhở niệm Phật.

Đối với tha nhân, là Phật tử chúng ta phải phát nguyện tu trì và phát tâm đến hộ niệm, nhắc nhở người lâm chung đồng niệm Phật.

Nhân đây, tôi xin kính gởi đến quý đạo hữu Bài Phát Nguyện Vãng Sanh mà tôi có nhân duyên thọ nhận trên bước đường tu học. Hằng ngày, sau các thời khóa lễ Phật, chúng tôi đều xướng lên trước chư Phật, chư Bồ Tát và thành tâm lễ lạy. Tôi biết rằng, có rất nhiều bạn đạo cũng đang hành trì. Rất mong sẽ có thêm nhiều vị tâm đắc và huynh đệ cùng nhau tu tập, phát nguyện:

"*Kính lạy Từ Phụ A Di Đà, con nay xin phát nguyện, thường xuyên đánh lễ Ngài, cho đến lúc lâm chung. Thân thể không đau bệnh*".

Xin xướng to lên và sau mỗi câu như trên, chúng ta niệm "A Di Đà Phật" rồi lạy một lạy. Những lần tiếp sau, xin lặp lại đầy đủ câu trên và thay vào sau chữ lâm chung :

- *Tâm hồn không hôn mê ...*
- *Không tham đắm ngũ dục*
- *Tâm niệm Phật Di Đà*

A Di Đà Phật
A Di Đà Phật
A Di Đà Phật

- Xả lỵ Ta Bà khổ
- Hân nguyện về Tịnh Độ
- Con thấy Kim thân Ngài
- Phật phóng quang nhiếp độ
- Liên Hoa con hóa sanh

A Di Đà Phật
A Di Đà Phật
A Di Đà Phật
A Di Đà Phật
A Di Đà Phật

Từ nguyện thứ 10, xin thay câu "cho đến lúc lâm chung, bằng câu : "Khi vãng sanh Tịnh Độ".

- Hoa nở tâm khai ngộ...
 - Chứng ngộ Pháp vô sanh
 - Chóng viên thành toàn giác
- Sau hết: "Chí tâm đánh lễ: Nam Mô Pháp Giới Tạng Thân A Di Đà Phật" và lạy.

A Di Đà Phật
A Di Đà Phật
A Di Đà Phật

Xin thành tâm kính chúc quý Đạo Hữu luôn tha thiết hành trì và chí nguyện được viên thành.

Tang lễ xong xuôi và cúng thất cho em tôi đến lần thứ tư, tôi phải trở về Đức. Nỗi buồn thương chưa nguôi thì tôi nhận được tin nhạc phụ từ trần!

Khóc em chưa với ngấn lệ,
Tang Cha lại chít lên đầu !

Năm nay, ông đã 93 tuổi, nhưng còn rất khỏe mạnh và minh mẫn! Mới mấy tuần lễ trước đó, khi hậu sự cho em tôi tạm xong, tôi đã về quê thăm viếng gia đình bên vợ. Tôi có nhân duyên gần gũi, chuyện trò, đàm đạo với nhạc phụ của tôi rất thân thiết, nhưng tôi đâu có ngờ đây là lần gặp gỡ sau cùng...

Thình lình vào lúc 5 giờ 30 sáng ngày thứ Sáu 13.06.2008, vợ chồng tôi nhận được điện thoại từ gia đình báo tin: ông bị mệt và đang cấp cứu tại bệnh viện Huyện Châu Thành, Bến Tre. Bác sĩ đề nghị chuyển lên bệnh viện 115 ở Sài Gòn, nơi đã theo dõi và chữa trị cho ông từ lâu nay. Chúng tôi đồng ý ngay. Trên xe chuyển viện có Y Tá và đầy đủ phương tiện Y khoa, nhưng đến nửa đường thì ông mệt nhiều, phải ghé vào bệnh viện đa khoa Bến Lức để cấp cứu và... vô thường đã đến!

Tang lễ phải cử hành ngay, vì vậy vợ chồng tôi không thể về kịp. Nhưng qua mạng Internet, chúng tôi đã thường xuyên liên lạc về gia đình để chung lo hậu sự và được nhìn thấy tất cả hình ảnh bên nhà qua Webcam và nhiều khi chúng tôi đã nhiếp tâm tham dự các thời khóa trì tụng Kinh Chú của chư tôn đức.

Đầu tháng 8 vừa qua, nhân mùa Vu Lan Báo Hiếu PL 2552, vợ chồng tôi thu xếp về quê hương để cúng chung thất cho nhạc phụ và cúng bách nhật cho em tôi. Nghi lễ hoàn mãn. Một phần của cha, của em chúng tôi cũng được viên thành.

Sau lần về thăm quê hương và gia đình mấy năm trước đây, trong một bài viết, tôi đã liên tưởng đến ngày không còn hình bóng cha tôi nương gậy trúc, ra ngõ đón mừng chúng tôi về. Hôm nay, niềm lo sợ đó đã thành sự thật. Bây giờ đây, chúng tôi chỉ còn có một mẹ già với độ tuổi 85 và chúng tôi thường liên tưởng đến hai câu thơ mà chúng tôi hằng tâm đắc :

Mẹ già như chuối chín cây,
Gió lay mẹ rụng, con thì mồ côi !

Một mùa Hạ thật buồn! Là con của Phật, chúng tôi thiền nghĩ, trước cảnh tử biệt sanh ly, chúng ta không biết làm gì hơn là quán chiếu những lời Phật dạy về sự vô thường, vô ngã, khổ đau trong cuộc sống phù du này và luôn chí tâm tu học, hành trì giáo lý của Như Lai.

● **Nhật Trọng**

(Mạnh Thu năm Mậu Tý -2008)

niệm

Ta đi từ vô thủy
Ngày về cõi vô chung
Hồng trần hăng kiếp kiếp
Thân có rồi hoàn không

Mê mang hề! Thiên địa
Nhỏ nhoi hề! Thân ta
Ai say nghiệp bá sơn hà
Ta cười gở nhịp khúc ca luân hồi

Ngồi đây ta hát, ta chơi
Hồng trần là nghiệp của đời trả vay
Mai kia hóa kiếp gì đây
Thân tro bụi vẫn đến ngày bụi tro

Rong chơi giữa cõi hư vô
Niết bàn: tâm tạo, nắm mờ: nghiệp xây
Thân tâm tỉnh lặng từ đây
Đuốc từ bi rọi, chấp tay tọa thiền.

● **Hà Ly Mạc**

nỗi buồn vào thu

Chùng như trời chớm vào thu
Sương khói xa xa tỏa mịt mù
Nắng vội phai tàn trên khóm trúc
Gió chiều thoang thoang tiếng vi vu.

Nước suối qua khe: tiếng nhạc buồn
Mình tôi ngơ ngác những cung thương
Giữa đời cô quạnh còn xa lắc
Chốn cũ đường xưa bến cổ hương.

Mỗi độ vào thu lại nao lòng
Nhớ ai sao khoắc khoải hoài mong?
Người đi đâu có lời chia biệt
Mình lại trĩu lòng nỗi ngóng trông!

Ai để thu sâu trong mắt biếc
Lệ buồn khi thấy lá vàng bay
Thu qua mấy độ còn lưu dấu
Chẳng vội phai mờ như bóng mây.

● **Nguyễn Lương Thiện**



Thời gian trôi qua thật nhanh, mới đó mà một năm đã trở lại. Cũng dịp này, chúng tôi những người con Phật lại chuẩn bị lên đường để tham dự khóa tu học Phật Pháp trong 10 ngày tổ chức hàng năm tại mỗi nước khác nhau thuộc khối Âu Châu.

Thời gian 10 ngày tại đạo tràng quá ngắn, nhưng mỗi năm có một lần chúng tôi cũng thâm nhập thêm chút kiến thức giáo lý Phật Đà. Hơn nữa nhân cơ hội này chúng tôi quen biết được với những người bạn ở xa, cùng chí hướng chung vui học hỏi. Vì "Cơm có canh, tu hành có bạn...".

Năm nay quốc gia luân phiên đảm nhiệm không tìm được chỗ để tổ chức, nên Hòa Thượng, Chủ Tịch Ban Điều Hành GHPGVNTN Âu Châu và cũng là Viện Chủ Chùa Khánh Anh tại Paris, Pháp quốc, phải đứng ra tổ chức lần nữa tại thành phố Amiens, miền Bắc nước Pháp, cách Paris khoảng 150 km.

Nhớ lại cách đây 20 năm (1989) anh Thiện Căn, Huỳnh Trưởng GDPT và tôi, Thiện Tạo, có đi dự khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ I ở Hòa Lan. Lúc đó chư vị Thượng Tọa, Đại Đức Tăng, Ni và các Huỳnh Trưởng (HT) về đây giảng huấn hay tham dự tu học, nhìn ai nấy đều còn rất trẻ.

Ngày nay, sau 20 năm, nhìn lại chư vị đó đã có những đổi thay, có vị đã lên phẩm trật Hòa Thượng, Thượng Tọa v.v... và già hơn đi nhiều, có vị đã theo Đức A Di Đà về nơi Ngài đang trụ xứ. Những chú Tiểu, chú Diệu ngày ấy, nay đã trở thành Đại Đức hoặc đang đảm trách nhiệm vụ cao hơn trong tổ chức Giáo Hội.

Các anh Huỳnh Trưởng là rường cột tương lai của Giáo Hội, ngày ấy hăng say sinh hoạt vui tươi với các em thì nay cũng đã già và kém phần thường xuyên có mặt. Các em Thiếu Niên, Thiếu Nữ trong GDPT ngày đó, giờ đây là Huỳnh Trưởng, Chị Trưởng, hay các cháu nhỏ được cha mẹ ẵm bồng trên tay khi về chùa thì nay đã có công danh sự nghiệp hoặc đang theo học ở các trường cao đẳng cao hơn. "Tre tàn, măng mọc" định luật bất di bất dịch tạo hóa đã an bài, ai trong chúng ta cũng đều phải chấp nhận như vậy.

Từ nhà tôi ở (Đức Quốc) sang đến nơi tổ chức (Amiens) Pháp quốc cũng không xa mấy, chừng 450 km, nên chúng tôi đi bằng xe nhà. Mặc dù trường TH Providence ở thành phố Amiens đã được Hòa Thượng Viện Chủ Chùa Khánh Anh muốn để tổ chức khóa tu học đã 3 lần rồi nhưng với chúng tôi là lần đầu tiên.

Đến thành phố Amiens, chúng tôi cho xe chạy chậm chậm để dò tìm địa điểm. May quá, chạy vòng vòng rồi cũng tìm ra địa điểm. Mới bước xuống xe là gặp ngay anh Thị Thiện, anh vui mừng bảo tôi: Chị vào ghi danh nhận phòng ở chung với bà xã tôi cho vui.

Nhìn qua bàn bên cạnh, tôi đã nhận ngay ra 2 cô ở cùng phòng với tôi trong khóa tu học Phật Pháp thứ 16 tại Ý Đại Lợi và cũng là bạn của con tôi, nhờ vậy nên tôi biết tên của 2 cô là Phụng và Hường. Hai cô là Phật tử ở Đức sang đây phụ giúp công việc văn phòng cho khóa học.

Tôi chưa kịp hỏi gì thì một cô nói:

- Cháu thấy hồ sơ gửi bằng bưu điện của Cô Chú rồi. Chờ cháu một lát nhé!

- Đây nè, cô có phòng riêng ở tầng 3, mỗi phòng có 2 giường ngủ. Ưu tiên đó nhen cô!...

Tôi hỏi ý nhà tôi và anh Thị Thiện, hai anh đều nói: Ở phòng tập thể vui hơn.

Tôi nói với cô Hường, muốn đổi lại ở phòng tập thể có được không?

Cô vui vẻ nói:

- Được chứ cô, cô cầm hồ sơ này đưa qua cho Thầy... Thầy ấy có nhiệm vụ chia phòng cho cô.

Chỉ 10 phút sau là đầu vào đó, tôi và mẹ con Thái Thanh, vợ anh Thị Thiện, mang đồ đạc lên tầng lầu I, nhận phòng số 196.

Sực nhớ cô bạn trẻ hiền lành hay điện thoại nhắc nhở, bởi cô sợ tôi bỏ cuộc không đi.

Tôi hỏi Thái Thanh:

- Kim Thoa tới chưa? Nhớ giữ cho cô ấy một chỗ trong phòng mình nhé.

Một lát sau Kim Thoa tới cùng với một cô bạn tên Trần Thị Dung, ở Pháp, được Ban Văn Phòng xếp cho ở tầng trệt.

Thái Thanh lên phòng cho tôi hay. Chúng tôi bàn với nhau. Nếu tất cả ở chung phòng trên tầng I thì không đủ chỗ, hay là chúng mình xin xuống ở tầng trệt hết thì tiện hơn.

Chúng tôi kéo nhau xuống hỏi vị Thầy trẻ xếp đặt chỗ ở khi này, thì Thầy đồng ý ngay. Tất cả được ở chung một phòng. Mừng quá!

Viết đến đây tôi mới nhớ ra, chúng tôi là nữ giới, cái gì cũng mau lẹ và muốn cho được. Còn bây giờ tới phiên các anh thì sao?

Nhà tôi thì được xếp vào phòng tập thể bên Nam, các anh ấy ở chung với nhau rất vui vẻ, các anh bảo ở tầng nào cũng được, miễn sao có chỗ ngủ là được rồi, chật chội không thành vấn đề, đến chùa thì ăn chay năm đất, còn ở đây được tắm nệm năm thì đòi hỏi gì nữa, ai không có chỗ thì cứ vào đây mà ở.

Mới đầu chỉ có Quảng Thức (Thụy Sĩ), Thị Thiện, Thiện Căn và Quảng Lộc cùng với một số các thiếu

niên, sau thêm vào Tâm Khương, Chân Quang, Giác Thiện v.v...

Cũng như những lần tu học trước đây, chỗ ở đã ổn định rồi thì chúng tôi rủ nhau đi tìm những nơi mình cần và hay đến.

Từ văn phòng rẽ sang trái khoảng 100 mét là phòng ăn và nhà bếp của ngôi trường La Providence, tại đây có thể cung cấp việc ăn uống cho 1.500 học sinh, lúc này học sinh đang nghỉ hè nên bỏ trống, do đó ông Hiệu Trưởng cho phép chúng ta được sử dụng để làm nơi nấu nướng và sắp đặt chỗ ngồi ăn hàng ngày cho khóa học.

Chúng tôi rủ nhau tới Chánh Điện (cách nhà bếp khoảng 300 mét), thấy vài học viên từ trong đó đi ra. Họ nói với chúng tôi:

- Chánh điện chưa xong, làm sao cho kịp ngày mai khai giảng ?...

Anh bạn đi bên cạnh tôi, tỏ vẻ hiểu biết, anh nói:

- Làm gì mà không xong, các chị không biết chứ Thượng Tọa Thích Nguyên Lộc cùng các Thầy trong Ban Tổ Chức, người nào cũng khéo tay, quen việc thì sợ gì không xong chứ !

Thật vậy, chiều hôm đó chúng tôi có dịp trở lại thì chánh điện đã được trang trí xong và đâu đó sắp xếp gọn gàng, thứ tự. Ai nấy vui mừng vì biết ngày mai chắc chắn sẽ được dự lễ khai giảng.



Chánh điện tuy không rộng lớn và lộng lẫy lắm, nhưng màu sắc bên trong trưng bày rất hài hòa, vừa đẹp mắt lại vừa được trang nghiêm. Trước Phật đài đủ chỗ cho khoảng 600 đến 700 người tọa thiền, tụng kinh hay lễ bái.

Qua ngày sau (26.07.08) đúng 10 giờ là lễ khai giảng khóa học.

Cũng như năm trước, khóa học có một Ban Giảng Huấn rất hùng hậu, gồm một số chư tôn đức có khả năng và kinh nghiệm trong việc giảng huấn được Giáo Hội Âu Châu đề cử để phụ trách việc giảng dạy cho Tăng sinh và Học viên. Ngoài ra, còn có vài vị khách Tăng đến từ Úc Châu và Mỹ Châu cũng được mời tham gia vào Ban Giảng Huấn...

Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 20 có gì lạ? Chúng ta thử nhìn lại trong 20 khóa tu học đã qua. Ban đầu chư vị Tăng, Ni cũng như Tăng sinh đến

tham dự chỉ chừng 10 đến 20 vị là cùng. Nay lên tới 50,70 có khóa lên tới cả 100 và cũng theo chiều hướng tăng trưởng đó, số học viên cũng tăng lên từ 100 đến cả 1.000 người.

Sau 19 khóa, Giáo Hội PGVNTN Âu Châu đã thực hiện và cho ra mắt quyển **"Kỷ Yếu 20 năm khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu"** viết và ghi lại đầy đủ những sinh hoạt cùng với những hình ảnh của 20 khóa tu học Phật Pháp từ năm 1989 đến 2008, phát hành tại khóa học, nhiều học viên đã hoan hỉ mua sách để lưu niệm.

Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác Hannover - Đức Quốc đã cảm niệm công đức của Hòa Thượng Chủ tịch Ban Điều Hành Giáo Hội PGVNTN Âu Châu: "... Trong 20 năm qua, nếu không có Hòa Thượng Viện Chủ Chùa Khánh Anh lèo lái cũng như những giải quyết những khó khăn, kiên nhẫn vận động các nước trong khối Âu Châu để tổ chức các khóa tu học thì kể như không có khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 20 này..." .

Ngày 31.07.2008 hồi 16 giờ 00 có lễ Truy niệm và thọ tang Cố Đại Lão Hòa Thượng Thích Huyền Quang, Đệ Tứ Tăng Thống GHPGVNTN, thị tịch tại Tu Viện Nguyên Thiều, Bình Định/Quảng Ngãi.

Ngày 01.08.2008 là ngày Niệm Phật. Học viên được chia ra từng nhóm theo phiên cùng quý chư Tăng, Ni đi kinh hành vòng vòng trong Chánh Điện niệm Phật và đến 20 giờ 00 có lễ Kỷ niệm 20 năm, 20 khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu. Thắp nến trên chiếc bánh Sinh Nhật dài 7 thước do Hòa Thượng Viện Chủ Chùa Khánh Anh đặt, để làm quà tặng học viên. Sau đó quý Thầy thối nến và cắt bánh phân ra để trên đĩa, đem tới cho mọi người cùng ăn và xem văn nghệ bỏ túi do Tăng, Ni và Học viên trình bày.

Vào đầu khóa, sau khi các Tăng sinh và Học viên đã làm đầy đủ thủ tục nhập khóa học thì mỗi người được Ban Tổ Chức tặng cho một cái áo thun (T-Shirt) phía trước có logo bàn tay đỡ hoa sen trong vòng tròn và hàng chữ nhỏ "Khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu" và phía sau lưng có hàng chữ lớn "Kỷ niệm 20 năm khóa Tu Học Phật Pháp Âu Châu tại Amiens – Pháp quốc 20.07 – 03.08.2008" và một cái túi xách tay màu lam có dây đeo vai đủ đựng tập vở và áo tràng để đi lễ Phật hoặc đi học.

Điều kỳ diệu hơn nữa là Thư Kêu Gọi những người không tham dự được khóa học xin ủng hộ gạo cho Ban Tổ Chức khóa học của Hòa Thượng Chủ Tịch đã có tác dụng rất hữu hiệu. Sơ sơ cũng được 1.200 bao gạo, trị giá 30.000 Euro. Nhờ số tiền này mà sự chi tiêu từ cái Thiếu trở thành cái Dư; còn chút ít Dư dành làm vốn cho khóa tới.

Ngày 02.08.2008, buổi sáng Học viên thi Giáo Lý. 15 giờ 00 lễ mãn khóa và cuối cùng là văn nghệ hoàn mãn, để hôm sau 03.08.2008, đi tham quan Paris nước Pháp, Chùa Khánh Anh mới, rồi từ đó mọi người chia tay nhau trở về trụ xứ của mình.

● Hồng Nhiên

Viết Kỷ niệm khóa tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 20 tại Amiens – Pháp Quốc.

Nắng hè Bắc Phi

• Nguyễn Quý Đại

Kết thúc hai tuần nghỉ hè ở Cộng Hòa Tunesien / Tunisia, trời nắng nhiệt độ trên 35°C, nhưng nhờ có gió biển làm không khí dễ chịu và thoải mái. Ngày 1 tháng 9 chúng tôi đến phi trường check in trở về Munich. Trong khi đó trên màn ảnh lớn ghi nhiệt độ tại Đức 10°C, trời mưa... Mùa hè ở Đức đôi lúc nắng mưa thay đổi bất thường nên phần lớn người Đức thích đi nghỉ hè ở các quốc gia vùng biển Địa Trung Hải như: Ý, Tây Ban Nha, Hy Lạp...

Chúng tôi xin ghi lại đôi nét về Tunesien để những ai muốn đi nghỉ hè tại xứ sở này có đủ dữ kiện làm hành trang.

Người Việt định cư ở Đức, sau một thời gian ổn định „an cư lạc nghiệp“(1) . Người đi làm có 30 ngày nghỉ trong năm, những kỳ nghỉ hè đầu thường sang Pháp cho biết kinh thành ánh sáng Paris, lên tháp Eiffel, qua công trường Place de la Concorde, Arc de Triomphe và nhà thờ Notre-Dame nơi quay phim nổi tiếng „Những kẻ khốn cùng“ tác phẩm của Victor Hugo, đi chợ Tết ở quận 13 là khu thương mại của người Á Châu. Đi xa hơn là California đến Little Saigon, mệnh danh là thủ đô của người tỵ nạn, không khí sinh hoạt nhộn nhịp, trù phú có thể thưởng thức các món ăn thuần túy Việt Nam. Đến Little Saigon, San Jose...cảm thấy ấm lòng như mình được đứng trên phần đất quê hương.

Tôi đã có dịp đi du lịch các quốc gia ở Âu Châu, học hỏi tìm hiểu văn minh, phong tục xứ người. Mỗi dân tộc đều có bản sắc văn hóa riêng, ảnh hưởng đời sống văn minh chung của Châu Âu. Người Việt ngại đến các quốc gia Hồi Giáo bởi vì các xứ theo Hồi giáo thường có khuynh hướng bảo thủ? Ba năm trước tôi đến Thổ Nhĩ Kỳ, dân số 90% theo Hồi Giáo, có nhiều vùng 100% nơi này cấm bán rượu beer, đàn bà phải trùm khăn. Tuy nhiên các thành phố lớn nhờ ảnh hưởng văn hóa Á Châu và Âu Châu, nên đời sống cởi mở cũng giống như Tunesien.

Sau Đệ nhị thế chiến nước Đức thiếu công nhân, để xây dựng quê hương bị bom đạn tàn phá. Chính phủ Đức đã thu nhận hàng trăm ngàn khách thợ vào làm việc từ hai quốc gia Thổ Nhĩ Kỳ/Turkey và Tunisia. Sau một thời gian làm việc họ bảo lãnh được gia đình sang sinh sống, nhiều nhất là người Thổ

hiện nay hơn 2,5 triệu. Người Tunesien khoảng hơn trăm ngàn. Hàng năm vào mùa hè, những người khách thợ này trở về quê hương, ngoài quà cáp cho bà con, họ còn mang theo văn hóa và ngôn ngữ Đức; nên tiếng Đức rất phổ thông tại Thổ, Tunesien.

Cộng Hòa Tunesien giống Việt Nam từng là thuộc địa của Pháp. Ngày 20 tháng 4 năm 1956 Tunesien đã tuyên bố độc lập, nhưng mãi đến 15.10.1963 quân đội thực dân Pháp mới thật sự rút khỏi đất nước này. Tunesien nằm phía bắc Phi Châu (Afrika) diện tích 163.610 km², biển Địa Trung Hải bao bọc một phần lãnh thổ, dãy núi Atlas chia thành 2 vùng, đồng bằng phía Bắc phì nhiêu, ngược lại phía Nam thì khô cằn. Phía Nam là Sa mạc Sahara lớn nhất thế giới diện tích hơn 9.000.000 km². Tunesien nằm giữa hai quốc gia Algeria và Libya. Từng ảnh hưởng văn hóa La Mã cổ đại, Ả Rập Saudi, Đế chế Ottoman Thổ Nhĩ Kỳ... Nhìn lại lịch sử thời sơ khai Tunesien từ thế kỷ thứ 10 trước Công nguyên (CN), đã có bộ tộc Berber, vùng biển thì có người Phoenicia. Nền văn minh Địa Trung Hải cổ chịu ảnh hưởng của các nền văn hóa Châu Âu thay vì Châu Phi. Tunesien đã bị xâm chiếm và đô hộ qua các thời kỳ như: La Mã (146 trước CN), Vandals (thế kỷ thứ 5 sau CN), Belisarius (thế kỷ thứ 6 trong thời kỳ của Hoàng đế Byzantine Justinian), Kairouan (thế kỷ thứ 7 sau CN người Ả rập), Sicily, Almohad (1159), Hafsids (1230-1574) trong những năm cuối cùng của Hafsids bị Tây Ban Nha (cuối thế kỷ thứ 16), chiếm đóng nhiều thành phố ven biển, nhưng lại bị đế chế Ottoman chiếm lại. Dưới thời toàn quyền người Thổ, Beys Tunesien đã lấy lại độc lập thực sự. Triều đại Hussein ibn Ali (1705-1749) được thành lập năm 1705, triều đại Husseiniden kéo dài tới năm 1957, dù bị thực dân Pháp đô hộ (1881-1956) .

Dân số 10.228.600 người khoảng 98% người Tunesien là Araber (Ả Rập), 1,2% người Berber (bộ tộc ở Bắc Phi Châu), 90 % theo Hồi Giáo, và thiểu số người ngoại quốc là Pháp, Ý và người đảo Malta. Chỉ số (GDP) tính theo đầu người 2.880 US\$, mật độ trung bình 61/km². Thể chế chính trị, Hiến pháp từ năm 1956 theo chế độ Cộng Hòa, đa đảng, Tổng Thống, Thủ Tướng do dân bầu nhiệm kỳ 5 năm. Tổng Thống đầu tiên là ông Habib Bourguiba(2) xem tiểu sử dưới. Từ năm 1991 có luật tôn trọng về nhân quyền „Tunisesische Menschenrechtsliga / Tuninesi human right league“.



Di tích cũ thành phố Monastir

Từ Munich sang Monastir hơn 2 giờ bay, đến phi trường vào nửa đêm. Cảnh sát phi trường người nào cũng vui vẻ nở nụ cười trên môi, chào đón du khách và nhanh chóng kiểm soát Pass Port, phiếu nhập cảnh ghi trước trên máy bay, trong chuyến bay này, một phần nửa là người bản xứ sang Đức làm việc nghỉ hè về thăm nhà, hành lý người nào cũng nhiều, nhưng nhân viên quan thuế kiểm soát qua máy rọi, vui vẻ cho đi không đòi tiền "trà nước, bồi dưỡng". Thái độ và việc làm của họ làm cho du khách cảm tình khi đến quốc gia này. Tuy nhiên cũng có quốc gia còn chậm tiến lạc hậu cảnh sát, nhân viên quan thuế ở phi trường thiếu lịch sự, mặt lạnh như đồng, muốn thủ tục nhanh phải kèm 5 hay 10 đô-la trong Pass Port... làm cho du khách đến rồi đi không bao giờ trở lại.

Ra khỏi phòng hành lý, trời đêm dưới ánh trăng non lười liềm như treo lơ lửng trên những ngọn dừa cao, nhưng thời tiết còn nóng, nhiều xe Taxi sơn màu vàng đậu dọc theo đường, nhưng không xảy ra cảnh lôi kéo du khách. Xe Bus đưa đón du khách về Hotel, xe mở máy lạnh làm dễ chịu, dù nửa đêm trên đường phố vẫn còn người đi lại. Tiếp viên du lịch hướng dẫn giải thích những điều cần thiết mới đến. Phòng đón du khách, chỉ nhận coupon của hãng du lịch đổi chiếu với Pass Port rồi trả lại. Suốt thời gian trong khu vực nghỉ hè, cảnh sát không làm phiền du khách, thường cưỡi ngựa đi tuần tiểu dọc theo bờ biển. Những người bán hàng rong chỉ được phép đi ngoài biển rao hàng cách xa ghế, dù che nắng của Hotel. Du khách thuê xe đi chơi tự do không cần tài xế, nếu gặp cảnh sát lưu thông, họ luôn vui vẻ hướng dẫn giải thích, không phải rình để ghi phạt... Du khách phần lớn đến từ Âu Châu và một số ít người Nga, Ba Lan. Hướng dẫn viên du lịch các quốc gia Hồi giáo thường là đàn ông, họ nói trôi chảy 3 ngôn ngữ Anh-Pháp-Đức. Đàn bà ở thành phố làm việc ở công sở ít trùm đầu, tuy nhiên đàn bà nhà quê, làm nội trợ hay đan thảm, thường theo phong tục mặc áo dài tới chân, tay và trùm đầu. Du khách không khỏi ngạc nhiên, nơi tắm biển phần lớn là người Pháp, Đức... Một hôm xuất hiện hai gia đình người bản xứ thuộc giới giàu văn minh đến nghỉ hè, nhưng các bà và con gái đều trùm đầu đi dạo và họ để nguyên quần áo xuống tắm biển.

Dọc theo bờ biển Monastir là Resort, đủ các loại Hotel dành cho du khách, bãi biển rộng cát trắng mịn không sỏi đá, nước biển nồng độ khá mặn và sạch. Nhiệt độ 24°C, buổi sáng sóng lăn tăn như mặt hồ, buổi chiều có sóng nhỏ nhấp nhô. Từ bờ cát ra xa 50m độ sâu chỉ khoảng 1,7m. Không rong rêu, có nhiều loại cá nhỏ bằng 2 ngón tay, không có sứa như vùng biển Korfu của Hy Lạp.

Khu du lịch cách xa phố và khu dân cư với cánh đồng ruộng muối đã kết tinh thành màu trắng. Thời tiết nóng, buổi tối có người tưới nước trên cỏ, nhưng ít thấy những nền cỏ xanh mướt, dọc theo đường người ta trồng các loại dừa Palme, Chà-là buồng trái sum xuê, hoa Trúc Đào (Nerium Oleander) hoa nở các

màu trắng, đỏ và hồng. Có thể loại hoa này chịu đựng với thời tiết của Bắc Phi.

Bên Việt Nam mùa hè có hoa phượng màu đỏ, nhưng nơi đây có loại phượng hoa màu tím rất đẹp tên khoa học là (Jacaranda acutifolia), cũng như hoa dâm bụt (Hibiscus syriacus) nhiều màu sắc khác nhau, buổi sáng nở tối xếp cánh hoa lại, thỉnh thoảng vài bụi hoa lựu (Punica granatum) có trái chín vàng, nhiều loại cây xương rồng có gai. Hàng rào người ta trồng loại cây lá giống như thông. Xa xa những vườn Olive xanh ngát. Nghĩa địa nằm theo đồi sỏi đá trắng, mộ phần mặt người chết phải quay về hướng Tây.

Đời sống của người dân Tunisien so với Âu Châu còn nghèo nàn. Đàn ông là người lao động chính trong gia đình, có nhiều nơi trên đường phố buôn bán giống như khu lao động của Sài Gòn, nhưng yên tĩnh hơn không quá nhiều xe gắn máy. Du khách muốn mua hàng nên vào những siêu thị lớn có ghi giá. Nếu vào các nơi bán lẻ họ thường nói giá trên trời, mình phải trả giá từ dưới đất trở lên để khỏi bị hớ. Thí dụ cái nón hiệu Nike "Made in China" họ nói giá 30 Dinar (1 Dinar = 1,80 Euro) nhưng giá bán thật chỉ có 7 Dinar! Tài xế Taxi không chạy theo đồng hồ, trước khi lên xe đi đâu phải trả giá rõ ràng, buổi tối sau 21 giờ phải tính thêm 50%. Nếu có người quảng cáo mời đi xem nơi đan thảm, muốn đi cho biết thì nên đi với cả đoàn và nên nói trước, chỉ xem không mua vì lý do "dị ứng bụi" không thể trải thảm để khỏi bị kêu nại ép mua, họ nói nhiều thêm bức mình và nhức đầu. Nhiều tấm thảm lớn làm bằng tơ tằm một người đàn bà dệt tay, tốn thời gian trên 10 năm, giá bán rất đắt trên 20 ngàn Euro! Tuy nhiên muốn mua một vài tấm nhỏ để treo tường, lót dưới bàn để làm kỷ niệm, phải trả ½ giá.

Tunisien phát triển sống nhờ về du lịch, nhiều khu tắm biển đẹp sạch sẽ như: Hammamet, Sousse, Monastir, Port El-Kantaoui và đảo Djerba diện tích 514km². Hệ thống đường và xa lộ dài 29.000km và đường xe lửa dài 2.200 km. Hàng năm hơn 6,5 triệu du khách đến. Thủ đô Tunis dân số 2.053.853 người, có lịch sử 3000 năm, được UNESCO công nhận là thành phố thứ 8 di sản thế giới „Weltkulturerbe / World cultural heritage". Sinh hoạt ảnh hưởng văn minh Pháp. Tunisien có phi trường quốc tế: Tunis, Sidi Bou Said, La Marsa, Gammath ngoài ra còn các phi trường đến Monastir, và đảo Dejerba. Hải cảng lớn La Goulette. Đại học nổi tiếng ở Tunis có từ năm 1674 (so với Việt Nam năm 1908 chưa có Đại học). Hệ thống giáo dục cưỡng bách từ 6 đến 14 tuổi, nhưng hiện nay còn khoảng 17% đàn ông và 35% đàn bà còn mù chữ! Ở Đức thường thấy tháp chuông nhà thờ, nhưng ở Tunisien thì khắp nơi đều có đền thờ Moschee đạo Hồi giáo. Tại El Djem có di tích cổ hí trường thời La Mã Amphitheater sức chứa 45.000 chỗ.

Du khách nghỉ hè ở Tunisien, thường có những Tour đi chơi, để biết phong cảnh cũng như đời sống,

không nên mua trước theo quảng cáo của hãng du lịch vì giá đắt, đến nơi dễ chọn lựa nơi nào muốn đi, có thể trả giá rẻ hơn. Hướng dẫn viên du lịch giải thích rõ. Từ Monastir cách xa Sa mạc Sahara đi về mất thời gian 2 ngày một đêm giá chỉ 120 Euro, xe Bus có máy lạnh, đêm ngủ Hotel 5 sao, vào Sa mạc đi bằng xe Jeep sau đó cưỡi lạc-đà, nhiệt độ ban ngày đôi khi từ 40 đến 45°C, nhưng ban đêm nhiệt độ xuống 10°C. Ngày xưa học địa lý nghe Sahara qua sách vở, đến nơi mới cảm nhận được sự mênh mông và nắng cháy, người qua Sa mạc phải trùm kín mặt, che nắng và cát bay trong gió, nhờ sự chịu đựng của những con lạc-đà cao hơn 2m, nó ăn lá cây xương rồng. Loại cây này có thể mọc ở trên cát khô cằn. Ngoài ra còn có những Tour đi xem nông trại nuôi đà-điểu, cưỡi lạc-đà trên một phần đồi cát, ăn trưa bánh mì thổ sản địa phương chấm dầu Olive. Xem các thành phố cổ, làng làm đồ gốm, thủy tinh, kỹ nghệ gỗ...

Ảnh hưởng thời tiết phía Nam khí hậu nóng ít mưa, nhiệt độ cao 45-50°C, thấp từ 10 đến 5°C. Tỷ lệ nước mưa trong năm 200 mm (phía Nam) và 500-1500 mm (phía Đông). Tunisien 50% sống về ngành nông nghiệp, trồng lúa mạch, các loại trái cây như: chanh, nho, olive, dầu olive là nguồn nhiên liệu thu nhập rất cao, nhiều nơi nuôi cừu, dê và bò để ăn thịt. Lấy da sản xuất giày dép, áo lạnh xuất cảng. Về Khoáng sản có dầu thô, vàng, khí đốt, và phosphate, nhờ nguồn Phospho để chế biến phân bón. Hàng nhập cảng trong năm 2007 là 15 tỷ US\$. Xuất cảng chỉ 11,5 tỷ US\$. Kinh tế phát triển 6% năm 2007 và 6,2% cho năm 2008. Tỷ lệ thất nghiệp 14,3% năm 2007 và lạm phát 4,5%.



Khu thương mại

Nhìn chung người Tunisien hiền hòa, chiếc trống „Darbouka” biểu tượng cho bộ môn nhạc dân ca, các lễ hội thường có vũ điệu múa bụng, nhưng họ mặc kín đáo hơn không nhìn thấy bụng và rún. Quốc gia nào không ít thì nhiều cũng có vấn đề tệ nạn, công khai những nơi „buôn hoa bán phấn”, nhưng Tunisien có thể giới hạn một nơi nào đó? Trong Hotel có phần massage và tắm hơi đều do đàn ông phục vụ, ngoài phố không có cafe hay quán beer „ôm”.

Theo luật đàn ông và đàn bà ở Tunisien đều bình đẳng, nhưng họ còn giữ được truyền thống từ xưa,

con gái lên xe hoa về nhà chồng phải còn là trinh nữ. Các quán Cafe bánh ngọt, bánh theo kiểu Pháp rất ngon, các cô phục vụ rất thanh lịch. Người không hút thuốc hơi khó chịu, vì ở Tunisien không cấm hút thuốc lá nơi công cộng và các hàng quán. Khu buôn bán lẻ có trẻ em đứng trông coi hàng, tuy nhiên không thấy người bán báo, vé số. Trong các sạp báo đều có nhật báo từ Pháp, Đức, Anh. Hàng hóa có hiệu ở Tunisien cũng không đắt lắm, nhưng tùy theo sở thích của mỗi người.

Quê hương của họ không bị chiến tranh, dù trải qua thời thuộc địa Pháp họ đã giành độc lập, đem lại hòa bình an lạc, nên không có những người phẫn nộ sống lang thang ngoài phố... Những ngày nghỉ hè ở Tunisia chỉ còn lại dư âm sóng vỗ của những ngày nắng ấm, nhưng tâm hồn cảm thấy bình an, không vương bận ưu phiền.

• **Nguyễn Quý Đại**
(Munich cuối hè 2008)

(1) Thời gian từ 1979 người Việt được tàu Cap Anamur vớt trên biển Đông, được chính phủ Đức thu nhận khoảng trên 10 ngàn thuyền nhân sống rải rác khắp nơi, được bảo lãnh gia đình đoàn tụ số người tăng lên đến 40 ngàn người. Tường Berlin đập bỏ số người Việt từ các quốc gia Đông Âu sang Đức xin tỵ nạn và làm khách thợ. Người Việt nói chung ở Đức khoảng trên 100 ngàn.

(2) Habib Bourguiba (3.8.1903–06.4.2000) là Tổng Thống đầu tiên được bầu ngày 25 tháng 7 năm 1957 làm việc cho tới tháng 11 năm 1987. Ông sinh ra ở Monastir Bourguiba học tại Đại học Paris năm 1934, ông là lãnh đạo thành lập Đảng Neo-Destour (Hiến pháp mới), một đảng ủng hộ độc lập chính trị của Tunisien khỏi Pháp. Chính phủ Pháp đã đưa đảng này ngoài vòng pháp luật và Bourguiba bị giam tù cho đến năm 1936. Ông lại bị tổng giam một lần nữa vào năm 1938 vì những hoạt động chính trị của mình và được thả năm 1942. Ông tiếp tục đấu tranh cho sự nghiệp độc lập Tunisien sau đệ nhị thế chiến (1939-1945). Ông bị bắt năm 1952, bỏ tù cho đến năm 1955. Ông được bầu làm Thủ Tướng Tunisien năm 1956, khi quốc gia này thành tự trị, ông được bầu làm Tổng Thống năm 1957, khi Tunisia thành một nước Cộng Hòa. Tại Đại hội đảng quốc lần thứ 9 của đảng Hiến pháp mới tháng 9 năm 1974, Bourguiba được bầu làm Tổng Thống suốt đời. Tháng 3 năm sau, Quốc hội Tunisien cũng bầu ông làm Tổng Thống Cộng Hòa Tunisien suốt đời. Bourguiba theo đuổi một chính sách không liên kết chính trị nhưng vẫn duy trì ngoại giao tốt đẹp với Pháp và Mỹ. Tháng 11 năm 1987, ông bị Thủ Tướng mới bổ nhiệm Zine Al Abidina Ben Ali thay vì lý do Bourguiba quá già. Ông mất năm 2000 Người Tunisien luôn kính trọng và thương nhớ, nhưng có cái hay họ không xây lăng tẩm để thờ lạy tôn vinh như vị Thánh.



đ nguy cơ do điện từ

● Phan Hưng Nhơn

Máy điện tính, máy truyền hình, đèn halogen, lò vi-ba, điện thoại di động... vô tình con người sinh hoạt giữa một rối rít sóng điện từ (ondes électro-magnétiques) ngày càng dày đặc... lại thêm sự phát triển mau lẹ của kỹ thuật vô tuyến, từ máy điện thoại di động đến máy WIFI, tầm ảnh hưởng của các sóng điện từ càng gia tăng. Điện từ lan tràn khắp nơi, xâm nhập cả vào trong não bộ loài người. Ngày nay thực tế đã chứng minh rằng sử dụng lâu dài các loại này quả thật có hại trầm trọng cho sức khỏe con người.

Ngày nay máy điện thoại di động là một dụng cụ cần thiết cho nhiều người, do sự tiện dụng và lợi ích. Nhưng hiện nay trên khắp thế giới đã có nhiều tranh luận về những nguy cơ do máy đem đến, sau đó có những báo cáo về nhiều tình trạng lâm bệnh ngặt nghèo của một số người đã sử dụng máy lâu từ chục năm nay.

Khắp thế giới đã có hơn 2 tỷ người sử dụng máy điện thoại di động. Riêng tại hai nước Pháp và Đức, tại mỗi nước cũng trên 50 triệu người dùng loại máy này. Nay đã có bằng chứng rằng sự sử dụng dài hạn có nguy cơ đến sức khỏe con người. Câu hỏi đặt ra là cần hiểu rõ nguy cơ đó trầm trọng như thế nào ?

Máy điện thoại di động

Thông thường thì các làn sóng điện từ không mạnh lắm nên không xâm nhập vào cơ thể. Nhưng



đối với các làn sóng siêu tần (ondes à hyper-fréquences) thì lại là khác. Các làn sóng này thường được gọi là vi-ba (micro-ondes) thì lại có thể xuyên nhập vào cơ thể sinh vật để tương tác với các phần tử nước ở đây. Những phần tử này bị rối động, trở mình, cọ sát vào nhau mà tạo ra nhiệt. Chính tác dụng này được

áp dụng trong các lò vi-ba (four à micro-ondes) để nấu ăn. Máy điện thoại di động cũng sử dụng cơ chế

này để chuyển vận thông tin. Tuy rằng với những định phân yếu hơn, nhưng vì khi dùng máy người sử dụng thường áp máy vào sát tai nên các làn sóng điện từ xâm nhập dễ dàng vào óc não và làm hư hỏng chất ADN của các tế bào để tạo nên những bướu ung thư não bộ gọi là gliome một dạng ác tính nhất của ung thư não bộ.

Tuy rằng điện thoại di động chỉ mới được sử dụng khoảng từ mười năm nay nhưng khắp nơi trên thế giới đã có nhiều báo cáo về trường hợp nhiều người đã sử dụng lâu dài máy điện thoại di động đang thống khổ vì bị sưng phù thần kinh thính giác, diễn tuyến hay óc não, nên chính phủ nhiều nước đã phải lưu ý đến.

Tổ chức OMS cũng đã phải khởi đầu một cuộc nghiên cứu vĩ đại mang tên là Interphone tại 13 quốc gia có đông người nhất sử dụng loại máy điện thoại tùy thân này. Đến nay 7 nước trong những quốc gia này đã báo cáo phúc đáp: Kết quả đã làm cho giới khảo cứu cũng như giới y khoa phải lo ngại. Nhất là tại các quốc gia ở miền Bắc Bán Cầu như Thụy Điển, Đan Mạch, Na Uy, những nước mà có rất đông người sử dụng máy di động lâu từ hơn mười năm nay. Báo cáo của các nhà khảo cứu Thụy Điển Lennart Hardell và Kjell Hansson cho biết: „Sau quá 10 năm sử dụng máy điện thoại di động, nguy cơ bị ung thư não bộ tăng lên 2½ lần.

Sau một tổng hợp 1500 nghiên cứu quốc tế, cơ quan Bioinitiativ Working Report đã thông báo: „Điện từ máy di động làm hư hỏng chất ADN ở tế bào não bộ, giảm thiểu sự sản xuất mélatonine để tiết chế stress, nhiễu loạn hệ thống miễn nhiễm tạo hình thành những bướu ung thư ở não bộ và ở ngực, phát triển chứng bệnh Alzheimer v.v... Không chỉ là chỉ nguy cơ cho người lớn mà đối với các em thiếu nhi lại càng tai hại hơn. Hình thái xương sọ thiếu nhi lại mảnh khảnh hơn, hệ thống đề kháng cũng yếu hơn, óc não lại còn đang ở thời kỳ sinh trưởng”.

Nhà khảo cứu André Cicollela của cơ quan Ineris của Pháp cũng đã từng công bố rằng: „Một cuộc tiếp xúc dài hạn với các làn sóng điện từ với công suất kém hơn mức hiện hành sẽ gây thêm nguy cơ sưng phù thần kinh thính giác cho nên sự sử dụng dài hạn máy điện thoại di động có thể gây ung thư não bộ khoảng từ 20% đến 200%. Đây là một vấn đề quan trọng vì liên quan đến sức khỏe hàng triệu con người”.

Tại Pháp một thí nghiệm của đội nghiên cứu của Giáo sư Ledoigt của phòng thí nghiệm Ertac ở Clermont-Ferrand thực hiện cho biết những cây cà chua được đặt tiếp xúc với các làn sóng điện từ tương đương như của máy điện thoại di động đã biến thể thâm.

Tại Hoa Kỳ, Bác sĩ Ronald Herbermann thuộc Viện Đại Học Pittsburgh đã phải lên tiếng cảnh giác rằng dùng điện thoại di động có thể bị ung thư não bộ.

Trên báo *Journal of Occupational and Environmental Medicine* các nhà khảo cứu Thụy Điển có nói về sự phát hiện bướu ở não bộ của những người dùng điện thoại di động sau 10 năm. Trên báo *American*

Journal of Epidemiology, các nhà Bác học Do Thái có công bố rằng những ai sử dụng máy điện thoại di động trong quá 22 giờ một tháng, thì 50% có nguy cơ bị bướu ở tuyến mang tai (diễn tuyền).

Báo *Fertility and Sterility* số tháng 5/2007 loan tin những người nam sử dụng nhiều điện thoại di động sẽ bị giảm số lượng tinh trùng.

Tại Bỉ, một nhà sưu tầm thuộc Viện Đại Học Công Giáo Louvain cho biết một cuộc thí nghiệm bắt một số con chuột chịu thử ảnh hưởng các làn sóng điện từ của các máy điện thoại di động và hệ thống Wifi, thì khả năng đẻ chết của chúng tăng gấp đôi.

Tại Pháp, Giáo sư Dominique Belpomme cũng đã lên tiếng công nhận những nguy cơ về máy điện thoại di động là có thật và ông cũng nói nếu có nghiên cứu nào phủ nhận những nguy cơ của máy điện thoại di động thì nên hiểu đó là những khảo cứu được kỹ nghệ sản xuất máy di động bảo trợ.

Vừa rồi cũng tại Pháp với sự đồng thanh của 20 khoa học gia chuyên môn về ung thư, Bác sĩ David Servan-Schreiber cũng đã mạnh mẽ lên tiếng kêu gọi mọi người cần phải thận trọng với máy điện thoại di động.

Cùng thời gian này các cơ quan công quyền lo về sức khỏe của dân chúng nếu được chất vấn cũng chỉ trả lời dè dặt hàng hai để ai muốn hiểu thế nào thì hiểu: „Có nguy cơ nhẹ tùy theo lối sử dụng” nghĩa là có thể hiểu „*tin có thể có nguy hiểm cũng được mà cũng có thể tin không có nguy hiểm ... ai không chắc chắn thì đừng có dùng máy*”. Phải chăng vì khắp thế giới có hơn hai tỷ rưỡi người dùng máy di động nên họ nghĩ rằng một tin bất lợi về máy có thể kéo theo một hậu quả kinh tế lớn lao cho giới sản xuất ?!

Nói tóm lại những nguy cơ trong việc sử dụng điện thoại di động đã được các khảo cứu của các khoa học gia chứng minh là có thật. Vì chuyện dễ hiểu là những máy điện thoại di động phát ra những làn sóng điện từ cỡ 900 MHz hay cỡ 1800 MHz, các loại máy 3G thì làn sóng điện từ cỡ 200 MHz, đủ để gây ung thư thần kinh thích giác, ung thư diễn tuyền hay não bộ hoặc giảm thiểu số lượng tinh trùng.

Ngày nay không ai có thể phủ nhận sự tiện dụng cùng lợi ích của máy điện thoại di động trong đời sống hàng ngày của mình. Điều cần thiết là phải tối đa thận trọng trong lối sử dụng để cố gắng phòng ngừa những nguy cơ mà mình chắc chắn sẽ gặp nếu sử dụng không đúng cách.

Đây là những lời khuyến cáo của các khoa học gia về cách sử dụng máy điện thoại di động

- Máy đã mở sẵn, không nên để máy gần tim, bụng và bộ phận sinh dục. Đừng đeo máy ở nịt hay để trong túi áo quần đang mặc.

- Hạn chế không để những cuộc đàm thoại lâu quá 5 phút, nghĩa là chỉ dùng máy vào những trường hợp cần thiết.

- Không nên đàm thoại trong lúc đang di chuyển trên xe hơi, xe điện hầm (métro, trong xe đường sắt, trong thang máy, dưới hầm đậu xe (parking) hoặc những lúc mà sự tiếp nhận gặp khó khăn (vì vào

những lúc này máy phải chuyển vận tối đa để thiết lập liên lạc). Không nên điện thoại khi đang lái xe hơi vì lúc đó não bộ không tập trung, dễ gây tai nạn. Tại nhiều nước đã có luật cấm, ai vi phạm đều bị Cảnh sát Giao thông phạt nặng.

- Ở chỗ đông người hoặc đang đi chung xe công cộng, không nên dùng điện thoại di động vì điện từ máy phát ra cũng có thể phiền đến khách đồng hành hay người đứng gần. Nếu cần nên rời đi nơi khác vắng người. Và lại được xem là kém lịch sự khi ngồi chung trên xe công cộng mà cứ dài dòng lớn tiếng cười giỡn, hét to làm phiền những khách đồng hành ngồi cạnh đang ngại bị điếc tai hay biết lo ngại về nguy cơ điện từ.

- Khi điện thoại di động, đừng để máy áp sát vào tai mà nên để cách xa thân thể độ 1 mét bằng cách dùng các speaker phone hoặc các ống nghe gắn ở tai có nối dây với máy điện thoại, hoặc có thể dùng những KIT giữ máy ở xa mà 2 tay lại được rảnh.

- Ban đêm nên tắt máy, đừng để máy gần thân mình nhất là các phụ nữ đang mang thai.

- Nếu đang ở nhà mình thì nên dùng máy cố định thay vì máy di động.

- Trừ trường hợp quá cần thiết, ngoài ra không nên cho trẻ em dưới 12 tuổi dùng máy di động. Nghiên cứu cho biết não bộ trẻ em dưới 10 tuổi hấp thụ các làn sóng điện từ 60% nhiều hơn người lớn. Ngay cả những trẻ em 12 tuổi mà não bộ vẫn còn ở thời sinh trưởng.

- Khi sử dụng máy, nên điều hòa thay đổi tai nghe và đợi người đối thoại nhắc máy thì mình mới kê tai để nghe.

- Khi mang máy bên mình nên để mặt máy (face clavier) về phía thân mình và mặt anten về phía ngoài.

- Khi mua máy nên chọn máy nào có lưu lượng hấp thu đặc biệt DAS (Débit d'absorption spécifique) thấp nhất.

Vài điểm cần biết thêm về máy di động

- Vì các máy điện thoại di động không phát ra một số lượng sóng điện từ bằng nhau nên hiện nay các hãng sản xuất phải ghi rõ ở máy lượng DAS thông báo rõ công suất hấp thụ đặc biệt tối đa của các cơ, được tính bằng Watts/kg cơ. Ở Âu Châu trị số này được giới hạn ở mức 2W/kg thì ở Hoa Kỳ lại ở mức 1,6W/kg mà thôi. Hiện nay trên thế giới đã có lưu hành nhiều máy với bức xạ yếu nhất như máy Samsung G810 với DAS 0,197, máy LG, KF510 với DAS 0,242 hay máy HTC Touch Dual với DAS 0,34.

- Dùng lâu, máy có thể làm nóng lỗ tai vì khả năng gây nhiệt của máy nhất là khi cuộc đàm thoại kéo dài quá lâu... Nhiệt độ đó do từ dòng điện của các bộ pin và sự chuyển vận các mạch điện từ và cũng do năng lượng các từ trường điện từ thoát ra từ máy để nối liền với các cột trạm chuyển vận (antenne-relai). Nhiệt độ tăng 0,3° ở ngoài da và 0,1° ở não bộ.

- Các máy điện thoại di động làm nhiễu loạn các máy móc ngành y. Nhất là các máy để phụ thở hoặc các máy thẩm tích. Vì vậy máy điện thoại di động bị

cầm dùng ở các bệnh viện. Ngoài ra có chuyện được kể là có người ngồi xe lăn chạy điện bị té ngã vì vừa chạy xe vừa điện thoại, vì điện từ phát ra từ máy điện thoại đã làm hư hỏng hệ thống phanh hãm của xe lăn. Cũng nên biết cầm dùng máy điện thoại di động trên phi cơ suốt thời gian phi cơ đang bay để tránh trường hợp giao thoa điện từ của máy di động với hệ thống vô tuyến điện và điện tử của phi cơ.

- Câu hỏi thường được đặt ra là máy điện thoại di động có thể nổ được không, vì có vài trường hợp máy đã nổ, gây thương tích nhẹ vào năm 2004 và thương tích nặng phải cưa chân vào năm 2005. Sở dĩ có vụ nổ xảy ra là vì các đường sự đang làm việc gần một luồng điện cao tần (ligne à haute tension) lại thêm pin máy của họ lại không thích hợp đúng với pin hãng sản xuất máy.

- Tránh dùng máy điện thoại di động khi trời đang giông bão. Báo British Medical Journal có loan báo một nữ sinh Anh đã bị thương vì bị sét đánh khi cô đang dùng điện thoại di động tại một vườn hoa ở Luân Đôn trong cơn giông. Tai nạn tương tự cũng đã xảy ra cho một sinh viên Pháp tại vườn Tuileries.

Máy WIFI

Cũng như máy điện thoại di động, máy WIFI cũng phát ra những làn sóng điện từ siêu tần. Những sóng điện từ siêu tần của máy WIFI lại cỡ tần số 2,4 GHz, nghĩa là tương đương như tần số các lò vi-ba (four à micro-ondes) mà ngày trước cách nay khoảng 20 năm các nhà khảo cứu đã từng khuyến cáo người sử dụng nên cẩn thận về những nguy cơ do điện từ của lò và khuyến người sử dụng nên tránh xa ngay cửa lò để tránh bị điện từ làm hại đến sức khỏe mình. Máy WIFI phát trên những khoảng cách ngắn hơn và công suất yếu hơn điện thoại di động, nhưng khác với máy điện thoại di động mà làn sóng điện từ chỉ phát ra khi có người sử dụng máy, các làn sóng điện từ của máy WIFI lại được phát ra một cách liên tục không ngừng. Tuy nghiên cứu từng cho biết đứng gần cạnh máy WIFI một năm, con người nhận được một liều điện từ tương đương với một người sử dụng máy điện thoại di động trong 20 phút. Tuy vậy đầu sao cũng có ảnh hưởng đến sức khỏe của người. Chính cơ quan Âu Châu Bảo Vệ Môi Trường đòi hỏi tại các nước trực thuộc cần có thêm nhiều biện pháp can thiệp trong việc sử dụng máy WIFI vì điện từ của WIFI làm hư hỏng chất ADN của tế bào cơ thể. Tại những cơ sở có sử dụng máy WIFI đã có một số người lâm bệnh đau đầu, đau bụng, khó ngủ v.v...

Ở Đức và ở Áo, chính phủ đã có lệnh khuyến cáo không được sử dụng WIFI ở các trường học.

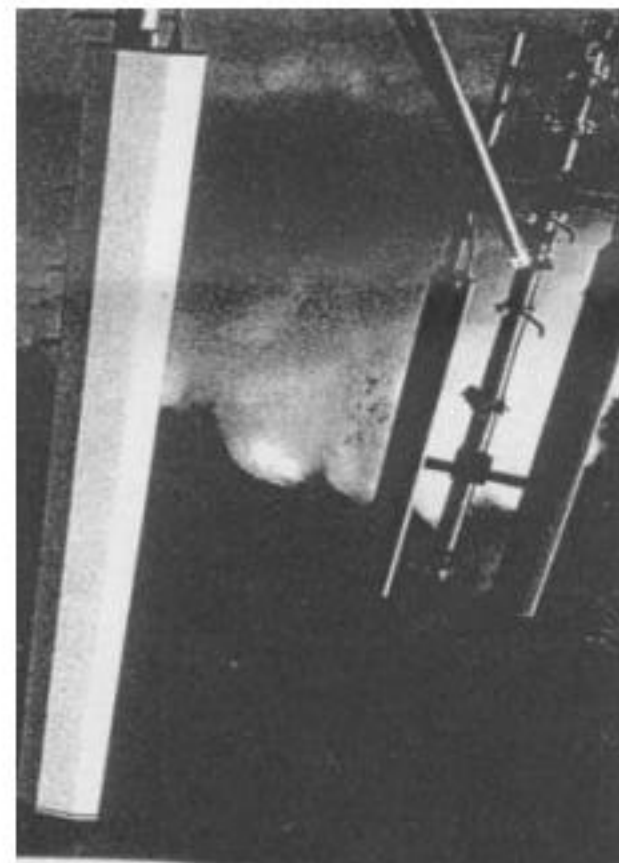
Tại Paris (Pháp quốc), tiếp theo nhiều khiếu nại về sức khỏe của đa số nhân viên, Ban Quản Trị Thư Viện Quốc Gia Pháp cũng đã dẹp bỏ tất cả máy WIFI hiện dùng và chỉ dùng Internet qua các hệ thống hữu tuyến. Tòa Đô Chính Paris cũng đã ra lệnh tháo gỡ các máy WIFI tại các Thư Viện thành phố hay cơ sở công cộng.

Được biết rằng công suất một tín hiệu WIFI kém hơn của máy điện thoại di động 20 lần (30mW),

nhưng điện từ của WIFI vẫn có ít nhiều nguy cơ cho sức khỏe người sử dụng nên các khảo cứu đã khuyến cáo người sử dụng WIFI nên tắt ngay máy WIFI khi hết dùng, hoặc về những liên lạc Internet, nên sử dụng đường dây cable, chẳng những đã mau lẹ mà lại an toàn hơn.

Các Cột-Trạm Tiếp Vận (Antennes-Relais)

Trong khi giới chế tạo nói rằng chưa có bằng chứng khoa học chứng minh rằng điện từ các cột-trạm chuyển vận có hại cho sức khỏe của người vì theo họ các bức xạ do cột-trạm tiếp vận tỏa ra còn kém các bức xạ các an-ten của vô tuyến điện hay truyền hình. Nhưng các nhà khoa học lại nói rằng điện từ ở các anten-relai của Handy thường từ 300MHz đến 300GHz nghĩa là cũng có thể gây nguy cơ cho sức khỏe con người như máy điện thoại di động.



Bằng chứng là tại Tây Ban Nha, Pháp, Đức cũng có nhiều báo cáo của dân cư ở những nơi gần cột-trạm tiếp vận này thường bị chứng bạch huyết, hay bướu ở hệ thống thần kinh.

Tại Đức, một phụ nữ làm việc tại một văn phòng hãng nọ ở Neukirchen (Bayern), cách khoảng chưa tới 10 mét có một Handy mast (anten-relai). Sau ngày đầu đã thấy hay nhức đầu, đầu óc không tập trung, đêm về nhà khó ngủ. Cuối cùng thì lâm bệnh Parkinson. Ông Hans Ressaou ở Homburg cho biết, vào cuối năm 2006, người ta thiết đặt một Handy-mast cạnh nhà ông thì từ đó ông bị chứng khó ngủ, áp huyết bất thường, đau gân cốt và thần kinh.

Bác sĩ Gerd Oberfeld, Giám đốc Y tế ở Salzburg cũng xác nhận rằng dân cư cách 200 mét xung quanh các cột-trạm tiếp vận Handy rất dễ bị ung thư.

Ở Âu Châu hiện nay chưa thấy qui định nào về khoản phải thiết đặt cột-trạm tiếp vận phải xa cách nhà dân chúng bao xa mà chỉ có những qui định về giới hạn công suất 41 volts/m cho tần số 900 MHz, 58 volts/m cho tần số 1800 MHz và 61 volts/m cho tần số 2100 MHz. Thật sự những qui định này cũng chỉ để ý tới các tác dụng nhiệt thôi. Nhưng các nhà khoa học lại yêu cầu tiêu chuẩn giới hạn 0,6 volt/m cho tất cả các tần số.

Tại các thành phố những cột-trạm tiếp vận thường được thiết đặt trên nóc các nhà cao tầng, các chung cư lớn, đặt các dân chúng lân cận trong tầm một từ trường thường trực không gián đoạn. Rồi những dân cư thấy đau đầu choáng váng, khó ngủ, bị ung thư.

Điểm đáng được suy nghĩ là tại Pháp vào năm 2002 các cơ quan công quyền về y tế hay sức khỏe từng tuyên bố rằng các cột-trạm tiếp vận không có

phương hại gì đến sức khỏe nhưng đồng thời họ lại khuyến cáo làm thế nào để các nhà thương, nhà trẻ, trường học đầu đã ở xa các cần-trạm tiếp vận cả 100 mét, khỏi nằm trong phạm vi của từ trường điện từ của cần-trạm tiếp vận. Như thế đã có sự gián tiếp xác nhận rằng các cần-trạm tiếp vận Handy cũng có thể tạo nhiều nguy cơ cho sức khỏe con người.

Hiện nay người ta chỉ khuyên những ai có nhà ở gần cần-trạm tiếp vận (Handy-mast) nên yêu cầu các cơ quan chuyên môn đến đo từ trường ở nơi đó để biết rõ tiêu chuẩn 41 volts/m có đạt được không để sau đó nếu cần có thể khiếu nại với cơ quan công quyền.

Các đường dây tối cao điện thế (THT)



Ngay từ năm 1980, về đường dây tối cao điện thế (lignes à très haute tension), nhiều cuộc nghiên cứu khoa học đã cho biết có nhiều rủi ro nguy hiểm cho những dân cư có nhà cửa dọc theo gần các đường dây điện tối cao điện thế như bạch huyết hoặc ung thư

não bộ.

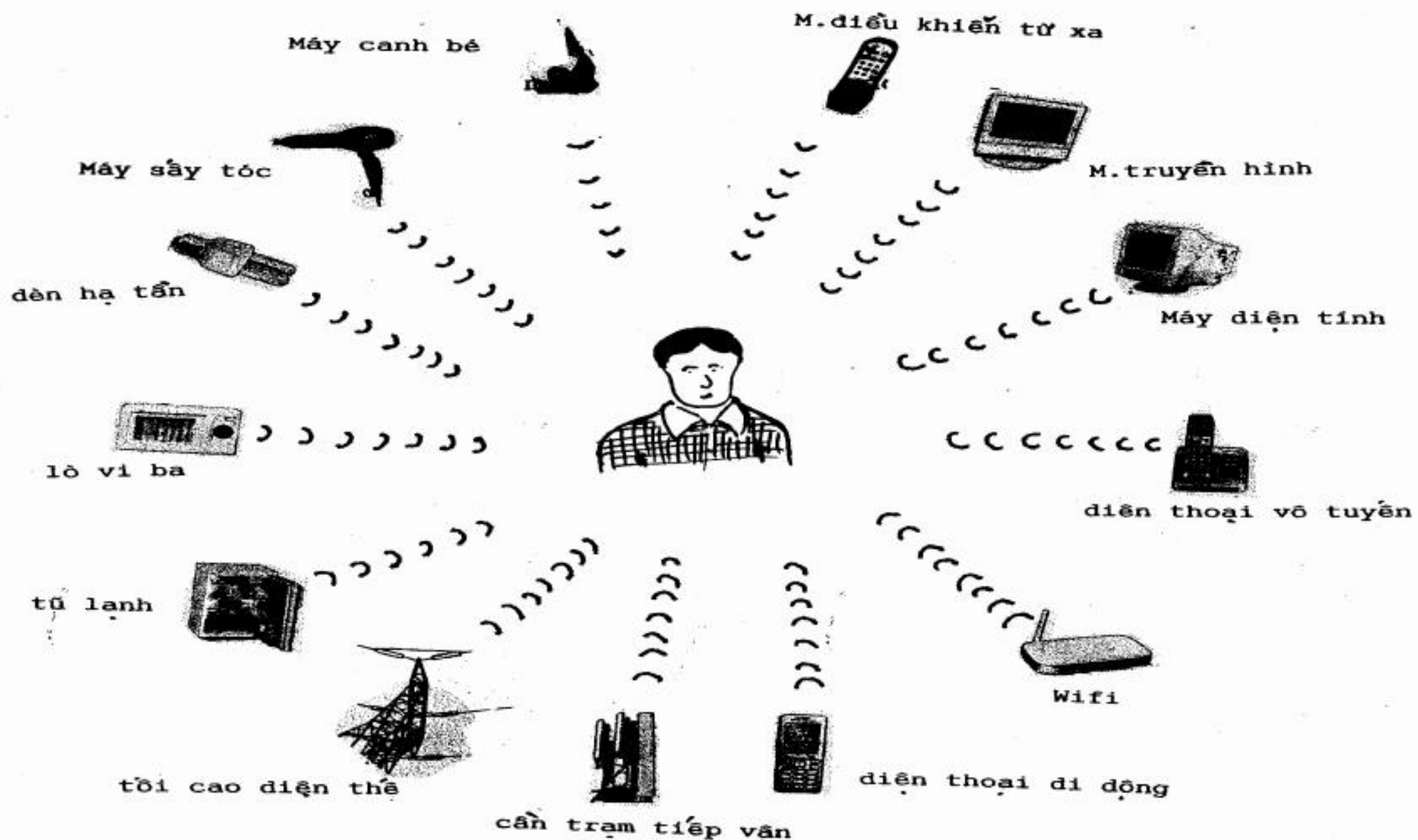
vùng có từ trường như thế lại quá nhiều (ở Âu Châu 50Hz, ở Bắc Mỹ 60Hz).

Năm 2005, nghiên cứu của Bác sĩ Gerald Draper báo động rằng có sự gia tăng 69% nguy cơ cho các người lớn và nhất là trẻ em ở những vùng 200 m gần đường dây điện tối cao điện thế (quá tiêu chuẩn 0,4 microtesla).

Năm 2006, một cuộc khảo sát 170.000 nhân viên sở điện EDF khi tiêu chuẩn vượt quá 0,4 microtesla thì nguy cơ ung thư thần kinh não bộ tăng 6, 8 lần. Nghiên cứu của Giáo sư Sobel năm 1995 và những cuộc nghiên cứu của các nhà khoa học Thụy Điển (năm 2003) đối với những người bị nhiễm từ trường, thì nguy cơ bị bệnh Alzheimer tăng lên gấp 3.

Hiện nay Quốc Hội Âu Châu đã khuyến cáo tiêu chuẩn giới hạn 0,25 microtesla. Khoảng cách an toàn được khuyến cáo là 300 m đối với đường dây tối cao điện thế (THT)... 100 m đối với đường dây cao điện thế (HT) và 30 m với đường dây điện thế trung bình (MT).

Máy điện thoại di động, WIFI, lò vi-ba... do sự tiện dụng và lợi ích rất cần thiết cho con người. Nên biết điều hòa sử dụng, còn như bữa bãi lạm dụng, không khỏi gặp những nguy cơ do các làn sóng siêu tần xâm nhập vào cơ thể gây ra lắm bệnh ngặt nghèo. Sống trong nước văn minh, càng ngày càng nhiều máy móc giúp cho con người có được đời sống thoải mái, nhưng bù lại con người càng ngày càng bị bao phủ

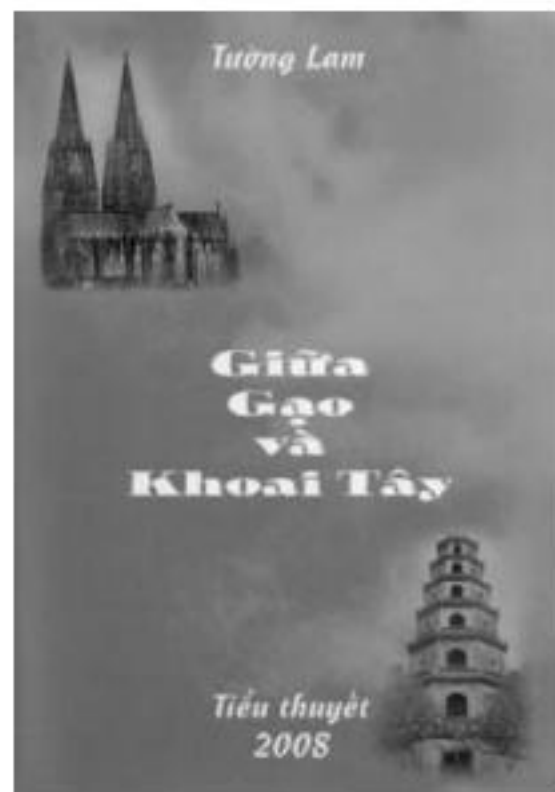


Nhưng từ năm 2001, Trung Tâm Quốc Tế Nghiên Cứu Ung Thư đã cho biết rằng các từ trường với tần số tối thấp là một trong những môi trường ung thư cho loài người nhất là các trẻ em. Hiện nay những

bởi từ trường điện từ dày đặc có hại cho sức khỏe. Các nhà khoa học đã phải mạnh dạn lên tiếng khẩn cấp khuyến cáo. Thiết nghĩ cũng nên biết để phòng ngừa. ■

Giữa gạo và khoai tây của Tường Lam

• Đan Hà



Đây là cuốn tiểu thuyết thứ hai của Tường Lam. *"Tiểu thuyết là một thể văn xuôi miêu tả nhân vật, sự kiện và mọi hiện tượng trong xã hội, thường là truyện đặt ra"*. Theo định nghĩa của các cuốn Tự điển Hán-Việt. Như thế cuốn truyện này đều có đầy đủ các yếu tố trên, duy có điều là tác giả muốn trình bày theo một chiều hướng khác.

Có một số nhà văn viết tiểu thuyết với nội dung một nửa sự thật, một nửa hư cấu, nhờ vậy mà hấp dẫn người đọc. Nhưng với truyện của Tường Lam, từ đầu đến cuối đều tả chân và hiện thực. Lỗi viết này có thể không đáp ứng thị hiếu của một số người. Bởi vì tâm lý chung ai cũng muốn truyện có những tình tiết hấp dẫn, có một chút phiêu lưu, một chút mâu thuẫn, khó hiểu để đánh lừa những người hay suy tư và tưởng tượng. Vì vậy mà lỗi tiểu thuyết tả chân khi đọc trang đầu, có thể phỏng đoán được trang hai. Nhưng nếu đọc tiếp thì sẽ nhận ra đây là một cuốn sách có thể đem lại lợi ích cho cộng đồng người Việt đang sinh sống tại đây, và có thể rút tía được ít nhiều kinh nghiệm cho cuộc sống hàng ngày như vấn đề hôn nhân hay hội nhập vào xã hội mới. Theo chiều hướng hội nhập nhưng vẫn còn gìn giữ những nét văn hóa cội nguồn, điều này rất cần thiết đối với kẻ ly hương, nhất là cho các thế hệ trẻ - những người đang sống giữa hai nền văn hóa và tôn giáo khác biệt; vẫn có thể điều hòa đời sống lứa đôi, kiến tạo hạnh phúc gia đình để góp phần xây dựng xã hội. Tháo gỡ được những dị biệt, để đi đến sự hài hòa bằng hiểu biết và cảm thông.

Khi chúng ta đến sinh sống nơi xứ người, việc quan trọng trước tiên là hội nhập vào xã hội nơi mình định cư. Với cuộc sống mới này, thế hệ tương lai có thể sẽ gặp những trường hợp hôn nhân dị chủng, dị giáo mà tinh thần kỳ thị vẫn luôn ám ảnh các dân tộc vốn đã có một lịch sử khủng hoảng, bị chèn ép. Nếu không hiểu biết để yêu thương, trân trọng lẫn nhau, không chuẩn bị tinh thần trước, thì rất dễ đưa đến tan vỡ. Trong tinh thần đó tác giả đã khai triển những yếu tố sau đây:

- Thứ nhất, với tựa đề sách: *"Giữa Gạo và Khoai Tây"* có thể khiến cho độc giả nghĩ rằng đây là một cuốn sách phân tích về kinh tế, hay bàn về phương pháp dinh dưỡng. Nhưng nội dung thì hoàn toàn trái ngược. Nghĩa là vẫn giữ tiêu chuẩn tiểu thuyết, miêu tả: *"nhân vật, sự kiện và mọi hiện tượng trong xã hội..."*. Thế nên tựa đề có thể là một ẩn dụ để so sánh giữa hai nền văn hóa Đông-Tây một cách rõ ràng, hiện thực vấn đề. (người

Việt chúng ta thì món ăn chính là gạo, người Đức thì món ăn chính là khoai tây).

- Thứ hai, có lẽ nhờ vào tấm lòng của tác giả quan tâm đến đời sống tinh thần, tâm tình của giới trẻ mà lâu nay họ bị lạc lỏng trong không khí gia đình với những phụ huynh vốn có quan niệm cứng nhắc về phong tục, tập quán mà có nhiều điều không phù hợp với đời sống hiện tại. Do đó, thế hệ phụ huynh và thế hệ con em có hai quan niệm, hai thế giới về nhân sinh quan khác nhau. Vấn đề này đã xảy ra rất lâu trong nền văn hóa Việt, vì quan niệm cổ hủ của người xưa. Ví dụ như câu tục ngữ: *"Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi"*. Nhưng họ đâu chịu khó để tìm hiểu tâm trạng, phản ứng của một em bé khi bị đánh đòn? Cho nên giữa cha mẹ và con cái muôn đời vẫn xa cách, thế hệ đi trước muốn dừng lại, còn thế hệ thứ hai thì vẫn tiến bước để theo kịp văn minh của nhân loại. Trong khi trên thực tế đời sống của con người phải cùng nhau khởi hành để đi về phía trước. Mà tương lai thì có nhiều điều khác biệt với quá khứ và hiện tại, không hoàn toàn phù hợp với quy định của một lễ thói, với những ai không muốn tham dự vào cuộc hành trình.

- Thứ ba, là nhân duyên đưa đến sự hội nhập. Không phải tất cả những người đến tỵ nạn tại nước Đức, một sớm một chiều gặp được cuộc sống hài hòa đối với người bản xứ, nếu không gặp những điều may mắn nào. Cũng như mấy ai được suông sẻ trong việc xây dựng hôn nhân với người bản xứ mà không cảm thấy một cái gì đó không thể diễn tả được, nhưng nó luôn hiện diện trong tâm thức của hai người, như một bức tường vô hình ngăn cản.

Có thể tác giả đã sinh sống tại nước này từ rất lâu, đã gặp nhiều chuyện của nhiều người, nên bây giờ tác giả diễn tả lại một cách trung thực, rất sâu sắc.

Như đoạn tiêu biểu của hai người con gái Việt Nam đều cùng một hoàn cảnh, một lứa tuổi và trình độ không khác nhau mấy. Thủy Tiên vốn là con của một Sĩ quan thuộc chế độ miền Nam, nhưng khi đến xứ người thì phải chịu cảnh cô thân, nên cô đành chấp nhận học một cái nghề bình thường đi làm để trước hết nuôi thân. Còn Thu Mai thì may mắn hơn có mẹ bên cạnh, nên cô đã có nhiều cơ hội học lên Đại học. Cũng như cuộc hôn nhân của Thu Mai may mắn nên đã lập gia đình với một người đồ đạt, có cuộc sống hạnh phúc.

Trong tình tương lân mẹ của cô Thu Mai cũng đã che chở, đùm bọc cho Thủy Tiên như con mình vậy. Tuy Thủy Tiên không được may mắn học lên cao, nhưng cô không mặc cảm nên vẫn có một cuộc sống đàng hoàng, một nghề nghiệp vững chắc, nhờ vậy được nhiều người quý trọng.

Chuyện tình của Thủy Tiên cũng ba chìm bảy nổi. Chẳng những không có cơ hội học lên cao, mà còn gặp nhiều điều ngang trái. Nhưng nàng biết an phận thủ thường, thỏa mãn với những gì mình đang có. Nên không cảm thấy thất vọng khi vấp ngã, đau buồn trước chia ly. Thoạt đầu, Thủy Tiên gặp Tân- một du học sinh người Việt, cô ngỡ tưởng người cùng chủng tộc và ít nhất cũng có một trình độ khả dĩ để xây dựng gia đình, nên Thủy Tiên chọn Tân để gá nghĩa. Không ngờ chàng đã không chịu khó học hành, còn sống cuộc đời bê tha, nên tuy đã có với nhau một đứa con nhưng cuối cùng phải đành chia tay. Từ ấy Thủy Tiên sống với bé An là nguồn an ủi duy nhất của đời nàng. Do đó mà khi quen biết với Andreas, Thủy Tiên rất mặc cảm. Muốn chạy

trốn tất cả, vì đã một lần vấp ngã nên luôn có cảm tưởng chuyện đời không bao giờ bằng phẳng như thế. Trong khi đó Andreas học Y khoa tại Hamburg, khi ra trường được làm việc tại đây và kết hôn với Sophie nhưng sau năm năm chung sống hai người cũng ly dị. Cùng chung một hoàn cảnh, nên Andreas không phân biệt giai cấp; cũng như mặc cảm của Thủy Tiên là chất men quyến rũ, khiến cho Andreas theo đuổi đến tận cùng.

Cơ hội tạo nên sự cảm thông: Thủy Tiên nhận được thư mẹ nhắc nhở đến ngày giỗ Ba. Thế là Thủy Tiên chuẩn bị làm mâm cơm để cúng Ba, đồng thời mời những người bạn làm chung sở đến dùng bữa cơm thân mật. Không ngờ đây cũng là cơ hội để giới thiệu nền văn hóa Việt Nam đến với các bạn người Đức. Chẳng những tạo nên sự ngạc nhiên, mà còn khiến cho những người trong "nhóm" lại tiếp tục tìm hiểu thêm văn hóa Việt Nam khi có cơ hội. Và hình như cũng thêm một nhân duyên khác, khi Thủy Tiên nhận thư mẹ cho biết ngày đám cưới của em mình. Thủy Tiên sắp xếp nghỉ một tháng về Việt Nam trước là để dự đám cưới của em, sau để thăm mẹ già và các em. Cùng thời điểm ấy, Andreas cũng có chương trình đi tham dự Đại Hội Y Giới tại Thái Lan. Sau khi xong việc chàng lấy máy bay qua Việt Nam, nhân dịp ngoạn cảnh và ghé thăm Thủy Tiên. Dịp này Andreas có cơ hội tiếp xúc với "nguồn gốc" của Thủy Tiên, sau khi nhờ nàng làm hướng đạo để tìm hiểu thêm quê hương nếp sống của người Việt. Thủy Tiên muốn chọn một thành phố tiêu biểu, có những nét đặc thù để giới thiệu cho Andreas đó là thành phố Huế. Một địa danh chẳng những phong cảnh đẹp, mà còn mang nét văn hóa cung đình, một kiến trúc cổ kính tạo sức hấp dẫn cho du khách.

Cuối cùng hai vấn đề quan trọng hơn hết là việc đề cập đến hôn nhân dị chủng và dị giáo. Hai vấn đề này hết sức tế nhị, nhưng cũng đã tạo nên không biết bao nhiêu điều phiền toái cho cuộc sống lứa đôi!

Quan niệm về hôn nhân dị chủng: Sự kỳ thị chủng tộc, có lẽ dân tộc nào cũng có. Nhưng đối với người Đức chắc chắn mãnh liệt hơn. Tác giả đã tiếp xúc với mọi tầng lớp, nên đã diễn tả tinh thần ấy một cách trung thực của sự việc. Như trường hợp ông Mueller, bố của Andreas bạn của Thủy Tiên. Khi biết con mình có bạn gái khác chủng tộc, thì ông đã không có cảm tình rồi, còn bày tỏ thái độ một cách lộ liễu nữa:

- *Bố có nghe mẹ nói lại bữa cơm con mời bố mẹ sẽ có cô bạn của con. Hôm qua bố không biết cô ấy là bạn, hay vợ sắp cưới của con, nên bố không biết đối xử như thế nào cho đúng lễ chứ không phải bố lạnh nhạt (giọng nói của ông có vẻ mỉa mai và gay gắt).*

- *Nếu cô bạn con là vợ tương lai của con thì bố đối xử như thế nào với cô ấy?*

Ông Mueller nổi trận lôi đình, không còn dè nén được nữa, nhìn thẳng vào mặt Andreas và trả lời:

- *Từ đời cha ông ta cho đến nay chưa có một người ngoại quốc nào lọt vào trong gia đình, bất luận đến từ nước nào, thì làm sao bố vui vẻ chấp nhận một cô dâu ngoại quốc, lại đến từ Á Đông, từ màu da, màu tóc... cho đến tôn giáo, phong tục, tập quán, tiếng nói tất cả đều xa lạ! Tương lai có thể mang lại những đứa cháu có hai dòng máu, không giống ai cả! Bố rất kính trọng sự lựa chọn và quyết định của con, nhưng bố cũng xin con kính trọng sự từ khước của bố.* (Trích trang 218-219)

Cuộc hôn nhân giữa Andreas và Thủy Tiên có đem đến hạnh phúc hay không? Nếu có thì bằng cách nào để hóa giải những xung khắc giữa hai thế hệ, mà quan niệm về chủng tộc là một vấn đề vô cùng khó đi đến sự cảm thông để hòa đồng. Muốn biết rõ vấn đề, xin độc giả hãy theo dõi phần cuối truyện mới hiểu ý nghĩa của "quê hương, cội nguồn và dân tộc".

Tiếp theo một vấn đề nan giải khác, đó là hôn nhân dị giáo. Như những thao thức của Thủy Tiên:

- *Chúng mình lớn lên với hai tôn giáo khác biệt, mang theo nền văn hóa dị biệt. Tiên nghĩ chúng mình không nên tranh chấp và áp đặt con phải theo ý của mình khi chúng còn bé. Nếu cho con chịu phép Thánh Tẩy như truyền thống gia đình Andreas, thì Tiên đâu có biết giáo luật Tin Lành như thế nào để dẫn dắt con. Nếu cho con quy y theo Phật Giáo thì quá xa lạ đối với gia đình Andreas, mà ở đây cũng không có môi trường để con có phương tiện tìm hiểu giáo lý Phật Giáo.* (Trích trang 331)

- *Sao con không tổ chức cho cháu chịu phép Thánh Tẩy cùng một lần, như thế có tiện hơn không?*

- *Chúng con chờ cháu khôn lớn sẽ tổ chức cho cháu, tuy nhiên tương lai chúng con sẽ cho cháu theo học lớp giáo lý tại trường và tham gia các sinh hoạt của giáo xứ St. Markus cạnh nhà để cháu có thể tìm hiểu thêm giáo lý. Chúng con nghĩ niềm tin không thể áp đặt mà phải tìm hiểu đúng đắn mới xác tín để giúp cháu giữ đúng giáo luật.*

Ông bà Mueller im lặng lắng nghe, có vẻ không hào hứng lắm nhưng tôn trọng sự quyết định của Andreas. (Trích trang 334).

Quan niệm về tôn giáo được tác giả nhận thức một cách sâu sắc và chính xác. Tuy nhiên chắc chắn sẽ không làm vừa lòng một số người của các tôn giáo. Vì ai cũng cho rằng tôn giáo của mình là nhất, xác tín của mình là đúng, trong khi chưa hiểu gì nhiều về tôn giáo khác. Vì thế mà quan niệm của Thủy Tiên rằng: "*không nên tranh chấp và áp đặt con phải theo ý của mình khi chúng còn bé*" là nhận định sáng suốt, là tư tưởng tiến bộ, ý kiến tuyệt vời để dẫn dắt con trẻ qua khỏi mê lầm. Đó cũng là phương tiện để cùng nhau làm cuộc hành trình tìm đến Chân, Thiện, Mỹ.

*

Với tư cách là một độc giả, chúng tôi có vài cảm nhận về tác phẩm: "Giữa Gạo và Khoai Tây" như một chia sẻ với độc giả, đồng thời xin hân hạnh giới thiệu tác giả đã ghi lại những thao thức, những trăn trở về việc hội nhập cũng như tháo gỡ những xung đột giữa hai nền văn hóa và tôn giáo khác nhau, với ước mong tìm kiếm cho cuộc đời có được những tháng ngày an vui hạnh phúc...

Muốn mua tác phẩm: "**Giữa Gạo và Khoai Tây**" xin liên lạc với:

Cuvillier Verlag Göttingen
Nonnenstieg 8, 37075 Göttingen
ISBN 978-3-86727-626-9

Hay đặt mua tại các tiệm sách Đức với tựa sách và ISBN như trên.



Tin Phật sự

• Lễ Hoàn Nguyên, Lễ Vu Lan 2552 và An vị Phật tại Bảo Quang Ni Tự - Hamburg (16 và 17.08.2008):

Chỉ trong vòng 3 tháng sau khi có giấy phép của chính quyền sở tại, Phật tử Hamburg và từ các nơi khác tại Đức cũng như từ Na Uy đã dồn hết nỗ lực chỉnh trang, tu bổ để biến xưởng sửa chữa tàu tại Billbrookdeich ở Hamburg trở thành một tự viện với chánh điện hoành tráng có tôn tượng đức Bốn sư bằng đồng đen uy nghiêm; với những Ni phòng và phòng sinh hoạt cho khoảng 100 người.



Dù công tác kiến tạo chưa hoàn chỉnh, nhưng Chùa Bảo Quang vẫn tổ chức lễ hoàn nguyên, an vị Phật và lễ Vu Lan Báo Hiếu 2552 vào ngày 16 và 17.08.2008.

Khoảng 400 Phật tử và một số ít người Đức đến tham dự.

Thành phần chư tôn đức có HT.Thích Minh Tâm, Chủ tịch Ban Điều Hành Giáo Hội PGVNTN Âu Châu, Viện Chủ Chùa Khánh Anh (Paris, Pháp); HT.Thích Tánh Thiệt, Viện Chủ Chùa Thiện Minh (Lyon, Pháp); HT.Thích Minh Tuyền, đến từ Nhật; HT.Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác (Hannover, Đức); HT.Thích Trí Minh, Phương Trượng Chùa Khuông Việt (Oslo, Na Uy, đến vào sáng ngày 17.08.08); TT.Thích Tịnh Quang (Chùa Khuông Việt, Paris, Pháp); TT.Thích Quảng Đạo, Thụy Điển; TT.Thích Thiện Sơn, trụ trì Chùa Phước Huệ, Frankfurt, Đức; TT.Thích Đồng Văn; trụ trì chùa Tâm Giác, München, Đức; ĐĐ.Thích Hạnh Tấn, trụ trì Chùa Viên Giác; ĐĐ.Thích Hạnh Giới và chư Tăng Ni chùa Viên Giác; Ni sư Thích Nữ Như Viên, trụ trì NPĐ Tam Bảo, Reutlingen, Đức; Ni sư Thích Nữ Diệu Phước và Ni chúng chùa Linh Thấu, Berlin, Đức; Ni sư Thích Nữ



Diệu Trâm, Pháp và rất nhiều chư tôn đức khác đến từ các quốc gia Châu Âu và VN.

Phía quan khách người Đức, người ta nhận thấy Ni sư Carola (PG Tây Tạng), ông Markus Schreiber, Bezirksamtsleiter của Hamburg-Mitte; ông Ronald Knaack, Kiến trúc sư; ông Michael von den Hoet- một Phật tử của Phật giáo Tây Tạng thường giúp Chùa trong những lúc khó khăn...

Mở đầu buổi lễ là màn múa lân thỉnh sư. Các chư tôn đức Tăng Ni được cung nghinh giữa hai hàng Phật tử chấp tay cung kính niệm Phật.

Tiếp đến là màn cắt băng khánh thành do chư HT.Minh Tâm, Như Điển, Tánh Thiệt, Minh Tuyền, ông Schreiber, ông KTS Knaack và Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, trụ trì Bảo Quang Ni Tự.

Sau đó là lễ hoàn nguyên với phút từ bi quán thật trang nghiêm, niệm hương bạch Phật cầu gia bị, sai tịnh và an vị tôn tượng đức Bốn sư.



Trong phần diễn văn khai mạc, Sư Bà trụ trì TN Diệu Tâm trình bày hết sức chân thành... "*Ngôi tự viện Bảo Quang được thành tựu như ngày hôm nay là sự đóng góp liên tục từ nhiều năm qua của*

hàng ngàn Phật tử và đồng hương tại Đức cũng như của nhiều quốc gia khác trên 4 châu Âu, Á, Mỹ, Úc, công cũng như của, vật chất cũng như tinh thần; cộng thêm vào đó là sự hỗ trợ và nguyện cầu của chư tôn đức Tăng Ni và sự gia bị của mười phương chư Phật..."

Tiếp theo ông Schreiber, đại diện chính quyền sở tại, đã bày tỏ lòng hân hoan khi trong địa phương của ông có được một ngôi chùa trang nghiêm không những để cho Phật tử Việt Nam đến lễ bái và tu học mà người dân bản xứ cũng có cơ hội đến tìm hiểu giáo lý Phật giáo.

HT. Thích Minh Tâm cũng ta thán công đức vô lượng của Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm và Phật tử mọi nơi đã phát Bồ Đề tâm chung vai góp sức xây dựng được một ngôi tự viện khang trang như ngày hôm nay...



Tiếp theo là Sư Bà Bảo Quang đã tặng những món quà tượng trưng cho những ân nhân Việt-Đức đã giúp cho Chùa trong thời gian xây dựng và ngược lại, Sư Bà

cũng nhận được rất nhiều tặng phẩm có giá trị của chư tôn đức khắp Âu Châu.

Buổi chiều có lễ vớt vong trên sông; thuyết pháp. Buổi tối là văn nghệ mừng lễ hoàn nguyện.

Buổi sáng hôm sau là lễ Vu Lan, tuyên đọc Thông Diệp Vu Lan của HT.Thích Quảng Độ, lễ bông hồng cài áo, huấn từ của chư tôn đức.

Buổi chiều sau thời thuyết pháp là lễ đăng đàn chẩn tế và lễ hoàn mãn.

(PV)

• Đại lễ Vu Lan 2008 tại chùa Linh Thứu Berlin:

Ngày chủ nhật 10.08.2008 tức ngày 10 tháng 07 năm Mậu Tý là ngày giỗ đối với bà con Phật tử ở Berlin?

Đó là ngày những người con Phật rủ nhau đi trải hội Vu Lan Báo Hiếu tại chùa Linh Thứu.

Đặc biệt năm nay chùa có tổ chức Đại lễ trai đàn chẩn tế cầu siêu bạt độ, cầu nguyện chư hương linh cửu huyền thất tổ của quý vị đã quá vãng thờ tại chùa. Đồng thời cũng cầu nguyện cho chư hương linh chết vì thiên tai lũ lụt, chết trên sông biển và những oan hồn uổng tử nương vào trai đàn chẩn tế thoát khỏi chốn mê đồ vãng sanh về miền tịnh cảnh. Các Chư Tăng Ni và các Phật tử cùng đi Nhiều đàn ngũ phương thật trang nghiêm, với sự hiện diện của một vị Chủ Sám và 6 vị trong ban Kinh Sư.



Ngoài ra chùa Linh Thứu còn làm lễ khánh thành cho chiếc cổng Tam Quan đúc bằng đá cẩm thạch cao 6 mét, chạm trổ các mô hình Phật pháp thật tinh vi và tráng lệ. Bức tường rào

bao quanh chùa cao 2 mét 60 cũng bằng đá cẩm thạch, được chạm trổ với các mô hình về cuộc đời đức Phật từ lúc Đản sanh đến khi nhập Niết Bàn. Hai vị Hòa Thượng Thích Quảng Bình và Thích Như Điển đã cắt băng khánh thành, cùng sự hiện diện của hơn 40 chư Tăng Ni đến từ các nơi trên thế giới. Số người tham dự khoảng trên 600.

Mọi hình ảnh về buổi lễ xin mời vào trang web của chùa : www.linhthuu.de

(Thiện Giới)

• Lễ An Vị Phật và Vu Lan 2008 tại chùa Liên Trì – Leipzig:

Chùa Liên Trì tại Leipzig đã tổ chức Lễ Vu Lan cho các bà con Phật tử tại địa phương và các vùng phụ cận vào ngày chủ nhật 31.08.2008. Buổi lễ được cử hành trong chánh điện của ngôi nhà lắp ráp trên mảnh đất sắp thành hình ngôi chùa mới. Chủ lễ là Hòa Thượng Thích Quảng Bình với sự hiện diện của hơn 20 Tăng Ni đến từ các nơi trên thế giới và khoảng hơn 250 người Đức-Việt tham dự.



Chùa đã mua một văn phòng lắp ráp sẵn rộng 86 m² giá 15.000€, cộng thêm tiền vận chuyển tháo dỡ, lắp gần khoảng 10 ngàn. Các Phật tử vùng Leipzig đã tích

cực hăng hái làm việc tận lực trong vòng 10 ngày cho kịp buổi lễ An Vị Phật tại chánh điện rộng 60 m² trong ngày lễ Vu Lan. Đến đầu tháng 10 năm nay, chùa sẽ sinh hoạt tại địa chỉ mới Braunstr. 65 - 04358 Leipzig.

(Thiện Giới)

• Triển Lãm Xá Lợi Phật tại Leipzig:

Đây là lần thứ hai thành phố Leipzig được phước duyên Cung nghinh, trưng bày Xá Lợi Phật và các vị Thánh Tăng. Cuộc triển lãm nằm trong dự án xây dựng tượng Phật Di Lạc tại Thánh địa Kusinagar - Ấn Độ, sau khi triển lãm vòng quanh thế giới sẽ được mang về đặt trong tâm Đại Tượng này.

Buổi triển lãm được tổ chức tại Residenz-Hotel, một khách sạn vào hạng lớn ở trung tâm thành phố Leipzig sát ngay Nhà Ga Chính từ ngày 12.09 đến 14.09.2008.

Tổ chức về hành chánh là Phật tử Thiện Hiền Đào Quang Vinh lo toàn bộ trong các vấn đề giao dịch, tìm phòng ốc và tài chánh chi phí, với sự hỗ trợ cố vấn của giáo sư Nguyễn Khắc Tiến Tùng, người đã tổ chức triển lãm Xá Lợi Phật lần thứ nhất tại Leipzig năm 2004.

Phụ trách về tôn giáo là Sư Cô Tâm Viên, Sư Cô Tuệ Viên chùa Liên Trì, Sư Cô Tuệ Trí chùa Linh Thứu, cùng sự hỗ trợ của Đại Đức Thích Từ Nhơn chùa Phổ Đà - Berlin, Sư Devananda, Sư Dhammananda (Tích Lan).

Trong 3 ngày các Phật tử đến chiêm bái được chư tôn đức Tăng Ni chúc phúc đặt Xá Lợi lên đỉnh đầu. Ngoài ra trong buổi lễ khai mạc có sự hiện diện của thầy Huyền Diệu ở Nepal, giáo sư Lim người Mã Lai chuyên về phong thủy hàng đầu trên thế giới, theo môn phái Mật Tông.



Ngày chủ nhật 14.09.2008 khách thập phương từ Ba Lan, Tiệp, Hung Gia Lợi kéo nhau đến chiêm bái Xá Lợi khá đông. Thầy Thanh Phúc chùa Thiên

Ân cùng một số Phật tử từ Cộng hòa Séc cũng đến tham dự.

Ánh hào quang an lành của Xá Lợi tỏa sáng trên miền Đông nước Đức.

(Thiện Giới)

• **Khóa Tu Bát Quan Trai tại Chi hội PTVNTN Frankfurt, ngày 13-14.09.08:**

Theo chương trình sinh hoạt, tu học của chùa Viên Giác, mấy tháng vừa qua không có các khóa Tu BQT, để dành thời gian cho nhiều Phật sự quan trọng như: Đại Giới Đàn Pháp Chuyên, Khóa Tu học Phật pháp Âu Châu kỳ thứ 20, Đại lễ Vu Lan Báo Hiếu PL 2552, Lễ đặt viên đá đầu tiên xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu và Tu Học Viên Giác, sẽ thành hình trên khu đất bên cạnh chùa Viên Giác cũng như Lễ bàn giao chức vụ Trụ trì giữa ĐĐ Thích Hạnh Tấn và ĐĐ Thích Hạnh Giới.

Đến hai ngày Thứ bảy 13 và Chủ Nhật 14.09.08 vừa qua, Khóa Tu BQT tại Chi hội PTVNTN Frankfurt đã mở đầu cao điểm các khóa Tu BQT trong thời gian cuối năm nay.



Khóa Tu được sự chủ trì của HT Phương Trượng cùng với sự hiện diện giảng huấn và hướng dẫn của ĐĐ tân Trụ trì chùa Viên Giác, ĐĐ Thích Nguyên Hiền, đến từ

VN, ĐĐ Thích Hạnh Sa và Sư chú Đồng Hòa. Ngoài ra, còn có sự tháp tùng của ĐH Thị Chơn, Hội Trưởng Hội PTVNTN tại CHLB Đức.

Sau phần truyền và thọ BQT Giới như thường lệ là nghi thức Ăn Quá Đường thật trang nghiêm. Trong thời Pháp vào lúc 14 giờ, HT Phương Trượng đã thuyết giảng về Kinh Vô Lượng Thọ, theo Bản dịch sang Việt ngữ trong quyển Ba Kinh Tịnh Độ của Cố TT Thích Thiện Thông. HT đã nhắc đến nhiều mẫu chuyện để sách tấn Phật Tử, Đệ Tử của mình hành trì Pháp Môn Tu Tịnh Độ.

Chiều ngày thứ bảy, đúng vào ngày 14 Âm Lịch, từ 16 giờ, quý Đại Đức đã chủ trì và hướng dẫn đạo tràng trì tụng Hồng Danh Sám Hối Công Đức Kinh thật trang nghiêm.

Từ lúc 20 giờ, trong khi tại Chánh Điện có buổi Pháp đàm thì nơi tầng phòng, HT Phương Trượng và ĐĐ Hạnh Giới đã chủ trì một phiên họp với Đại diện của Hội Phật Tử và các Chi Hội để bàn thảo một số vấn đề về các sinh hoạt Phật sự tại chùa Viên Giác, về hiện tình Giáo Hội PGVNTN và Bản Tuyên Bố Chung của các Giáo Hội PGVNTN Hải Ngoại: Canada, Úc Đại Lợi, Tân Tây Lan, Âu Châu và Cộng Đồng Phật Giáo VN tại Hoa Kỳ (Đã phổ biến rộng rãi và có đăng trên Website chùa VG: www.viengiac.de, Báo Viên Giác cũng như trên các Website chùa Khánh Anh: www.khanhanh.fr; Tu Viện Quảng Đức: www.quangduc.com v.v...).

Sau thời công phu sáng, trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm và dùng điểm tâm, vào lúc 9 giờ, ĐĐ Nguyên Hiền đã thuyết giảng Đề tài "Pháp Duyên Khởi" và cũng qui về Pháp Môn Tu Tịnh Độ với Tín, Nguyện và Hành.

Đặc biệt, với chức vụ và trọng trách tân trụ trì chùa Viên Giác, ĐĐ Hạnh Giới đã gần gũi thăm hỏi Phật Tử và muốn tìm hiểu những ưu khuyết điểm hiện nay để làm sao cho việc tu học và Phật sự được tốt đẹp hơn.

Nhân dịp khóa Tu này, chùa Viên Giác cũng có phổ biến kế hoạch "tích thiếu thành đa", vận động Phật Tử "Nuôi heo" để đóng góp vào công trình xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu và Tu Học Viên Giác. Những con heo bằng nhựa, màu sắc thật xinh xắn đầu tiên đã được trao đến Phật Tử cũng như các Chi Hội. Nếu mỗi ĐH Phật Tử và đồng hương phát tâm, hưởng ứng nhận nuôi một con heo như vậy và mỗi ngày dành dùm 50 Cent bỏ vào nuôi heo thì "góp gió thành bão", tổng số tịnh tài sẽ rất lớn và đóng góp thiết thực vào công đức xây dựng cơ sở tu học nói trên cho Tăng Ni và Phật tử chúng ta.

Tiếp theo nghi thức xả giới là Khóa lễ Phật cầu an như thường lệ, dùng cơm thân mật và Khóa Tu BQT đã hoàn mãn. (Nhật Trọng)

• **Khóa Tu Bát Quan Trai tại Tu Viện Viên Đức, ngày 20-21.09.08:**

Hai ngày Thứ bảy 20 và Chủ Nhật 21.09.08, tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg có một khóa Tu Bát Quan Trai thật an lạc, dưới sự chủ trì của HT Phương Trượng chùa Viên Giác.



Hiện diện trong khóa tu còn có: Ni Sư Như Viên, quý ĐĐ Thích Hạnh Sa, Thích Hạnh Giới, Thích Hạnh Định, Thích Hạnh Thúc, Thích Hạnh Giả, Thích Hạnh Tâm và Thích Hạnh Nhơn.

Về Giáo lý, HT Phương Trượng cũng thuyết giảng và khuyến tấn Phật Tử, Đệ Tử chuyên trì Pháp Môn Tu Tịnh Độ.

Buổi tối ngày thứ bảy, quý Thầy Hạnh Giới, Hạnh Định, Hạnh Thúc và Hạnh Tâm đã chủ trì Khóa lễ Hoa Đăng Sám Hối thật trang nghiêm. Mỗi Phật tử với một ngọn nến trên tay, đạo tràng đã hòa trong ánh sáng lung linh, huyền diệu, mọi người đều cảm nhận một niềm thanh tịnh.

Trên 50 Giới tử đã tham dự khóa Tu BQT. Đặc biệt, nhân khóa tu này, thể theo thỉnh nguyện, vào buổi sáng ngày Chủ Nhật 21.09.08, HT Phương

Trượng đã thuận cho khoảng 50 Phật tử được Qui Y Tam Bảo vì có những ĐH đã đi chùa, phụng trì Tam Bảo từ lâu, nhưng đến nay mới quyết tâm thọ Giới và quý Vị đã được HT đặt cho Pháp Danh đứng đầu với chữ "Thiện...".

HT Phương Trượng và quý Chư Tôn Đức còn lưu lại Tu Viện Viên Đức một tuần để hướng dẫn các lớp Giáo lý cho người Đức tại địa phương.

Với sự hỗ trợ của hai Chi hội PTVNTN Bodensee và Friedrichshafen, Khóa Tu BQT đã thành công viên mãn.

(Nhật Trọng)

• Huân Tu Tịnh Độ, Tết Trung Thu và Khóa Lễ Vu Lan tại Chi hội PTVNTN Karlsruhe, ngày 20 và 21.09.08:

Vào hai ngày Thứ bảy 20 và Chủ Nhật 21.09.08, tại Chi hội PTVNTN Karlsruhe cũng có khóa Huân Tu Tịnh Độ, kết hợp tổ chức Tết Trung Thu cho các cháu Thiếu Nhi và khóa lễ Vu Lan với nghi thức Bông Hồng cài áo.

Sư Cô Thích Nữ Như Quang, Phó trụ trì chùa Phổ Hiền, Strasbourg, Pháp quốc, đã chủ trì, hướng dẫn chương trình Huân Tu Tịnh Độ cũng như các khóa lễ. Ngoài việc trì tụng Kinh A Di Đà và Kinh hành niệm Phật thật trang nghiêm, Sư Cô đã thuyết giảng đề tài "Đường lối tu Tịnh Độ" theo tài liệu của HT Thích Trí Thủ, nhắc đến Tư lương Tịnh Độ, chủ yếu vẫn là Tín, Nguyện, Hạnh và không ngoài mục đích sách tấn Phật tử chuyên trì tu tập để thoát ly sanh tử, luân hồi.

Chương trình Tết Trung Thu do anh Viễn và cô Yến phụ trách thật nhiệt tình, thật tươi vui. Đã có trên 300 cháu Thiếu Nhi và Phụ huynh tham dự. Đặc biệt, đêm nay, thời tiết rất tốt, các cháu được hướng dẫn rước đèn từ trong Chánh điện ra ngoài sân. Hình ảnh những chiếc đèn nhiều màu sắc lung linh trong tiếng nhạc lời ca quen thuộc: "Tết Trung Thu em rước đèn đi chơi..." đã tạo cho mọi người niềm vui và ghi vào tâm tư các cháu một kỷ niệm trong sáng khó quên.

Trở về với việc chủ yếu là tu học. Theo chương trình, buổi sáng ngày Chủ Nhật bắt đầu với thời khóa trì tụng Thần chú Thủ Lăng Nghiêm, dùng điểm tâm, tiếp theo là khóa lễ Vu Lan.

Hai ngày tu học, kết hợp với nhiều tiết mục đã đem đến cho Phật tử cũng như Đồng hương rất nhiều an vui, lợi lạc.

• Lễ Phật định kỳ tại Chi hội PTVNTN Mannheim & VPC, ngày 21.09.08:

Cũng như sinh hoạt của hầu hết các CH PTVNTN tại CHLB Đức, hằng tháng Chi hội Mannheim đều có Lễ Phật cầu an định kỳ, được tổ chức vào ngày Chủ Nhật. Ngoài trừ những khóa Tu BQT, Huân Tu Tịnh Độ hoặc Tết Nguyên Đán, những buổi lễ Phật cầu an nói trên đều do Phật tử trong Chi hội làm chủ lễ cũng như Duy na, Duyệt chúng.

Sau lễ Phật chúng tôi dùng cơm chay thân mật. Những bữa cơm này, các Phật tử trong Chi hội luân phiên nấu và do sự tự nguyện, quý Cô Bác, quý đạo

hữu đã không lấy lại chi phí. Hơn nữa, mọi người đã hoan hỷ mua một phiếu ăn là 3€.

Ngoài ra, hằng năm, mỗi gia đình còn phát tâm đóng góp một số tịnh tài từ 15-25 Euro tạm gọi là "niên liễm". Đây cũng là một trong những phương cách gây quỹ cho Chi Hội.

Về bông, trái cây cúng Phật trong các Khóa tu cũng như trong các ngày lễ cầu an định kỳ cũng có một "Ban Hương Đăng" tự nguyện mua hoa quả cúng dường. Ban này có riêng một quỹ nhỏ và Phật tử trong Chi Hội có thể tùy hỷ góp phần công đức. Nhờ vậy mà Chi hội không phải vận động, phân công cũng như đỡ phần chi phí trong các khóa tu hay các ngày lễ Phật cầu an hằng tháng.

Sau khi lễ Phật và dùng cơm, chúng tôi cũng có một phiên họp để phổ biến các tin tức, các Phật sự để bàn thảo, rút ưu khuyết điểm về các khóa tu hay trong việc sinh hoạt; bàn về việc tổ chức các khóa tu, các Phật sự sắp đến. Nếu có thì giờ, chúng tôi Pháp đàm, trình bày, thảo luận về kinh nghiệm hay sự tu học của mình hoặc những đoạn Kinh, Chú, những lời hay, ý đẹp mà bản thân mình đã học hỏi được.

Nhân ngày lễ Phật hôm nay, Chi hội cũng đã phổ biến và vận động kế hoạch "nuôi heo" để đóng góp vào công trình xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu và Tu Học Viên Giác. Gần 20 cái ống Heo đã được từng gia đình hoặc cá nhân nhận về để bỏ vào những đồng tiền tiết kiệm công đức.

(Nhật Trọng)

• Hạnh phúc từ tâm

(Ghi nhanh về đại lễ Vu Lan tại Chùa Viên Giác Hannover - Đức quốc 22 - 23.08.08)



Theo chương trình, phái đoàn chúng tôi từ Saarland gặp nhau tại Eschberg lúc 2 giờ 30 sáng ngày 22 tháng 8 năm 2008 để cùng chuyển xe Bus về Hannover dự đại Lễ Vu Lan tại chùa Viên Giác. Khi đến nơi thì bà con Phật tử vùng Saar có mặt đầy đủ, mưa từ cảnh lá lá chả rơi xuống vai mọi người đứng lúp xúp trong cái lạnh nửa đêm. Chờ vài phút sau thì xe đón người từ Saarlouis lên tới, chất hành lý lên xe xong mọi người tìm chỗ ngồi, chào hỏi tươi

cười và bác tài người Đức vui vẻ giới thiệu tên mình và chúc mọi người hưởng được chuyến hành hương thanh tịnh vui tươi. Mọi người hưởng ứng bằng một tràng pháo tay nhộn nhịp. Xe thẳng hướng Hannover trong màn đêm và mọi người chìm dần vào giấc ngủ chập chờn.

Trên xe có những khuôn mặt quen thuộc như chị Hưng, anh Tâm, Quỳnh Hoa... Anh chị Hai Cường là người tổ chức mượn xe, ở trong BCH Chi Hội Phật tử VNTN, cũng là người trong ban trai soạn từ bao năm nay. Lần này chị Hai Cường mang mấy thùng bánh lọt và bánh bò nướng về chùa để cúng dường; ngoài ra còn có anh chị năm Tấn, anh Khánh, anh chị Tư, anh Chung, anh Ngọc và nhiều gia đình khác đến từ Trier Saarburg nữa.

Xe tới Hannover, dừng bánh trước sân chùa khi trời vừa hừng sáng. Thời tiết đã bắt đầu sang Thu lành lạnh trong cơn mưa ẩm ướt dai dẳng, mọi người mang hành lý xuống xe chuẩn bị về Hotel nhận phòng của mình.

Tôi lờn tợn bước vào sân chùa nhìn quanh quất, chợt thấy gian hàng phát hành sách ngay cửa chính với hàng chữ: „Phát hành sách gây quỹ xây Viện Nghiên cứu và tu học Phật Giáo,, nhân dịp kỷ niệm 30 năm thành lập Chùa Viên Giác và xuất bản báo Viên Giác với Cuốn sách „Những cây bút nữ,, và cuốn „Kỷ yếu 20 Năm Khóa Tu học Phật Học Phật Pháp Âu Châu,, trình bày đẹp thanh nhã được bày bán với giá 10€ mỗi cuốn. Gặp lại chị Phù Vân hai chúng tôi hớn hờ tay bắt mặt mừng. Tôi chợt nhớ vào tháng 3 năm 2008 vừa qua nhân chuyến tham dự Đêm Dạ Vũ Mừng Xuân gây quỹ xây dựng Tượng đài TNVN tại Hamburg, anh chị đã tiếp đón phái đoàn Saarland thật chu đáo tại tư gia. Kỷ niệm xưa chợt ùa về trong tình đồng hương khi gặp lại nhà văn Hoa Lan đến từ Berlin; chúng tôi ôm nhau mừng rỡ. Chị Phù Vân nắm lấy tay tôi kéo đi giới thiệu với các chị Hoàng Thị Doãn, Trần Thị Hương Cau, Trần Thị Nhật Hưng; riêng chị Hồng Nhiên thì tôi đã quen biết từ lâu. Đây là lần đầu tiên tôi may mắn được hội ngộ với các cây bút nữ tại Đức Quốc mặc dù nghe tên các vị ấy từ lâu như chị Hoàng Thị Doãn đến từ München, mà tiếng tốt về chị tôi đã nghe qua từ lâu qua các sinh hoạt từ thiện, xã hội, văn hóa trong Hội NVTN Cao Niên München, Đức quốc. Nhà văn Trần Thị Hương Cau đến từ Celle vóc người nhỏ nhắn nụ cười thật tươi, trong khi chị Trần Thị Nhật Hưng cùng phu quân từ Thụy Sĩ sang Hannover dự lễ Vu Lan và buổi Ra Mắt Sách „Những Cây Bút Nữ,, là những cây bút quen thuộc của báo Viên Giác. Rất tiếc dịp này tôi chưa có duyên gặp gỡ hai chị Huỳnh Ngọc Nga đến từ Ý và Thi Thi Hồng Ngọc ở Đức.

Vào một giờ trưa thứ bảy là buổi Ra Mắt Sách của những vị nữ lưu. Tuyển tập Những Cây Bút Nữ được rất nhiều Phật tử ủng hộ. Được biết trong dịp lễ Vu Lan này, số sách được phát hành gần 200 cuốn. Âu cũng là niềm khích lệ cho người cầm bút. Chị Hoàng Thị Doãn đã thay mặt quý chị em phát biểu những lời chân thành „.... Thay mặt cho tất cả các chị em của „Những cây bút nữ,, xin tri ân sự chấp thuận và yểm

trợ của Hòa Thượng Phương Trưởng Chùa Viên Giác trong việc ấn hành sách, xin cảm ơn sáng kiến và sự chăm sóc tận tình của anh chủ bút Phù Vân, xin cảm ơn thầy Hạnh Bốn đã dày công trình bày trang trí cho quyển sách, xin cảm ơn anh Lương Hiền Sanh đã ngồi gõ từng chữ cho những bài viết của chúng con. Nhờ tất cả mà chúng con có một kỷ niệm đẹp để đời, có được cơ hội làm quen với những cây bút nữ khác, dù chỉ gặp nhau trong một thời gian ngắn ngủi nhưng đã để lại cho nhau nhiều duyên lưu bịn rịn khi chia tay. Kỷ niệm đẹp này là chiếc gối ôm êm ái của tuổi già, là cái bóng nắng quanh quẩn soi rọi quanh con, là cơn gió nhẹ làm tỏa ngát hương thơm những khóm hoa bên lề đường con đi... Vì vậy con nguyện sẽ nâng niu gìn giữ để làm hành trang cho cuộc đời về chiều của mình trên lối đi và lối về. Một lần nữa chúng con xin cảm ơn tất cả...".

Sáng chủ nhật, trong không khí trang nghiêm, những viên đá đầu tiên xây dựng Trung Tâm Nghiên cứu và tu học Viên Giác đã được đặt dưới sự tham dự của quý Thầy. Anh kiến trúc sư Trần Phong Lưu đã trình bày về dự án quy mô trước chư tôn đức và Phật tử. Đây là một công trình lớn lao cho Phật tử Đức quốc mà người lèo lái như Hòa Thượng Viên Giác đã nuôi dưỡng từ bấy lâu nay.

Sau đó trên chánh điện cử hành đại lễ Vu Lan báo hiếu và lễ Bông hồng cài áo. Tiếp đến là lễ bàn giao nhiệm vụ trụ trì thật cảm động giữa thầy Hạnh Tấn và Thầy Hạnh Giới dưới sự chứng minh của Sư Phụ HT Phương Trưởng Viên Giác và quý chư tôn đức khác từ khắp nơi về tham dự.

Chúng tôi kính chúc Thầy Hạnh Tấn tìm được niềm an tịnh để tu tịnh nơi đất Phật và kính chúc thầy Hạnh Giới, Trụ trì mới của Viên Giác nhiều nghị lực để lèo lái con thuyền Phật Sự của sư huynh giao lại.

Xe bắt đầu chuyển bánh rời chùa Hannover khoảng 2 giờ trưa ngày chủ nhật. Ngày hầy còn sáng mặt trời ấm áp soi qua cửa kính xe, tôi nhớ lại chị Hoàng Thị Doãn nói khi mới gặp nhau trong cái lạnh se da: „Ồi đang lạnh quá được bạn Văn cho mượn chiếc áo len, nếu bây giờ ai hỏi tôi Hạnh Phúc là gì, tôi sẽ không ngần ngại nói, đang lạnh mà được bạn tặng cho chút ấm áp là hạnh phúc vô cùng !".

Cũng từ hai chữ Hạnh Phúc ấy chúng tôi nhón nhao phỏng vấn mọi người trên xe... Chỉ có câu trả lời của một thanh niên là đáng để cho mọi người suy gẫm "Hạnh phúc nào đến từ bên ngoài là hạnh phúc vay mượn, hạnh phúc nào xuất phát từ bên trong mới là hạnh phúc trường cửu lâu bền !".

Đúng như vậy, khi gặp chị Doãn và „Những cây bút nữ,, của báo Viên Giác tôi cũng đã nhủ thầm: „Nếu ai hỏi tôi Hạnh Phúc là gì, thì tôi sẽ không ngần ngại trả lời rằng: Phải đi qua bao chặng đường xa xôi đến đây gặp nhau, và khi chia tay mỗi người mỗi ngã vẫn nhớ về nhau đó mới là hạnh phúc thật sự và trường cửu trong tâm hồn của chúng ta!"...

● (Võ Thị Trúc Giang – Lúa 9)

Chương Trình Phật Sự 2009

• Tháng 01 năm 2009

Ngày 04.01.2009: (Chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

- 9.01.2009 HT Phương Trượng về lại Âu Châu

Ngày 10 và 11.01.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chùa PTTC Luzern. (HT PTrượng)

Ngày 17 và 18.01.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Chùa Viên Ý - Italy. (HT PTrượng)

- Lễ Thọ BQT Norddeich & Bremen (ĐĐ Hạnh Giới)

Ngày 18.01.2009: (Chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 24.01.2009: (Thứ bảy)

- Tết tại Nürnberg

• Ngày 25.01.2009 (Chủ nhật)

20:00 Sám Hối Tất Niên; Văn nghệ mừng Tết Kỷ Sửu và đón Giao Thừa vào 24:00.

• Ngày 26.01.2009 (Thứ hai) (Mồng Một Tết)

- 05:45 Tọa thiền và trì tụng Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm.

- Từ sáng đến tối suốt ngày Mồng Một tại chùa có lì-xì, phát lộc, xin xăm, lễ Phật v.v...

- 11:00 cúng Tổ và cúng chư Hương Linh quá vãng thờ tại chùa.

• Ngày 27.01.2009: (Thứ ba) (Mồng Hai Tết)

Chương trình giống như ngày Mồng Một.

• Ngày 28.01.2009: (Thứ tư) Mồng Ba Tết.

Từ 6 giờ sáng đến 17:00 chiều trì tụng Bộ Kinh Đại Thừa Diệu Pháp Liên Hoa để cầu nguyện cho thế giới hòa bình nhân sinh an lạc.

Ngày 31.01.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật))

- Tết tại Frankfurt

• Tháng 2 năm 2009

Ngày 1.02.2009: (Chủ nhật)

- Tết tại Mannheim

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Từ ngày 4.02 đến ngày 10.02.2009

mỗi tối vào lúc 20:00h tại chùa có tụng Kinh Dược Sư cầu an cho bá tánh và đốt 1.080 ngọn đèn trí tuệ.

Ngày 8.02.2009: (Chủ nhật)

Rằm Tháng Giêng tại chùa.

- Lễ cầu an và câu chuyện đầu năm.

- Lễ cúng Tổ, cúng chư hương linh quá vãng thờ tại chùa.

Ngày 9.02.2009 (Thứ hai) Rằm Tháng Giêng, chánh lễ

- Lễ Phật tại NPĐ Viên Giác, Tiệp Khắc.

Ngày 14.02.2009: (Thứ bảy)

- Tết tại Stuttgart

Ngày 15.02.2009: (Chủ nhật)

- Tết tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg

- Lễ Phật định kỳ tại Viên Giác.

Ngày 21.02.2009 (Thứ bảy)

- Lễ Phật & Huân Tu tại Rottweil

Ngày 22.02.2009 (Chủ nhật)

- Tết tại Künzelsau

Từ ngày 23 đến 27 tháng 2 năm 2009

Tuần lễ hướng dẫn cho các học sinh Đức tại Tu Viện Viên Đức - Ravensburg

Ngày 27- 28.02.2009

- Lễ Phật tại Chùa Tam Bảo, Na Uy (HT PTrượng)

Ngày 28.02. + 1.03.2009

- Lễ Thọ BQT tại Koblenz

• Tháng 3 năm 2009

Ngày 1.03.2009: (Chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 6 – 8.03.2009

- Lễ Phật tại Chùa Đôn Hậu, Na Uy (HT PTrượng + ĐĐ Hạnh Giới)

Ngày 14.03.2009 (Thứ bảy)

- Lễ Phật tại chùa Quảng Hương, Aarhus Đan Mạch (HT Phương Trượng)

Ngày 15.03.2009 (Chủ nhật)

- Chùa Vạn Hạnh tại Odensee, Đan Mạch (HT PTrượng)

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 14 - 15.03.2009 (Thứ bảy và Chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Mannheim

Ngày 21.-22.03.2009

- Lễ Thọ BQT tại Nürnberg (ĐĐ Hạnh Giới)

Ngày 21.03.2009

- Lễ Phật tại Copenhagen

Ngày 22.03.2009

- Lễ Phật tại Esbjerg, Đan Mạch

Từ ngày 24.03.2009 đến ngày 11.05.2009 HT Phương Trượng chùa Viên Giác sẽ hoằng pháp tại Hoa Kỳ các Phật sự trong thời gian này sẽ do ĐĐ Thích Hạnh Giới và chư Tăng Chùa Viên Giác đảm nhận.

Ngày 24.03.2009 đến 9.04.2009 Phật thất & Hành hương tại Đài Loan. Quý vị muốn gieo duyên tham dự khóa tu Niệm Phật với Phật Tử Đài Loan và chiêm bái các Tự Viện, đánh lễ Quý chư Tôn Đức thì liên lạc gọi điện thoại về Chùa để ghi danh. Tel. 0511/8796320 (sẽ có thông báo và chương trình riêng).

• Tháng 4 năm 2009

Ngày 4.-5.04.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)

Lễ Thọ BQT tại Stuttgart (HT Kiến Tánh)

Ngày 5.04.2009: (Chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác

Ngày 10 đến ngày 13.04.2009 Khóa Giáo Lý XII của

GDPTVN Đức Quốc tổ chức tại chùa Viên Giác.

Ngày 18 và 19.04.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Saarland (ĐĐ Hạnh Giới)

Ngày 19.04.2009: (Chủ nhật)

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 25 và 26.04.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)

- Lễ Thọ BQT tại Aschaffenburg

• Tháng 5 năm 2009

Ngày 1. 5. 2009: (Thứ năm - Lễ Lao Động)

- Du ngoạn với GDPT Tâm Minh

- Lễ Phật tại địa phương Odenwald.

Ngày 3.05.2009: (Chủ nhật)

- Lễ Phật Đàn tại Chùa Linh Thứu.

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

• Từ ngày 8 - 10.05.2009: (Thứ sáu đến Chủ nhật)

Lễ Phật Đàn tại chùa Viên Giác Hannover.

Ngày 09.05.2009: (Thứ bảy) Đúng ngày Rằm tháng 4

- Lễ Phật Đàn NPĐ Viên Giác/Tiệp.

Ngày 16 và 17.05.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)

- Lễ Phật Đàn tại Chùa Phổ Hiền (Pháp)

Ngày 17.05.2009: (Chủ nhật)

- Lễ Phật Đàn Chùa Bảo Quang

- Lễ Phật Đàn NPĐ Liên Trì/Leipzig.

- Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.

Ngày 21 đến 24.05.2009:

- Khóa Tu học Phật Pháp kỳ 14 của Hội Phật Tử tổ chức tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg. Tel. 0751/7695186
 Ngày 23.05.2009: (Thứ bảy)
 - Lễ Phật Đản chùa Tâm Giác.
 Từ 29.05. - 1.06.2009: Trại Liên Hoa GDPT và Thanh Thiếu Niên S.H. Phật Giáo tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg
 Ngày 31.05.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật Đản tại Tu viện Viên Đức.

• Tháng 6 năm 2009

Ngày 6.06.2009: (Thứ bảy)
 - Lễ Phật Đản Chùa Phật Huệ
 Ngày 7.06.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 8.06.2009: (Thứ hai)- tức 16 tháng 05
 - Đại Chúng Chùa Viên Giác vào Hạ kiết giới An Cư.
 Ngày 13.06.2009: (Thứ bảy)
 - Lễ Phật Đản NPĐ Tam Bảo
 Ngày 14.06.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật Đản NPĐ Viên Âm
 Ngày 20 và 21.06.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Lễ Thọ BQT tại Bad Kreuznach.
 Ngày 27.06.2009 (Thứ bảy) Họp Ban Chấp Hành Hội và các Chi Hội PTVNTN tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 28.06.2009 (chủ nhật) Họp Chi Bộ tại chùa Bảo Quang Hamburg.

• Tháng 7 năm 2009

Từ ngày 03 - 12.07.2009
 Khóa Tu Gieo Duyên cho các Phật Tử tại gia được tổ chức tại chùa Viên Giác. (Theo hình thức Huân Tu Tịnh Độ)
 Ngày 5.07.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 17 - 19.07.2009: (Thứ sáu - Chủ nhật)
 - Khóa Giáo lý tại Birmingham Anh Quốc.
 Ngày 19.07.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 20. đến 26.07.2009
 Khóa Tu Thiền do TT Thích Thông Triết, USA hướng dẫn tại Tu Viện Viên Đức.
 Ngày 28. đến 31.07.2009
 Ngài Dalai Lama đến Đức, tổ chức tại Frankfurt
 - Từ 25.07 đến 03.08.2009 Khóa Tu học Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 21

• Tháng 8 năm 2009

Ngày 2.08.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 15 và 16.08.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Lễ Thọ BQT tại Berlin
 Ngày 16.08.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 23.08.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Vu Lan tại chùa Bảo Quang Hamburg.
 Ngày 30.08.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Vu Lan tại chùa Linh Thấu Berlin.

• Tháng 9 năm 2009

Ngày 3.09.2009 (thứ năm) Rằm Tháng Bảy chánh lễ
 - Vu Lan tại NPĐ Viên Giác / Tiệp

• Ngày 4. đến 6.09.2009 (Thứ sáu đến Chủ nhật) Đại Lễ Vu Lan tại Chùa Viên Giác

Ngày 4.09.2008 chư Tăng Ni tự tứ
 Ngày 12.09.2009: (Thứ bảy)
 - Lễ Vu Lan tại chùa Tâm Giác.

Ngày 13.09.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Vu lan tại NPĐ Liên Trì / Leipzig.
 Ngày 19.09.2009: (Thứ bảy)
 - Lễ Vu Lan tại chùa Phật Huệ.
 Ngày 20.09.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Vu Lan tại NPĐ Viên Âm
 - Lễ Phật định kỳ tại chùa Viên Giác.
 Ngày 26.09.2009: (Thứ bảy)
 - Lễ Vu Lan tại NPĐ Tam Bảo.
 Ngày 27.09.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Vu Lan tại Tu Viện Viên Đức
 Từ ngày 28 tháng 9 đến 2 tháng 10 năm 2009
 Khóa học dành cho học sinh người Đức tại Tu Viện Viên Đức
 - Ravensburg

• Tháng 10 năm 2009

Ngày 2.10.2009: (Thứ sáu)
 - Lễ Phật tại Chemnitz
 Ngày 3.10.2009 Rằm tháng 8 (Thứ bảy)
 - Trung Thu tại NPĐ Viên Giác / Tiệp
 Ngày 4.10.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 10 và 11.10.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Lễ Thọ BQT tại Wiesbaden.
 Từ ngày 12. đến 18.10.2009 Khóa Huân tu Tịnh Độ tại Tu Viện Viên Đức, Ravensburg do Hòa Thượng Phương Trượng và ĐĐ Hạnh Giới hướng dẫn.
 Ngày 17 và 18.10.2009
 - Lễ Thọ BQT tại Karlsruher
 Ngày 18.10.2009
 - Lễ Phật định kỳ của Chi hội Bodensee tại Tu Viện Viên Đức
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 24 và 25.10.2009 DBU Kongress
 Ngày 31.10. và 1.11.2009
 - Lễ Thọ BQT tại Nürnberg

• Tháng 11 năm 2009

Kể từ 01.11 năm 2009 đến 01.02.2010 Hòa Thượng Phương Trượng chùa Viên Giác sẽ đi Ấn Độ và nhập thất tại Úc và các Phật sự còn lại trong năm sẽ do Đại Đức Thích Hạnh Giới và chư Tăng chùa Viên Giác đảm nhận.
 Ngày 1.11.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác.
 Ngày 7 và 8.11.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Lễ Thọ BQT tại
 Ngày 14 và 15.11.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Lễ Thọ BQT tại Frankfurt.
 Ngày 15.11.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác
 Ngày 21 và 22.11.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Huân Tu Tịnh Độ tại Saarland (TT Đồng Văn).
 Ngày 28 và 29.11.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Lễ Thọ BQT tại Wilhelmshaven.

• Tháng 12 năm 2009

Ngày 6.12.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật tại Münster
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác
 Ngày 12 và 13.12.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Lễ thọ BQT tại Reutlingen
 Ngày 19 và 20.12.2009: (Thứ bảy và Chủ nhật)
 - Lễ Thọ BQT tại Gelsenkirchen.
 Ngày 20.12.2009: (Chủ nhật)
 - Lễ Phật định kỳ tại Chùa Viên Giác
 Từ ngày 24 đến 31.12.2009
 - Khóa huân tu Tịnh Độ tại Chùa Viên Giác.-

Tin sinh hoạt cộng đồng

ĐỨC ĐẠT LAI LẠT MA THĂM CHÙA KHÁNH ANH (PHÁP) NGÀY 12.08.2008



Khoảng 1400 đến 1500 Phật tử và người Việt tại thủ đô Paris cũng như các thành phố ngoại ô đã vinh dự đón tiếp Đức Đạt Lai Lạt Ma chiều ngày 12.08.2008 tại Chùa Khánh Anh thuộc thành phố Evry, (Département Essonne) nằm về phía Nam Paris. Ngôi chùa thứ hai tại đây đang trong tình trạng xây cất chưa hoàn chỉnh, không thể đáp ứng nhu cầu của một số lượng lớn Phật tử, quan khách cũng như những người ngưỡng mộ Đức Đạt Lai Lạt Ma đến chiêm bái và nghe Ngài thuyết pháp trong dịp này.

...

Đúng 14 giờ, Ban tổ chức cũng như các vị lãnh đạo chùa rước Đức Đạt Lai Lạt Ma vào chánh điện giữa hai hàng danh dự, một bên các vị cao tăng, một bên khách mời. Vừa an vị trên bệ ngồi đặt trước bàn thờ Phật tổ, và sau lời chào đầu tiên, Ngài xác nhận, chuyến đến Pháp lần này không phải lý do chính trị mà hoàn toàn trong tinh thần tôn giáo.

Tiếp theo lời của Hòa Thượng trụ trì trưởng ban tổ chức, ông Jean Paul Huchon, chủ tịch hội đồng vùng Essonne chào mừng và hân hạnh được đón tiếp Đức Đạt Lai Lạt Ma ngày đầu tiên trong thời gian Ngài thăm nước Pháp. Tiếp đến Monseigneur Michel Dubos, Giám Mục địa phận Evry hân hoan đón tiếp và nhân danh toàn thể giáo dân Thiên Chúa Giáo thuộc giáo phận kính gửi lời chào mừng và chúc sức khỏe

lên Đức Đạt Lai Lạt Ma. Và cuối cùng, ông Manuel Valls, Dân biểu Thị trưởng lên chào mừng Ngài Đạt Lai Lạt Ma đến thăm chùa Khánh Anh và thành phố của ông. Trong dịp này ông nhấn mạnh, "nước Pháp hân hạnh đón tiếp Ngài ở đây để chứng tỏ rằng chúng tôi luôn luôn ủng hộ Ngài". Câu nói nhiệt tình của ông thị trưởng Evry xem như một phát biểu ngoại giao ngầm ý giải thích và vớt vát cho thái độ thiếu tế nhị của nguyên thủ quốc gia đối với một vị thánh sống đồng thời là lãnh tụ của một tôn giáo lớn của thế giới.

Phần quan trọng nhất của buổi lễ là chương trình thuyết pháp của Đức Đạt Lai Lạt Ma. Ngài nói chuyện rất bình dị, cởi mở và chân tình. Suốt trên hơn một giờ, huấn từ của Ngài chú trọng về tình cảm, sự liên hệ mật thiết giữa con người và vấn đề đối thoại với nhau nhiều hơn là một bài thuyết pháp đạo giáo trang nghiêm của kinh Phật. Một điểm đặc biệt, Ngài không nhắc đến sự liên hệ chính trị giữa Tây Tạng và Trung Cộng, không đề cập đến cuộc tranh đấu của dân Tây Tạng đang xuống đường mà Ngài chú trọng đến việc tạo cơ hội để thông cảm bằng những cuộc đối thoại trong sự hiểu biết và tôn trọng lẫn nhau hầu có thể tìm ra những giải pháp tốt đẹp.

Qua phần nói chuyện của Đức Đạt Lai Lạt Ma, với tâm lòng cởi mở, Ngài vui vẻ cho biết Ngài nói tiếng Anh không hoàn hảo lắm nhưng hy vọng những gì Ngài nói, tất cả mọi người sẽ hiểu được một cách dễ dàng. Có thể tóm lược vài điểm chính theo tinh thần nói chuyện của Ngài :

- Ngài kêu gọi một sự hợp tác giữa các tôn giáo
- Ngài kêu gọi đối thoại giữa những bất đồng chính kiến
- Ngài kêu gọi tất cả hãy đối xử với nhau bằng tình người
- Ngài kêu gọi cảm thông và tha thứ

Phần cuối buổi nói chuyện, Đức Đạt Lai Lạt Ma không quên đề cập đến nguồn gốc đạo Phật Tây Tạng. Ngài cho rằng Phật Giáo Tây Tạng ra đời sau các giáo phái Phật Giáo khác nhưng đa số người dân xuất thân từ chùa, thấm nhuần đạo lý trước khi hòa mình vào cuộc sống trần tục, và nhất là thuyết luân hồi được Phật giáo Tây Tạng xem trọng trong lý thuyết của nhà Phật.

Sau phần thuyết pháp của Đức Đạt Lai Lạt Ma, tám em bé lên dâng hoa cúng dường cho Ngài. Năm em đại diện cho Việt Nam và ba em đại diện cho Tây Tạng. Ngài cảm động ban phúc lành và choàng khăn trắng cho từng em một.

Đã hơn 4 giờ chiều, vì vấn đề sức khỏe, Đức Đạt Lai Lạt Ma không thể tiếp tục tụng kinh cùng toàn thể khách ở trong chánh điện, Ngài được hướng dẫn xuống lầu một dùng trà trước khi ra ngoài phòng lớn nói chuyện, ban phúc lành và chào tạm biệt Phật tử cũng như khách mời ở đây trước khi về lại Paris. Ra đến ngoài sân Ngài còn thăm hỏi, bắt tay và chúc lành cho tất cả mọi người trước khi vào bảo tháp vái Phật.

Trong dịp này Đức Đạt Lai Lạt Ma trả lời câu hỏi của một nhà báo liên quan đến việc Tổng thống Pháp

từ chối tiếp Ngài, Ngài đã vui vẻ trả lời một câu ngắn và gọn, "không quan trọng" !

Xin cảm ơn Đức Đạt Lai Lạt Ma trong lần thăm viếng thật thánh thiện, bình an và đầy tình người này. Sự hiện diện của Ngài đã chứng minh tinh thần hỷ xả, vị tha của đấng chân tu đồng thời mở đường cho một sự hiệp thông giữa con người với con người, giữa tôn giáo với tôn giáo cũng như giữa những người chưa có cơ hội để hiểu biết nhau.

(Trích bài tường thuật của ĐINH LÂM THANH)

CỜ BAY ! CỜ BAY "TRÊN THÀNH PHỐ YUKON" – CANADA



Nếu so với Sydney trong ngày Đại Hội Thanh Niên Thế Giới tháng 7/08 vừa qua ở Sydney, Úc Đại Lợi, thì trận chiến Cờ Vàng và Cờ Đỏ tại Yukon, cực Bắc Canada ngày 02.08.2008 nặng nề, gay gắt, khó khăn và phức tạp hơn nhiều.

Là một thành phố thủ phủ của Yukon, cực Tây Bắc Canada giáp ranh Alaska, Whitehorse có dân số tổng cộng khoảng 23 ngàn, trong số đó người Việt Nam tỵ nạn cộng sản định cư khoảng vài chục gia đình với tổng số dân chừng khoảng 100, trong số đó có cả vài chục đồng bào tỵ nạn cộng sản từ miền Bắc Việt Nam, không kể cán bộ cộng sản từ Hà Nội sang Yukon sống vì kết hôn với người Canada.

Những người tỵ nạn từ miền Nam hầu hết quen biết nhau thân tình như người trong gia đình sống an phận, hiền lành..., trong số này có gia đình anh Nguyễn Gia Hưng, một cựu sĩ quan Chiến Tranh Chính Trị QLVNCH, mà ngày nay anh em đặt cho cái tên để thương là ông xã trưởng VN ở Whitehorse.

Trong những ngày vừa qua, cộng đồng nhỏ bé Việt Nam ở đây bỗng như lên cơn sốt khi hay tin chính xác là cờ đỏ sao vàng của Việt Cộng (VC) sẽ chính thức xuất hiện trong "Lễ Hội Whitehorse Heritage Festival and Grand March" lần đầu tiên được tổ chức tại thành phố này.

Qua sự vận động, sắp xếp và làm việc giữa vài người Việt cộng sản/thân cộng từ miền Bắc hiện sống ở Whitehorse làm việc hay có quan hệ với Ban Tổ

Chức Lễ Hội và sứ quán VC tại Ottawa, Canada trong một thời gian khá lâu, họ đã chuẩn bị âm thầm là chương trình Lễ Hội chính thức sẽ có lá cờ đỏ sao vàng đại diện cho cộng đồng tỵ nạn Việt Nam. Cộng sản hy vọng thành đạt âm mưu này tại Yukon.

Trước nguy cơ bị một thiểu số cộng sản cô lập và nhuộm đỏ, một số đồng bào và anh Nguyễn Gia Hưng đã vùng lên phản ứng để bảo vệ chính danh tỵ nạn cộng sản của mình: Chiến dịch cờ vàng được tung ra với lời báo động và kêu gọi khắp nơi trên thế giới và Canada tăng viện lên Yukon... Quân tăng viện các nơi trên lãnh thổ Canada đã đổ về Whitehorse: đến từ Toronto, đến từ Calgary, đến từ Edmonton, đến từ BC. Canada, và đến từ Greater Vancouver...

Họ đã đến Whitehorse từ những nơi xa hàng mấy ngàn cây số, gần nhất là Vancouver cũng chiếm một đoạn đường khoảng 2.500 Km. Vé máy bay họ chi ra bằng tiền vé máy bay qua Úc châu, xấp xỉ 1.700 đô la !!! Nhưng họ vẫn có mặt tại Yukon.

Biểu tình phản đối ở Whitehorse là điều hiếm xảy ra, và tình hình căng thẳng này đã luân chuyển đến BTC Lễ Hội, cảnh sát, các cơ quan truyền thông và cả các vị đại biểu dân cử...

Trưa thứ Bảy 02.8.08, đoàn diễu hành của Cộng Đồng Việt Nam ở Whitehorse với một rừng cờ vàng, áo dài truyền thống phụ nữ, đàn ông, trẻ em, cả các banners "Thank you Canada"...

Khi tới giờ phân phối cờ cho các phái đoàn các sắc dân diễu hành, tất cả các sắc dân khác đều có cờ và bản in tên quốc gia mình, riêng Việt Nam thì không có. Thì ra, trước sự có mặt hùng hậu của cộng đồng Việt Nam tỵ nạn với rừng cờ vàng, BTC lễ hội đã mang lá cờ đỏ sao vàng và tấm bản Việt Nam có in cờ đỏ sao vàng vô trong, có lẽ họ sợ phản ứng quyết liệt của phái đoàn cờ vàng. Ban tham mưu cờ vàng đã phát giác ra điều này, và cuối cùng BTC Lễ Hội đã phải đồng ý dùng cờ vàng ba sọc đỏ của chính phái đoàn Cộng Đồng Việt Nam làm cờ dẫn đầu quốc gia, dùng bản Việt Nam mà cờ đỏ sao vàng bị xóa mất bằng một vuông giấy trắng và thay thế bằng hình cờ vàng ba sọc đỏ dán đè lên cờ đỏ sao vàng...

Sau cùng thì chương trình diễu hành bắt đầu, xếp hàng theo văn, Việt Nam đi chót, thế nhưng, trước mắt đoàn người đứng hai bên đường xem Lễ Hội truyền thống, phái đoàn Cộng Đồng Việt Nam cờ vàng rực rỡ và nhiều nhất... đã nhận được những tràng pháo tay nồng nhiệt nhất. Người Canada xem Lễ Hội rõ ràng là dành cho phái đoàn Việt Nam ở vị trí hàng đầu trong ngày diễu hành Lễ Hội truyền thống.

Cũng xin được nói thêm là nhiều người Canada và du khách ngoại quốc từ Âu châu có mặt ở Whitehorse đã xin các cờ nhỏ cầm tay cùng flyer giải thích về lá cờ vàng. Họ có mặt trong rừng người, và đã làm cho hình ảnh lá cờ vàng chỗ nào cũng có mặt. Lá cờ vàng rực rỡ sau giờ diễu hành đã đứng hàng ngang chung với hàng cờ các quốc gia trên thế giới, được BTC lưu giữ cho cuộc diễu hành chính thức năm sau.

(Trích bài tường thuật của Hải Triều - Nhóm Nhà văn Quân Đội từ Yukon, Canada - 3/8/2008)

**NGÀY GẶP GỠ VĂN HÓA THƯỜNG NIÊN
VIỆT NAM HẢI NGOẠI lần đầu tiên được tổ
chức tại Bruxelles , tháng 08 năm 2008.**

Với sự hợp tác của các hiệp hội văn hóa, các cơ sở truyền thông VNHN, NGÀY GẶP GỠ VĂN HÓA THƯỜNG NIÊN VIỆT NAM HẢI NGOẠI lần đầu tiên được tổ chức tại Trung tâm Văn hóa *Maison N.D. du Chant d'Oiseau*, Bruxelles, Vương quốc Bỉ, vào cuối tháng 08 năm 2008 (Từ chiều thứ sáu 29 tháng 08 năm 2008 đến sáng thứ hai ngày 01 tháng 09 năm 2008).

Trên 60 người từ các quốc gia Âu châu và hàng chục người trong các đoàn thể văn hóa và các cộng đồng người Việt hải ngoại tại Vương quốc Bỉ [với tư cách cá nhân hoặc đại diện các hiệp hội văn hóa và cộng đồng] đã tham dự NGÀY GẶP GỠ VĂN HÓA THƯỜNG NIÊN VIỆT NAM HẢI NGOẠI lần đầu tiên này.

Một phòng triển lãm thường trực được khai trương trong Ngày Gặp Gỡ Văn Hóa tại Bruxelles để trưng bày những tác phẩm của các tác giả hiện diện cũng như của nhiều học giả từ xa gửi đến: sách, báo, CD, DVD..., các thông tin, hình ảnh, các dự án sinh hoạt của các tổ chức văn hóa VNHN.

- *Sáng thứ bảy* 29.08.2008, sau lời chào mừng của Ô. Nguyễn Đăng Trúc đại diện Ban Tổ Chức, 5 thuyết trình viên sau đây đã tuần tự chia sẻ các đề tài chung quanh chủ đề '*Cộng Đồng Việt Nam Hải Ngoại : thực tại và ý nghĩa*': Hồng Kim Linh, Nguyễn Thái Hợp; Lê Mộng Nguyên, Bùi Hạnh Nghi, Nguyễn Đăng Trúc.

- *Chiều thứ bảy* 30.08.2008 từ 15 giờ đến 17 giờ: *phần phát biểu tự do* và tham luận của một số tham dự viên: Hoài Việt Nguyễn Văn Hường; Hoàng Đức Phương; Nguyễn Hiền; Trịnh Khải; Nguyễn Khắc Tiến Tùng; Đinh Lâm Thanh.

- *Tối thứ bảy* 30.08.2008 từ 21 giờ đến 23 giờ: *Lược khảo về nhạc tiền chiến và trình diễn nhạc của nhạc sĩ Lê Mộng Nguyên*. Ông Phạm Hồng Lam điều hợp chương trình. Nhạc sĩ Quách Vĩnh Thiện, Thiên Lý, Đoàn Công Dũng đệm nhạc, với các giọng hát của Đoàn Công Đức, Mai Thi Ngọc Hương và Nguyễn Thị Lệ Thu.

- *Sáng chủ nhật* 31.08.2008 từ 9 giờ đến 12 giờ: *Trình bày và thảo luận các dự án văn hóa: NGÀY GẶP GỠ VĂN HÓA THƯỜNG NIÊN VIỆT NAM HẢI NGOẠI* do kỹ sư Nguyễn Minh Chính điều hợp: * Phúc trình về tiến trình vận động dự án. * Trình bày nội dung dự án. * Thảo luận và đi đến các quyết định do tham dự viên biểu quyết. Dự án thành lập Học Viện Nhân Văn Và Nghệ Thuật VNHN do Ông Nguyễn Đăng Trúc, Hội trưởng Hội Convergence (Trung Tâm Văn Hóa Nguyễn Trường Tộ) trình bày.

- *Chiều chủ nhật* 31.08.2008 từ 15 giờ đến 19 giờ:
 - với các thuyết trình viên: Gs Nguyễn Văn Thành, nhạc sĩ Quách Vĩnh Thiện.
 - Tổng kết về NGGVHVHN lần đầu tại Bruxelles năm 2008.

- *Tối chủ nhật* 31.08.2008 từ 21 giờ đến 23 giờ: Sinh hoạt văn nghệ nội bộ và chụp hình lưu niệm.

(*Tin TT Văn Hóa Bruxelles /Bỉ*).

**THÔNG BÁO
Ý NGHĨA CỦA VIỆC NUÔI HEO (LỢN)
CÔNG ĐỨC**

Trong thời gian tới, chùa Viên Giác sẽ xây dựng Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học Viên Giác, nằm ngay bên cạnh chùa cũ. Gồm 4 tầng lầu. Chiều dài 78 mét và chiều ngang 37 mét. Diện tích sử dụng cho 4 tầng là: $2.886\text{m}^2 \times 4 = 11.544\text{m}^2$. Nếu tính mỗi m^2 giá khung sườn (Rhobau) là 1.000€ thì cũng đã trên 11.000.000 Euros rồi. Đó là chưa kể tốn kém do tự mình trang trí bên trong như chùa cũ nữa.

Với một số tiền to lớn như vậy, mà kinh tế Đức cũng như kinh tế thế giới đang trong thời kỳ không mấy sáng sủa. Nên chúng tôi có một phương pháp „tích thiếu thành đa“. Nghĩa là chọn cách nuôi heo (lợn) công đức. Chùa đang có 4 mẫu con heo (lợn) màu xanh nước biển, màu xanh lá cây, màu vàng và màu hồng. Chúng tôi mong mỏi, quý vị hoặc con cháu của mình mỗi ngày bỏ vào con heo (lợn) công đức này 50 Cent mà thôi và mỗi gia đình có thể nuôi một hay nhiều con, tùy theo khả năng của mình. Như vậy một năm được 182,50 Euros. Nếu tính năm nhuận có 13 tháng thì trung bình mỗi năm quý vị tạo công đức nuôi heo (lợn) này được 200€, thì quả thật đối với nhà chùa là một số tiền không nhỏ.

Mỗi năm có 4 lần lễ như: Tết Nguyên Đán, Rằm Tháng Giêng, Lễ Phật Đản và Lễ Vu Lan v.v... quý vị có thể mang con heo (lợn) công đức ấy về chùa và gặp quý Thầy có trách nhiệm ghi tên mình vào sổ. Sau đó đổ tiền vào thùng phước sương. Rồi đem con heo (lợn) trống ấy về lại nhà nuôi tiếp nữa. Nếu mỗi gia đình giúp liên tục trong vòng 10 năm như thế thì Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học Viên Giác sắp xây sẽ được thành tựu tốt đẹp.

Ngoài ra quý vị nào có tiệm thực phẩm Á Đông hay nhà hàng cũng như phòng mạch Bác sĩ, Nha sĩ, Nhà thuốc tây v.v... cũng xin quý vị phát tâm để nơi thối tiền một con heo (lợn) công đức để cho khách hàng có thể bỏ những đồng tiền lẻ vào đó. Vì trên con heo (lợn) ấy có ghi cả tiếng Việt lẫn tiếng Đức.

Nếu trường hợp cả năm quý vị không về chùa được, thì cuối năm cũ, đầu năm mới xin trút tiền trong con heo (lợn) ra đem bỏ vào ngân hàng của chùa như sau:

Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 16 33. BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Trong trường hợp quý vị ở các châu lục khác, có thể gửi vào ngân hàng như sau:

Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche e.V.
BIC : DEUTDEBHAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 16 33 00
Deutsche Bank Hannover – Germany

Xin chân thành tri ân quý vị trước và mong rằng chương trình „tích thiếu thành đa“; nuôi heo (lợn) công đức này sẽ có kết quả tốt.

Chùa cũng sẽ cấp giấy khai thuế bằng tiếng Đức cho quý vị để cuối năm quý vị có thể khai thuế lợi tức, nếu có nhu cầu.

Kính chúc quý vị và bửu quyến được vạn sự an lạc.

Kính thư,
Chùa Viên Giác – Hannover

THÔNG BÁO CỦA CHÚNG BỒ TÁT

Khóa giáo lý hàng năm do Thầy Thích Thiện Huệ thuyết giảng sẽ được tổ chức tại:

**NCO-CLUB,
Delawarestrasse 21, 76149 Karlsruhe
từ 9.00 giờ ngày 08.11.2008 đến 14.00 giờ
ngày 09.11.2008.**

Kính mời quý đạo hữu, Phật tử tại Đức và Âu Châu hoan hỷ vân tập về đạo tràng thanh tịnh để cùng nhau thính pháp văn kinh Thắng Man.

Bằng phương tiện thiện xảo Pháp sư Thích Thiện Huệ sẽ khai thị cho chúng ta phát khởi chí nguyện Đại Thừa, chỉ bày nhân cách lý tưởng của Thắng Man phu nhân, một lý tưởng để tịnh độ hóa nhân gian.

Quý học viên ở xa có thể về địa điểm từ chiều hôm thứ sáu ngày 07.11.2008.

Xin vui lòng ghi danh nơi:

- Đ.h. Thiện Mỹ Lương Văn Xinh, Gymnasiumstr. 147, 75175 Pforzheim, Tel. 07231-32278

- Đ.h. Diệu Đông Trịnh Thị Nam, Heckerstr. 59, 69124 Heidelberg, Tel.+Fax: 06221-785681;

E-mail: thinamtrinh@aol.com, dieudong1@yahoo.de

(Đinh Lâm Thanh, Paris, 12.08.2008)

THƯ MỜI

Ban Tổ Chức Văn Nghệ Cứu Trợ Thương Phế Binh QLVNCH/ Đức Quốc

Kính gửi Quý Đồng hương và các Chiến hữu.
v/v Mời tham dự đêm Văn Nghệ cứu trợ TPB.



Hội Cứu Trợ Thương Phế Binh - Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa - Đức Quốc đã hoạt động để tiếp tục giúp đỡ cho anh em Thương Phế Binh tại quê nhà. Với sự hợp tác của Tập Thể Cựu Chiến Sĩ QLVNCH tại Đức cùng các Hội đoàn tại Frankfurt như: Hội Cao Niên, Hội Người Việt Tỵ Nạn CS, Hội Phụ Nữ, Hội Hướng Đạo

VN, Hội Vô Vi Nam, các Tổ chức Tôn giáo Chính trị tại Đức. Đêm Văn Nghệ gây quỹ cứu trợ TPB sẽ được tổ chức tại:

SAALBAU Nidda

**Harheimer Weg 18-22. 60437 Frankfurt/ a.M
Ngày thứ Bảy 01.11.2008
từ 15giờ đến 23 giờ.**

Trân trọng kính mời toàn thể quý Đồng hương và các Chiến hữu đến tham dự buổi Văn nghệ nói trên để chung góp công của nhằm giúp đỡ cho những người đã từng là Ân nhân, là Chiến hữu của toàn dân

và toàn quân miền Nam Việt Nam. Họ đã hy sinh mồ hôi, nước mắt, máu và một phần thân thể để ngăn chặn bước tiến của quân CS xâm lăng, nên chúng ta mới còn có ngày hôm nay. Trong tinh thần chia xẻ nỗi bất hạnh đối với những chiến sĩ của chúng ta hiện đang lâm vào cảnh khốn cùng, chẳng có ai giúp đỡ trước cảnh đời tàn phế không còn đủ sức lực để kiếm sống vì phần lớn thất lạc hay gia đình tan nát vì chiến tranh.

Đến tham dự Văn Nghệ cứu trợ TPB cũng là một cơ hội để chúng ta "Trả Món Nợ Ân Tình" cho dù không hình dung được bằng chứng cụ thể các "Ân Nhân" nhưng lịch sử đã chứng minh và lương tâm còn ghi dấu trong tâm thức của những ai từng thoát thân trong các chiến trận như: Tết Mậu Thân 68, Mùa Hè Đỏ Lửa 72 và nhất là ngày Quốc Hận 30 tháng 4 năm 1975 với cảnh tang thương của các cuộc triệt thoái cao nguyên hay di tản khỏi vùng địa đầu giới tuyến. Chúng ta may mắn còn sống sót và cũng đã chứng kiến những người Thương Binh họ lâm lủi trở về quê quán trong khi vết thương chưa lành mà gia đình bị thất lạc, đành phải sống vìa hè để xin ăn độ nhật. Nên việc cứu trợ TPB cũng là phương pháp tâm lý trị liệu những vết thương lòng của chúng ta đã một thời do cảnh tang thương của chiến tranh gây nên.

Ngoài chương trình văn nghệ giúp vui với những ca sĩ đến từ Pháp, các thành phố Berlin, Hamburg, Hannover, Dortmund, Frankfurt Đức Quốc, cùng chương trình xổ số Tombola với những lô trúng có giá trị, cũng như được thưởng thức những món ăn đầy hương vị quê hương, và gặp gỡ đồng hương để hàn huyên tâm sự. Vào cửa tự do.

Ban tổ chức trân trọng kính mời
Địa chỉ liên lạc:

Nguyễn Thành Nam

Oranien Str. 19 .

65185 Wiesbaden. Germany

Tel. 0611 – 3086788

Hoàng Tôn Long

Ben Gurion Ring 70.

60437 Frankfurt/ a.M. Germany

Tel. 0179 – 6492181

• Những tấm lòng vàng tiếp theo:

(những ân nhân gởi tiền giúp TPB vào các tháng 08-09.2008).

Gđ. Phạm Đức Hiền: 50€; Bà Nguyễn Thân: 20€; Mai Xuân Diệu Hannover: 30€; Nguyễn Tấn Tài Inder Mainewort 13a 30938 Burgwedl: 10€; Nguyễn Thị Hồng Nhung Apey Ufer1. 47533 Kleve: 100€; Ân danh: 50€; Trần Thị Kim Anh Österreich: 30€; Bùi Lưu Chương Norderstadt: 50€; Lê Thị Út Bielefeld 20€; Quầy hàng tình thương chùa VG: 400€; Nguyễn Khắc Tiến Tùng Leipzig: 50€; Mai Khánh Hòa Berlin 50€; Trần Hữu Nghiệp Münster: 20€; Tôn Nữ Thị Xuyên Hannover: 5€; Bùi Thế Sơn Pforzheim: 20€.

(VH Trần ghi)

THÔNG BÁO CỦA RADIO VIỆT NAM HẢI NGOẠI ÂU CHÂU (VPR ÂU CHÂU)

*** Tiếng nói của người Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản Âu Châu**

*** Tiếng nói đấu tranh cho tự do và dân chủ Việt Nam**

*** Cơ quan Truyền thông độc lập, không đảng phái của người Việt quốc gia tại Liên Hiệp Âu Châu**

Thưa quý Đồng Hương,

Hệ thống Truyền Thanh Việt Nam Hải Ngoại (VNHN) trong một phạm vi nhỏ hẹp, trước tiên ra đời với mục đích cung ứng món ăn tinh thần cho đồng hương người Việt tại Hoa Thịnh Đốn với hoài bão cùng góp tay xây dựng một Cộng Đồng Việt Nam ngày càng tốt đẹp hơn.

Từ một đơn vị nhỏ bé thiếu thốn đủ mọi phương tiện, phát thanh từ thủ đô Hoa Thịnh Đốn 4 tiếng mỗi ngày trong năm 1996. Hiện nay Hệ Thống Truyền Thanh Việt Nam Hải Ngoại đã xây dựng được hơn 21 chi nhánh địa phương ở khắp các Tiểu bang trên nước Mỹ, Canada và những quốc gia ở Châu Âu, cùng phối hợp hoạt động với khả năng phát thanh liên tục mỗi ngày 24 tiếng qua hệ thống vệ tinh. Ngoài ra bắt đầu từ tháng 8 năm 2004 vừa qua, chương trình Truyền Hình Việt Nam Hải Ngoại 24/24 giờ mỗi ngày cũng đã được gửi đến khán giả khắp nơi qua hệ thống đĩa vệ tinh nói trên. Đây có thể được coi như là một cố gắng vượt bậc của nhóm chủ trương Hệ Thống Truyền Thông Việt Nam Hải Ngoại.

Từ gần 5 năm nay nhờ sự quan tâm của Ban Giám Đốc Trung Ương và sự yểm trợ tài chính của quý vị thính giả ân nhân tại Hoa Kỳ và trên toàn thế giới (chỉ riêng khoản chi phí tiền thuê Vệ Tinh HOTBIRD mỗi tháng là 1700€). Nhờ đó làn sóng của VNHN được phát đi từ Hoa Thịnh Đốn qua vệ tinh HOTBIRD đã trải dài, phủ kín khắp Âu Châu và Bắc Phi Châu luôn sưởi ấm và liên kết người Việt đang sống nơi xứ lạ quê người nhưng lòng vẫn hướng về quê hương yêu dấu.

Được sự tín nhiệm của Ban Giám Đốc VNHN tại Hoa Kỳ cũng như sự ủng hộ của quý vị lãnh đạo các Tôn giáo tại Âu Châu. Chúng tôi, các anh chị em giàu thiện chí, nhiều nghị lực, thiết tha với Tự Do Dân Chủ của dân tộc VN, không kinh nghiệm, không tiền bạc, cùng đồng tâm lãnh trách nhiệm thành lập Radio VNHN Âu Châu, với lý tưởng phục vụ cộng đồng, làm việc hoàn toàn thiện nguyện, không có một khoản thù lao nào, mỗi người cố gắng với khả năng bé nhỏ hạn hẹp của mình để cùng góp tiếng nói với người Việt yêu Tự Do và Chân Lý trên toàn thế giới.

Qua các buổi tiếp xúc quý vị lãnh đạo tinh thần các Tôn giáo và quý đồng hương, chúng tôi trân trọng

thông báo đến quý vị thành phần Ban Cố Vấn, Ban Điều Hành và Ban Biên Tập:

Ban Cố Vấn:

- Hòa Thượng Phương Trượng Thích Như Điển
- Linh Mục Đinh Xuân Minh
- Sư Huỳnh Hà Đâu Đồng.

Ban Điều Hành

- Ô. Đinh Kim Tân, Giám Đốc
- Ô. Hướng Việt, Phụ tá Giám Đốc
- Ô. Quốc Việt, Đặc trách Kỹ thuật.

Ban Biên Tập:

- Ô. Trường Hà
- Cô Thu Hồng
- Cô Kim Anh
- Cô Nguyễn Ngọc
- Ô. Nguyễn Văn Hóa
- Ô. Ngọc Long.

Để thực hiện công việc rất khó khăn này, đòi hỏi đóng góp công sức và tài lực của nhiều người, thuộc nhiều tầng lớp, không phân biệt tôn giáo. Chúng tôi thiết tha kêu gọi quý thính giả, quý thân hữu và các cộng đồng người Việt hải ngoại tích cực hỗ trợ tài chính để chúng ta cùng nhau nuôi dưỡng đứa con yêu quý Radio VNHN Âu Châu. Ước mong tiếng nói của Radio VNHN Âu Châu luôn là món ăn tinh thần không thể thiếu trong đời sống và được liên tục hoạt động.

Chân thành cảm ơn quý vị từ lâu nay vẫn liên tục ủng hộ Radio VNHN, xin tiếp tục ủng hộ và giới thiệu thêm nhiều thính giả mới. Mong được đón nhận nhiều bài vở, nhiều ý kiến xây dựng cho Radio VNHN Âu Châu của chúng ta.

Cầu chúc quý vị và tất cả người thân thương trong gia đình hưởng niềm An Vui và Hạnh Phúc trong cuộc sống.

TM. Ban Điều Hành Radio VNHN Âu Châu
Đinh Kim Tân

RADIO

Việt Nam Hải Ngoại Âu Châu

Địa chỉ: Postfach 4908
26039 Oldenburg – Germany
Tel. (49) (0) 441- 38 456 88
Fax.(49) (0) 441- 27 721

Trương Mục:

Le Minh vnhnauchau.
Konto-Nr. 100 482 322.
BLZ : 611 500 20
Kreissparkasse ES-NT
Ngoài Đức Quốc xin ghi: BIC: ESSLDE
IBAN: DE 44611500200100482322

E-Mail: vnhnauchau@gmail.com
Internet: www.radiohaingoai.com

Chúc Mừng - Chúc Mừng

- Nhận được hồng thiệp của anh chị **Huỳnh Thoảng** tổ chức lễ thành hôn cho thứ nam là:
Phêrô Huỳnh Ngọc Thái
đẹp duyên cùng:

Maria Trần Thị Kim Liên

là trưởng nữ của của ông bà Trần Văn Đức. Hôn lễ được cử hành tại Thánh đường Kinderkrankenhaus Hamburg vào ngày 06.09.2008.

Chúng tôi xin chúc mừng hai họ **Huỳnh - Trần** có dâu hiền rể thảo và chúc hai cháu Ngọc Thái - Kim Liên **"TRĂM NĂM HẠNH PHÚC"**.

* Gđ. Nguyễn Hòa, Cao Đức Tài, Phạm Văn Thế, Trần Ngọc Thạch, Nguyễn Việt Biểu, Nguyễn Ngọc Đệ, Nguyễn Hữu Huấn, Lê Văn Hồng.



- Nhận được hồng thiệp của Bà Quả Phụ Trương Hoan, Sài Gòn - Việt Nam, làm lễ thành hôn cho:

Út Nam LƯƠNG QUỐC KỲ

đẹp duyên cùng

Út Nữ TRẦN THỊ MINH TÂM

Ái nữ của Ông Bà Trần Văn Thương, Berlin, Germany.
Hôn lễ sẽ được cử hành tại Tư Gia vào lúc 10 giờ 00 ngày 13.09.2008.

Chúng tôi xin chân thành chúc mừng hai họ Lương & Trần có dâu hiền rể thảo, đồng thời chúc **Quốc Kỳ & Minh Tâm** Trăm Năm Hạnh Phúc.

* Lâm Yến Nga & Lương Hiền Sanh

Nhắn Tin - Nhắn Tin

● **Tìm: HQ/Trung Úy Nguyễn Hữu Phương.**
Trước 74 là Tùy viên TL/LLTB 211;
- **HQ/Đại Úy Mai Kim Phụng**, Chánh Văn Phòng BTL / LLTB Bình Thủy.

Hiện nay gia đình 2 anh ra sao? Ở đâu? Xin tin về HS/TP Lương Bac.

Địa chỉ: Lương Bac

Nr. 26 Via Maria De Reja

62014 Corridonia (MC).

ITALIA

Tel. 00390733 43 23 30

● Nhắn tin

Chị là La Mộng Anh tìm em là **LA QUỐC TRUNG**, trước đây đi lao động bên Đông Đức cũ. Nhận được tin này em liên lạc về Việt Nam gấp vì mẹ đau nặng. Bà con nào biết em tôi ở đâu xin báo tin dùm. Cảm ơn. **Tel. 040 – 67 28 697**



tình trôi xa xôi

*Tay vuốt nét kỷ hà
Áo choàng thân gió lộng
Trăng thấy gần mà xa
Em hoài mơ ảo mộng.*

*Màu xanh non của cỏ
Bao rèm mi mắt em
Màu mắt nâu của thỏ
Ta hôn tràn hương đêm*

*Đôi chân đây tội lỗi
Mỏi mê theo tình đêm
Nhịp thở nào nghĩ ngợi
Im nghe máu về tim*

*Cám ơn màu đêm tối
Em quên ý then thưa
Cả hai cùng lầm lỗi
Ta cúi đầu chịu thua,...*

*Màu hồng tươi của nắng
Ứng má môi em cười
Ta nuốt hoài sợi đắng
Nhìn tình trôi xa xôi...*

● **thylanthảo**

buồn thu

*Hôm nay màu lá đón thu sang
Gối bấy thương yêu mộng vỡ vàng
Sương lạnh đang đông chiều băng lãng
Gió đời đưa đẩy áng mây ngang.*

*Hoa héo cánh gầy lá tả rơi
Thu về ảm đạm lắm thu ơi
Cành trơ buồn đứng mong ai đó
Trông dải triền xa trắng núi đồi.*

*Chai rượu đầy với men đắng cay
Đưa hồn bay bổng tận chân mây
Để ta gửi chút màu thu úa
Trên chiếc lá sầu theo gió bay.*

● **vn**

Kết quả xổ số

Đại Lễ Vu Lan 2552 tại chùa Viên Giác

An ủi: 872, 778, 409, 144, 834. **Giải 10:** 1124.
Giải 9: 1181. **Giải 8:** 171. **Giải 7:** 708. **Giải 6:** 1436
Giải 5: 681. **Giải 4:** 350. **Giải 3:** 1680. **Giải 2:** 758
Giải 1: 748 . **Giải Độc đắc:** 1281 •



Người con gái tên *Tim*

Aline Rebeaud, tên của người con gái đến từ Thụy Sĩ, cô có mái tóc nâu vàng óng mượt với gương mặt hiền hòa, đôn hậu luôn nở nụ cười thương tặng tha nhân, người ta gọi cô Tim là vì cô có trái tim đầy tình người, không phân biệt màu da, chủng tộc.

Cô Tim đến Việt Nam lần đầu tiên vào năm 1992 qua chuyến du lịch bằng đường bộ từ Liên Xô - Mông Cổ - Trung Quốc và điểm cuối cô dừng chân là Việt Nam. Nơi đây, đất nước này có gì hấp dẫn đã lôi cuốn khiến cô phải dừng bước và lưu lại Việt Nam đến nay đã hơn 15 năm vẫn chưa hẹn ngày trở về cố hương.

Từ cái đêm định mệnh bắt đầu khi cô nghe có tiếng khóc rên rỉ của một trẻ thơ ở một góc hẻm đầu đó khiến cô tò mò tìm đến em, đứa bé bệnh hoạn, còm cõi không hình không dạng bước đi không nổi, đứa bé may mắn gặp được cô TIỀN, do ngôn ngữ bất đồng cô không hiểu đứa bé muốn gì, hai bên nói chuyện với nhau đến mỏi tay, sau cùng cô hiểu là đứa bé đang đói khát, cô dịu bé đi và đãi bé một bữa ăn tối. Ngay sáng hôm sau khi cô bước ra khách sạn, đứa bé đã đứng sẵn chờ cô tự lúc nào. Nó tìm đến cô vì nó hiểu bên cô, bé sẽ được an lành, no ấm, chắc chắn cô sẽ cho nó một tình thương, một điểm tựa... và hơn nữa một sự sống còn trong lòng đời đầy phức tạp khó khăn ít tình người này.

Năm 1993 cô trở lại Việt Nam lần thứ hai. Sau những chuyến viếng thăm các nơi nuôi người khuyết tật, trẻ em nghèo khổ bất hạnh, cô tìm gặp và làm quen với những em bé sống bên lề xã hội, bụi đời. Cô cảm nhận cần phải làm một việc gì đó. Từ thời điểm này cô đã dang đôi tay đón nhận những gì đến với cô, hy sinh cuộc đời son trẻ của mình ở tuổi đôi mươi bất chấp trở ngại, khó khăn, cô muốn chia cơm xẻ áo cho những mảnh đời bất hạnh này và cô đã quyết định lưu lại Việt Nam cho đến nay.

Cuối năm 1994 cô đã vận động bạn bè và nhờ sự hỗ trợ tài chánh từ gia đình cô mua được một miếng đất nhỏ diện tích khoảng 450 thước vuông tọa lạc ở Bình Hưng Hòa A, Quận Tân Bình để thành lập nhà May Mắn. Maison Chance là một tổ chức từ thiện, được cấp giấy phép chính thức hoạt động từ năm 1998. Cô có tâm nguyện sẽ hàn gắn những mất mát, xoa dịu nỗi khổ đau của các anh chị em tật nguyền, khốn khó. Người ta sẽ được may mắn khi sống trong đại gia đình nhà May Mắn này mà các trẻ em thường gọi Aline là mẹ TIM, cô không chỉ đóng vai người mẹ đơn thuần lo nuôi nấng các con ăn học, dạy dỗ con nên người, mà nơi đây mẹ Tim còn kiêm luôn vai trò của một người cha vừa chạy gạo nuôi các con vừa chăm lo lúc con đau ốm, bệnh hoạn. Cô trần trở khi có "con ngựa" nào trở chứng...

Ban ngày cô chạy lo cơm áo, ban đêm về săn sóc các vết thương cho các con đến khuya. Mẹ Tim như con cò lặn lội bờ ao, băng qua mỗi cánh đồng tìm mồi cho 300 người con – thật quá vất vả và phi thường. Mặc dù cực khổ và gặp nhiều khó khăn đưa đến phiền não nhưng cô vẫn chấp nhận.

Với trái tim độ lượng, lòng thương người vô biên, cô không giậm chân một chỗ nơi căn Nhà May Mắn. Sau một thời gian dài chuẩn bị, nhờ vào sự ngoại giao cộng với sức chịu đựng dẻo dai cô đã làm việc không ngừng nghỉ, vào ngày 18.02.2006 thêm một Trung Tâm Chấp Cánh ra đời, đây là một trung tâm giáo dục, huấn nghệ và cũng là nơi sản xuất các sản phẩm mỹ nghệ do người khuyết tật làm ra. Nơi đây họ sẽ được tạo điều kiện để xóa mù chữ vì hầu hết các anh, chị, em khuyết tật, các trẻ mồ côi khi đến Nhà May Mắn họ đều chưa biết đọc, biết viết, họ được dạy học nghề

Tưởng Niệm Đức Đệ Tứ Tăng Thống Hòa Thượng Huyền Quang

*Lèo lái con thuyền lúc ngựa nghiêng!
Giang sơn, Đạo pháp một lời nguyên
Bi, Trí viên dung chẳng sinh, diệt!
Gương sáng ngàn năm hậu thế truyền!*

• Pháp Nguyên

theo tùy sở thích và khả năng để mỗi người có thể tự nuôi thân.

Mục tiêu của Nhà May Mắn và Trung Tâm Chấp Cánh là giúp đỡ và mang đến cho những mảnh đời bất hạnh lòng can đảm, sống có niềm tin, tự tin để thấy mình hữu ích, tìm lại được nhân phẩm của mình song song họ còn tìm được ý nghĩa của cuộc sống.



Một bước tiến khác khá quy mô trên một diện tích đất trên 3500 thước vuông. Dự án đang chờ giấy phép để khởi công xây dựng: Làng May Mắn.

Muốn tìm hiểu Làng May Mắn là gì? Xin mời vào trang Web : www.maison-chance.org/

[chance.org/](http://www.maison-chance.org/)

Chúng tôi có cơ duyên gặp cô Tim hai lần, lần đầu ở Nhà May Mắn, tổ ấm của những mảnh đời bơ vơ, bất hạnh, khuyết tật... Lần thứ hai ở Trung Tâm Chấp Cánh cơ sở giáo dục, huấn nghệ và sản xuất tranh vẽ, các mặt hàng mỹ thuật làm bằng tre, thú lông v.v...

Có đến tận nơi, nhìn thấy tận mắt, có nghe được lời tâm sự của cô mình mới hiểu và thâm khâm phục tấm lòng, sự chịu đựng... Cô quả là một vị Bồ Tát thị hiện, là một thiên thần. Ngoài những công việc nuôi, dạy, chữa bệnh cho các em và người khuyết tật – con số chỉ tiêu 15.000 Mỹ Kim và gần 1 tấn gạo mỗi tháng để nuôi 300 em cộng thêm 30 nhân viên làm việc có lương tượng trưng là một bài toán khó khăn và nan giải mà Tim phải đương đầu trong 15 năm qua.

Cô Tim cho biết, vào cuối tháng 11.2008 cô sẽ có chuyến Âu du: Anh-Pháp-Thụy Sĩ. Chúng tôi đề nghị cô nên dành ít thời gian đến Đức để cộng đồng người Việt tại đây có cơ hội quen biết với cô, Tim đã nhận lời. Đây cũng là một cơ hội hiếm hoi để chúng ta có dịp tiếp xúc trực tiếp cũng như nghe, thấy những gì cô đã và đang làm cho các em khuyết tật Việt Nam, đã hy sinh tuổi đời trên đất nước không phải quê hương của mình.

Kính tin cùng các Hội đoàn, Tổ chức, các Cô-Bác, Anh-Chị-Em muốn có dịp gặp gỡ và trao đổi với cô Tim.

Xin liên lạc qua email: tran-ha@gmx.de hay điện thoại cho Trần Tú Trinh: 089-637 93 53.

Rất mong sự quan tâm và hỗ trợ của quý vị.

• Trần Hà

*Ghi lại những điều mắt thấy, tai nghe.
München, 07.7.2008*

Tin nước Đức

Lê Ngọc Châu phụ trách

• Chủ tịch Beck rút lui - SPD dọn đường tranh cử

Berlin: Đường kim Ngoại trưởng Đức, ông Frank-Walter Steinmeier (SPD) đã được chọn ra ứng cử tranh ghế Thủ tướng Đức vào mùa bầu cử liên bang 2009, kết thúc màn tranh luận trong nội bộ đảng về nhân sự thừa hành giữa ông và vị Chủ tịch đảng hiện thời là Thống đốc Kurt Beck (SPD, Rheinland-Pfalz).

Tại cuộc họp kín của Hội đồng chỉ đạo trung ương, cấp lãnh đạo khối Dân biểu Quốc hội, các Thống đốc và Bộ trưởng SPD trong Nội các phân quyền, diễn ra hôm 07-09 tại Werder/Postdam, Thống đốc Kurt Beck cũng đã bất ngờ thông báo là ông sẽ rút lui khỏi chức vụ lãnh đạo đảng hoàn toàn vì lý do cá nhân, nhưng sau đó nói qua truyền thông là do mưu kế từ nội đảng nên bắt buộc ông ta phải từ chức vì không thể nào tiếp tục làm việc trong một môi trường như thế. Tuy nhiên Steinmeier và Müntefering, cả hai cùng lên tiếng phủ nhận tin trên. Ngoại trưởng Steinmeier sẽ thay thế ông Beck đảm nhận vai trò Chủ tịch cho đến phiên họp Đại hội đồng bất thường bầu lại tân Đảng trưởng. Ngoài ra, ông Franz Müntefering, cựu Chủ tịch đảng SPD đồng thời còn là cựu Bộ trưởng Lao động Đức trong Liên minh CDU/CSU-SPD đương quyền tại Berlin (trước đây rút lui để chăm sóc vợ vì vợ bệnh nặng, nay bà ta đã từ trần) sẽ trở lại chính trường nhận chức vụ Chủ tịch SPD, thay thế Kurt Beck sau 9 tháng từ nhiệm.

• Berlin: Lucy Redler gia nhập Tả Khuynh



Theo tin của chính đương sự thì nữ chính trị gia hàng đầu của WASG, Lucy Redler đã gia nhập vào đảng Tả Khuynh. Bà ta cũng kêu gọi những người đã có lập trường như bà trước đây hãy làm theo. Bà ta nói trong bản tin loan đi: „Tả Khuynh hiện nay đang tạo hy vọng cho hàng triệu người Đức đang bị khốn cùng về phương diện xã hội qua đường lối chính trị từ đảng SPD cho đến CDU". Ngoài ra bà Redler còn cho biết là sẽ góp phần vào việc gây dựng một đảng Tả Khuynh, trọng điểm là động viên sự phản kháng đối với chính phủ đương nhiệm từ bên ngoài, không phải với tư cách Nghị viên.

• Lạm phát là mối lo hàng đầu tại Đức

Sự kiện vật giá, thực phẩm và năng lượng đắt đỏ là mối quan ngại sâu xa của Đức hiện nay. Kết quả có đến 76% người được hỏi trong cuộc thăm dò nghiên cứu mang chủ đề „Những mối lo người Đức trong năm 2008" (do cơ quan Bảo hiểm R+V-Versicherung ủy nhiệm tiến hành lần thứ 18 mới đây) đã xác nhận là họ sợ rằng trong tương lai phải chi tiêu nhiều hơn cho nhu cầu sinh hoạt thường nhật. Trước đây một năm, vấn đề vật giá leo thang tuy là mối quan tâm hàng đầu lúc đó, nhưng theo kết quả thăm dò ý kiến cũng chỉ mới có 66% người được hỏi cho thấy sự quan ngại.

Cơ quan Bảo hiểm R+V theo thông lệ đã chọn lấy ý kiến từ 2500 người đủ mọi giới về 16 mối lo trong đời sống. Vật giá leo thang và vấn đề bảo dưỡng sức khỏe đã đánh bật luôn cả mối quan tâm bị khủng bố đe dọa cũng như chiến tranh hủy hoại đối với dân chúng Đức. Tất cả theo R+V có lý do thực tế và chính đáng là

trong tháng 07.2008 qua, chỉ số lạm phát Đức đã tăng thêm 3,3%, cao nhất từ 15 năm qua. Cho năm 2008, Ngân hàng Trung ương Âu châu EZB đánh giá chỉ số lạm phát sẽ là 3,5% thay vì 3,4% và cho 2009, chỉ số này còn tăng thêm 2,6% thay cho dự đoán 2,4% trước kia.

Điều này còn đưa ra nghi ngại khi được hỏi về đà tăng trưởng kinh tế Đức: 58% dân chúng cho là tình trạng sẽ xấu hơn (tăng thêm 10% so cùng thời điểm 2007) và đây còn mỗi bận tâm thứ hai theo kết quả thăm dò mà về lâu về dài sẽ không có gì thay đổi. Đe dọa từ chủ nghĩa khủng bố theo nghiên cứu R+V cho thấy ít ảnh hưởng, kể cả chiến tranh có sự tham chiến của quân lực Đức. Ngược lại, dân chúng Đức đã tỏ ra lo ngại nhiều hơn về nguy cơ bị thiên tai như lụt lội hay mưa đá... Có trên 50% người được hỏi đã trả lời là họ sợ bệnh nặng hoặc lúc về già trở thành bệnh nhân cần chăm sóc.

• Ngân hàng Đức (Deutsche Bank) mua ngân hàng bưu điện (Postbank)

12.09.2008: Trong vòng 2 tuần lễ, Đức xảy ra hai vụ quan trọng là bốn ngân hàng đã kết hợp với nhau. Lần thứ nhất giữa hai ngân hàng lớn là Commerzbank và Dresdner Bank. Vụ thứ hai xảy ra hôm 12.09.2008, là ngân hàng Đức (Deutsche Bank) đã mua ngân hàng Bưu điện (Postbank). Ngân hàng Đức chỉ mới mua 29,75 % cổ phiếu (Stocks/Aktien) của Postbank trị giá 2,8 tỷ Euro và đã được Hội đồng giám sát Postbank thông qua. Như vậy Deutsche Bank là „cá nhân" chiếm cổ phần cao nhất của Postbank.

• Đức, sinh viên nhận trợ cấp Bafög giảm

Berlin: Càng ngày số học sinh và sinh viên Đức nhận Bafög (tiền trợ cấp cho học sinh và sinh viên con nhà nghèo) càng giảm đi... Theo thống kê, trong năm 2007 vừa qua, giảm bớt 1,4%, vị chi chỉ có 806 ngàn. Song song đó, kết quả một cuộc nghiên cứu khác cho biết là trong số sinh viên theo học

Đại học thì số sinh viên thuộc diện con nhà trí thức đã tăng từ 49% lên 60% trong vòng 15 năm qua.

• **Đức, thất nghiệp lâu nay sẽ phải chăm sóc người già ?**

München, 16.08.2008: Như nhật báo SZ loan tin, cơ quan dịch vụ giới thiệu việc làm (BA in Nürnberg) cho biết là sẽ giới thiệu nhiều ngàn người thất nghiệp lâu năm ở Đức vào làm việc tại những viện dưỡng lão. Những người thất nghiệp lâu năm này sẽ được huấn luyện bằng các khóa cấp tốc, ngắn hạn và sau đó sẽ được đưa vào làm việc tại những trung tâm chăm sóc người già. Tuy nhiên, chuyên gia về lãnh vực này, Claus Fussek đã lên tiếng chỉ trích dự án nói trên của cơ quan dịch vụ giới thiệu việc làm.

• **TK và IKK thống hợp**

Hamburg/Berlin: Hai quỹ bảo hiểm TK và IKK đã kết hợp với nhau thành một và qua đó trở thành quỹ bảo hiểm sức khỏe lớn nhất tại Đức.

Theo lời nữ phát ngôn nhân của TK cho Thông tấn xã dpa biết thì sự thống hợp hai hãng bảo hiểm TK và IKK sẽ bắt đầu từ tháng 01.2009. Đây là phản ứng của TK và IKK sau khi mô thức quỹ sức khỏe chung được thông qua và có hiệu lực kể từ 2009. Qua đó hãng bảo hiểm chung mang tên TK có khoảng 7,1 triệu người đóng bảo hiểm, hơn hãng Barmer hiện đang có 6,8 triệu và là hãng bảo hiểm sức khỏe lớn nhất nước Đức, thế chỗ Barmer. Xếp TK, ông Norbert Klusen cho biết với sự thống hợp trên TK sẽ không phải tăng nguyệt liễm và riêng tại Hamburg, không ai trong số 2500 nhân viên làm việc tại đây bị cắt giảm chỗ làm.

• **Thi để nhập tịch Đức**

Berlin: Thi nhập tịch Đức, có hiệu lực kể từ 01.09.2008 vẫn còn bị tiếp tục chỉ trích. Chủ tịch Ủy ban nội địa tại Quốc hội, Sebastian Edathy (SPD) đòi hỏi qua đài Radio Đức là phải tu bổ lại những câu hỏi trắc nghiệm vì có nhiều câu hỏi có thể đưa đến hiểu lầm hay sai, được cho điểm rớt (điểm 5 trong

trường học ở Đức). Ngoài ra ông ta cũng chỉ trích Tổng trưởng Nội vụ Đức là không thêm để ý đến sự phê bình và chỉ trích và thay đổi trước khi thông qua những câu hỏi nhập tịch Đức. Trong khi đó, Ủy viên đặc trách về hội nhập của Đức, Maria Boehmer (CDU) thì lại lên tiếng khen ngợi cho rằng đề tài thi nhập tịch giúp đỡ nhiều đến vấn đề hội nhập đối với người ngoại quốc.

• **1 phần 10 dân số Đức sống nhờ nhà nước**

Berlin 05.09.2008: Hiện tại, một trong 10 người Đức sống nhờ trợ cấp xã hội hay Hartz 4. Theo tin của sở thống kê liên bang cho biết thì có 8,3 triệu người Đức nhận trợ cấp từ chính phủ trong năm 2006 và Đức đã phải chi ra 45,6 tỷ Euro để tài trợ. Berlin là nơi có nhiều người nhất nhận trợ cấp của chính phủ và tiểu bang Bayern thì ngược lại, có ít người nhận trợ cấp của chính phủ.

• **SPD muốn hủy bỏ trường chính**

Berlin: Ban lãnh đạo đảng SPD muốn hủy bỏ trường chính (Hauptschule) trên toàn nước Đức, lý do trường này không đáp ứng nhu cầu hiện tại. Đây là trọng điểm của chương trình học trong bản dự thảo của SPD, vừa được Hội đồng lãnh đạo SPD thông qua hôm 01.09.2008. Ngoài ra đảng SPD cũng đòi hỏi là trẻ con đi vườn trẻ phải đóng tiền. Ngay sau khi tin nói trên được loan tải đi thì đảng CDU lên tiếng yêu cầu SPD phải rõ ràng trên phương diện này, không tốn tiền nhưng không được giảm tiền trẻ hay hạ thấp khoảng tiền được giảm khai thuế dành cho con trẻ (Kinderfreibetrag).

• **Quỹ bảo hiểm sức khỏe Đức vẫn thâm thủng**

Theo kết toán ngày 02.9 các quỹ bảo hiểm sức khỏe theo luật định của Đức (GKV) vẫn chi nhiều hơn thu. Trong lục cá nguyệt đầu tiên của 2008 các quỹ này bị thâm thủng gần 1 tỷ Euro. Mặc dầu những quỹ này hy vọng sẽ cân bằng được chi thu vào cuối năm

nay nhưng cũng đã cho biết là sẽ phải tăng giá bảo hiểm vào năm 2009. Kể từ năm tới, Đức sẽ tổ chức một quỹ sức khỏe chung. Mọi người đi làm sẽ đóng một tỷ lệ tiền lương hàng tháng giống nhau vào quỹ chung này cho dù họ thuộc về các hãng bảo hiểm sức khỏe khác nhau.

Tuy số thu nhập đã tăng đáng kể nhưng các quỹ bảo hiểm sức khỏe theo luật định của Đức vẫn bị thâm thủng trong 6 tháng đầu của năm 2008. Bộ y tế liên bang Đức cho biết họ thiếu tổng cộng là 940 triệu Euro. Quỹ bảo hiểm đã chi ra 79,24 tỷ trong khi chỉ thu vào có 78,3 tỷ Euro. Số chi lớn nhất là cho tiền thuốc. Bộ trưởng y tế Ulla Schmidt hy vọng ngân quỹ bảo hiểm sức khỏe sẽ được cân bằng vào cuối năm. Bộ y tế Đức tính rằng số thu trong nửa năm sau sẽ cao hơn nhờ người đi làm được lãnh thêm lương và nhờ phần thưởng Giáng Sinh hằng năm. Ngoài ra Bộ y tế Đức hy vọng các hãng hiểm sức khỏe theo luật định sẽ sạch nợ cũ sau khi họ thu nhiều hơn chi trong 4 năm vừa qua. Chương trình giải nợ cho các hãng bảo hiểm sức khỏe theo luật định của Đức (GKV) như thế đã thành công để chuyển sang mô thức quỹ sức khỏe chung (Gesundheitsfonds).

Các hãng GKV cũng lạc quan như vậy. Họ cho biết vì tiền bác sĩ, tiền thuốc và tiền bệnh viện đều tăng nên quỹ sức khỏe chung (Gesundheitsfonds) được thành lập vào năm 2009 sẽ phải tăng giá nguyệt liễm lên trên 15% số lương hàng tháng. Đến nay mức trung bình là 14,92%, trong đó có 0,9% mà người đi làm phải trả nhiều hơn là phần mà chủ nhân đóng góp.

Các hãng bảo hiểm sức khỏe theo luật định còn cho biết họ phải chi cho mỗi hội viên thêm 4,5% trong khi mức thu chỉ tăng 2%. Đối với thuốc men, các hãng bảo hiểm đã chi thêm cho mỗi người 5,7% nhiều hơn so với cùng thời gian của năm ngoái. Tiền bệnh viện cũng tăng 3% và tiền điều trị không lưu trú bệnh viện tăng 3,5%.

- **Quốc Hội Đức gia hạn Mandat**

Berlin: Quốc hội Đức hôm 09.09.2008 đã biểu quyết đồng ý gia hạn Mandat cho phép lính Đức được tiếp tục tham chiến ở Libanon với sứ mạng UNIFIL của UNO, dự định là 15 tháng thay vì 12 tháng, tuy nhiên còn phải được Thượng viện chuẩn y. Ngoài ra lực lượng lính Đức cũng sẽ giảm bớt, từ 1500 xuống chỉ còn 1200 binh sĩ.

Hải quân Đức chịu trách nhiệm canh phòng vịnh Libanon hầu ngăn chặn những cuộc tiếp tế vũ khí lậu qua đường biển cho lực lượng khủng bố Hisbollah cũng như khám xét những tàu nào bị nghi ngờ. Đây là cuộc tham chiến có vũ trang đầu tiên tại Trung Đông trong lịch sử của Đức.

- **Đầu tư vào học vấn sẽ có lợi**

09.09.2008: Đầu tư vào học vấn mang lại nhiều lợi ích. Ai có trình độ học vấn cao thì sẽ được nhiều lương bổng hơn. Đặc biệt ở Luxemburg, những nhà khoa bảng làm việc có lương rất hậu.

Chính vì muốn được lương bổng cao nên giới trẻ muốn ngồi lâu hơn trên ghế nhà trường nói chung. Học vấn không những đòi hỏi cần phải có thời gian, phải cố gắng mà còn phải có tiền thì mới có thể thành công. Cho nên người có bằng cấp sẽ được lãnh lương nhiều hơn những ai không chịu học để có một mảnh bằng hay bỏ học sớm để đi làm kiếm tiền. Theo kết quả khảo cứu của viện OECD thì những ai có bằng Tú tài, học ra nghề chuyên môn hay xong Đại học dĩ nhiên phải có lương bổng cao hơn những học sinh chỉ xong lớp 9 hay xong lớp 10 và có bằng Trung học. Đặc biệt những ai tốt nghiệp đại học thì lợi tức cũng sẽ tăng theo tuổi.

- **Đức làm việc lâu nhất**

15.09.2008: Theo nghiên cứu của EU thì dân Đức làm việc lâu nhất, trung bình là 41,1h/tuần so với người Pháp (37,7h/tuần) và Ý (38,4h/tuần). Tương lai Đức có thể làm việc nhiều hơn nữa. Vì thế nghiệp đoàn Đức lên tiếng đòi hỏi

cho dân Đức được phép làm việc ít hơn, hầu ngăn chặn triệu chứng dân Đức phải làm việc lâu hơn trong tương lai, nguyên nhân làm cho công nhân viên ít có thời giờ cho gia đình cũng như cơ hội cho những người thất nghiệp có công ăn việc làm sẽ tăng nếu giờ làm việc giảm đi. Ngay cả nhìn từ khía cạnh sức khỏe, giảm giờ làm việc là một ưu điểm hợp lý đối với người thợ. Dĩ nhiên chủ hãng sẽ không chịu khi giờ làm việc hàng tuần giảm bớt nhưng theo sự phẩm định của công đoàn thì một người làm việc cảm thấy sung sướng, khỏe mạnh vẫn tốt hơn vì họ đem lại hiệu năng cao, so với người thợ mệt nhọc và không vừa ý.

- **Khi nào được tiền trẻ (Kindergeld)?**

10.09.2008: Với điều kiện đặc biệt, cha mẹ nào có con em đến tuổi trưởng thành nhưng chứng minh được là đang kiếm việc làm hay tìm chỗ học nghề thì vẫn được quyền nhận tiền trẻ, dựa theo kết quả hai án lệnh căn bản của Tòa án Hành chánh liên bang (Bundesfinanzhof).

Những trẻ em ghi tên kiếm việc tại cơ quan dịch vụ giới thiệu việc làm (BA) thì được nhận tiền trẻ cho đến hết 21 tuổi. Nhưng sau ba tháng BA ngưng chuyển tiền để trẻ em này phải làm giấy tờ chứng minh cho thấy đã ghi danh tìm việc làm thì sẽ nhận tiền trẻ tiếp tục (hồ sơ Bundesfinanzhof Az. III R68/05).

Cũng theo Bundesfinanzhof, trẻ em nào đến cuối 25 tuổi nhưng chưa bắt đầu học nghề vì đương sự không có tìm được chỗ. Những trẻ em nào không thể tiếp tục học nghề cũng được hưởng quyền vừa nêu trên. Tuy nhiên đương sự phải chứng minh cho thấy là thật sự đã cố gắng tìm chỗ học nghề nhưng không có, vì dụ giấy chứng minh ghi danh ở BA, giấy chứng minh có nộp đơn xin chỗ học hay giấy ghi danh học khóa huấn nghệ nào đó. Để BA tiện theo dõi, đương sự ba tháng phải trình cho BA những giấy tờ liên quan đến việc đã tìm

chỗ học nghề nhưng bất thành, ví dụ như đơn xin việc hay quảng cáo đăng tìm việc trên báo (xem hồ sơ số Az III R 66/05).

- **Người nhận Hartz 4 phải cho biết tiền trong trương mục**

Kassel: Người nhận trợ cấp Hartz 4 bắt buộc phải trình giấy tờ liên quan đến trương mục của mình, nếu bị cơ quan trực thuộc đòi hỏi để được nhận trợ cấp ALG 2. Và đây là án quyết căn bản của Tòa án Xã hội liên bang Đức. Theo Tòa, trưng bày giấy tờ của trương mục là nhiệm vụ của người thất nghiệp đối với Sở lao động! Tuy nhiên cũng theo Tòa, đương sự được quyền xóa đi những dữ kiện quan trọng liên quan đến cá nhân như thành viên của đảng hay công đoàn, tình trạng luyện ái hay tôn giáo.

Nguyên nhân đưa đến bản án nói trên là vì có người nhận Hartz 4 của Sở lao động München. Năm 2006, khi người này làm đơn gia hạn thì bị cơ quan hành chánh trực thuộc đòi phải cho xem tình trạng trương mục trong thời gian ba tháng qua. Người này từ chối không cho xem, chỉ nói tình trạng tài chánh không thay đổi trong thời gian qua nên bị cúp tiền trợ cấp ALG 2 và đệ đơn thưa kiện nhưng bị Tòa bác đơn và xác nhận việc làm của Sở lao động là đúng.

Theo Tòa án, nhân viên công sở được quyền đòi hỏi và được xem tình trạng chi thu qua trương mục để biết đương sự có nhận trợ cấp nào khác hay không và đây là một đòi hỏi chính đáng vì công sở cần phải biết rõ để tránh trường hợp chi tiền không đúng theo tiêu chuẩn mà luật lệ đã ấn định. Họ không có quyền biết đến những dữ kiện cá nhân nên đương sự có quyền bôi đen những chỗ này nhưng số tiền chi hay thu thì không được xóa để cho nhân viên hành chánh dễ dàng kiểm soát.

•LNC (Munich Tháng 8 - 9.2008)
Sưu tầm và phiên dịch từ các báo der Spiegel, SZ, AZ, FAZ, die Welt, Handelsblatt, Focus, N-TV, điện báo

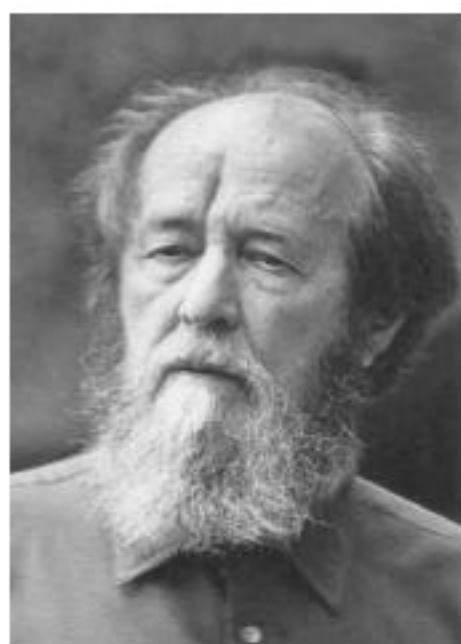
...



Tin hế giới

• Phan Ngọc

■ Một cuộc đời bất hạnh, một định mệnh ngoại lệ.



Alexandre Soljenitsyne, giải Nobel Văn chương 70, mất ngày 03.08.2008 thọ 89 tuổi chắc chắn không phải là người tầm thường. Là tù khổ sai khi sự nghiệp của ông nảy mầm, bị nhà nước Liên Xô ruồng bỏ khi ông đạt đỉnh vinh quang. Ông không bao giờ để lộ buồn phiền cũng như không bao giờ gợi lên lòng thương hại có lẽ vì từ một số phận tầm thường

ông tạo nên một định mệnh đặc biệt.

Ra đời năm 1918 trên một đất nước vừa ra khỏi thế chiến thứ I để chìm đắm trong nội chiến và sau một cuộc đảo chánh gọi là “cách mạng” phải chịu chuyên chế bạo ngược. Đại úy pháo binh thời thế chiến II từ mặt trận ông gởi thư cho bạn tại hậu phương trong đó ông chỉ trích nặng nề Staline “một lý thuyết gia dở, một chiến lược gia tồi”. Ông bị bắt tại mặt trận và lãnh án 8 năm khổ sai. Staline vừa mất (1953), ông được phóng thích nhưng bị lưu đầy tại Trung Á. Sau Đại hội đảng Cộng sản Liên xô XXII, ông được trở về Nga và được bổ nhiệm Giáo sư Toán.

Năm 1962, tạp chí Novy-Mir đăng tải “Một ngày của Ivan Denissovitch”. Nội trong vài tuần tác phẩm đi vòng quanh thế giới và ông nổi danh vĩnh viễn. Truyện ngắn kể lại một trong 3653 ngày mà Ivan phải trải qua trong ngục tù. Đây là một cuộc diễn hành lạ thường của loài người trong trại khổ sai: Kẻ bóc lột, kẻ được ưu đãi, người tuyệt vọng, kẻ bất lương, người ngây thơ. Một ngày của Ivan “một ngày sống sót trong tù là một ngày gần như hạnh phúc”.

Đối với toàn thể thế giới, ông là nhà văn Nga cận đại số một khi ông nhận giải Nobel cùng lúc ông hoàn thành “Quần đảo ngục tù” tiểu luận khảo sát về mặt văn chương các trại tù ở Liên xô. Đề tài không phải hoàn toàn mới lạ, nhưng nó đánh dấu một khúc quanh. Tác phẩm đã thay đổi sự nhận thức hiện tượng ngục tù. Đây là kết quả huyền bí của một năng lực cũng huyền bí còn gọi là một thiên tài. Nhà văn ghép vào “Quần đảo” một tiếng Goulag đến từ ngôn ngữ hành chánh ghê sợ nhất “ngục tù”. Ngục tù là sự ghép lại những chữ cái đầu chỉ rõ cơ quan hành chánh Liên xô chịu trách nhiệm về các trại tù khổ sai

lao động. Ngục tù đồng nghĩa với bạo lực và độc đoán. Trước khi tác phẩm được xuất bản tại nước ngoài, một số trí thức Tây phương luôn xem Liên Xô với cặp mắt của một chàng trai phải lòng một người đẹp sau tuổi dậy thì. Nhưng sau đó “Quần đảo ngục tù” trở thành hợp âm của hệ thống Liên Xô, bắt buộc phải mở to mắt trên thế giới tù đầy cộng sản và gieo rắc hoài nghi về “giá trị” của chủ nghĩa Cộng sản.

Vừa là nhà văn vừa là nhà chính trị, A.S đã thắng các nhà chính trị ngay trên vùng đất của họ. Nhà chính trị không quân này là một nhà tiên tri bởi ông đã biểu lộ sự vô ý thức của người cầm lạng.

■ Nam Ossetie, hoa giấy của đế quốc.

Khủng hoảng về gián điệp (9.06) hỏa tiễn rơi trên lãnh thổ của Georgie (8.07) không quân Nga bắn rơi phi cơ không người lái của Georgie (5.08): Những vụ căng thẳng này giữa Nga và Georgie trở thành chiến tranh trên Nam Ossetie, vùng đất ly khai mà Mạc Tư Khoa hết lòng ủng hộ.

Nam Ossetie, vùng đất nông thôn nghèo, kém thuận lợi cho đường đi của ống dẫn dầu hơi đốt. Hoa giấy này xuất thân từ Liên Xô do Staline nặn ra, có tầm quan trọng hết sức nhỏ nhoi.

Tuy nhiên, chính tại vùng đất lọt giữa Georgie này mà Nga và Georgie lựa chọn để giải quyết ân oán giang hồ (7.8.08) đối với Tbilissi, phải giải quyết vấn đề Nam Ossetie, vùng hoạt động của buôn lậu với sự toa rập của tướng lãnh Nga. Với ý đồ bảo vệ nhóm ly khai, Nga tìm cách lấy lại những gì đã mất sau khi Liên xô tan vỡ. Cho nên ván cờ đã vượt khỏi lãnh thổ nhỏ bé Ossetie.

Lần đầu tiên sau chiến tranh Liên Xô - A Phú Hãn, Mạc Tư Khoa xâm chiếm một nước có chủ quyền và chiến tranh Nga - Georgie đã mở sang một giai đoạn mới trong thời đại hậu Sô Viết. Giờ phục thù đã điểm: Mạc Tư Khoa chọn đúng lúc để phóng ra chiến tranh phòng bị với mục tiêu chặn đứng NATO bành trướng tại phía Đông và rửa nhục về mặt quân sự trong những thập niên 90. Chiến tranh xảy ra 6 tháng sau khi Kosovo độc lập, 8 tháng sau khi Tổng thống Georgie thân Tây phương tái đắc cử, 4 tháng sau cuộc họp thượng đỉnh NATO tại Bucarest. Chiến tranh tìm cách khóa chặt quyền lợi của Nga tại vùng chiến lược quan trọng, vùng Hắc Hải.

Chiến tranh còn đưa đến hậu quả chiến lược hết sức quan trọng. Sự toàn vẹn lãnh thổ của Georgie chỉ là một kỷ niệm xa xưa. Điện Cẩm Linh trở về với cách làm xưa cũ: Chủ nhân tại vùng xa lạ gần theo bài bản của Kroutchev nói với Kennedy: Những gì của tôi là của tôi, những gì của ông đều có thể thương lượng.

Trên bình diện địa lý chiến lược, đối với Nga vấn đề là khẳng định vai trò của mình trong sự định nghĩa nền trật tự thế giới mới. Thời đại hậu chiến tranh lạnh qua đó, Tây phương đặc biệt là Mỹ nhào nặn tùy nghi hệ thống Quốc tế đã qua. Dựa trên sức mạnh mới do nguồn năng lượng mới nuôi dưỡng, Nga theo đuổi một chiến lược không có gì độc đáo. Nga mời Âu châu nên “biết điều” có nghĩa là chấp nhận sự đã rồi tại Georgie. Một cách cổ điển, Nga tìm cách chia rẽ Âu

châu và tách Âu châu khỏi Mỹ. Nga muốn trở về với khái niệm hiệp đồng các quốc gia (thế kỷ XIX sau cuộc cách mạng Pháp và thất bại của Nã-Phá-Luân I). Đây là ý nghĩa lời đề nghị của Tổng Thống Nga Medvedev tại Bá Linh vào mùa xuân 08. Mục tiêu thật rõ ràng: Về một vạch ngang trên 20 năm sau cùng qua đó người ta toan tính kiến tạo nền trật tự quốc tế mới với dân chủ, tôn trọng nhân quyền, toàn bộ hóa kinh tế thẳng thừng trước tranh chấp lãnh thổ, xung đột chủng tộc, quyền lợi quốc gia.

▀ Đao phủ Karadzic sa lưới.

Trong 3 tên đao phủ cự Nam Tư từng làm đất nước đổ máu trong những thập niên 90, đao phủ Milosevic, Tổng Thống Serbia đã chết trong nhà giam của Tòa án Hình sự Quốc tế. Đao phủ thủ thứ hai Mladic, tướng đồ tể thành Srebrenica còn lẩn trốn. Đao phủ thủ thứ ba Karadzic, lãnh tụ Cộng hòa Serbia Bosnie vừa sa lưới. Ông sẽ trả lời trước Tòa về tội diệt chủng, tội chống nhân loại và tội chiến tranh.



Radovan Karadzic

khác chủng tộc Serbe.

Nhận lệnh của Melosevic và cùng với Mladic, Karadzic vây hãm Sarajevo (10.000 người chết). Họ đi từ thành phố này đến thành phố khác, họ khủng bố, ám sát, hiếp dâm. Bosnie chìm đắm trong biển máu. Điều tệ hại đạt cực đỉnh qua vụ tàn sát 8.000 dân Hồi giáo tại thành phố Srebrenica và trong thời gian chiến tranh, có tất cả 150.000 đến 200.000 người thiệt mạng.

Vụ bắt giam Karadzic là một tin vui cho Serbia cũng như cho Âu châu. Nó xảy ra chỉ vài ngày sau khi chính phủ Serbia thân Âu Châu nhậm chức. Đây là hành động cốt yếu về mặt chính trị bởi từ nhiều năm nay, cảnh sát Serbia biết rõ các chỗ ẩn náu kế tiếp của Karadzic.

Thảm kịch Nam Tư từ đây đang đi đến hồi kết cuộc và còn đưa ra một bài học tổng quát: Chủ nghĩa Quốc gia cực đoan sinh sôi trên toàn thể Âu châu phần vinh là điều ác. Bởi mọi chủ nghĩa đặc thù, mọi chủ nghĩa phân lập đều phủ nhận đạo lý nhân loại đại đồng. Văn minh tiến bộ luôn đi tới dựa trên nền tảng những gì kết hợp con người. Các hệ thống triết lý vĩ đại Đông Tây không bao giờ tương ứng với sự tôn thờ ngu muội, nguồn gốc màu da, gương mặt, đảng phái và môn phái.

▀ Kigali tố cáo Ba lê.

"Không những Pháp của năm 1994 biết rõ sự diệt chủng Tutsi sắp sửa bộc phát, không những Pháp giúp đỡ kẻ sắp sửa phạm tội mà còn tham dự vào vụ thảm sát giết chết 800.000 người." 331 trong bản báo cáo được tung ra tại Kigali Rwanda đã giáng xuống đầu của các nhà lãnh đạo quân sự và dân sự Pháp thời Tổng Thống Francois Mitterrand và Thủ Tướng Edouard Balladur. Bản báo cáo còn kèm theo 166 trang bằng chứng về sự hợp tác của quân Pháp vào công việc lựa chọn chủng tộc, về sự giúp đỡ kẻ giết người thực hiện một số hành động ghê sợ như hiếp dâm, ám sát v.v... Bản báo cáo nêu đích danh 30 nhà lãnh đạo dân sự, quân sự. Ngoài Tổng Thống và Thủ Tướng còn có Ngoại Trưởng Alain Juppe, Chánh văn phòng Bộ Ngoại Giao Dominique de Villepin, Bộ trưởng Quốc phòng Francois Leortard, Tổng thư ký phủ Tổng Thống Hubert Vedrine và Cố vấn Tổng Thống Jean-Christophe Mitterand. Nếu những gì hồ sơ chứa đựng đúng sự thật thì không có gì ngăn cản các nhà lãnh đạo Pháp có trách nhiệm gặp các nhà lãnh đạo Hutu tại Tòa án xét xử vụ diệt chủng.

Sự việc rõ ràng với tên, nơi, ngày thuật lại lịch sử chiến tranh Rwanda. Lịch sử mà quân đội và cơ quan tình báo Pháp là người bạn chiến đấu của người Hutu phạm tội tiêu diệt cộng đồng Tutsi nội trong vòng 100 ngày. Dù có nhiều điểm nghi ngờ về tính xác thực của các bằng chứng gom nhặt trên một đất nước mà Tổng Thống Paul Kagame thiết lập chế độ độc tài, dù người ta có thể đặt vấn đề về sự hướng dẫn các chuyện kể, ngay cả chuyện bịa đặt. Pháp không thể không trả lời trước sự tố cáo.

Từ năm 1994, thái độ chính thức của Pháp khẳng định không có làm gì để phải tự trách không thể đứng vững và quyền của người Tutsi được luật pháp che chở không bao giờ được thỏa mãn. Bởi số người Hutu sát nhân có thể lên đến hàng trăm ngàn. Một số nhân vật Hutu còn lọt lưới. Ngược lại, đối với nạn nhân và người sống sót phải có bốn phận phục vụ chân lý.

Vấn đề then chốt là thiết lập một cách chính xác trách nhiệm của ai. Trong vụ diệt chủng cuối cùng của thế kỷ XX. Pháp từng góp phần quan trọng vào việc đưa ra ánh sáng vụ diệt chủng Do Thái Âu châu thời đệ II không thể từ chối đối đầu câu chuyện ghê gớm Rwanda với lý do các nhà lãnh đạo có thành ý nhưng cuộc phiêu lưu Phi châu kết thúc không tốt đẹp.

▀ Ba Lan - Mỹ ký kết hiệp ước về hệ thống chống hỏa tiễn.

Ngày 14.8.2008, Ba Lan thuận cho Mỹ thiết lập hệ thống chống hỏa tiễn trên lãnh thổ của mình. Quyết định của Ba Lan đã gây phản ứng mạnh của Nga, và Nga đã hủy bỏ chuyển viếng thăm Nga của Tổng Thống Ba Lan.

Hiệp ước dự trù từ đây cho đến 2012, Mỹ đặt để 10 hỏa tiễn có khả năng hủy diệt trên không trung các loại hỏa tiễn đạn đạo tầm xa. Hiệp ước tương tự được ký kết giữa Tiệp và Mỹ ngày 8.07 về sự thiết lập

một giàn rada tầm xa. Hệ thống rada và hỏa tiễn sẽ bảo vệ Mỹ trước cuộc tấn công của các nước thù địch, ví dụ như Iran. Nhưng Nga xem hệ thống này do Mỹ xếp đặt để chống Nga cùng lúc Nga đe dọa sẽ đặt hệ thống đạn đạo tại Kaliningrad hoặc Bạch Nga sát Ba Lan.

Mạc Tư Khoa còn chống Mỹ đặt tại Ba Lan một giàn phòng không Patriot hiện đại nhất gồm 90 hỏa tiễn. Như thế, Ba Lan cựu quốc gia cộng sản bây giờ là Hội viên NATO, tiếp nhận trên lãnh thổ 2 căn cứ Mỹ và 3.000 quân. Cũng trong khuôn khổ hiệp ước này, Mỹ sẽ bảo đảm an ninh cho Ba Lan. Điều này tăng cường điều 5 của Hiến chương NATO theo đó cuộc tấn công một trong hai nước ký kết Hiệp ước xem như cuộc tấn công cả hai nước. Theo chính quyền Varsovie, cuộc xung đột giữa Nga và Georgie đã gây thuận lợi cho cuộc thương lượng Mỹ - Ba Lan có thể đáp ứng tình hình quốc tế mới. Căng thẳng quốc tế đang gia tăng, công việc bảo đảm an ninh trở thành một vấn đề quan trọng hơn bao giờ hết.

■ Chọn lựa liên danh ứng cử.

Tại Mỹ, chọn lựa người vào Liên danh ứng cử là một nghệ thuật khá tế nhị. Ứng cử viên Phó Tổng Thống không thể mang lại thắng lợi, nhưng có thể làm cho thất cử. Vì lý do ấy, Obama đã chọn an toàn với Joe Biden, một Thượng nghị sĩ giàu kinh nghiệm. Từ 30 năm nay, ông thường xuyên có mặt tại Quốc hội. Sự chọn lựa này đã mang lại cho đảng Dân chủ nhiều con bài chủ. Xuất thân từ giới công nhân ở Pennsylvanie, J.Biden có thể làm cho tiểu bang này nghiêng về Obama. Với kinh nghiệm về các bài toán quốc tế, ông có thể gây an lòng cho cử tri lo ngại trước tuổi trẻ của Obama. Nhưng ông có hai điểm yếu: Nói quá nhiều và 6 tháng trước, ông đã nêu lên khuyết điểm của ứng cử viên đảng Dân chủ. Các đài TV đã lặp đi lặp lại lời tuyên bố của ông.



Đối với John McCain, chọn lựa ứng cử viên liên danh lại càng tế nhị hơn. Ông từng xem ông là đảng viên đảng Cộng hòa không theo thời và ông có một yếu điểm ở cánh hữu Tôn giáo. Bên cạnh thiếu số và ở giữa bàn cờ ông sẽ chọn Mitt Romney, Thống đốc Tiểu bang Massachusetts và cựu đối thủ của ông? Romney giàu kinh nghiệm về công việc, nhưng ông thuộc giáo phái Mormon. Tom Ridge, Thống đốc Tiểu bang Pennsylvanie thân cận với Tổng Thống Bush và không bảo thủ lắm trước vấn đề xã hội? Joe Lieberman, Thượng nghị sĩ độc lập mà nhóm tân bảo thủ xem như đảng viên đảng Dân chủ trá hình? Tim Pawlenty, Thống đốc Minnesota còn trẻ và bảo thủ, chưa nổi danh? Tại sao không phải là Colin Powell, cựu Chủ tịch Ủy ban Tham mưu Liên quân và cựu Ngoại

trưởng với hai lợi thế: Bình dân và không phải là dân da trắng?

Cuối cùng J. Mc Cain chọn Sarah Palin 44 tuổi, Thống đốc Tiểu bang Alaska. Nữ Thống đốc có hy vọng lôi kéo phụ nữ ủng hộ Hillary Clinton về phía mình.

Như thế là Liên danh Mc Cain – Palin là Liên danh thuộc cánh hữu, truyền thống cổ vũ vun bồi các giá trị của một nước Mỹ đích thật, nước Mỹ của những người tín ngưỡng, nước Mỹ của nông thôn và thành phố nhỏ. Liên danh ứng cử Cộng Hòa tập hợp ở phía hữu, mang nước Mỹ của người bình dân chống nước Mỹ của giới thượng lưu xuất thân từ Đại học Harvard mà đại biểu là Barak Obama.

■ Nhà nước Mỹ cứu nguy Công ty bảo hiểm AIG.

Thị trường đã chào mừng tin Nhà nước Liên bang Mỹ bảo hộ Công ty bảo hiểm AIG, một trong những cột trụ thị trường chứng khoán Wall Street sắp sửa phá sản. Sau 2 Công ty tín dụng bất động sản Fannie Mae và Freddie Mac, lần thứ 3 Nhà nước Mỹ kiểm soát một Công ty Tài chánh khổng lồ hầu ngăn chặn các vòng khủng hoảng hiện chưa có dấu hiệu chấm dứt.

Có lẽ phải trở lại đầu thập niên 1980 với sự phá sản của các quỹ tiết kiệm, hoặc thập niên 30 để tìm thấy dấu vết một cam kết như thế, của một đất nước luôn cổ xúy tự do kinh doanh. Và có lẽ phải công nhận việc làm của Ngân hàng Trung ương Mỹ đã biểu lộ một luồng gió ý thức hệ mới: Chấm dứt một chu kỳ bảo thủ khởi đầu từ thập niên 1970 mà đặc điểm là không điều hòa thị trường, tấn công vai trò của Nhà nước trong đời sống kinh tế xã hội.

Dấu hiệu của thời đại mới: Ứng cử viên Tổng thống của đảng Cộng Hòa đã tố cáo Wall Street là ổ xấu xa. Cũng như Obama, Mc Cain kêu gọi phải điều hòa thị trường tài chánh nhiều hơn.

Chính phủ Mỹ quyết định quốc hữu hóa tạm thời Công ty AIG. Với sự góp vốn 85 tỷ đô la, Nhà nước nắm 80% vốn của AIG và AIG phải trả nợ trong vòng 24 tháng. Ngày hôm trước, chính phủ Mỹ từ chối giúp đỡ Ngân hàng Kinh doanh số 5 của Mỹ, Leman Brothers. Lần này chính quyền khẳng định sự phá sản của AIG là một cú sốc cho hệ thống tài chánh thế giới. Bởi AIG là một Công ty đồ sộ (74 triệu khách hàng với 100.000 nhân viên) có nhiều hoạt động khác nhau từ bảo hiểm nhân thọ, hỏa hoạn, khí tượng đến công việc thuê phi cơ, tín dụng bất động sản v.v...

Các nhà kinh tế tự hỏi về hậu quả của cơn khủng hoảng tài chánh: Đầu tư hạ thấp, người tiêu dùng dè dặt, khủng hoảng bất động sản trầm trọng thêm hơn, trong khi phải cần đến điều trái ngược.

■ Syrie luyện tiễu chiến tranh lạnh.

Có ba biện pháp trả đũa mà Nga không ngờ tới sau khi xâm chiếm Georgie: Hiệp ước Mỹ - Ba Lan về hệ thống chống hỏa tiễn, sự đình chỉ cuộc đối thoại Nga – NATO, cuộc thương lượng nhằm nhận Georgie vào Liên minh Đại Tây Dương. E sợ mất mặt trước dư

luận Nga, Điện Cẩm Linh không rút quân khỏi Georgie và đề nghị tăng cường hợp tác quân sự với Syrie. Như thế để cho Tây phương rõ Nga tấn công vào cái "bụng mềm" của Tây phương tại Trung đông.

Mấy lúc gần đây, Damas xích lại gần Tây phương, một điều mà Nga đe dọa phá vỡ bằng cách chĩa mũi dùi vào viễn tượng hòa bình Syrie – Do Thái. Nga muốn có mặt tại hải cảng Syrie, như thế đe dọa ưu thế của Mỹ tại khu vực này.

Chắc chắn Do Thái là nước lãnh trọn hậu quả của cơn khủng hoảng Caucase. Trên danh sách thu mua của Syrie, đứng đầu là hệ thống phòng không hiện đại nhất có khả năng chặn phi cơ và hỏa tiễn Do Thái. Syrie cũng toan tính mua hỏa tiễn địa địa tầm trung, cho phép Damas nhắm trúng hạ tầng cơ sở quân sự phía Bắc Jerusalem, Tel-Aviv. Sau cùng, Syrie muốn mua hệ thống quang học báo động, điều này có thể giảm thiểu khả năng của không lực Do Thái trên không phận Syrie. Khả năng trừng phạt của Do Thái sẽ giảm bớt trong khi kỹ thuật chuyển vận điện tử và tình báo Syrie tăng cường.

Viện trợ quân sự Syrie để cân bằng lại tương quan lực lượng Syrie – Do Thái, Nga muốn cảnh cáo Tây phương, nếu Tây phương không xét lại các biện pháp trả đũa, Nga sẽ giúp đỡ Iran và khi dựa vào Iran khả năng tác hại của Nga càng tệ hại hơn.

Một lần nữa, khủng hoảng Caucase chứng tỏ Tổng Thống Syrie thiếu nhạy bén ngoại giao. Không cần chờ đợi khủng hoảng Nga – Georgie ngã ngũ, Bachar El – Assad hành động như chiến tranh lạnh tái xuất hiện. Syrie liên kết với Nga, đề nghị Nga dàn hỏa tiễn S.30 trên lãnh thổ Syrie. Trong tương lai gần, Hoa Thịnh Đốn sẽ thanh toán ân oán với Syrie và Do Thái sẽ xét lại quan điểm xem Assad có phải là người cùng chơi đáng giao dịch cho cuộc thương lượng hòa bình hay hiệp ước chiến lược.

■ Liên hệ ngoại giao Mỹ - Lybie.

Đi tiếp đón Ngoại trưởng Rice, Đại tá Kadhafi đình chỉ tháng nhin ăn Hồi giáo (5.9.2008), sự có mặt của bà Rice tại Tripoli tự nó là một biểu tượng. Từ năm 1953, chưa có một Ngoại trưởng Mỹ nào thực hiện chuyến viếng thăm Lybie, nhất là sau 1972, sau sự ra đi của Đại sứ Mỹ cuối cùng vào năm 1979, năm mà Tòa Đại sứ Mỹ bị dân đốt phá qua một cuộc bạo động. Năm 2003 sự trở mặt ly kỳ của Kadhafi từ bỏ vũ khí sát hại hàng loạt và sự giải quyết bằng tài chánh vụ tranh chấp, vụ mưu sát chống Mỹ tại Lockerbie, Tô Cách Lan (1980) và tại Bá Linh đã mở sang sự khôi phục quan hệ song phương (2004) và sau đó chuyển công du này.

Đối với chính quyền Bush, vấn đề là nêu lên một trong những thành công ngoại giao hiếm có: Lybie có thể giao du trên chính trường quốc tế sau nhiều thập niên áp lực. Đối với chế độ Kadhafi, chuyến công du của Ngoại trưởng Rice đã hoàn thành chiến lược mở cửa đến Tây phương dưới sự điều khiển của Seif Al-Islam, con trai của lãnh tụ tối cao Lybie. Chính sách mở cửa này sẽ mang lợi đến cho việc đầu tư lợi tức

dầu hỏa qua đó Lybie có thể giải quyết căng thẳng xã hội sau nhiều năm cô lập.

Tái lập liên hệ ngoại giao, hai nước đã đặt lên bàn cân nhiều quyền lợi chung. Cận đông, Irak, Darfur đều có mặt trên lịch trình thảo luận, chưa kể đến vấn đề thương mại. Gần 4 năm nay, quan hệ thương mại giữa hai nước tăng 10 lần. Từ một năm nay, nhiều giám đốc công ty dầu hỏa Mỹ đổ xô đến Lybie, đầu tư hàng tỷ đô la để chia phần số dự trữ dầu hỏa quan trọng nhất tại Phi châu (gần 40 tỷ thùng).

Bốn tháng trước khi mãn nhiệm kỳ chính quyền Bush đã thành công tháo gỡ một trong những ngòi nổ nguy hiểm: Một quốc gia toan tính có vũ khí nguyên tử và ủng hộ những phong trào khủng bố trừ Al Quaida.

Nhưng sở đoan của chính sách ngoại giao này là tạo kẽ hở cho một nhà độc tài tàn nhẫn. Tính chất chính đáng mà Hoa Thịnh Đốn trao cho Lybie rất tương phản với chính sách khuyến khích dân chủ nổi lên trên thế giới của Tổng Thống Bush.

■ Mỹ và NATO trước bài toán chiến lược A Phú Hãn.

Cuộc tấn công của nhóm Taliban chống quân NATO bắt buộc khối Tây phương phải xét lại toàn thể chiến lược. Nhưng Tây phương chưa tìm ra một giải pháp cũng như một thể lựa chọn rõ ràng. Bài toán A Phú Hãn được nhận diện từ lâu: Quân sự và kiến thiết hoạt động không ăn khớp, thiếu quân, chính quyền tham nhũng, đe dọa nha phiến.

Trước một cuộc khủng hoảng đang trở thành một khủng hoảng khu vực, trước vấn đề then chốt thương lượng với nhóm Taliban "ôn hòa" hoặc dàn ra một chiến lược trước một Pakistan bất ổn, chưa có một giải pháp trả lời gằn bó.

Theo một số chuyên viên, Liên Âu nên đưa ra sáng kiến ngoại giao như chỉ định một phái viên cho khu vực và góp phần thiết lập với Mỹ một chiến lược giúp đỡ chính quyền dân sự Pakistan quản lý vùng Bộ lạc, nơi ẩn náu của nhóm Al Quaida.

Tại Mỹ, chính giới lo ngại phải chăng A Phú Hãn là một vùng sinh lầy? Trong tháng 6 thiệt hại nhân mạng của Mỹ nặng hơn Irak. NATO trang bị không đủ quân và quân cụ để chống lại một cách hữu hiệu các làn sóng tấn công của đối thủ. Biện pháp khẩn cấp là gởi thêm 2 lữ đoàn (20.000 quân).

A Phú Hãn là điểm nóng của nền an ninh Mỹ mà tân Tổng Thống phải giải quyết. Đa số các nhóm hội thảo tại Mỹ đều ước định Mỹ phải dàn quân lại tại A Phú Hãn, thiệt hại cho Irak, điều mà chính phủ Bush vừa quyết định. Một số chuyên viên nghĩ rằng lầm lỗi chiến lược lớn nhất của Mỹ là không xây dựng quân đội A Phú Hãn với khả năng thích đáng. Cho 10 tỷ đô-la/năm và trong nhiều năm để huấn luyện và trang bị quân đội A Phú Hãn tốn kém ít hơn là gia tăng quân số NATO. Đây là giải pháp hiệu quả nhất để ổn định A Phú Hãn. Điều này cần thời gian, cũng như việc chống nha phiến một tai họa nuôi dưỡng nguồn tài chánh Taliban. Vấn đề then chốt còn sót lại là tái lập an ninh ở biên giới Pakistan để cắt đứt đường huyết mạch đến

nơi ẩn náu vùng bộ lạc. Nhưng chuyên viên Bộ Quốc Phòng Mỹ nghi ngờ khả năng của chính quyền Pakistan trước sách lược quét sạch vùng bộ lạc, nhất là quyết tâm của quân đội Pakistan trước sứ mạng này.

▣ Cuộc đánh cá Pakistan.

Một thời đại mới khởi đầu tại Pakistan. Đất nước này rất quen thuộc với những cuộc đảo chánh quân sự, một nước chiến lược vừa là nguyên nhân vừa là nạn nhân của khủng bố Hồi giáo. Pakistan vừa bầu tân Tổng Thống, căn cứ vào tiến trình dân chủ mà ai cũng phải công nhận. Tân Tổng Thống Asif Ali Zardazi không ai khác hơn là phu quân của Benazir Bhutto, ngôi sao chính trị bị ám sát của đảng Nhân dân Pakistan, đảng tự do thân Tây phương được xác nhận như một tổ chức chính trị hàng đầu qua cuộc bầu cử tháng hai vừa qua.



Bề ngoài, sự chuyển tiếp này là một kiểu mẫu chính quyền dân sự tự củng cố sau khi chấm dứt chế độ quân phiệt của Tướng Pervez Musharraf. Quân đội đã nắm quyền trong thời gian ½ tuổi đời (61 năm)

của Pakistan, hiện tại không có đưa ra lời chỉ trích nào. Nhưng người ta cũng lo sợ. Dù Musharraf rút lui đúng nghi thức, dư luận Pakistan vẫn hoài nghi. Dư luận thắc mắc về nhân cách của tân Tổng Thống Zardari, một nhân vật có thể mang ra bàn luận, ở trong tù 10 năm vì tội tham nhũng (không có cuộc tố tụng nào dẫn đến kết quả). Đa số dân Pakistan khẳng định hai nhiệm kỳ của Thủ tướng Bhutto thất bại vì ảnh hưởng xấu của chồng bà. Bây giờ ông thay đổi? Có lẽ tiền bạc bớt ám ảnh ông, nhưng ông rất thèm muốn quyền hành.

Để đạt mục đích, ông không ngớt chối bỏ cam kết, ép buộc cựu Thủ Tướng Nawaz Sharif, Chủ tịch liên đoàn Hồi giáo Pakistan phải rút khỏi Liên minh cầm quyền.

Chính quyền dân sự rất lỏng lẻo và đây là mối nguy hiểm. Đảng của Zardari đã rút tía bài học quá khứ? Hỗn loạn dân chủ vào những năm 1988-1999 đã cung cấp dịp tốt cho nhóm đảo chánh và các tổ chức mạo danh dân chủ đã cung cấp lý do bằng vàng cho Hồi giáo cực đoan những loạn.

Zardari chơi lớn và Tây phương đứng sau lưng ông. Người ta hy vọng ông tránh khỏi lầm lẫn bởi thất bại có thể tăng cường cấp quý quái Hồi giáo cực đoan – quân phiệt, cấp này đã gây ra không biết bao nhiêu tổn hại trong cũng như ngoài nước. Lềch đường chuyên chế sẽ mang lại tai ương cho Pakistan.

▣ Bắc kinh trình diễn sự phục hưng của Trung Quốc

Ngày 8.8.08, hơn bao giờ hết, Trung Quốc sừng sững đứng giữa thế giới và một cách tượng trưng leo lên bậc thang cao nhất của bực danh dự: Cuộc lễ khai mạc Thế Vận Hội Bắc Kinh vĩ đại với pháo phoá rực rỡ và điệu múa ngoạn mục (thật sự Trung quốc dùng kỹ

thuật số tô đẹp thêm hình ảnh) là một dịp tốt để cho Cộng Hòa Nhân Dân Trung Quốc chứng tỏ tầm quan trọng của mình và đánh dấu sự trở lại lâu dài của Trung Quốc trên sân khấu thế giới.



Ngày 13.07.2001, khi Trung Quốc được phép tổ chức Thế Vận Hội Bắc Kinh 2008, một trong những nhà có trách nhiệm của Ủy ban Thế Vận Hội TQ tuyên bố: “Được quyền trở thành nước chủ nhà có ý nghĩa là được Cộng đồng Quốc tế tôn trọng, tin tưởng và ưa chuộng. Thế Vận Hội sẽ đánh dấu một giai đoạn mới, một giai đoạn mà thế lực của TQ thăng lên và phục hưng”. Trung Quốc 2008 từ đây có cảm tưởng như phục thù tình trạng hỗn độn gần đây, phục thù một thế kỷ nhục nhã khi phải gánh chịu những hiệp ước bất bình đẳng ký kết với Tây phương, khi Liên quân Pháp - Anh đốt phá và cướp bóc biệt thự mùa hè của Hoàng đế Mãn Thanh. Cho đến giữa thế kỷ XIX Trung Quốc là một cường quốc kinh tế (thị trường nội địa TQ ngang bằng với thị trường các nước Âu châu cộng lại). Trung Quốc còn phục thù chính mình và điều ghê rợn của giai đoạn Mao Trạch Đông.

Năm 2008 TQ là đất nước của nhà leo núi nhỏ Đặng Tiểu Bình, nhà đại kiến trúc cuộc cải tổ. TQ của người từng tuyên bố “làm giàu là vinh quang” leo lên đỉnh cao vút trong thời gian ¼ thế kỷ qua một cuộc leo dây làm choáng người và đạt đỉnh cao nhất lúc 8 giờ ngày 8-8-08.

Nhưng cuộc lễ có thể hồng vĩnh viễn khi cuộc nổi dậy bùng nổ tại Tây Tạng (14.3.08). Đối với Bắc Kinh cuộc nổi dậy thuộc về lãnh vực chủng tộc, nhưng Tây phương tố cáo TQ thực hiện cuộc diệt chủng về văn hóa. Bất đồng quan điểm tron vẹn xảy ra giữa TQ và Tây phương, giữa Bắc Kinh và cơ quan ngôn luận ngoại quốc.

Cuộc động đất tại Tứ Xuyên đã gợi lên lòng trắc ẩn của quốc tế và đã làm cho lời chỉ trích lắng dịu trong một thời gian. Bắc Kinh không giữ lời hứa khi Phó Chủ tịch Ủy ban Thế Vận TQ Liu Jingmin tuyên bố: “Nếu quốc tế bằng lòng cho TQ tổ chức Thế Vận Hội 2008 thì quốc tế góp phần vào sự mở mang nhân quyền”. Năm nay chính sách cởi mở mà chế độ Cộng sản Trung Quốc hết lòng cố võ đã khép kín, xét trên khía cạnh nhân quyền.

Thế Vận Hội 2008 là kết quả của một quyết định chính trị, là sự phản ánh của ý đồ biểu dương sức mạnh. Thế Vận Hội 2008 là một mũi tên bắn hai con chim, là một cú đôi nhất cử lưỡng tiện: Trung Quốc lòe bịp thế giới bên ngoài, bên trong dùng cho sự tiêu dùng nội bộ: Bắc Kinh cương quyết đưa đế quốc vào

vòng khôn phép. TQ là một đảng - Nhà nước luôn gieo rắc sợ hãi trong lòng dân.

■ Chạy đua tìm năng lượng.

Một thế kỷ sau cuộc thám hiểm của Frederick Cook và Robert Perry nhằm chinh phục Bắc cực, một cuộc chạy đua khác khởi đầu lần này tại Bắc Băng Dương. Nó đưa lên sân khấu 5 cường quốc ven rìa khoảng trống đông lạnh: Nga - Gia Nã Đại - Mỹ qua Alaska và Đan Mạch qua Groenland. Vấn đề quan trọng này dính dáng đến tài nguyên thiên nhiên dồi dào dưới đáy biển.

Ngày 28.08.2008, tàu phá băng Gia Nã Đại thực hiện cuộc thám hiểm tại biển Beaufort ở biên giới Alaska và tháng 9 tàu tuần tra bờ biển của Mỹ xuất phát từ Alaska. Trên mỗi chiếc tàu, có khoảng 20 nhà khoa học, địa chất học, địa vật lý, địa lý thủy văn và kỹ thuật viên. Nhóm khoa học gia đo lường bề sâu đại dương, chiều dài các tầng nham kết để ghi lại địa hình. Cuộc thám hiểm vạch ranh giới vùng lục địa ở Tây Bắc Cực. Theo cơ quan nghiên cứu địa chất Mỹ, Bắc Cực có thể chứa đựng 20% tài nguyên năng lượng. Tại phía Bắc vòng cực, có khoảng 90 tỷ thùng dầu (13% dự trữ thế giới chưa khai thác) 47 tỷ thước khối hơi đốt (30% dự trữ), 44 tỷ thùng hơi hóa lỏng (20% dự trữ) và mỏ vàng, sắt, thiếc của trời ban như thể không khối không khêu gợi lòng tham không đáy. Nga yêu sách 45% lãnh thổ đã đi trước một bước, cắm cờ (8.2007) 4.261m sâu dưới băng hà. Đan Mạch - Mỹ - Gia Nã Đại - Na Uy lần lượt phóng ra các phái bộ khoa học nhằm thiết lập chủ quyền trên đáy đại dương.

Cuộc cạnh tranh khai thác tài nguyên Bắc Cực, tiếp theo viễn tượng mở đường hàng hải mới (vì băng tan) và ý đồ của các cường quốc xác nhận sự có mặt của mình về mặt quân sự không phải là điềm tốt. Quy ước của Liên Hiệp Quốc về quyền trên biển cho phép một quốc gia ven biển mở rộng quyền xét xử trên thềm lục địa, phần đất kéo dài dưới mặt biển 200 dặm Anh ngoài vùng kinh tế đặc biệt của mình.

■ Dân số nghèo đói trên thế giới.

Theo bản báo cáo của Ngân hàng Thế giới, từ 1998 đến 2005, dân số nghèo đói trên thế giới giảm từ 52% xuống còn 26%.

Nghèo đói bắt đầu từ mức lợi tức nào ? Ngưỡng nghèo đói trung bình là 1,25 đô la/ngày (giá trị năm 2005) tại 20 nước kém mở mang nhất. Nhưng trung bình này thay đổi tùy theo mức giàu có của mỗi nước. Ví dụ ngưỡng nghèo đói (gần 1 đô la/ngày) tại Ấn Độ, Trung Quốc và 2 đô la trong những vùng có lợi trung gian như Mỹ La Tinh và Đông Âu. Theo thống kê cũ, số người nghèo đói xuống dưới 1 tỷ, nhưng nếu kể đến giá sinh hoạt tăng ở các nước đang mở mang, con số này tăng đến 1 tỷ 4 (1,9 tỷ năm 1981). Dữ kiện này xác nhận mục tiêu giảm ½ số người nghèo đói trên thế giới có thể đạt trễ nhất vào năm 2015.

Tiến bộ không đồng đều, Đông Á Châu với tỷ lệ nghèo đói dưới 80% (1981) đạt kết quả tốt (18%) và đã có 600 triệu người đã thoát cảnh khổ cùng. Nghèo đói cũng giảm tại Nam Á Châu, Mỹ La Tinh,

Cận và Trung Đông, Bắc Phi. Ngược lại nghèo đói tại Phi Châu cạnh sa mạc đứng ở mức 50% từ 20 năm nay. Tệ hại hơn nữa là số người thua thiệt (0,70 đô la/ngày) tăng gấp đôi từ 200 đến 300 triệu. Theo nhịp độ này, 1 tỷ 3 người nghèo sẽ có mặt tại Phi Châu cận sa mạc năm 2015.

Bản báo cáo còn ghi nhận đa số 500 đến 600 triệu người nghèo thoát khổ cùng theo tiêu chuẩn 1,25 đô la/ngày cũng luôn lâm vào cảnh nghèo, không có cơ hội để vượt qua ngưỡng 2 đô la/ngày. Số người với lợi tức 1,25 đến 2 đô la/ngày tăng gấp đôi, từ 600 tiến lên đến 1 tỷ 2 và số người sống với (2 đô la/ngày) là 2,5 tỷ. Giá nhu yếu phẩm tăng cao như gạo, lúa mì, bắp đã ảnh hưởng mạnh đến ngân sách gia đình tại các nước đang mở mang. Do đó, 500 triệu người có nguy cơ sa vào cảnh nghèo đói trở lại. Các cuộc bạo động tại Phi Châu và Đông Nam Á đã chứng tỏ điều này.

■ Sử dụng đất đai trước nạn lụt.

Trong nhiều tuần nạn lụt tàn phá nhiều vùng trên thế giới. Tại Ấn Độ có khoảng 150 người chết, hàng triệu người bị nạn; tại Tây Phi Châu 40 người chết 130.000 bị nạn; tại Haiti lụt và đất bùn tiếp theo cơn bão Fay, Hanna, Gustav và Ike làm hàng trăm người thiệt mạng, gần 1 triệu người chịu thiệt hại. Anh và Việt Nam cũng chịu nạn lụt nhưng với tỷ lệ nhẹ hơn.

Ngoài khía cạnh nhân mạng, hậu quả của lũ lụt hết sức quan trọng: Nhà ở sụp đổ, hạ tầng cơ sở, mùa màng, bệnh dịch, dân di tản v.v.. Nhiều người mất hết phương tiện sinh kế. Người chịu nạn nhiều nhất sống nơi vùng nguy hiểm là người nghèo nhất.

Nạn lụt ngày càng gia tăng, điều này sẽ tiếp tục. Năm 1990 có tất cả 60 nạn lụt, năm 2007 có 200 nạn lụt với 8.500 người chết, 177 triệu nạn nhân, thiệt hại trị giá 17 tỷ Euro. Nhiều yếu tố có thể giải thích xu hướng này và sự thay đổi khí hậu chiếm hàng đầu. Hậu quả của hiện tượng này trên vấn đề phân phối lượng mưa được các nhà khoa học mang ra bàn thảo. Nhưng họ hoàn toàn đồng ý về một điểm: Khả năng mưa to gió lớn và lũ lụt sẽ xảy ra thường hơn.

Một số yếu tố khác cũng gây chú ý cho cộng đồng Khoa học: Sự xây bê-tông dính liền với sự đô thị hóa, phá rừng tăng hiện tượng nước chảy thành dòng, đất đai không thấm nước vì thâm canh, dân số tăng, vùng ngập lụt ngày càng đông dân cư.

Để đối phó, phải kiểm soát sự sử dụng đất đai: Kế hoạch hóa sự mở rộng thành phố, khoanh vùng khu kỹ nghệ tùy theo nguy cơ, thích ứng hạ tầng cơ sở như xây nhà và đường sá cao thêm hơn. Sáng tạo bể chứa nước dưới đất và xây đập nước có 2 tiện lợi: Cho phép kiểm soát nước lũ và trữ nước chuẩn bị cho thời kỳ hạn hán. Sau cùng kế hoạch hóa thủ tục cần phải noi theo trong trường hợp lũ lụt là điều thiết yếu. Dân được thông báo sớm nhất, càng sớm càng tốt và phải làm gì.

Trở ngại đầu tiên cho kế hoạch phòng bị là thiếu ngân sách. Hơn nữa chính quyền có những ưu tiên cấp bách hơn. Và khối dân nghèo ít học không bao giờ có cân lượng chính trị đủ để bắt buộc chính quyền phải lắng nghe tiếng nói của mình. ■



Bệnh thống phong (Gicht - Gout)

• **Bác sĩ Phạm Anh Dũng**
ABFP, Santa Maria, California, USA

Bệnh thống phong (gout) là một loại đau phong thấp với những cơn viêm khớp xương tái diễn (recurrent arthritis) do sự kết đọng (deposit) của tinh thể (crystals) chất uric acid trong khớp xương.



Khớp xương hay bị thống phong nhất là khớp ở gốc (base) của ngón chân cái. Những khớp khác trong cơ thể cũng có thể bị thống phong như khuỷu tay, đầu gối, bàn tay, bàn chân, mắt cá chân, vai..

Bệnh thống phong xảy ra nhiều ở đàn ông, khoảng 20 lần nhiều hơn so với đàn bà. 90 phần trăm bệnh nhân là đàn ông trên 40 tuổi.

• Nguyên nhân và hiểm họa (Risk):

Thống phong gây ra vì lượng uric acid trong máu lên cao, có thể vì cơ thể sản xuất quá nhiều uric acid quá, hay vì sự xuất thải uric acid do thận bị suy giảm, hoặc vì cả hai lý do. Khi chất uric acid trong máu lên cao, tinh thể uric acid kết đọng ở khớp xương và gây ra viêm khớp. Chất uric acid có trong đồ ăn có chất purines, nhưng phần lớn do chính cơ thể sản xuất.

Những hiểm họa (risks) làm người ta dễ bị thống phong:

- Xử dụng thuốc lợi tiểu, thí dụ thông dụng như hydrochlorothiazide hay furosemide. Dùng vài thứ thuốc như niacin, cyclosporine.
- Một vài bệnh về máu như ung thư máu (leukemia) và bệnh dư máu (polycythemia).
- Đàn ông hơn 60 tuổi.
- Gia đình đã có người bị thống phong (family history of gout).
- Mập ú (obesity).
- Bệnh tuyến giáp trạng, bệnh thận, thiếu máu, cao áp huyết, đái đường.
- Bị thương (trauma), giải phẫu, quang tuyến trị liệu (radiation therapy)...
- Ăn nhiều thức ăn có nhiều uric acid như cá sardines, gan, thận, óc...
- Uống nhiều rượu.

• Định Bệnh

A. Triệu chứng (symptoms) và dấu hiệu (signs):

Đau nhiều và đột ngột ở một khớp bị sưng, thường là ở khớp xương tại gốc ngón chân cái hay ở một khớp xương lớn hơn.

Thường cơn đau bắt đầu vào ban đêm và thường chỉ ở một khớp (monoarticular). Khớp xương bị viêm sẽ bị sưng, đỏ, nóng và đau. Da chung quanh khớp có màu đỏ và bóng (shiny). Sốt (fever) đôi khi xảy ra.

B. Thử nghiệm:

- Tìm tinh thể uric acid trong khớp bằng cách lấy dung dịch trong khớp xương để tìm tinh thể dưới kính hiển vi. Thử nghiệm lượng uric acid trong máu. Tuy nhiên thử nghiệm có thể sai lầm vì lượng uric acid có thể bình thường trong những cơn đau cấp tính và ngược lại nhiều người có lượng uric acid cao nhưng không bao giờ bị đau cả.



- Quang tuyến định bệnh thường sẽ bình thường (normal) lúc đầu.

• Viễn ảnh (Outcome) và biến chứng (Complications):

Lần đầu tiên bị thống phong cấp tính (acute), cơn đau kéo dài khoảng vài ngày. Nếu không chữa trị, cơn đau rất dễ tái diễn. Nếu chữa cho giảm lượng uric acid trong máu, cố giảm hay tránh những hiểm họa các cơn đau sẽ thưa bớt đi hay hết hẳn. Nếu để lâu ngày, không chữa trị có thể sẽ bị biến chứng: Khớp bị biến dạng (deformed), tàn tật (crippled). Sạn ở thận (uric acid stones). Viêm những dây chằng (ligaments), gân (tendon) và xương.

• Chữa trị

Mục đích chính của trị liệu là làm giảm viêm và tìm những hiểm họa, nếu có, để tránh. Cần tránh sự tái diễn cơn đau, bằng cách làm giảm uric acid trong máu. Đồng thời cũng cần để ý để phòng ngừa những tổn thương, đôi khi nguy hiểm, có thể gây ra vì thuốc chữa.

A. Tổng quát (general measures):

Nằm nghỉ ngơi (bed rest) rất quan trọng. Chườm nước đá hay chai có nước ấm vào khớp bị viêm.

B. Thuốc chữa:

1. Chữa bệnh cấp tính: Thuốc chống sưng đau (NSAIDs) như indomethacin, ibuprofen, naproxene. Thuốc colchicine. Thuốc kích thích tổ vỏ tuyến thượng thận (glucocorticosteroids) như prednisone.

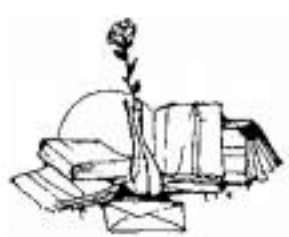
2. Chữa ngừa bệnh bằng cách làm giảm lượng uric acid trong máu: Allopurinol là thuốc làm giảm sự sản xuất uric acid trong cơ thể. Probenecid làm tăng sự xuất thải uric acid khỏi cơ thể theo đường thận. Những thuốc này có thể gây nhiều phản ứng không thuận lợi (side effects) khá nặng.

C. Dinh dưỡng (diet): Tránh ăn thức ăn có nhiều chất purine gan, thận, óc, cá sardines... Uống nhiều nước khoảng 12 ly nước một ngày để làm nước tiểu loãng ra và ngừa sạn thận. Tránh uống rượu nhất là rượu bia hay rượu vang đỏ (red wines). Nếu mập ú hãy cố giảm cân đúng cách. Giảm cân không đúng cách, quá nhanh cũng có thể dễ bị đau thống phong.

Thăm, Gọi Bác Sĩ Gia Đình: Có triệu chứng bệnh để được định bệnh và chữa bệnh.

Sau 3 ngày chữa bệnh mà vẫn còn đau. Trong khi uống thuốc chữa có xy ra: sốt hơn 101 độ F; nổi ban (skin rash), đau cổ họng, lưỡi đỏ hay chảy máu lợi (bleeding gum); ói mửa, đi cầu lỏng và nhiều lần.

Những triệu chứng gì lạ khác có thể là do thuốc chữa bệnh thống phong gây ra. ■



HỘP THƯ VIÊN GIÁC

Trong thời gian qua Viên Giác nhận được những thư từ, tin tức, tài liệu, bài vở, kinh sách, báo chí của các Tổ Chức, Hội Đoàn, Tôn Giáo và các Văn Thi Hữu khắp nơi gửi đến.

• Thư tín

Hoa Kỳ: Hòa Thượng Thích Trí Chơn; Châu Ngọc; Cao Yên Tuấn; Hà Ly Mạc; Huỳnh Mai Hoa; Liễu Pháp Tôn Thất Đào; Nguyễn Lương Thiện; Bs. Phạm Anh Dũng; Thảo Nguyên; Yên Nhi; Trần Ngân Tiêu; Thylanthao; Tuệ Nga; Quỳnh Hoa; Quỳnh My; Yên Thi; Yên Sơn; Hoàng Ngọc Liên; Trần Ngọc Nguyên Vũ; VN-Võ Ngộ; Thanh Thanh.

Canada: Ý Nga. **Italia:** Huỳnh Ngọc Nga.

Pháp: Thích Nữ Như Quang; Nguyễn Phú Thứ; Pháp Nguyên; Thu Minh.

Đức: Nguyễn Song Anh; Trục Quang Nguyễn Văn Hưng; Thị Thiện Phạm Công Hoàng; Hoàng Thị Đoãn; Hoa Lan; Hồng Nhiên; Võ Thị Trúc Giang; Đan Hà; Phan Hưng Nhơn; Nguyễn Quý Đại; Triều Châu; Lê Huế. – Bs. Đỗ Hồng Ngọc; Trần Hà; La Mộng Anh;

Việt Nam: Sư Bà Thích Nữ Diệu Quả.

• Kinh sách & Báo chí

- **Đức:** Der Mittler Weg Nr.3; Wissen und Wandel 1/10 2008; Kinh Thủ Hộ Quốc Giới Chủ Đà La Ni – Hòa Thượng Thích Kiến Tánh dịch; Sinh Hoạt Cộng Đồng số 229; Dân Chúa Âu Châu số 311; Thông Tin số 45; Dân Văn số 117; Development and Cooperation Nr.9; Entwicklung und Zusammenarbeit Nr.9; Tibet und Buddhismus Nr. 87.

- **Pháp:** Bản Tin Khánh Anh 7/08; Hoảng Pháp số 112; Vạn Hạnh- Một chặng đường, Chùa Vạn Hạnh; Tưởng niệm Ôn Mật Hiền / Tổ đình Từ Đàm hải ngoại HK – Nhìn lại sự hình thành Hội Phật Giáo Việt Nam cho đến tái thiết chùa Thiện Minh...; Đặc San Nạng Gổ số 37; Nhịp Cầu số 166.

- **Bỉ:** Tuệ Giác số Vu Lan 2552.

- **Hoa Kỳ:** Ch'an Magazine Summer 2008; Bồ Đề Hải số 72; Nguồn Đạo số 75; Đặc San Vu Lan Mậu Tý chùa Hải Đức FL/USA.

- **Canada:** Pháp Âm số 92.

- **Ấn Độ:** Mầu Nhiệm / Huyền Diệu.

- **Đài Loan:** Thiên Phật Sơn số 227.

- **Úc Đại Lợi:** Pháp Bảo số 81.

CÁO PHÓ VÀ CẢM TẠ

Tang gia chúng con/chúng tôi thành kính tri ân và cảm tạ:

- Hòa Thượng Thích Kiến Tánh
- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trượng Chùa Viên Giác, Hannover
- Sư Bà Thích Nữ Diệu Tâm, Trụ Trì và quý Sư Cô Chùa Bảo Quang, Hamburg
- Đại Đức Thích Hạnh Giới, Trụ Trì và Chư Tăng Ni Chùa Viên Giác, Hannover
- Ban Hộ Niệm Chùa Viên Giác Hannover
- Ban Hộ Niệm Chùa Bảo Quang Hamburg
- Ban Biên Tập và Kỹ Thuật Báo Viên Giác
- Cùng tất cả thân quyến, Quý ông bà thông gia tại Việt Nam và Đức Quốc
- Quý ông bà, cô bác và thân hữu tại Minden, Hamburg và các tỉnh.
- Các bạn hữu cựu học sinh trung học Bình Long, Võ Trường Toản - Sài Gòn, Trường Sơn Hòa - Sài Gòn và các bạn hữu.
- Cựu Sinh viên Đại Học Khoa Học Saigon, Đại Học Kỹ Thuật Phú Thọ tại Saigon.
- Các bạn đồng nghiệp trong Bác Sĩ đoàn và Dược Sĩ đoàn, HDI Gerling, Leine Apotheke Hannover, Ring Apotheke Hamburg, Otto Versand Hamburg, Landeskriminalamt - DNA Analytik Hamburg, YXLON international X-Ray GmbH Hamburg / Mogensen, Jungheinrich đã điện thoại hay gửi email chia buồn, hoặc đến thăm viếng, phúng điếu, tụng kinh cầu siêu tiễn đưa Hương Linh của Mẹ, Bà Nội, Bà Ngoại của chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

**Cụ Bà Trương Ngọc Quỳnh
Nhũ danh CHU THỊ HỒNG**

Pháp danh: Thiện Danh

Sanh ngày 24.03.1934

tại Đặng Xá, Hà Nam, Việt Nam.

Tạ thế ngày 27.09.2008,

(nhằm ngày 28. 08 năm Mậu Tý) tại Hamburg, Đức Quốc
Hưởng thọ: 75 tuổi.

Tang lễ đã được cử hành vào ngày 09. 10. 2008 theo nghi thức Phật Giáo tại nghĩa trang Stadtfriedhof Seehorst Hannover, Đức quốc.

Trong lúc tang gia bối rối, nếu có điều gì sơ suất kính xin quý vị thông cảm và niệm tình tha thứ.

Tang gia đồng kính bái:

- Trưởng nam: Trương Ngọc Thanh, vợ Nguyễn Thị Huyền Linh và các con ở Đức.
- Thứ nam: Trương Minh Tâm, vợ Trương Thị Thúy và các con ở Đức.
- Trưởng nữ: Trương-Hornig Thị Mỹ Hạnh, chồng Thomas Hornig và các con ở Đức
- Thứ nữ: Trương Thị Mỹ Hà, chồng Trần Phong Nho và các con ở Đức
- Thứ nữ: Trương Thị Minh Châu, chồng Trương Hồng Hòa và con ở Đức
- Thứ nam: Trương Minh Đức, vợ Nguyễn Phương Anh ở Đức
- Thứ nam: Trương Minh Ngọc ở Đức.





PHÂN ƯU CÁO PHÓ CẢM TẠ

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Cụ Ông QUÁCH HỮU

Tạ thế ngày 18 tháng 7 năm Mậu Tý nhằm ngày 18.08.2008 tại Thụy Sĩ. Thương thọ 96 tuổi.

Chúng tôi thành thật phân ưu cùng gia đình ông Quách Khánh Võ và tang quyến tại Thụy Sĩ. Xin thành kính cầu nguyện cho Hương Linh Cụ Ông Quách Hữu sớm được siêu sanh miền Cực Lạc.

- Gđ. Nguyễn Văn Phương - Nguyễn Văn Phúc - Nguyễn Văn Khoa - Nguyễn Thị Sáu - Nguyễn Thị Hiền ở Đức Quốc.
- Gđ. Nguyễn Văn Ninh ở Việt Nam.

CẢM TẠ

Chúng tôi xin chân thành cảm tạ quý Cô Bác và bạn hữu xa gần đã điện thoại chia buồn và tiễn đưa Linh Cữu của Anh, Bác, Cậu của chúng tôi là:

NGUYỄN THẾ HÙNG

Sinh ngày 07.03.1947

Tạ thế ngày 10.08.2008

Tang lễ cử hành tại Lingen ngày 15.08.2008

Tang gia đồng cảm tạ:

Em:

- Nguyễn Thế Tạo (Mỹ)
 - Nguyễn Thị Minh Triết (Việt Nam)
 - Nguyễn Thị Minh Lý (Việt Nam)
 - Trần Thị Thập (Đức)
- Cháu: Huỳnh Thị Minh Thư - Nguyễn Quốc Vinh (Đức)

PHÂN ƯU

Vô cùng đau xót khi hay Bà:

PHẠM-ĐỖ THỊ DƯƠNG

Tên Thánh: TERESA

Sinh ngày 27.03.1934

**Mất ngày 22.09.2008 (23.8 Âm lịch)
tại CHLB Đức. Hương thọ 75 tuổi.**

Chúng tôi xin thành tâm cầu nguyện cho Hương Linh của Bà sớm siêu thoát về cõi Vĩnh Hằng.
Xin thành kính phân ưu cùng Bà và Tang quyến.

- Nguyễn Văn Hải cùng gia đình
- Tiệm thực phẩm Thịnh Phúc cùng gia đình.

PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động, khi được tin trỗi, anh:

NGUYỄN THÀNH BÊ

Sinh ngày 25.02.1945 (năm Bính Tuất)

Đã từ trần lúc 06 giờ 00 ngày 06.05.2008 (tức mùng 2 tháng Tư năm Mậu Tý) tại tư gia tỉnh Sa Đéc, Việt Nam. Hương thọ 63 tuổi.

Chúng tôi xin thành kính Phân Ưu cùng Chị Bê, các cháu và tang quyến tại Đức Quốc và Việt Nam. Cầu nguyện cho Hương Linh anh Nguyễn Thành Bê sớm được siêu thăng về cõi Cực Lạc A Di Đà.

- Sư Huynh Hà Đâu Đồng.
- Gia đình: Vũ Duy Tân, Vương Túy Hoàn, Trần Văn Biểu, Trần Ngọc Khởi, Trần Nhẻ, Trần Đăng Long, Trần Văn Châu, Mai Văn Tín, Mai Văn Liệt, Phạm Hồng Sáu, Phạm Văn Kinh, Lê Văn Thuận, Lê Văn Trúc, Lê Văn Tạo, Lê Văn Tuấn, Trương Vĩnh Khương, Trương Vĩnh Pheo, Lâm Chí Hiệp, Trịnh Bảy, Đào Văn Châu, Vĩnh Hưng, Nguyễn Hoàng Minh, Nguyễn Công Thắng, Nguyễn Thái Dể, Nguyễn Thái Hòa, Nguyễn Thanh Hải, Nguyễn Tiến Đạt, Nguyễn Chí Linh, Nguyễn Chương, Nguyễn Tài Trí, Nguyễn Quyền, Nguyễn Huy Quang, Nguyễn Mạnh Ngọc, Nguyễn Phần Chấn ...

CẢM TẠ & TRI ÂN

Chúng con / chúng tôi xin chân thành cảm tạ và tri ân:

- Hòa Thượng Thích Như Điển, Phương Trưởng Chùa Viên Giác;
- Thầy Hạnh Giới, Trụ Trì; Thầy Hạnh Giả và quý Chư Tôn Đức Chùa Viên Giác;
- Chi Hội Phật Tử Göttingen và các Đạo Hữu;
- Chú Thím Tám Trần Ngọc Khoa & Hélène (Paris);
- Chú Thím Trần Ngọc Nguyễn (USA);
- Quý Thông Gia Dương Văn Lân;
- Gđ. Cậu Mợ Năm Liêu Mánh
- Gđ. Dì Ut Liêu Thị Thà;
- Quý đồng hương, thân hữu và thân quyến đã cầu siêu, tụng niệm, chia buồn, gửi thiệp, vòng hoa, điện thư và nhất là đã dành nhiều thì giờ quý báu đến đưa tang lễ của Chồng, Cha, Ông Nội, Ông Ngoại của chúng con / chúng tôi là:

Ông TRẦN NGỌC KÝ

Sinh ngày 07.08.1917

Từ trần ngày 04.09.2008 (nhằm ngày 5 tháng 8 năm Mậu Tý) tại Göttingen, Đức Quốc.

Trong lúc tang gia bối rối, không tránh khỏi nhiều điều sơ sót, kính mong quý vị niệm tình tha thứ

Tang gia đồng kính bái

- Vợ: Liêu Thị Tư, Pd. Thiện Nghi.
- Con:
- Trưởng Nữ: Trần Thu Hà
- Trưởng Nam: Trần Ngọc Trí
- Thứ Nam: Trần Ngọc Huệ.

CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng con / chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin đến tất cả thân bằng quyến thuộc, thân hữu xa gần: Vợ, Mẹ, Bà Nội của chúng tôi là:

Bà NGUYỄN THỊ LƯU

Pháp danh: Diệu Thủy

Từ trần ngày 20.07.2008, nhằm ngày 18 tháng 6 năm Mậu Tý, tại Berlin - Đức Quốc. Hưởng thọ 72 tuổi.

Gia đình chúng con/chúng tôi chân thành tri ân và cảm tạ:

- Thượng Tọa Thích Tịnh Quang, Chùa Khuông Việt, Pháp Quốc;
- Thầy Thích Từ Nhơn chùa Phổ Đà, Berlin-Đức Quốc;
- Quý Sư Cô và Quý Đạo Hữu chùa Linh Thứu, Berlin - Đức Quốc;
- Tăng Thân Suối Thương, Berlin - Đức Quốc;
- Cùng tất cả thân bằng quyến thuộc, bạn hữu xa gần đã đến viếng thăm, điện thoại, tụng kinh Cầu Siêu, phúng điệu và tiễn đưa Hương Linh đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Đặc biệt gia đình chúng con/chúng tôi ghi nhớ công ơn rất lớn của Thầy chùa Phổ Đà và Ban Hộ Niệm đã hộ trì và tụng niệm cho Hương Linh của Vợ, Mẹ, Bà Nội của chúng tôi từ lúc lâm chung cho đến trọn cả 7 Thất vừa qua.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều gì sơ suất, kính mong quý Thầy, quý Vị niệm tình thông cảm và tha thứ.

Tang gia đồng cảm tạ

Gđ. Ông Trần Văn Thường cùng toàn thể con cháu.

PHÂN ƯU

Nhận được tin thân mẫu của đạo hữu Bác sĩ Thiện Tánh Trương Ngọc Thanh và Dược sĩ Trương Thị Mỹ Hà, thành viên trong Ban Biên Tập Báo Viên Giác; là :

Bà Quả phụ Trương Ngọc Quỳnh
Nhũ danh CHU THỊ HỒNG
Pháp danh Thiện Danh

Sinh năm 1934 tại Việt Nam
Tạ thế ngày 27.09.2008 tại Hamburg, Đức Quốc
Hưởng thọ 75 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành phân ưu cùng Bác sĩ Trương Ngọc Thanh và Dược sĩ Trương Thị Mỹ Hà cùng tang quyến; đồng thời xin thành kính cầu nguyện cho hương linh của bà Chu Thị Hồng sớm được siêu sinh miền Tịnh Độ.

- Hòa Thượng Phương Trượng Chùa Viên Giác, sáng lập Chủ Nhiệm Báo Viên Giác
- Phù Vân, Chủ Bút và toàn thể Ban Biên Tập - Kỹ Thuật Báo Viên Giác



CÁO PHÓ & CẢM TẠ

Gia đình chúng tôi rất đau buồn báo tin đến quý Thân bằng Quyển thuộc. Vợ, Mẹ và Bà chúng tôi là:

Dr. DƯƠNG TUYẾT NGỌC

Pháp danh: Diệu Bạch

Sanh ngày: 30.08.1939

Mất ngày: 01.09.2008

nhằm ngày mùng 2 tháng 8 Mậu Tý, tại Bệnh viện Ste. Anne - Paris 14. Hưởng thọ 70 tuổi.

Tang lễ sẽ được cử hành tại Nghĩa Trang Thiais - Paris vào ngày 05.09.2008 dưới sự Chủ trì của Thượng Tọa Thích Quảng Đạo, Tri sự Chùa Khánh Anh - Bagneux - Paris.

Đồng thời gia đình chúng con/chúng tôi xin chân thành tri ân:

- Thượng Tọa Tri Sự cùng Ban Hộ Niệm chùa Khánh Anh;
- Quý Thông Gia; Quý Bạn Đồng Nghiệp Y Khoa, niên khóa 1964, Đại Học Y Khoa Sài Gòn;
- Quý Thành viên Hội Thế Giới Y, Nha, Dược - Việt Nam Tự Do;
- Quý Thân bằng, Quý Quyển thuộc... đã cử hành Lễ Cầu Siêu, hộ niệm, gửi thư, điện văn, tràng hoa, điện thoại, phúng điệu chia buồn và tiễn đưa Linh Cửu của Vợ, Mẹ, Bà chúng con/chúng tôi đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Trong lúc tang gia bối rối, không sao tránh khỏi những điều thiếu sót, kính xin Thầy, Ban Hộ Niệm, Quý Vị niệm tình hỷ thứ cho.

Tang gia đồng kính bái và cảm tạ:

- * Chồng: Bửu Hải Dr. Nguyễn Thanh Giang (Paris, Pháp);
- * Trưởng Nam: Nguyễn Dương Hải (Vợ Nguyễn Diệu Huyền và hai con, Dích Tôn Kevin, Brian - Dallas-Texas-Mỹ);
- * Thứ Nam:
 - Nguyễn Dương Tuyền (Vợ Lê Thị Anh Thư và hai con: Catherine, Paul - Ottawa, Canada);
 - Dr. Nguyễn Dương Hà (Vợ Connelly Sarah và con Liam-Charlotte - North Carolina - Mỹ).

Cáo Phó này xin thay thế Thiệp Tang

PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động và thương tiếc trước sự ra đi đột ngột của cậu:

NGUYỄN THẾ HÙNG

Từ trần ngày 10.08.2008

tại Nordhorn - Đức Quốc

Hưởng thọ 61 tuổi

Chúng tôi thành tâm phân ưu cùng Dì Bảy, Dì Mười, Cháu Vinh và thân quyến. Nguyện cho Hương Linh được vắng sanh về cõi Tây Phương.

Gia đình: Diệu Thới Phạm Thị Ngọc Loan; Tới & Phượng; Nhân & Hiệp (Nordhorn). Tuấn & Tươi (Papenburg). Kiệt & Đa (Altenbergen).



Phương danh cúng dường

(Tính đến ngày 01.10.2008)

Trong thời gian gần đây, Chùa Viên Giác có nhận được tiền của quý Đạo Hữu gửi bằng cách chuyển qua Ngân Hàng hay bằng Bưu Phiếu, nhưng không ghi rõ mục đích. Thí dụ như Cúng Dường, Tu Bồ Chùa, Ấn Tống Kinh, Pháp Bảo hoặc trả tiền bánh trái v.v...

Ngoài ra có Đạo Hữu nhờ người khác đứng tên chuyển tiền nhưng không rõ chuyển tiền dùm cho ai để Cúng Dường hoặc thanh toán vấn đề gì. Do đó khi nhận được tiền, Chùa không thể nào ghi vào sổ sách được.

Để tránh những trở ngại nêu trên, kính xin quý Đạo Hữu khi chuyển tiền hoặc gửi tiền về Chùa nhớ ghi rõ Họ & Tên, địa chỉ đầy đủ và mục đích để Chùa tiện ghi vào sổ sách.

Ngoài ra khi quý vị xem Phương Danh Cúng Dường xin đọc phần trên cùng là tính đến ngày?... tháng?... để biết rằng tiền đã chuyển đi ngày nào và tại sao chưa có tên trong danh sách. Chùa có 2 sổ Konto. Riêng số 870-3449 thì Một Tháng ngân hàng mới báo một lần, nên có sự chậm trễ đăng tải danh sách trên báo. Tu Viện Viên Đức cũng đã có sổ Konto (xin xem phía sau). Kính xin quý vị thông cảm cho.

Thành thật cảm ơn quý Đạo Hữu.

Danh sách PDCD của quý Đạo Hữu & Phật Tử, chúng tôi xin phép chỉ đánh máy một lần chữ **ĐH** (Đạo Hữu) ở bên trên.

• TAM BẢO

ĐH. Phan Hồng Chức (Oberthausen) 20€. Đoàn Sơn 60€. T.A & T.B.T. Nguyen 100€. Khúc Tony 15€. Verein FD EV Heimvolkshochschule Rastede 270€. Phan Hoàng Minh 5€. Nguyễn Thị Ngọc Anh 5€. Thái Kim Sơn 40€. Ấn danh 10€. FL. TA 20€. Fam. Ly 50€. Fam. Nguyễn Thị Thịnh 10€. Trần Thị Ngọc Thơ, Đoàn Đại Lâm, Ngọc Nhi, Diệp Nhi 10€. Ấn danh 5€. Götz Nguyễn Thị Mai 1000€ HHHL Gerhard Götz. Raymundo Reyes 20€. Karl Aderhold 5€. Lê Văn Thành 20€. Đỗ Quang Huy & Nguyễn Thu Hương 20€. Phạm Thị Bích Loan 10€. Paul & Erna Böhm 20€. Jutta Harting 20€. Anita Krusch & Ernst Griese 20€. Trần Bích Hạnh 20€. Tâm Khai Huệ Nguyễn Thị Tươi 20€. Đào Thị Thu Anh 20€. Lê Thị Thoa 40€. Nguyễn Đức Công 20€. Trần Thúy Hằng 20€. Mai Bá Phước 20€. Trí Hương Trần Thị Hoa 10€. Dr. Nguyễn Anh Dũng 50€. Nguyễn Trí Đức 50€. Trần Bích Hằng 5€. Lý Hà 20€. Huỳnh Tú Dung 20€. Fam. Đặng 50€. Lê Thị Cảnh 30€. Nguyễn Thanh Liêm 10€. Hà Thị Xuyến & Nguyễn Thanh Diệp (Sỹ Dương) 10€. Jasmine & Jenny Tran 10€. Phạm Ngọc Huy 10€. Bùi Hà My 10€. Bùi Hà Vy 19€. Nguyễn Thị Tõ Anh 10€. Chương Phượng 30€. Trịnh Thị Thu Hằng 10€. Nguyễn Thị Thanh Hoa 10€. Gđ. Thiện Thuận 20€. Nguyễn Thị Thanh Tâm 5€. Bùi Anh Tuấn 10€. Nguyễn Thị Thanh 50€. Tường Vi 50€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu 20€. Lê Tiến Dũng 20€. Huỳnh Thị Hạnh 5€. Vũ Thị Yến 5€. Tổ Xuân Huy 5€. Thu Hằng 20€. Diệu Nhân Nguyễn Thị Hiền 50€. Nguyễn Đức Sơn & Chung Thị Hiệp 30€. Nguyễn Đức Hải 10€. Trần Thị Mỹ 10€. Nguyễn Đức Lâm 20€. Nguyễn Đức Tài 10€. Võ Thị Như Mai 10€. Nguyễn Thị Huệ 10€. Đào Anh Dũng 50€. Nguyễn Thị Châu 20€. Trịnh Thị Hạnh 20€. Đào Quang Công 10€. Thái Thị Kim Hào 20€. Trương Mỹ Quyên 20€. Đinh Hùng Minh 10€. Fam. Trần 20€. Hiền Trần 40€. Phạm Thị Hương 20€. Cao Thị Thanh Hà 20€. Nguyễn Kim Thu 10€. Tào Thị Hiết 50€. Nông Huyền Trang 10€. Nguyễn Xuân Phong 10€. Kim Mai 20€. Diệu Thảo Vương Hồ 20€. Hồ Bá Linh & Hồ Huy Hoàng 50€. Nguyễn T. Chính 10€. Phan Đình Thích & Vũ Thị Sáo 40€. Nguyễn Thị Răng 10€. Lê Văn Hiền 20€. Gđ. Anh Xuyến 10€. Diệu Trần Phạm Thị Côi 20€. Diệu Châu Mui Quy 20€. Diệu Tâm Trần Thị Liên 20€. Đinh Quý Liên 20€. Lin Ngọc Hà, Lin Đan 20€. Đỗ Thị Nhân 10€. Nguyễn Huệ Võ Thị Thu Cúc 20€. Thiện Diệu 50€. Diệu Hiền 20€. Trương Tiểu Nga 20€. Trương Gia Dịch 20€. Lý Kiến Phi 30€. Lý Trinh Châu, Lý Mỹ Hoa, Lý Cường 20€. Võ Thị Hoàng Oanh 20€. Huỳnh Thị Xứ, Thanh Loan, Trương Thị Tuyết Hồng 10€. Phạm Thị Lan 5€. Nguyễn Thị Kim Hào 20€. Đặng Thị Uyên 20€. Huỳnh Hoàng 20€. Diệu Tường Trịnh Thị Mai 10€. Nguyễn Thị Mỹ Phượng 5€. Simone Knoblich 10€. Dương Trương Tâm 20€. Dương Ngọc Nghệ 10€. Nguyễn Thị Nương 10€. Mai Kim Xuân 20€. Võ Thị Thu Phương 15€. Nguyễn Thị Nguyệt 10€. Nguyễn Thị Kim Hạnh 10€. Tạ Đình Quý 20€. Nguyễn Văn Bích 30€. Diệu Cao 20€. Diệu Khai Phạm Thị Quyên 50€. Vũ Thị Du 10€. Diệu Minh Lê Thị Lê 20€. Trần Sao Chi 20€. Trần Thanh Vân 40€. Đỗ Thị Hương Danmark 10€. Huỳnh Bảo Nga 10€. Trần Thị Dế 20€. Nguyễn Văn Ty 20€. Trần Thị Hoa 10€. Thân Thị Ngọc Bích 10€. Nguyễn Thị Minh Châu 5€. Nguyễn Thị Ngọc Nga 5€. Lê On Kim 5€. Trần Thị Chiêu 5€. Ấn danh 20€. Võ Nguyễn Đồng Phương 10€. Ngô Thị Thịnh 10€. Vũ Thị Phương 20€. Nguyễn Thị Kim Dung 10€. Vũ Thị Loan 2€. Đỗ Ngọc Quý 10€. Trần Văn Mạnh 20€. Trần Thị Như Ý 30€. Huỳnh Hương Giang 10€. Đồng Đài Mã Sở Loan 20€. Lý Tùng Phu 10€. Hoàng Xuân Hùng 50€. Nguyễn Thị An 25€. Nguyễn Đăng Quang 20€. Hoàng Văn Lan 40€. Vũ Thị Hương 20€. Hứa Thị Thanh Mai, Nguyễn Việt Đức 20€. Nguyễn Thị Thân 15€. Đinh Hoàng Long, Dương Thị Hồng Thái 50€. Tâm Tề & Tâm Trương 30€. Nguyễn Thị Ly 15€. Lưu Thị Thúy Hằng 20€. Nguyễn Thị Huệ 10€. Gđ. Nguyễn Thị Thủy 20€. Nguyễn Thị Hồng Mận, Nguyễn Văn Kiên, Phùng Thu Trang 10€. Bùi Diệu Hiền 30€. Triệu Thanh 20€. Gđ. Huỳnh 20€. Fam. Hồng 10€. Nguyễn Kiên Trinh 20€. Nguyễn Thị Loan 10€. Diệu Hà Giang Ái & Diệu Châu Nguyễn Ngọc Linh 10€. Nguyễn Thị Thanh Vân 15€. Giang Thanh Huy 20€. Fam. Lo & Fam. Kou 50€. Hoàng Thị Vinh 10€. Cam Thị Tanel 5€. Trần Quang Mạnh 10€. Nguyễn Thị Hoa Kim Dung 20€. Trần Quang Mạnh 10€.

Nguyễn Thị Gọn 10€. Nguyễn Đình Hưng 20€. Phùng Thị Xuyến 10€. Anh Khoa & Annam 20€. Đỗ Thị Thanh Thủy 40€. Quách Quang 30€. Fam. Lai 10€. Nguyễn Thị Chăm 10€. Gđ. Chong Tắc Võ 10€. Trương Đình Hải 20€. Quảng Thông Trần Thị Lang 10€. Bùi Thị Mai Hương 25€. Kim Ngân, Tài, Trang 20€. Gđ. Ân Huệ Trương Minh Đức 20€. Gđ. Diệu Hiền, Diệu Yến, Thiện Đăng, Thiện Niệm 25€. Gđ. Tăng Quốc Cơ 10€. Gđ. Dương Thị Thúy Lan 10€. Gđ. Trần Thị Tiếp 10€. Nguyễn Đức Lễ 40€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga 20€. Hầu Mỹ Hương 20€. Dương Thị Nga 20€. Thang Buihon, Kaiti, Kaisheng 20€. Lý Văn Hòa 20€ HHHL Thân Mẫu Chung Nương. Gđ. Ngô Minh Sáng 10€. Gđ. Lưu Thị Quân 5€. Đỗ Văn Viện & Đỗ Thị Mai Hương 10€. Trịnh Thị Hòa 20€. Trần Thị Thu Hương & Trần Thị Thu Hà 20€. Trần Khi & Trần Ngọc Anh 20€. Fam. Koh & Ly 30€. Diệu Vân 30€. Thiện Hiếu 20€. Thiện Nhân 20€. Nguyễn Trung Kiên 20€. Ninh, Thu Hang 20€. Nguyễn Minh Huệ & Nguyễn Minh Hương 60€. Fam. Yoon Kim Chong 5€. Gđ. Đỗ Văn Thông 20€. La Quốc Hiền 10€. Ly Vinh Va & Ly Steven 20€. Tang Khanh 10€. Fr. Hoang 10€. Võ Văn Sơn 10€. Việt & Wiwi 10€. Đỗ Nguyễn Huy Phương 20€. Gđ. Tường Vi & Nhật Hà 10€. Lôi Trương Đông 5€. La Quốc Huy 10€. Ấn danh 50€. Phan Đình Yến Trinh & Vương Chấn Nam 20€. Ngọc Thúy Lê & Nguyễn Thị Mai 30€. Tăng Quốc Lương 20€. Nguyễn Văn Kiều 10€. Ấn danh 10€. Đỗ Thị Hường 20€. Ấn danh 50€. Nguyễn Công Sơn, Phùng Thị Lan, Trịnh Bấy 10€. Ấn danh 10€. Nguyễn Thị Hoàng Giang 10€. Ấn danh 30€. Phạm Ngọc Lương 10€. Ấn danh 10€. Lê Thị Thảo, Nguyễn Minh Tân, Lê Thị Tâm, Nguyễn Văn Sinh 10€. Trương Minh, Vương Quốc Dương 10€. Vương Duy Mạnh & Vương Đức Đặc 20€. Nguyễn Đức Mạnh 20€. Ấn danh 50€. Fam. Lưu 50€. Trần Thị Hải Yến 30€. Nguyễn Thị Liên & Nguyễn Hồng Khuyến 20€. Gđ. Thành Nga 50€. Đỗ Xuân Đức 10€. Vũ Thị Thanh Huyền & Vũ Đình Hạnh 20€. Bùi Thị Thu Hoa 10€. Đỗ Thị Bích Nga 20€. Hồ Thơ Đào & Nguyễn Thị Tâm 20€. Trần Thị Thu Loan 5€. Hoàng Thị Thủy 5€. Phạm Ánh 5€. Lê Minh Nghĩa 10€. Phí Văn Huệ & Vũ Thị Gái 5€. Nguyễn Thị Sinh 5€. Đặng Ngân Bình 5€. Lê Văn Quang, Phạm Thị Ngọc Dung, Lê Nam, Lê Ngọc Nhi 50€. Nguyễn Phương Hoa 30€. Trần Thị Thu & Đặng Văn Căn 20€. Lý Thị Thanh Hằng 10€. Phạm Văn Đạm & Phạm Đức Toàn 50€. Nguyễn Thị Quyên & Trần Thị Tân 10€. Lương Huỳnh Tố Nữ 20€. Gđ. Lê Kim Thanh 20€. Gđ. Nguyễn Hiếu Nghĩa 10€. Âu Thơ Thanh & Hỷ Sau Liên 19€. Nguyễn Thị Hà 20€. Gđ. họ Đỗ 20€. Gđ. Dương Trường Tâm 10€. Phí Thị Kiêm 25€. Nguyễn Thị Ngọc Cúc & Thái Văn Đức 20€. Xuân Hải 10€. Vũ Thúy Hoa 10€. Gđ. Trần Đức Minh 20€. Phạm Thị Liên 10€. Nguyễn Kiều Long 55€. Phạm Thanh Hải 5€. Nguyễn Thị Hương Huyền 50€. Phan Thanh Hương 10€. Nguyễn Thị Tâm 5€. Thiện Dung 20€. Lê Văn Nhỏ 20€. Nguyễn Văn Tang 30€. Trần Thúy Lan 50€. Nghĩa & Marika Kral 10€. Phan Thị Dich 20€. Quan Huệ Phương 20€. Trần, Nhân Quốc 20€. Lê Thị Văn, Hoàng Ngọc Linh 50€. Trần Ngô 30€. Thái Kim Sơn 40€. Nguyễn Kim Mai 50€. Nguyễn Văn Hồ 100€ HHHL Diệu Kim Nguyễn Thị Mùi, Lê Thị Ngọc & Lê Thị Kén. Nguyễn Thị Bích Ngọc 10€. Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Tanel Thị Cẩm 10€. Đặng Thị Ly 10€. Thủy 50€. Gđ Hà Minh Đức 50€. Đào Thị Tú Uyên 20€. Đỗ Lai Dương 20€. Bùi Thị Bình 20€. GĐ Prathai & Peter Hasse 50€. Phan Công Độ 10€. GĐ Lâm 30€. Dennis + Daniel Nguyễn 5€. Lê Thanh Nam 30€. Hoàn Di 10€. GĐ Đình Thị Lăng 20€. GĐ Trần & Vương 50€. Nguyễn Phương Thảo 20€. Dương Anh Tuấn 10€. GĐ Thạch & Trần 50€. Papa Tu My + Tony Trinh 10€. Manfred + Sap + Sven + Jarin 20€. Phạm Cường 5€. Gđ. Nguyễn Thị Lương 10€. Bùi Chí Nam 10€. Cao Văn Thái 38€. Đặng Thị Liên 50€. Nguyễn Thị Minh Châu 20€. Nguyễn Thúy Hường 10€. Phạm Đình Nam 10€. Nguyễn Hùng Vinh 10€. Lâm Tấn Thu 20€. Đinh Công Khảm 5€. Sinh Bayer 5€. Nguyễn Hồng Nga 20€. Lê Minh Đức 5€. Phạm Anh Khôi 20€. Tống Thị Lệ Quyên 5€. Lê Hồng Phúc 5€. Dương Trung Tinh 10€. Bùi Quang Khải 10€. Nguyễn Thanh Luận 20€. Dương Thị Kim Thanh 5€. Nguyễn Thị Kim Dung 2€. Ngô Bình Hồng 10€. Nguyễn Thị Lanh 10€. Gđ. Mai Thị Nhâm 20€. Thu Loan 20€. Nguyễn Hồng Sơn 10€. Gđ. Nguyễn Thị Huệ 50€. Lê Thị Lan Anh 20€. Gđ. Diệu Bảo & Quảng Nhựt 20€. Trần Thị Kim Chi 10€. Gđ. Nguyễn Thị Lan 20€. Gđ. Nguyễn Văn Đồng 40€. Diệu Đức Lê Thị Ánh Hồng 50€. Nguyễn Việt Cường & Ngô Thị Thu Hiền 20€. Nguyễn Dương Hưng 20€. Pt. Đồng Bình 20€. Pt. Hoàng Thị Oanh 5€. Nguyễn Khắc M. 10€. Trịnh Việt Hòa 10€. HL Lê Văn An 200€ cúng 49 ngày. Gđ. Bành Chúc Quân & Thiện Bích 100€. Gđ. Bành Vinh Ái & Nguyễn Thị Vân 100€. Đỗ Thị Thiên Nga 34€. Vũ Thu Hường 10€. Hà Nguyệt 10€. Meier, Jonathan 5€. Fam. Prathai & Peter Hasse 50€. Nguyễn Thị Ngọc Duyên 10€. Nguyễn Mạnh Hùng 10€. Nguyễn Thị Ngọc 10€. Nguyễn Thị Dac Anh 50€. Nguyễn Thế Cường 5€. Ngô Thị Giang Tân (Trâm) 10€. Lý Thanh Hương 10€. Diệu Hạnh 10€. Trịnh Thị Vi Hương 10€. Falko Henninger 10€. Gđ. Trâm Công Tuấn & Đỗ Thị Minh 20€. (Hagen): Trịnh Tú Nhiên 100€. Phan Quang 50€. Lâm Thuận Hỷ 20€. Quách Đại Triển 10€. Quách Hứa Mỹ Châu 10€. (Göttingen): Quan Huệ Phương 11€. Gđ ĐH Diệu Hạnh 1155€. Mai Quang Tuyền 20€. Vương Nguyễn Tuyết Băng 50€. Thi Vương Tiểu Bình 10€. Vương Thiệu Hạp 10€. Huỳnh Sầu Hoa 20€. Nghiễm Thị Tân, Mai Thy 10€. Gđ. Phan Thị Hồng Lan 20€. Nguyễn Thị Nhị 20€. Tôn Thị Năm 10€. Đoàn Văn Tân 20€. Nguyễn Văn Kim Sơn (Bergheim) 20€. (München): Lê Thị Bích Ninh 5€. Dương Thị Huyền 20€. Hoàng Thị Hân 10€. Nguyễn Thị Thu, Dương Thị Tú Anh, Đỗ Thị Minh Thuận, Nguyễn Thị Thiên Hương 100€. Nguyễn Thị Mai Anh 30€. Nguyễn Thị Minh Phương 20€. Lê Anh Tuấn 20€. Phạm Thị Kim Tuyền 20€. Gđ. Phạm Xuân Khoa 20€. Phạm Thị Thái 40€. Vạn Hương Nguyễn Mai Hoa 20€. Tâm Phương Nguyễn Thị Thanh Tùng 30€. Trương Thị Quang 20€. Diệu Đa 20€. Nguyễn Minh Trí 20€. Phật Tử chùa Tâm Giác 155€. Vũ Thị Kim Toàn, Nguyễn Trọng Khởi, Lê Thị Thủy 50€. Nguyễn Minh Ngọc 20€. Nguyễn Thị Hồng Quyên 100€. GĐ Văn Hồng Thịnh Tuấn 60€. Vũ Thị Bích Thủy 10€. Hường An Hahn (Limburg) 50€ (cầu an cho con Nguyễn Kỳ Anh). (Essen): Quách Thị Chót 10€. Trần Ngọc Diệp 20€. Ye. Aihua 20€. (Nürnberg): Quỳnh Terteegen 10€. Thiện Trọng Phạm Văn Đức 20€. Nguyễn Thị Kim Sanh 20€. Trịnh Thị Thanh 10€. Gđ. Trần Minh Hùng 20€. Trâm Thuận Đạt 14€. Đặng Như Nam 20€. Thiện Hạnh Trần Lăng Hía 50€. Trương Ngọc Đức 20€. (Laatzen): Lư Xuân Hương 39€ (ủng hộ sách Thư Viện). Thị Ngát Huber 10€. (Potsdam): Phan Bảo Hạnh 20€. Ngô Xuân Bắc & Phạm Thị Hằng 35€. (Westerstede): Phan Thanh 20€. Đào Thị Huệ 35€. (Wilhelmshaven): Lăng Thu Toàn 20€. Phạm Thị Diệu Hoa 20€. (Hamburg): Lang Kien Minh 20€. Vương Kim Tung & Quang To Ken 40€. Nguyễn Hoàng Minh 20€. Phạm Thị Hạnh 50€. Tang Kham Hai 20€. Lưu Phương 5€. Nguyễn Huỳnh Đức 20€. Bùi Thị Chung 10€. Đồng Đạt & Diệu Chân 20€. Khôi & Quang 30€. Nguyễn Thị Tuyết Mai 10€. Hoàng Thế Dân 50€. Chu Thị Hồng 5€. (Bremen): Kieu Long Lang 10€. Trần Ngọc Thủy 20€. Trần Tuyết Trinh 10€. Nguyễn Ngọc Cường & Nguyễn Thị Hồng 10€. Nguyễn Đăng Leon 10€. Kha Tiên 10€. (Hannover): Diệu Phẩm 50€. Nguyễn Bạch Yến 10€. Hoàng Thị Tân 20€. Nguyễn Thúy Nga 10€. Bùi Hoài Nam & Nguyễn Thị Phương 20€. Nguyễn, Adine 10€. La To Muoi 12€. Fam. Đặng Künneke 10€. Gđ. Nguyễn & Bùi 10€. Trần Duyệt Khanh 20€. Vũ Thị Tuyết Vân 10€. Nguyễn Thị Thu 30€. Ngô Mỹ Châu 20€. Thiện Phú Lê Thị Bích Lan 10€.

Goh Kim Fat 100€. Hà Thị Định 20€. Hoàng Công Khanh 10€. Gđ. Dương Kim Oanh 20€. Đinh Văn Hiền 10€. Võ Trung Cường & Đinh Thu Hằng 10€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng 50€. Quách Thị Lan 20€. Mina Văn 10€. Nguyễn Kim Dung 10€. Trần Hoàng Việt 70€. Đặng Đình Thoa, Đường Thúy Hằng, Đường Thúy Linh, Đặng Thúy Nga 30€. Nguyễn Thị Loan 10€. Đặng Thị Vân 5€. Ngô Thị Ngọc Lan 20€. Bang-on & Anne Hakelberg 100€. Nguyễn Thúy Nga 10€. Nguyễn Thị Thu 10€. Nguyễn Thị Thu 20€. Bùi Thị Hạnh 50€. Vũ Thị Tuyết 5€. Vũ Thị Bích Liên 10€. Helmut Hanefeld 25€. (Leipzig): Triệu Quang Hồng 100€. Mai Thị Hoa 10€. Nguyễn Ngọc Mai 20€. Tùng Thúy ASIA 100€. Nguyễn Văn Sơn 20€. Nguyễn Thị Lê 20€. Phạm Hữu Bảo 10€. Phan Hữu Bảo 10€. Bùi Minh Tiến 10€. Gđ Nguyễn Gia Cường 10€. Phạm Thị Yến 30€. Gđ. Đinh Trần Thành 20€. Nguyễn Hồng Hải 25€. Gđ. Lê Đắc Hùng 50€. Nguyễn Thị Kim Mỹ 20€. (Apolda): Lê Thị Hằng & Trịnh Việt Hòa 10€. Hạnh Hemlinh 20€. Bùi Mai Hương 20€. Bùi Thị Xuân Mai 10€. Nguyễn Đức Hiệp, Hiệp Đức, Phạm Thị Vân, Phạm Thị Hà Vy (Aschersleben) 30€. Vi Thị Bích (Merserburg) 10€. (Torgau): Đặng Hồng Việt 10€. Vi Thị Minh 10€. Petra Webe (Holzweißig) 10€. (Jena): Nguyễn Xuân Thiêng 5€. Nguyễn Thanh Hằng 5€. (Krefeld): Phạm Xuân Thiếp 20€. Liên Cẩm Phong & Quách Thị Mùi 20€. Nguyễn Kiều Oanh 10€. Nguyễn Ngọc Tâm 20€. Đinh Thị Xuân Thảo 20€. Minh Phát Lý Tấn Vạng 100€. (Hildesheim): Gđ. Phạm Văn Tuấn 20€. Hoa 10€. Nguyễn Thị Mai Hương 5€. Fam. Kim Ngân Cẩm 20€. Lê Bích Hà 20€. Nguyễn Thị Chi 10€. Đoàn Thị 10€. Nguyễn Thị Phương Lan 20€. Nguyễn Thị Kim Nhung 20€. Nguyễn Thị Thu Hà 20€. (Mönchengladbach): Nguyễn Xuân Bằng 30€. Thiện Lai Hà Ngọc Diệp, Chong Chong, Sebastian, Kevin 130€. (Bielefeld): Hà Tiến Vạn 500€ HHHH Nguyễn Thu Hương Pd. Diệu Hoa. Gđ. Bắc Nhiên 20€. Phạm Thị Lanh 30€. Nguyễn Thị Thu Hiền 20€. Nguyễn Thị Kim Loan 5€. Nguyễn Thị Hậu 10€. Trần Văn Sang, Trần Wiraya 50€. Lương Văn Khoa 20€. Kevin 10€. (USA): Hà Tú Nghi 107€ HHHH Hà Hào Đức. Chùa Hải Đức 214€. Trần Thị Trúc 65€. Nguyễn Hiền 32€. Đức Tín Jennie Trương Thị Mai Phương 27€. (France): Paulezec Nguyen 100€. Trương Quới Quyền 20€. Virasith Khâm Thạch 100€. Hương Linh Huệ Lộc 100€ cúng Tiểu Tượng. Ấn danh 50€. Vương Chấn Quới 40€. Hồ Thị Mai 30€. (Kassel): Nguyễn Thị Tâm 300€. Nguyễn Thị Hòa 100€. Nguyễn Văn Thanh 20€. Nguyễn Văn Đình 50€. Lưu Quang Dũng 20€. Trịnh Hồng Tuyền 10€. Ấn danh 5€. (Wiesbaden): Ngô Tú Phụng 20€. Phạm Đình Lượm 20€. Khuê Cẩm Vân 20€. Lê Thị Lam 30€. Thiện Hải Đặng Thị Thu Sương 40€. (Halle): Ngô Thị Tâm Ly 10€. Lương Thị Phước 20€. Nguyễn Tiến Tân 10€. Richwien 20€. Ngô Thị Đức Hoa (Wernigerode) 20€. Nguyễn Thị Trang (Oschersleben) 10€. Lý Thanh Hải (Nordlingen) 20€. (Ronnenberg): Nguyễn Thị Kim Thanh 20€. (Berlin): William Minh Đạt 5€. Nguyễn Thanh Hải 20€. Đỗ Thị Thu Hà 10€. Phan Phúc Linh (Fußnegger) 5€. Huỳnh Văn Hậu 50€. PT. Thiện Thọ 100€. Nguyễn Văn Mỹ 20€. Nguyễn Thị Kim Khánh 10€. Nguyễn Thị Hương 10€. Huỳnh Ngọc Châu 4,5€. Đinh Kim Phương 10€. Nguyễn Văn Tư 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 10€. Nguyễn Tuấn Anh 20€. Diệu Lương Nguyễn Thị Thanh 30€. Nguyễn Thị Cẩm Hằng 30€. Đặng Duy Mạnh 10€. Ngô Tiến Cường 15€. Gđ Großmann Phương Anh 20€. Trần Thị Mỹ Hạnh 5€. Dương Việt Đức (Strauberg) 20€. Ấn danh (Lünen) 50€. (Edewecht): Gđ. Trang Cao & Trang Sen 20€. Đào Thị Hồng Nguyễn 30€. (Hanau): Võ Thanh Hùng 10€. Hào & Lê 10€. Nguyễn Thị Ngọc Mai (Syke) 20€. Dương Ngọc Hải (Bremerhaven) 20€. Hà Công Danh (Schwarzenberg) 20€. (Helmstedt): Gđ. Quách Tuấn 30€. Lưu Anh 30€. Fam. Trần Kính Hưng 30€. Dương Chí Kiên, Văn Huệ Quan, Dương Sophie 20€. (Paderborn): Michal, Quách Tu Hue 20€. Đặng Tú Bình 40€. Lương Ha Nu, Lương Mieu, Lương Ba Nhon 50€. David Đặng 10€. (Braunschweig): Châu Ngọc Lan 20€. Vũ Thị Hiền 10€. Choong Kim Woon 5€. Đỗ Văn Kiên & Nguyễn Thị Tép 30€. Huỳnh Thị Phon (BS) 10€ HHHH Thân mẫu Đặng Thị Thanh. Trần Thanh Ly 10€. Trần Chương Vinh 10€. Thanani Sukmaksin 10€. Thiện Nhu 10€. Đào Thị Vây 20€. Lý Thanh Nhiên 20€. Đỗ Văn Hải 20€. (Einbeck): Nguyễn Đức Quang & Ngô Thị Hoàng Lan 20€. Nguyen Tuấn Anh 10€ HHHH Trần Văn Thành & Nguyễn Ngọc Giáp. Lý Ngọc Sơn (Bremervörde) 10€. Đào Thị Thu Huyền (Salzgitter) 20€. Nguyễn Triều Tiên (Nienburg) 20€. Nguyễn Thị Kim Lan (Heyerode) 20€. (Aurich): Lê Thị Châu 30€. Nguyễn Thị Chính 20€. Nguyễn Công Phú 10€. Đào Thị Tinh (Bad Zwischenah) 10€. (Garbsen): Fam. Việt & Mai 10€. Lý Anh Quốc 20€. Ngô Thị Ngọc Lan 20€. Đỗ Thị Kim Liên 20€. (Lehrte): Hoàng Kim Tuấn 10€. Nguyễn Thị Thanh Mai 10€. Fam. Phan 10€. (Neustadt): Ngô Lan Hương 10€. Nguyễn Văn Lưu 20€. Nguyễn Thanh Sơn (Goslar) 10€. (Sangerhausen): Bùi Thị Bích Hà 10€. Gđ. Vũ Như Tâm 20€. (Schwerin): Trương Thị Bình 20€. Nguyễn Thị Lan 30€. Tang Kai Ming (Wedemark) 100€. (Osnabrück): Mai Thị Long 10€. Đặng Triển Văn 50€. Vũ Thị Thanh Thủy 10€. Hoàng Thu Văn 10€. Trần Thị Mến 20€. Nguyễn Thị My (Augsburg) 10€. Hứa Thị Thanh Mai (Winsenflue) 20€. Bùi Hữu Thoa & Trần Thị Bích Liên (Stadthagen) 20€. Fam. Lâm Vi Tân (Delmenhorst) 10€. Xu Nhoc Sang (Langenhagen) 20€. (Rheine): Lê Thị Thiện 10€. Võ Thị Bảo Thủy 20€. Nguyễn Thị Hoa 20€. (Pirna): Nguyễn Thị Thanh Hiếu 20€. Nguyễn Thị Hoàng Liên 20€. (Marburg): Gđ. Vũ Minh Châu 40€. Hoàng Thị Thủy 25€. Giáp Hồng Vân (Darmsatdt) 20€. (Wuppertal): Trần Thị Ngọc Trinh 20€. Đoàn Thị Sinh 10€. Gđ. Phạm & Trinh 10€. Nguyễn Văn Thành 5€. Võ Thị Tám 20€. Diệp Văn Sơn 30€. (Regensburg): Cao Thanh Tín 15€. Phạm Thu Hải 5€. (Papenburg): Phan Thiện 10€. Lê Văn Sơn 5€. (Rotenburg): Lam Lan 20€. Thiện Giải 10€. Lý Quang Vinh (Holzmünden) 10€. Nguyễn Thị Minh Tâm (Papenburg) 10€. (Hameln): Lâm Thúy Hồng 10€. Gđ Geiszer Nhung 5€. Vương Thị Bích Thảo 30€. Nguyễn Thị Hiệp (Henigsdorf) 10€. Nguyễn Thị Liên (Westoddingen) 10€. (Bayreuth): Gđ. Lê Đức 20€. Đặng Quốc Kính 20€. Lưu Thị Liên Hương (Beverungen) 20€. (Peine): Nguyễn Thị Nhung 5€. Dương Văn Quang 20€. Đỗ Việt Tuấn & Trần Diệu Bình 20€. Nguyễn Thị Hoàng Anh (Starsund) 50€. (Brandenburg): Bình Thị Tuyết Ma 20€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 30€. Khanh Blasing 20€. (Ibbenbüren): Gđ. Nguyễn Văn Cón 20€. Lê Ngân Lưu Thị Thái Châu 20€. Vũ Thị Dấu (Schwabach) 20€. Vũ Thị Ninh (Eschwege) 40€. (Salzwedel): Gđ. Võ Huy Cường 25€. Nguyễn Thị Hồng Thanh 20€. Nguyễn Thị Nhung 20€. Phạm Thanh Bình (Osterope) 20€. Đỗ Thị Kim Oanh (Rostal) 10€. (Emden): Ngô Thị Anh 10€. Hồ Hưng & Nguyễn Thị Thanh Hương 20€. Gđ. Nguyễn Anh Thư & Nguyễn Văn Hòa và các con 10€. Trịnh Thị Thúy Liễu & Trịnh Thị Nga (Nova) 20€. Nguyễn Văn Tiến (Bad Neustadt) 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền (Karlsruhe) 30€. (Buchholz): Lê Thị Ngọc Hân 15€. Nguyễn Thị Ngà 30€. Nguyễn Thị Ngà 15€. (Rinteln): Đỗ Hồng Cẩn 40€. (Rostock): Dương Thị Minh Loan, Vũ Xuân Quang, Vũ Minh Quân, Dương Tuấn Tú 50€. Đặng Khắc Thành 20€. Lâm Thị Hương Giang 10€. Lương Thị Phúc 10€. Phạm Thị Thúy 20€. Nguyễn Thị Kim Dung 20€. Đinh Thị Ngọc Nga 10€. Nguyễn Xuân Huy 20€. Gđ. Phạm Thị Hào 10€. (Magdeburg): Trần Thị An 10€. Lê Mạnh Hùng 20€. Ngô Xuân Duyên 20€. Nguyễn Ngọc Hải 10€. Đinh Thị Hạnh 10€. Đỗ Thị Yến 10€. Đinh Tiến Quân 20€. Tống Thị Thu Huyền 50€. Jaritz Ha Tran Thị 20€. Nguyễn Thị Sợi 10€.

Nguyễn Trọng Tuấn 20€. Trần Thị Thanh Thảo 20€. Phan Thị Bình 20€. (Belgien): Gđ. PT Thiện Hoàng 50€. Ninh Văn Phước 50€. Nguyễn Thị Duyên 10€. (Weissbach): Lương Hà 50€. Phạm Thị Thủy Trang 10€. (Danmark): Gđ. Phạm Thị Giáp, Trần Thị Vinh, Trần Thị Nga, 80€. Trần Thị Vinh 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy 20€. Vinh & Nguyệt 14€. Đào Ngọc Tùng 20€. Đinh Lan Phu 20€. Nguyễn Văn Dũng 10€. Trần Thị Kim Huỳnh 20€. Huỳnh Tấn Dũng 20€. Trương Thị Hà Thanh 10€. Diệu Hiền 20€. Hoàng Tấn 10€. Thanh Thị 10€. Tanny Hoàng 10€. Vũ Thị Xinh 25€. (Wolfsburg): Nguyễn Hà 20€. Dương Thị Lý 20€. Phan Thu Hoài 20€. Nguyễn Thị Thanh 20€. Bùi Thiện Sơn 50€. (Holland): Fam. Dũng & Cảnh 50€. Nguyễn Thị Phương 10€. Fam. Thới & Ngọc 20€. Trần Thị Phương 50€. Bùi Thị Ánh Mai 10€. Ấn danh 50€. Thu Thủy 50€. Hà Sui Mùi 10€. Phạm Thị Nữ 20€. Trần Quang Hiếu 40€. Đỗ Thị Minh Thịnh (München) 50€ HHHH Đỗ Hùng Tiến & Đỗ Chí Thành. Nguyễn Thị Kim Dung (Freising) 10€. (Recklinghausen): Nguyễn Ngọc Mẫn 20€. Nguyễn Văn Toàn 30€. Nguyễn Thị Phương, Nguyễn Văn Chắc, Nguyễn Thị Mai 10€. Hồ Hữu Phương (Altdorf (Landshut)) 30€. (Tübingen): Thiện Ảnh Trần Ngọc Dung 50€. Thị Thi Funnegger 20€. (Düsseldorf): Đinh Melanie 50€. Hồng Nhật Quang 20€. Đỗ Kim Yến 50€. (Oberursel): Võ Văn Hồng Lan Giao 10€. Lâm Ngọc Nhi 30€. Ung Thị Oanh 30€. (Friedrichsdorf): Nguyễn Thị Xuân Hương 10€. Nguyễn Thị Dung 5€. (Erlangen): Thùy Dương 30€. Nguyễn Thanh Trường 50€. Dương Văn Út (Bentheim) 20€. Fam. Cheng Suieu (Lingen/Ems) 40€. (Seelze): Đào Văn Chung 10€. Bohlmann Thị Thúy Mai 10€. Nguyễn Bảo Trần (Gelsenkirchen) 10€. Thiện Căn Nguyễn Thanh Đề (Springe) 50€. Đoàn Văn Tuấn, Hoàng Thị Lợi (Aalen) 20€. Nguyễn Văn Re & Nguyễn Kha Huyền (Gladbeck) 20€. Ngô Tổ Phương (Rheinberg) 20€. Nguyễn Ngọc Phương (Geilenkirchen) 20€. (Unna): Gđ. Phạm Tấn Cường 10€. Gđ. Phan Như Viên 5€. Nguyễn Ngọc Phương (Koblenz) 20€. Lê Thành Tâm & Vũ Thị Kim Nhung (Wildeshausen) 10€. (Arnsstadt): Vũ Thị Mao 10€. Lê Văn Hiền 50€. Trần Thị Dung (Steinfurt) 20€. Trương Thị Diệu Linh (Salzbergen) 30€. Trần Hồng Hoa (Bonn) 5€. Ngô Thị Sanh Xuân (Wernau) 50€. Bùi Đức Hải (Baßel) 20€. Kowalski Quỳnh Anh (Bad Oldesloe) 20€. Dung Ngu Mai (Oberhausen) 10€. Nguyễn Thu Hà (Bad Homburg) 10€. Nguyễn Đình Thọ (Obersulm) 10€. Nguyễn Tiến Thành & Lê Thị Lan Anh (Hollenstedt) 30€. Gđ. Họ Nguyễn (Blomberg) 20€. (Chemnitz): Nguyễn Thị Phương 25€. Trần Minh Sơn, Vũ Thị Loan, Vũ Minh Anh 20€. Lâm Anh Ngọc 30€. Đỗ Bá Sự 5€. (Döbeln): Nguyễn Quốc Dũng & Huỳnh Thị Liên 50€. Ngô Văn Hồng, Huỳnh Kim Trang 40€. Đàm Thủy Tuyền (Salzburg) 100€. (Saarbrücken): Gđ. Tôn Quốc Vinh 30€. Gđ. Tôn Mỹ Lệ & Tôn Thúy Bích 40€. Luyện Thị Tho 20€. Nguyễn Xuân Thủy 20€. Giang Lăng Cui 30€. Trần Văn Hiền, Nguyễn Thị Kim Anh (Quakenbrück) 30€. Trần Minh Tuấn (Wittenberg) 10€. (Lüdenscheld): Nguyễn Danh Tinh 20€. Gđ. Lý Phước & Lý Quốc Huy 100€. (Waiblingen): Dương Thị Hồi 54€. Hứa Xuân Mai 50€ HHHH thân phụ Hứa Vinh Si. (Zwickau): Lê Thị Bích Hương 50€. Nguyễn Thị Thảo 20€. Quảng Trí & Huệ Thanh (Kornwestheim) 30€. (Freiburg): Nguyễn Thị Can Taniel 5€. Trần Thị Hồng Nhung 20€. Quách Thu Anh 40€. Nguyễn Danh Trịnh (Arnsberg) 50€. (Düren): Chen Kok Wah 40€. Chen Wai Chun 10€. (Norderney): Vũ Hồng Minh & Nguyễn Thị Hoàng Giang 10€. Nguyễn Hiếu Nghĩa 15€. Nguyễn Vương Mạnh 30€. Phan Thúy Liên (Calau) 20€. (Halberstadt): Nguyễn Thị Kim Nga 10€. Nguyễn Minh Tuấn 5€. Phạm Văn Bái 20€. (Kupferzell): Trương Thị Mỹ Hà 20€. Schwenke Thu Sương 30€. Phan Thị Liên 30€. Gđ. Thành Nga (Dorsten) 50€. Nguyễn Văn Nhung (Würzburg) 50€ HH chư HL quá vắng. Nguyễn Thị Kim Sinh & Nguyễn Minh Tân (Bemburg) 15€. Đặng Văn Thịnh (Rötha) 20€. Chu Văn Chính (Ezelsdorf) 20€. Đinh Quốc Dung & Nguyễn Lan Hương (Waren Murtitz) 10€. Trần Thị Anh Thy (Wallenherst) 20€. Trần Trung Trạch (Italia) 50€. Trần Thị Kim Thanh (Hirschaid) 25€. Đỗ Văn Lợi (Meerbusch) 20€. Trần Nguyễn Anh (Bomlitz) 20€. Seger Đăng Minh (Geseke) 20€. Nguyễn Văn Lai (Việt Nam / Bình Dương) 10€. (Köln): Nguyễn Văn Hiếu 20€. Trương Phước Minh 31€. Nguyễn Kim Khánh 20€. Phúc Hải 20€. Lại Thị Minh Sinh & Egon Klaus 50€. Nguyễn Văn Anh Hùng 20€. Nguyễn Phương Hạnh 20€. Đào Đức Nghĩa & Đỗ Thu Hà (Papenburg) 50€. Nguyễn Thị Ngọc Lan (Willich) 20€. Nguyễn Văn Ước (Ahnhorn) 10€. (Pforzheim): Thái Sến 40€. Huệ Như Nguyễn Thị Hồng Tâm 20€. Nguyễn Thị Lành 50€. Yam Man Thúy Phương 20€. Lý Văn Văn (Gomaringen) 10€. (Steinheim): Nguyễn Đức Ninh 20€. Gđ Nguyễn Đức Ninh 20€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Völklingen) 20€. Nguyễn Thị Linh (Schmalkaden) 20€. Trần Thị Bích Tuyền (Hjorring) 20€. Văn Khanh (Wolfsburg) 10€. (Minden): Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuynh 20€. Lương Eddie 70€. Phon & Phoulivong 10€. Lương My Jin 10€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga (Hattstedt) 10€. Nguyễn Thị Thanh Nguyệt (Velbert) 40€. Trần Thị Yên (Bergkamen) 50€. Nguyễn Thu Hà (Badrothenfulde) 10€. Vũ Duy Phong (Bad Ibura) 10€. Tô Vinh Hòa (Marienhafte) 50€. Trần Toàn Mỹ (Neuss) 10€. Göhring Trần (Cottbus) 20€. (Việt Nam): Hứa Tú Cầm 10€. Văn Thị Long 20€. Gđ. Phùng Thị Minh Vương 10€. Nguyễn Đức Thính 5€. Dương Thị Thúy Lan 10€. Gđ Tạ Duy Hòa 20€. Nguyễn Quang Tuấn 50€. Tô Thị Nguyệt 20€. Vu Đình Ngu 5€. Hoàng Thị Yến 5€. Nguyễn Thị Xuân Yến 5€. Nguyễn Thị Bích Ngọc 20€. Đoàn Thị Hằng 20€. Ngọc Liên 20€. Trần Thị Đôn 10€. (Münster): Yin Wor Leony 10€. Nguyễn Thị Ảnh 20€. Nguyễn Đỗ Tổ Nga 10€. Võ Thị Thủy Trinh (Bruchkökel) 15€. Anh Thu Lai (Eppertshausen) 10€. To Le Hoa (GM.Hütte) 20€. Bùi Thị Phương (Rodenberg) 20€. (Strasbourg): Ấn danh 20€. Phạm Công Toại 20€. Chú Kháng (Danmark/Odense) 13€. Tiên Chí Chung (Ingbert) 30€. (Czech Rep.): Đinh Thị Mai 5€. Nguyễn Thị Kim Liên 20€. Tạ Thị Trường 20€. Nguyễn Văn Tiến 50€. Dương Lan Anh 10€. Tăng Lan Phương 10€. Hoàng Văn Tuấn 10€. Nguyễn Văn Doan 10€. Nguyễn Anh Tú 40€. Đỗ Đình Tuấn 100€. Thuận & Thành 10€. Bùi Thị Kim Oanh 50€. Bùi Minh Thái & Nguyễn Thị Minh Lý 20€. Hoàng Kim Toàn 50€. (Celle): Trương Đình Hải 20€. Vũ Thị Kim Thư 20€. Cao Thị Thuyết 10€. Nguyễn Thanh Hòa (Bad Schwrtan) 20€. Nguyễn Thị Cẩm (Freiberg) 10€. (Leverkusen): Mai Trọng Đạo 10€. Mai Trọng Nam 10€. Nguyễn Thị Hải Yến 10€. Điền Văn An 20€. Hoàng Minh Ngọc (Saarlouis) 10€. (Heilbronn): Trần Tú Bình 30€ HHHH Dương Thị Hồng Liên & Trần Minh Thái. Tạ Nguyệt Trinh 20€. Thành Lê (Gera) 20€. (Dresden): Phan Thị Xuân Mai 15€. Gđ. La Phát Tiên 20€. Nguyễn Thị Lương 20€. Hà Thị Lan 20€. Ông Thế Hiền 15€. Trần Mạnh Khởi 20€. Nguyễn Đình Phúc & Võ Thị Tố Phương, Long, Đức 30€. Phạm Lê Chi (Huyền) 30€. Nguyễn Thị Chi 30€. Trần Thị Hồng Nhung 5€. (Bernkastel-Kues): Ấn danh 30€. Ấn danh 10€. Lam Hoài Khiêm (Solingen) 20€. Gđ. Vinh (Mülheim) 20€. Lê Thị Hiệp (Nordhorn) 20€. (Frankfurt): Thiện Đức & Trương Tú Anh 50€. Gđ. Hang Chiêu Quang & Lam Khắc Nga 20€. Nguyễn Thị Hoài (Bremervörde) 10€. Nguyễn Thị Sáu (Bad Hönningen) 20€. Huỳnh Thị Thu Hiền (Sarstedt) 10€. (Isernhagen): Trần Thị Tuyết 10€. Gđ. Trần Thị Xuân 20€. Trần Thị Hiền 20€. Gđ. Vo (Mettmann) 50€. Đặng Thị Bích Trâm (Việt Nam/Hà Nội) 5€. Tạ Thị Mười Kiên (Bad Sulza) 40€. Nguyễn Danh Ngọc (Việt Nam/Hải Dương) 30€. Phạm Thị Kim Hương (Lohne) 20€. (Tostedt): Phạm Thị Xuân 50€. Phạm Thị Phương 40€. Nguyễn Thị Thủy (Erkerode)

40€. (Melle): Trần Việt Hùng 20€. Ngô Văn Tĩnh & Trần Thị Thu Hương 30€. Văn Nai Tường (Helmstedt) 50€. Đỗ Văn Tuấn & Đỗ Thị Tần (Werdau) 20€. Nguyễn Đức Quốc Tho (Aschaffenburg) 20€. Quốc Thắng & Kim Yến Nguyễn (Burgdorf) 20€. Weßeling Hong Phạm (Bergisch Gladbach) 40€. Phạm Chí Huy & Trương Vĩnh Chi (Erfstadt Liblar) 20€. Nghiêm Thị Ngọc Phi (Heidelberg) 30€ HHL Tr ư ớng Long. Võ Thị Mộng Hoa (Schalbach) 20€. Trần Ngọc Ảnh (Áo) 70€ + 50€ (Gao). (Karlsruher): Lưu Hạnh Dung 100€. Vũ Thị Minh Hằng 25€. Nguyễn Kim 50€. Nguyễn Minh Hưng (Achim) 10€. Lưu Thị Minh (Viernheim) 5€. (Gießen): Vương Việt Dũng 30€. Hoàng Ngọc Lê 20€. Nguyễn Thục Man (Hess-Oldendorf) 5€. Bùi Mỹ Anh (Schwäbisch Hall) 8€. Phạm Tiến Hạnh (Defern) 20€. Phật Tử ẩn danh (Künselsau) 40€. Lê Thị Ngọc Minh (Raunheim) 10€ HHL Lê Hoàng Phương. Đặng Ban Mai (Rastede) 5€. (England): Nguyễn Ngọc Bích 25€. Dương Văn Lý 13€. Gđ. Nguyễn Trương (Schweiz) 20€. Dương Quốc Tăng (Werner) 10€. Nguyễn Thanh Bình (Lauchhammel) 10€. (Wustrow): Nguyễn Văn Lâm 20€. (Radebeul): Nguyễn Trung Đàng 40€. Gđ. Hà Thị Liên Dung 65€. Nguyễn Thị Lê (Göditz) 10€. (Polen): Lê Sơn 20€. Lê Hoàng Đàm 20€. Nguyễn Kim Dung 10€. Nguyễn Thị Liên 20€. Đặng Thị Hương Giang 20€. Nguyễn Thị Kim Phương (Hallesalle) 10€. (Bitterfeld): Đặng Xuân Trường 20€. Bùi Thanh Hòa 10€. Bùi Ngọc Sơn 10€. Nguyễn Thị Hiền 10€. GĐ Nguyễn Văn Lâm (Wustrow) 10€. Hoàng Thị Duyệt (Weil Haltingen) 50€. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 10€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Trương Văn Mẫn (Lahr) 20€. Ta Thanh Bình (Heiligenstadt) 20€. Nguyễn Thị Chính & Trần Đình Thịnh (Bad Kissigen) 10€. Nguyễn Đoàn Dung (Việt Nam/ Hà Nội) 10€ HHL quyền thuộc. Hoàng Thanh Mai (Winsen Luhe) 20€. Đình Bắc Nam & Đình Thị Nhẫn (Hamburg/Weißfels) 100€. Lê Thị Thúy Vân (Flörsheim) 20€. Bùi Minh Trí & Hoàng Thị Hồng Yến (Finsterwalde) 50€. (Spremberg): Nguyễn Đình Vũ 10€. Phạm Ngọc Hạnh, Trần Thị Thúy Như, Phạm Anna 100€. Nguyễn Văn Nam (Heringen) 20€. Gđ. Lưu Đức Vinh (Wisnar) 5€. (Barsinghausen): Ma Thị Quyên 10€. Nguyễn Đức Dương 10€. Nguyễn Kim Dung (Polen+C3) 50€. Nguyễn Thị Anh Thư (Kamenz) 30€. Nguyễn Minh Nguyệt (Bad Lauterberg) 20€. Trần Thị Thu Hiền (Lauterbach) 15€. Lê Thanh Bình & Nguyễn Thị Hường (Finster Walde) 50€. Phạm Thị Quý (Wulensdorf) 20€. Châu Bích Nga (Sindelfingen) 30€. Pt Chùa Thiên Việt (Polen /Warschava) 600€. Tô Khải Đức (Schweinfurt) 20€. Lê Hoàng Đệ (Asbach) 30€. Thích Mật Ấn (Taiwan) 100€ cầu an hồi hướng cho mẹ Fu Chu Sdu Ching. (Bendestorf): Bình Nguyen-Drebelow 15€. Dung Oesterler 5€. (Vechta): Nguyễn Quang Vinh 15€. (Geldern): Trần Hồng Yến 10€. Trần Quấy 20€. Trần Công Tuấn (Hof) 10€. Dương Anh Tuấn 20€ (Đức chuông). Bùi Anh Tuấn 20€ (Gao). Nguyễn Thị Thắm (Delmenhorst) 20€ (Gao). Lý Thị Thanh Vân (Plochingen) 100€ HHL Lý Anh Tuấn. Đặng Văn Trọng (Hainburg) 20€. Trần Vinh Viễn (Speyer) 30€. Vương Thùy Lê (Köln) 20€. Trịnh Quang Phú (Ludwigshafen) 50€. Gđ. Lê Thị Bách (Weißbach) 30€ HL Lê Thị Bách. Dr. Nguyễn Thanh Giang (France) 100€. Cô Như Lộc (Hamburg) 100US. Ngô T.V. & Ngô Q. 20€. Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm (M'Gladbach) 100€. Đình Thị Thụy 20€ (xây chùa ở Việt Nam). ĐH. Ý (Schweiz) 300FS. Chùa Tâm Giác (München) 600US. Lý Thanh Hương (Pforzheim) 20€. Trần Đại Niên & Trần Đại Quý (USA) 400US. Đào Thị Chúc (Trier) 100€. Giang Lăng Mai (Saarbrücken) 100€. Tôn Mỹ Lê (,) 50€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Völklingen) 50€. Luyện Thị Thơ (,) 50€. Đặng Thị Kim Oanh 50€. Trần Minh Ấn (München) 100€. Diệu Lộc (Nürnberg) 200€. Ấn danh 50€. Trần Thị Liên (England) 30Anh kim. Khóa Tu Học PPAC 20 tại Amiens (France) 500€. Quý PT thọ Bồ Tát Giới (") 200€. Đồng Phú (Hannover) 10€. Cô Đồng Yến (") 300€. Lê Châu Lâm (") 100€. Gđ. ĐH Thiện Kiến Hà Ngọc Quý (M'Gladbach) 1.500€ HHL Thân Mẫu Hà Lâm Kim Liên Pd. Thiện Hữu tuần 49 ngày. Diệu Hoa (France) 100€. Chùa Linh Thấu (Berlin) 400€. Diệu Đạt (Holland) 50€. Chùa Vạn Hạnh (") 600€. Quảng Sinh & Diệu Đạo (") 100€. Diệu Thành (") 100€. Nguyễn Ngô (") 20€. Như Cẩm (") 20€. Chùa Bảo Quang (Hamburg) 400€. Nguyễn Thị Ngọc Thảo 15€. Diệu Cần (Hannover) 30€. Đồng Chi & Thiện Vũ (Nürnberg) 50€. Trịnh Thành 20€. Sư Cô Huệ Đạo (Schweiz) 100FS. Huệ Nhã (") 100€. Nguyễn Thanh Nguyệt (Holland) 100€. Chi Hội & Chùa Vạn Hạnh (Danmark) 3000Kr. Hạnh Thanh (") 50US. Ni Sư TN Diệu Hạnh (Barntrup) 300€. Diệu Phúc (Krefeld) 100€. Sư Cô Hạnh Thông (Hannover) 200€. Diệu Ý (") 50€. Sư Cô Hạnh Châu & Sư Cô Hạnh Bình (") 200€. Huệ Hiền (Việt Nam) 50€. Chùa Thiện Minh (France/Lyon) 500€. Ni Sư Đàm Ngọc & Đàm Quy (Laos) 200US. Quảng Thường Dương Thị Thuần (Việt Nam) 200US. Diệu Pháp Hà Thị Ánh Lan (Frankfurt) 50€. Thiện Đức Sunphone 200€. NPĐ Tam Bảo (Reutlingen) 250€. Ấn danh (") 70€. Lâm Diệp (") 10€. Chùa Phật Huệ (Frankfurt) 500€. Diệu Hòa (") 10€. Thiện Đức (") 50€. Trần Thị Hiền (Göttingen) 100€. Quý PT tại Göttingen 70€. Quý PT Quy Y tại Göttingen 170€. Huỳnh Thiện Khiêm 20€. Chùa Hải Đức (USA/FL) 300US. Thiện Liên & Thiện Tuệ (Hannover) 100€. Thiện Ý (") 50€. Diệu Chi & Nhuận Tú (Chemnitz) 50€. Nguyễn Minh Bình (") 700€. Thiện Đắc (Wiesbaden) 20€. Thiện Tú (") 50€. Thiện Lâm & Diệu Phụng (Langen) 50€. Chi Hội PTVNTN Frankfurt & VPC 200€. Dương Tú Đạt (Celle) 400€ HHL ĐH Dương Liên Siêu. Hưng & Quyển Nguyễn (USA) 200€. Diệu Pháp (Nürnberg) 10€. Chi Hội PTVNTN tại Nürnberg+Fürth+Erlangen 300€. GĐPT Chánh Dũng (Nürnberg) 50€. Đức Hương (Fürth) 50€. Thiện Trục & Từ Phát (") 50€. Diệu Hương (Erlangen) 100€. Hà Toàn Vinh (M'gladbach) 100€. Hà Ngọc Quý (") 100€. Hà Ngọc Diệp (") 400€. Diệu Ý (Hannover) 70€. G Danh Ngo (Việt Nam/Hà Nội) 100€. Fam. Dương Tú Đạt (Celle) 445€ + 50US. Lâm Sáng (Celle) 30€. Fam. Lưu Minh 20€. Diệu Liên Nguyễn Thị Như Hoa & Peter Jeuttsch 100€. Lê Văn Thi Du (Hannover) 100€. Lê Văn Vũ (") 20€. Nguyễn Thị Kim (Việt Nam / Hải Dương) 10€. Phạm Thị Bích Ngọc (Burgwedel) 10€. Lê Hạnh Dung (Erlangen) 10€. Lê Ái Hạnh (") 10€. Đỗ Thị Bích Liên (") 10€. Lê Bá Khôi 20€. Nguyễn Thị Lệ Hằng 20€. Lê Văn Sung (Hannover) 5€. Nguyễn Lan Hương (Burgdorf) 20€. Sư Cô Hạnh Ấn (Hannover) 200€. Trần Ngọc Đức (Berlin) 70€ Ấn danh cúng dường một số tem thư trị giá 448€.

• Cúng dường thực phẩm và vật dụng cho chùa Viên Giác:

Nguyễn Thị Đức (Mittingen) 1 bao gạo. Nguyễn Thị Mỹ (") 1 bao gạo. Nguyễn Hiếu Anh (") 1 bao gạo. Gđ. Anh Phương (Essen) 4 thùng ly, muỗng, nĩa bằng nhựa. Phạm Thị Tuyết Lan (Heidelberg) một số vật dụng nhà bếp. Châu Thanh Long (Pfakofen) một số viết BIC + ruột viết. Vũ Quang Tú (Seelze) một xe đẩy trị giá 20€. Đại diện Phật Tử Quan Âm Tự (Celle) cúng dường một số thực phẩm trị giá 602€.

• Báo Viên Giác

Tạ Thị Hương (Westerstede) 20€. (Aachen): Phan Thụy 20€. Phạm Quang Hiệp 20€. N. Đặng 50€. Lê Mien Phung 50€. Đoàn Mạnh Thắng 50€. Nguyễn Thị Ngà 20€. Phan Đình Thích & Vũ Thị Sáo 20€. Nguyễn Thị Ngọc Loan 20€. Nguyễn Ngọc 20€. Trương Hoàng Thủy Tiên 20€. Trương Văn Xuân 30€. Thiện Quang Hà Lê Ngọc Hoa 20€. Nguyễn Thị Kim Anh 20€. Nguyễn Trinh 50€. Nguyễn Văn Nguyễn 50€. Nguyễn Văn Thuận 20€. Nguyễn Thanh 35€. Bùi Văn Ruan 100€. Đình Hồng Đoàn 20€. Trương Trọng Hiền 40€. Phạm Kim Huệ 20€. Vũ Thị Đào 30€. Cao Văn Thái 30€. (Künzelsau): Nguyễn Hạnh Trinh 20€. Lý Anh Kiệt 20€. (Göttingen): Quan Huệ Phương 15€. Lưu Xuân Hồng 10€. Phạm Thị Ngọc Sương 20€. Trịnh Minh 20€. Đặng Mai Khanh 20€. (Düsseldorf): Antony-Do Helene 25€. Phan Văn Phước 20€. Hồng Nhật Quang 20€. Trần Ngọc Lan 20€. (Kaiserslautern): Đình Văn Vinh 25€. Nguyễn Thế Việt 80€. Trần Minh Tâm (Neckargerach) 30€. Nguyễn Đình Chương (Remscheid) 20€. (USA): Trần Thanh Hoa/Phan Lê Hoa 50€. Tom Thomas 14€. Lê Trung Hải 14€. Ngô Thị Ba 30€. Nguyễn Diễm Thúy 33€. Nguyễn Văn Thuận 14€. Lê Trung Hải 14€. Trần Văn Tỷ 68€. Hoàng Ngọc Thúy (Offenburg) 20€. (Nürnberg): Nguyễn Hồng Vân 10€. Phạm Văn Đức 20€. Huỳnh Hiền 20€. Đặng Như Nam 30€. Đặng Ngọc Hiền (Trier) 20€. (Italia): Nguyễn Thị Khang 50€. Nguyễn Thị Hồng 50€. Trần Trung Trạch 50€. Nguyễn Tấn Huệ 30€. (England): Phạm Mai Sơn 13€. Dương Văn Lý 13€. (France): Delaprune Thị Mạnh 10€. Mme Le Anh 20€. Vũ Thị Quý & Nguyễn Lê Giang 30€. Sư Cô Đàm Thắng 40€. Paulezec Nguyen 50€. Bà Nguyễn Lễ 30€. Hang Evelyn 30€. Trương Quới Quyên 30€. Bùi Văn Dũng 30€. Phùng Ngọc Minh 30€. Virasith Khâm Thạch 30€. Trương Thị Mạnh 30€. Lê Văn Tư 50€. Hà Văn Thọ 50€. Phùng Ngọc Minh 30€. Somas Rukmany 20€. Nguyễn Cao Các 30€. Phạm Phương (Rastede) 20€. (Wolfsburg): Đỗ Đức Trung 20€. Nguyễn Thị Thanh 10€. Nguyễn Văn Hải (Wülfrath) 20€. (Essen): Quách Thị Chót 20€. Trịnh Kim Thủy 20€. Nguyễn Thị Lan 20€. Trần Thị Liên 40€. Nguyễn Mạnh Cường 20€. Nguyễn Văn Phú (Norden) 20€. Vũ Thị Tam (Schorndorf) 20€. (Köln): Haddad, Yen 20€. Trịnh Thành 30€. Nguyễn Thị Hoàng Liên 30€. (Stuttgart): Hoàng Bá Nhứt 20€. Nguyễn Văn Phát 20€. Ma Vinh Hung 20€. (Danmark): Huỳnh Mãi 20€. Phạm Thị Đoàn 26€. Huỳnh Phi Hùng 39€. Đoái Thị Ngọc Diệp 30€. Phương Châu 30€. Nguyễn Văn Cư 26€. Vũ Thị Xinh 25€. (Krefeld): Phạm Xuân Thiệp 30€. Lưu Ngọc Tâm 20€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Thị Việt Hương 30€. Nguyễn Thị Hồng Phương (Germering) 20€. Quách Văn Thiện (Rastatt) 20€. (Nordhorn): Diệu Thới Phạm Thị Ngọc Loan 5€. Trần Thị Thập 20€. Nguyễn Thế Hùng 15€. Phạm Hồng Khanh 20€. (Schweiz): Đỗ Khắc Hùng 30€. Trần Hữu Lễ & Nhật Hưng 50€. Lâm Hồng Kiên 61€. (Berlin): Lâm Thanh Minh 20€. Nguyễn Văn Tư 10€. Lý Vinh Và 15€. Nguyễn Văn Quang 20€. Nguyễn Thị Tân 30€. Trần Văn Búp 50€. Võ Phi Hoàng (Ösnabrück) 5€. (Australia): Vũ Văn Hào 58€. Hồ Đầu 41€. Trương Thị Kim (Dingolfing) 20€. Nguyễn Bá Minh (Selm) 50€. Nguyễn Thị Thoàn (Norway) 40€. (Hamburg): Đỗ Thị Kiều Oanh 20€. Nguyễn Thanh Hoa 20€. Mai Thiên Tâm 20€. Huỳnh Thị Ngọc 30€. Phan Văn Quang 50€. Nguyễn Thanh Du 20€. Cao Minh Đức 20€. Huỳnh Thế Mỹ 20€. (Braunschweig): Nguyễn Hồng Hải 10€. Hà Như Hồ 20€. Cao Ngọc Lan 10€. Lý Trương Thị Kim Anh 20€. (Osnabrück): Kim Thị Thúy Huệ 30€. Lương Đức Hưng 20€. Nguyễn Minh Tân (Bernburg) 10€. (München): Tâm Phương Nguyễn Thị Thanh Tùng 30€. Đào Thị Ngọc Thanh 25€. Nguyễn Ngọc Minh 30€. Hồ Thị Nguyệt 25€. Bé Mã 20€. (Holland): Võ Thị Dạ Lan 100€. Nguyễn Văn Dũng 30€. Hứa Tất Giao 50€. Lê Thị Huệ & Trương Đức Hạnh 30€. Phạm Thị Nữ 30€. Nguyễn H. Du 25€. Trần Mạnh Quang 30€. (Bad Kreuznach): Cheng Đức 20€. Ngô Kiêm Hoàng 50€. (Belgien): Nguyễn Thị Nguyệt 25€. Huỳnh Văn Mạnh 30€. Ninh Văn Phước 50€. Huỳnh Văn Mạnh 30€. Vị Quang Lâm (Übach) 30€. (Würzburg): Kim Nguyễn 20€. Phạm Cung Van 20€. Nguyễn Chí Hiệp 30€. Khuat Bang (Bückeburg) 20€. Trần Ngo (Geldern) 20€. Trần Văn Tuấn (Bad Vilbel) 20€. (Wiesbaden): Phạm Thị Lương 20€. Phan Thị Sy & Chơ Nguyễn 20€. Nguyễn Thị Kim Phương 30€. Bùi Văn Bắc & Nguyễn Thị Tuyền (Königs Wusterhausen) 20€. Lê Văn Nhi (Wallenstein) 20€. Nguyễn Văn Thuần (Dortmund) 20€. Văn Khanh (Wolfsburg) 20€. (Minden): Diệu Nghĩa Nguyễn Thị Bảo Khuyên 20€. Lương Eddie 30€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga (Hatfstedt) 20€. Phat Do (Saarburg) 20€. Diệu Tâm Hoàng Thị Nam (Wilhelmshaven) 20€. (Saarbrücken): Giang Lăng Cui 20€. Nguyễn Tuấn Anh 50€. Phạm Kim Lan (Seevetal) 20€. Nguyễn Thiện Thanh Duyên (Lübeck) 50€. Nguyễn Vưu - Ngọc Mai (Bonn) 20€. Trần Can (Rietburg) 20€. (Bielefeld): Trương Trắc Vinh 20€. Phạm Thị Thắm 50€. Nguyễn Hữu Đại 20€. Trần Phạm 60€. Dương Văn Hao 15€. Nguyễn Thị Thanh Hương 20€. Đặng Phúc Tiến (Darmstadt) 30€. (Münster): Nguyễn Thái Hòa 20€. Nguyễn Phần Chấn 20€. Nguyễn Thị Kim Anh 15€. Đào Thị Hồng Nguyễn (Edewecht) 20€. Tiểu Chí Chung (Ingbert) 20€. Phạm Minh Loan (Wolfen) 20€. Nguyễn Huỳnh Hải Triều (Bergkamen) 20€. (Hannover): Thiện Liên Lê Thị Hồng 20€. Trương Văn Bá 20€. Văn Huỳnh 20€. Trịnh Đức Thông 20€. Hồ Chuyển 20€. Ưông Thu Hoài 20€. Trịnh Quốc Tiến 20€. Văn Huỳnh 20€. Trịnh Đức Thông 20€. (Frankfurt): Hoàng Tôn Long 20€. Nguyễn Thị Tuấn 10€. Nguyễn Hữu Khánh (Norderstedt) 20€. Trần Tú Bình (Heilbronn) 20€. Lê Thị Sơn (Sdchweiz) 30€. (Oberursel): Lâm Văn Thân 20€. Văn Thân 20€. Nguyễn Ngọc Thơ (Bad Homburg) 20€. (Löningen): Hồng Chương Kim 30€. Lê Thị Hồng Vi Torsten Sturm 30€. (Gifhorn): Trần Tú Ngọc 20€. Trương Quang Phú & Đình Thu Hằng 10€. (Einbeck): Phạm Minh Trang 20€. Gđ. Nguyễn Tuấn Anh & Phạm Minh Trang 20€. Hoàng Tân Thanh (Kupferzell) 20€. Đỗ Văn Thông (Koblenz) 30€. (Seelze): Đào Văn Chung 20€. Nguyễn Văn Đông 20€. (Bremen): Bùi Hữu Dũng 20€. Lê Thanh Bình 50€. Nguyễn Trung Thành (Burgdorf) 20€. Sầm Chí Vinh (Mülheim/Rhur) 20€. Nguyễn Việt Cường (Langenhagen) 20€. Hoàng Anh Kopp (Landolfshausen) 20€. Đoàn Thu Văn (Schwarzenberg) 20€. Nguyễn Nhan (Troisdorf) 20€. Nguyễn Mưa (Varel) 20€. Quách Xuân Hòa (Landstuhl) 30€. Thái Thị Kim Hào (Czech Rep.) 30€. Lê Thị Huỳnh Hoa (Sarrburg) 20€. Lâm Thị Kim Yến (Kehl) 50€. Trần Thị Mỹ Lộc (Usingen) 20€. Nguyễn Công Minh (Hàm Tử 20€. Trần Hoàng Liên Sơn (Haldensleben) 20€. Nguyễn Xuân Xá (Helmstedt) 20€. Nguyễn Minh Tuấn (Halberstadt) 10€. Lê Quang Vinh (Wernigerode) 20€. (Erfurt): Vương Đức Cường 20€. Eiben Anh Thư (Alzey) 20€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 30€. Mai Kim Xuân (Wuppertal) 20€. Nguyễn Ngọc Minh (Buxtehude) 65€. Thầm Say Và (Bochum) 20€. Phạm (Nienburg/W.) 150€. Nguyễn Văn Chấn (Recklinghausen) 20€. Lê Thị Hồng (Michelstadt) 20€. Lê Trường Sinh (Schwäbisch-Hall) 20€. Mai - Lâm (Oldenburg) 500€. Nguyễn Thị Hương (Cr. Ingersheim) 15€. Thiện Căn Phạm Hồng Sáu (Willich) 20€. Danh Thị Thảo (Südbrookmerland) 20€. Bùi Lưu Chương (Norderstadt) 40€. Nguyễn Thị Kim Hào (Schwarmstedt) 20€. (Erlangen): Nguyễn Thanh Trường 20€. Phan Thị Trúc Phương 20€. Hứa Xuân Mai (Waiblingen) 50€. Trần Trình Hiếu (Österreich) 30€. Phạm Thị Kim Hường (Lohne) 20€. Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 20€. Lê Thanh Bình (Elsfleth) 20€. Dương Minh Chí (Adelebsen) 50€. Fam. Nguyễn Ngọc Hào (Bad Bentheim) 30€. Nguyễn Thị Đào Nguyễn (Magdeburg) 50€. (Bremervörde): Vũ Đức

Khanh 10€. Lâm Thanh Thúy 20€. Cáp Trọng Dũng 20€. Ngô Văn Bành (Dorsten) 20€. Phạm Thị Lan (Lülsdorf) 20€. Nguyễn Thị Nhi Em (Witten) 30€. Nguyễn Mỹ Hân (Mönchengladbach) 20€. Nghiêm Thị Ngọc Phi (Heidelberg) 20€. Phạm Văn Hoành (Freiburg) 30€. (Oberhausen): Vương Khánh Giảng (Lư Vương) 20€. Nguyễn Thế Hiến 20€. Nguyễn Ngọc Thanh (Lampertheim) 20€. Đinh Anh Tuấn (Heppenheim) 20€. Ấn danh (Norderney) 20€. Đỗ Võ (Stade) 20€. Nguyễn Thanh Tùng (Leutkirch) 50€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 20€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 20€. Triệu Cẩm Nguyễn (Haßloch) 20€. Hai Bibo (Bad Segeberg) 20€. Đồng Sĩ Khương (Ismaning) 10€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 20€. Nguyễn Thị Mai Trang (Villingen) 30€. (Dresden): Trần Thị Ánh Hồng 20€. Nguyễn Thị Chi 20€. Đinh Thị Ngọc Ấn (Vechta) 30€. Bành Vinh Ái (Ludwigshafen) 50€. (Schönebeck): Vũ Thị Quý 30€. Nguyễn Thị Kim Cúc (Kornwestheim) 20€. Nguyễn Thị Nam Dương (Neu Ulm) 30€. Trịnh Quốc Thắng (Solingen) 20€. Nguyễn Văn Thông (Weil in Schönbuch) 40€. Đỗ Thị Lan (Neustadt / Hambach) 20€. (Villingen-Schwenningen): Phạm Thị Trang 30€. (Viersen): Đỗ Thị Lệ Châu 20€. Hoàng Hương 15€. (Siegen): Nguyễn Thị Vân Đoàn 20€. Phạm Thanh Hương 20€. Trần Kim Phượng (Ingolstadt) 30€. Trương Quốc Cường (Bremerhaven) 20€. Ngô Văn Xuân (Müllheim) 20€. Phan Thị H. Huynh (Mannheim) 20€. Lưu Quang Đạo (Coesfeld) 50€. Nguyễn Văn Hải & Tiệm thực phẩm Thịnh Phúc (Aschaffenburg) 50€. Trần Thị Khâm (Stuttgart/Botnang) 20€. Trần Thị Diệu Hiền (Göttingen) 50€. Gina Nguyễn Minh Giác (USA) 27€. Đặng Văn Trọng (Hainburg) 30€. Lê Minh Sang (Bremen) 20€. Phan Liên (Neu Kaledonien) 25€. Đào Thị Hồng Chuyên (Wallendar) 20€. Vương Thùy Lệ (Köln) 30€. Trương Ngọc Huệ (München) 25€. Dr. Nguyễn Thanh Giang (France) 20€. Trần Như Sơn (Hannover) 20€. – Sư Cô Tịnh Hiếu (France) 20€. Ôn Tổ Trần (England) 25Anh kim. Trần Ngọc Sơn („) 30€. Ấn danh (Danmark) 50€. Huỳnh Tích Anh (Holland) 30€. Mai Hà Phước (Isselburg) 20€. Trịnh Thế Vinh 20€. Nguyễn Văn Quan 30€. Tôn Nữ Đoàn Trang (Schweiz) 70€. Nguyễn Phán (France) 30€. Ngô Thành Cát (Wiesbaden) 30€. Mai Hương Cassetta (Eberdingen) 100€. Lê Pao Sỹ (Berlin) 100€. Trương Ngọc Anh 20€. Nguyễn Minh Bình (Chemnitz) 50€. Hưng & Quyển Nguyễn (USA) 80€. Ngô Thị Thu Thủy (Nürnberg) 20€. Phùng Siêu (France) 30€. Trần Văn Tĩnh (Schweiz) 30€. Trần Hoài Nam (Castro Rawel) 30€. Thanh Nguyên (Pforzheim) 20€. Mac Sau Can (Speyer) 50€. Trần Ngọc Đức (Berlin) 30€.

• VU LAN

Hà Văn Tư 20€. Thị Thu Hà Schröder 5€. Nguyễn Ngọc Minh 10€. Lê Hồ Phương Lan 5€. Nguyễn Thị Thu 3€. Nguyễn Thị Thanh Phương 10€. Nguyễn Tuấn Khanh 10€. Diệu Hiền Nguyễn Thị Kiên Xinh 10€. Phạm Thị Thanh Hiến 30€. Trần Thị Thiên Châu 30€. Đỗ Diệp Mừng 20€. Đặng Thị Hồng 5€. Lương Ngọc Quý 20€. Dương To Muoi 5€. Đồng Chiêu Nguyễn Tuệ Đăng 10€. Sầm Tô Hà & Vương Cúc 10€. Cao Thị Hòa 5€. Bùi Du Hồng Hoa 20€. Khương Văn Tuyên 10€. Ấn danh 10€. Ấn danh 5€. Võ Hoàng Trung Tina 10€. Lại Thế Hiến 20€. Vương Hồng Anh 30€. Hồ Bá Linh & Hồ Huy Hoàng 50€. Huệ Nhã 20€. Giới Dung 30€. Giới Thiện Đào Thị Mười 20€. Diệu Hào 30€. Tịnh Anh Lưu Thị Hoàng Yến 30€. Tâm Lệ Đoàn Thanh Tú 100€. Nguyễn Thuần Trần Văn Điền 50€. Lin Ngọc Hà, Lin Đan 15€. Hoàng Việt Hoa 40€. Trần Như Hưng 1€. Nguyễn Thị Nhung & Lê Hoàn Hiếu 5€. Phạm Văn Việt 10€. Trần Văn Diệc 20€. Đoàn Thị Hằng 10€. Huỳnh Thị Xuân 20€. Lê Thủy Diệp 10€. Hoàng Thị Thanh Thủy 5€. Nguyễn Thị Hương 20€. Nguyễn Thị Thúy Hải 10€. Nguyễn Ngọc Đình 40€. Lê Hải Yến 5€. Gđ. Vũ Văn Thắng 10€. Nguyễn Thị Hồng Diệp 10€. Nguyễn Thị Tố Anh 5€. Fam. Chin 10€. Đỗ Tiến Anh 20€. Huệ Kiệt, Huệ Tươi, Huệ Lộc, Huệ Tường, Minh Nguyệt, Giác Tánh, Thiện Bảo, Jean Christophe 150€. Nguyễn Thị Hồng Mận 10€. Đặng Thị Hà 5€. Phạm Kim Lan 10€. Nguyễn Thị Phương Thảo 5€. Nguyễn Thị Tố Anh 5€. Huỳnh Lan 20€. Nguyễn Thị Quỳnh Hoa 5€. Phan Văn Phái 20€. Cao Thị Vân 10€. Vũ Ngọc Minh 10€. Nguyễn Thanh Hoa 10€. Nguyễn Thị Kim Lan 10€. Kha Bảo Như 20€. Nguyễn Thị Lý 30€. Phạm Văn Đại 20€. Nguyễn Thị Thanh Bình 5€. Đặng Phương Nam 10€. Nguyễn Đình Lợi 10€. Gđ. Họ Ngô 10€. Gđ. Cao Sĩ Dũng 50€. Thâm Thị Hồng Biển 10€. Yến 10€. Cẩm Hương 20€. Gđ. Họ Lê 20€. Nguyễn Uyên Trang 4€. Nguyễn Thị Lan Hiền 10€. Nguyễn Thu Hà 10€. Huỳnh Mai 10€. Hồ Đình Hậu 5€. Nguyễn Thanh Bình 5€. Cao Toàn Tân 5€. Đàm Bích Thơ 10€. Nguyễn Trung Giảng & Đặng Thị Hương 20€. Trần Anh Dũng 20€. Birgit, Jessica, Leon 20€. Nguyễn Hữu Trí Quan 10€. Hoàng Thị Kim Chi 5€. Thảo & Thành 5€. Nguyễn Thị Trâm 15€. Ai Khanh Ly 20€. Nghiêm Thị Phương Lan 5€. Đỗ Ngọc Oanh 10€. Hoàng Văn Nam 5€. Fank Just & Parichart Just 20€. Hoàng Lê 10€. Nguyễn Thị Thúy Hồng 5€. Nguyễn Công Hùng, Phạm Thị Ánh Tuyết, Ng Tuyết Hân 10€. Han Minh Dương 10€. Dương 20€. Oanh (Diệu Châu) 10€. Walburga Dương 10€. Nuôi Hằng 10€. Huỳnh Tấn Dũng 10€. Kha Thị Keo & Trịnh Thị Mỹ Ngọc 10€. Nguyễn Thị Tuyết Nhung 5€. Nguyễn Thị Bích Liên 5€. Hà Minh Hùng &Trịnh Hang Châu 5€. Đặng Kiều Oanh 5€. Phạm Đình Đông 5€. Nguyễn Thị Kim Dung 10€. Nguyễn Thị Hồng, Xuân Hòa, Lập Thạch, Vinh Phúc 10€. Gđ. Hải & Hà 10€. Dương Trường Bảo 5€. Phạm Duy Quang 5€. Nguyễn Thị Thanh Hà 5€. Phan Thị Thu Nguyệt 5€. Gđ. Tuấn & Hoa 10€. Trần Thị Tư 5€. Gđ. Hải & Huyền 10€. Nguyễn Ngọc Cầm 5€. Nguyễn Thị Mừng 10€. Đinh Thị Vân 5€. Trịnh Thị Bích 10€. Ngô Thị Thu Hà 10€. Nguyễn Ngọc Sáu 10€. Nguyễn Đình Huyền 5€. Nguyễn Thế Chung 20€. Dương Thị Hương 5€. Nguyễn Thị Phương Anh 20€. Đỗ Thị Hương 10€. Nguyễn Quyết Trí 20€. Nguyễn Văn Đông 10€. Nguyễn Tấn 5€. Hoàng Thị Thu Hiền 10€. Vũ Thị Hồng Minh 20€. Nguyễn Phi Hồ 20€. Trương Lê Bích Loan 20€. Hồ Thị Mai 10€. Đặng Tuyết Anh 10€. Nguyễn Trần Trảng, Trần Việt Nga, Vũ Diệu Tứ, Nguyễn Tr. Thanh Vân 30€. Lê Ven 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 5€. Vũ Thu Hà 10€. Phạm Thị Bình 10€. Nguyễn Thị Linh 10€. Nguyễn Thanh Quang 5€. Nguyễn Thị Ngân 5€. Phạm Thị Bền 10€. Trương Ngọc Nga 5€. Cao Thị Qua Liễu 5€. Nguyễn Thị Cẩm Anh 10€. Đặng Trung Thành 10€. Fam. Kuang Diep 10€. Seger Đặng 10€. Trương Quang Phú & Đinh Thu Hằng 10€. Nguyễn Michael Vinh 20€. Jason, Donny, Anthony 10€. Đinh Thị Lý 10€. Gđ. Vương Thủy Liễu 10€. Quách Khai Ty & Dương Lê Châu 10€. Quang & Kim Anh Nguyễn 10€. Trần Ngọc Sự 5€. Võ Thị Ngọc Hương 10€. Gđ. Trịnh Văn Côn 10€. Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Đặng Thị Hồng 20€. Trần Thị Đậu 10€. Đặng Thị Hồng Vinh 10€. Trần Văn Chiến 20€. Lê Thị Kim Oanh 20€. Wan Kak Cha, Wai Man, Wai Teng, Wai Linh, Zhang Suchang 10€. Nguyễn Thị Mai Linh 5€. Huỳnh Châu & Huỳnh Minh Phong 5€. Ngô Mỹ Dung 10€. Đồng Châu Nguyễn Tấn Bảo và em 20€. Trương Quyên 20€. Phạm Thị Thanh Huyền 5€. Lê Thị Bích Thủy 20€. Lưu Thị Trang 20€. Lưu Thị Mến 5€. Đặng Gia Thanh 20€. Cao Văn Lạc & Lê Thị Tuyết 10€. Lâm Chánh Văn Ngũ Ngành 10€. Nguyễn Bảo Phùng Kim Chi 20€. Diệu Hằng 10€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 20€. Nguyễn Thị Hà 10€. Hampel (SN) 10€. Tổng Thị Nam 5€. Chương Sy, Chong A Quay, Trần Qui Thu 10€. Trần Thị

Dung 5€. Nguyễn Ngọc Vương 50€. Lôi Công Thành 10€. Phạm Thị Xuân Hương 20€. Đinh Thị Phương Lan 10€. Đỗ Thế Hiến 15€. Lý Tấn Thắng 20€. Nguyễn Thúy Lan 10€. Triệu Thị Nhàn 10€. Nguyễn Thị Ngọc Trâm 20€. Trần Thị Oanh 10€. Nguyễn Thu Hằng 10€. Phạm Thành Hưng 10€. Lương Văn Đông 10€. Hoàng Thị Thu Thanh 10€. Nguyễn Hồng Kim 10€. Vũ Thị Minh Nguyễn 10€. Mai Thanh Tường 10€. Nguyễn Thị Nguyệt 5€. Trần Quang Minh 5€. Đỗ Thị Hương Giang 10€. Châu Thị Hương Giang 5€. Nguyễn Hiền Mỹ 5€. Ngô Vương 5€. Lê Quỳnh Châu 5€. Nguyễn Văn Huân 10€. Hoàng Thị Ngọc Lan 5€. Thái Văn Hiền 10€. Trịnh Xuân Điền 10€. Nguyễn Thùy Dương 10€. Diệu Bảo Lê Thị Thanh Vân 10€. Diệu Bình Lâm Thị Múi 30€. Tạ Thị Thu Hằng 30€. Nguyễn Trần Thị Hack 10€. Ernst (Hỗ) Thị Mai Hoa & Nguyễn Văn Thuận 10€. Châu Thị Khanh 10€. Lý Diệu Anh 20€. Lê Thị Bích Thủy 20€. Vũ Thương 20€. Huỳnh Thị Cửu 15€. Nguyễn Xuân Dũng 5€. Vũ Thị Tuất 9€. Vinh 5€. Nguyễn Thị Hương Giang 20€. Trang Cu 10€. Một số Phật Tử ấn danh không ghi nơi cư trú 475€. Nguyễn Hồng Anh 15€. Thị Thị 20€. Niem Ruschenbusch Hoàng 20€. Nguyễn Tấn Lộc 30€. Trịnh Văn Hy 20€. Nguyễn Văn Thuận 30€. Lê Văn Sang & Lê Văn Trường 50€. Trần Văn Nam 15€. Đào Hiếu Liêm 10€. Nguyễn Thanh Long 20€. Nguyễn Ngọc Châu 20€. Huỳnh Tuyết Nga 10€. Lâm Thu Thịnh 20€. Tổ Anh 30€. Nguyễn Phú Đức 30€. Nguyễn Thị Lan Phương 10€. Phạm Thị Phương 20€. Trương Ngọc Thanh 50€. Bùi Ngọc Huệ 10€. Nguyễn Thị Thanh Đàm 10€. Nguyễn Thị Mỹ Ngọc 20€. Lê Thị Gấm 15€. Bùi Thị Thủy Phương 10€. Hoàng Thị Thủy Hà 5€. Hoa 20€. Ngô Thị Kim Phương 5€. Nguyễn Thị Quỳnh Trang 5€. Lại Thị Thanh & Lại Thị Soạn 20€. Anh Ninh 25€. Nguyễn Thanh Vy 10€. Đặng Thị Kim Dung 20€. Ngô Văn Định 5€. Đào Ngọc Sơn 100€. Nguyễn Mạnh Hùng 30€. Lê Thu Lệ 20€. Tạ Văn Trung 10€. Trần Văn Anh 10€. Đặng Thị Kim Anh 20€. Trần Dirk 20€. Hoàng Ngọc Minh 10€. Nguyễn Quốc Minh 10€. Chị Giang 32€. Đồng Mạnh Hùng & Nguyễn Thị Thu Hương 50€. Lê Thị Lan Anh 20€. Nguyễn Kim Hoa, Anh Sơn Thanh Vân, Phương Vy 10€. Nguyễn Thị Lượng, Nam, Tuấn, Tú, Hà, Vũ Thị Quý, Lanh, Thủy, Thành, Thảo 35€. Đào Quang Sự 10€. Long & Châu 10€. Đặng Đình Hiến 10€. Nguyễn Sỹ Long 10€. Gđ. Nguyễn Văn Khoa 10€. Lương Minh Thế 20€. Diệu Đức Lê Thị Ánh Hồng 20€. Trần Văn Anh 20€. Pt. Diệu Thoa My Ly 10€. (Düsseldorf): Antony-Do Helene 20€. Nguyễn Thị Thân 10€. Gđ. Đinh Hòa 100€. Nguyễn Thanh Tài, Nguyễn Trần Bảo Tam 10€. Hứa Mỹ Hiền 10€. Nguyễn Đức Lương 20€. Nguyễn Văn Long & Hà Thị Thanh Bình 20€. Phạm Bình 20€. Nguyễn Thị Trường 20€. Tôn Nữ Quỳnh Hương 20€. (Italia): Nguyễn Thị Khang 20€. Trương Thị Ngọc 20€. Phạm Văn Út 20€. (Braunschweig): Nguyễn Hồng Hải 10€. Fam. Nguyen 10€. Nguyễn Văn Nam & Hồ Thị Luông 20€. Trần Lê Thanh 10€. Trương Hùng Dũng 20€. Đoàn Thanh Thủy 20€. Lê Hồng Phúc 10€. Trần Thị Hương 30€. Nguyễn Văn Trung 20€. Vũ Quốc Tuấn 10€. Trần Thiện Châu 20€. Trương Thu Hương 20€. Cao Ngọc Lan 10€. Trần Thị Tú Uyên 25€. Liêu Thị Thà 10€. (Melle): Hoàng Thị Yến 10€. Fam. Hung Meier 5€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (Norderney) 10€. (Hannover): Lê Thị Lan 5€. Gđ. Nguyễn Đức Thắng 5€. Gđ. Phạm Văn Mai 10€. Lê Văn Súng 5€. Nguyễn Thúy Ngân 5€. Nguyễn Thị Bích Liên 5€. Trần Duyệt Khanh 20€. Nguyễn Thị Bạch Tuyết 20€. Lê Thị Bích Nga 10€. Trần Bích Thuận 6€. Gđ. Trịnh Đức Thông 10€. Nguy Minh Thúy 10€. Tuyết & Tuấn 20€. Đào Đình Thế 5€. Lê Thanh Thanh 20€. Đặng Thị Vân 10€. Lay Ket Han 20€. Nguyễn Thị Minh 5€. Dellef Müller 5€. Quảng Thái Tôn Nữ Thị Xuyến 10€. (Hildesheim): Nguyễn Văn Hùng 5€. Vũ Đức Hoàng 10€. Lê Anh Thơ 5€. Nguyễn Ngọc Vũ 5€. Nguyễn Thị Chín 5€. Thiều Thị Thúy Nga 5€. Fam. Nguyễn 5€. Lê Thị Thọ 10€. Nguyễn Duy Minh 10€. Long Thị Cúc 20€. Phạm Văn Dũng 50€. Huỳnh Thu Hà 10€. (Winsen/Luhe): Fam. Witte 10€. Đỗ Thị Hồng 5€. (Ronnenberg): Nguyễn Thị Thu Hương 10€. Vũ Thúy Hòa 10€. Trần (Cao) Lê Sương 15€. (Helmstedt): Gđ. Dương Sang 20€. Nguyễn Xuân Xá 10€. (Oberhausen): Dương Trần Cảnh Hà 5€. Vương Khánh Giảng (Lư Vương) 10€. Tô Thị Nguyệt (Bremervöde) 10€. (Göttingen): Nguyễn Thị Thu Huệ 10€. Nguyễn Thị Sơn, Vũ Thanh Hằng, Trần Minh Hằng, Xuân Bách, Mỹ Huyền, Kỳ Anh 30€. Dương Văn Đơ 20€. Lê Thị Diệu Trang 2€. Lê Việt Hai 10€. Hồ Văn Điều 20€. Larry Ngọc Komm 5€. Ngô Thị Thúc (Bad Nendorf) 10€. (Garbsen): Đoàn & Mai 5€. Nguyễn Thị Thu Hiền & Phạm Xuân Thế 5€. Nguyễn Thị Bích Lan 20€. Phạm Ngọc Anh (Lebach) 10€. Lê Thị Hải Yến, Nguyễn Văn Thọ, Trung Anh, Thúy Anh (Salzdefurth) 10€. Lã Thị Cúc (Aschaffenburg) 10€. (Hamburg): Fam. Nguyễn Thanh Chương 20€. Quảng Lương 50€. Fam. Nguyễn Nancy Loan 10€. Kiều Thanh Hằng & Nguyễn Mạnh Hòa 20€. Ngọc 5€. Anh Lương 10€. Nguyễn Thị Dung 5€. Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Đinh Tuyết Hạnh 20€. Nguyễn Huỳnh Đức 30€. Nguyễn Mạnh Thường 20€. Võ Quang Châu 50€. Lâm Chấn Căn 10€. Phạm Ngọc Quân 20€. Quách Anh Trí 10€. Nguyễn Minh Thiện 40€. Huỳnh Thị Chăng 20€. Phạm Đức Hoàng 10€. Vũ Quốc Thịnh 20€. Vũ Anh Tiến 20€. Nguyễn Thị Nhàn 20€. Nguyễn Hoàng Lân (Alfeld) 10€. (Vechta): Gđ. Trần Thị Anh 5€. Nguyễn Chương My 10€. Tsan Ung Mui 10€. Hòa Thị Trần Pahlke 10€. Đinh Thị Ngọc Ấn 20€. (Erkrath-Hochdahl): Gđ. Chung Kim 40€. Mỹ Lệ, Amy Lan, Trí Nguyễn 40€. Trần Thị Bích Hiền (Vollerhausen) 10€. (Flensburg): Trần Văn Chính 20€. Ngô Ái Hoa 10€. (München): Phạm Thị Phương 5€. Nguyễn Kiên Cường & Nguyễn Thị Hoàng Yến 10€. Đặng Thị Kim Oanh 20€. Quỳnh Mỹ Phong 5€. Nguyễn Xuân Trường 20€. Tâm Phương Nguyễn Thị Thanh Tùng 20€. Diệu Đa 30€. Đào Thị Hai 10€. Phùng Trung Sơn, Hoàng Giang 10€. Nguyễn Thị Thu Hòa 20€. Nguyễn Thị Lan Hương 30€. Tâm Hiệp (Ahltien) 10€. Trần Nguyệt Linh (Verden) 10€. Phạm Thị Thơ (Ahnhorn) 5€. (Berlin): Đinh Thị Lệ Duyên 10€. Nguyễn Thị Châu Hà 20€. Phạm Mạnh Hùng 10€. Huỳnh Thanh Hằng 20€. Mai Thị Như Quỳnh 10€. Andreas Lill & Thuy Thị Bích Lill 20€. Nguyễn Văn Công, Tô Thị Thu Hằng 10€. Nguyễn Tuấn Anh 20€. Mai Thị Oanh 20€. Huỳnh Quang Đăng 20€. Nguyễn Thị Tân 10€. Phạm Thị Tuyết 20€. Nguyễn Thị Hương 10€. Bình 20€. Lê Thị Mai 20€. Bùi Minh Hai 20€. Lê Thị Văn 50€. Đinh Thu Hương (Stuhr) 20€. (Minden): My Jin & Lisa Luong 10€. Nguyễn Thị Huyền Linh 50€. Quách Huệ Linh 10€. Nguyễn Thị Lệ Hằng (Recklinghausen) 10€. (Lehrte): Fam. Trịnh 10€. Nguyễn Văn Nhiệm 10€. Nguyễn Đình Thắng 10€. Gđ. Nguyễn Thị Hạnh 10€. Nguyễn Thị Tâm 30€. Trần Thị Lệ 10€. (Bremen): Cháu Jimmi 5€. Thiện Lực Nguyễn Thế Hùng 5€. Diệu Sơn Trần Ngọc Thủy 20€. Gđ. Cao Minh Trung 10€. Lưu Sỹ Cúc 20€. (Dresden): Nguyễn Thị Thanh 20€. Phan Thị Thanh Thủy 10€. Đỗ Thị Vinh 40€. Frau Tam 10€. Đỗ Thị Trần Lan 10€. Lã Văn Thành 5€. Nguyễn Việt Tiến & Vương Thị Lan Hương 50€. Nguyễn Thị Mai Phương 5€. Đàm Văn Hùng 10€. Trần Thị Thanh 20€. Nguyễn Thanh Hai 20€. Trịnh Hữu Thúc 50€. Đào Thị Hương 5€. Phạm Văn Bình 5€. Nguyễn Thị Bích Phượng 20€. Nguyễn Bá Thiện 10€. Đinh Thị Hải & Đinh Thị Khoa 20€. Hoàng Thị Vinh & Ông Thị Quỳnh Trang 10€. Phạm Lệ Chi (Huyền) 20€. (Leipzig): Gđ. Nguyễn Văn Sinh 20€. Phạm Thị Nhung 30€. Furth Thị Kim Nhung 50€. Đỗ Tiến Dũng & Lê Thị Thu 5€. Diệu Hiền Ngô Thị Nết 10€. Đoàn Anh Tuấn 5€. Vũ Minh Sáng & Lê Thị Hg Nga 10€. Nguyễn Thị Thanh Lan 10€. Hoàng Thị Nga 10€. Phạm Thị Ngoan 10€. Dương Thị Quỳnh Loan 10€. Nguyễn

Quang Chánh 50€. Đặng Xuân Hùng (Wittenberg) 20€. (Wernigerode): Nguyễn Xuân Bái 20€. Bầy Dững 20€. Phạm Mạnh Hùng 20€. Phạm Thị Tân (Bamberg) 5€. Vũ Văn Thành (Beelitz) 10€. Nguyễn Nông Thắng (Aschersleben) 20€. (Danmark): Nguyễn Thị Cẩm Tú 10€. Nguyễn Thị Mỹ Dung 30€. Trần Thúy Nga 20€. Vi Thị Vu 5€. Lê Thái 10€. (Wolfsburg): Fam. Wolfgang Lan Phương 10€. Trần Thị Hoài 20€. Trần Hồng Ngọc 20€. Nguyễn Quang Hòa & Bùi Thị Thanh 10€. (Chemnitz): Nguyễn Thị Thủy 10€. Nguyễn Thị Ng. & Nguyễn Quang Phú 10€. Nguyễn Thị Thắm 20€. Nguyễn Thị Phương 25€. Lưu Thị Hoàn & Nguyễn Quốc Chính 10€. Bích 20€. Đặng Việt Hoan 70€. Nguyễn Thị Thu Hiền 10€. Nguyễn Thị Quyến 10€. Đặng Việt Hoàng 20€. Nguyễn Thị Hồng 10€. Gđ. Dũng & Thanh 20€. Nguyễn Thị Thu Hiền 10€. Mai Thị Lê 10€. Hoàn Di (Luthe) 20€. (Kassel): Đoàn Văn Anh 20€. Nguyễn Thị Đoàn Trang 10€. An Dũng 15€. Trần Văn Hùng 20€. Nguyễn Việt Tiến (Cloppeburg) 5€. Gđ. Lưu Tô Hà (Nienburg) 10€. Nguyễn Hoài Dương (Hage) 33€. (Krefeld): Nguyễn Thị Thanh Thủy 10€. Tăng Phụng 10€. Thái Bích Thủy 10€. Nguyễn Mạnh Điền 50€. Đinh Thị Xuân Thảo 10€. (Papenburg): Nguyễn Minh Hồng 10€. Nguyễn Văn Phú 20€. Phí Thị Bích Lan 10€. Hoàng Thị Dương 10€. Nguyễn Thị Kim Dung 10€. Tiến Nhi 10€. Vũ Thị Phin 20€. (Wuppertal): Trần Thị Ngọc Trinh 20€. Trần Thị Thanh Hằng 5€. Thắng Trạch 20€. Cao Hoàng Phát (Lippstadt) 10€. Vũ Thị Kim Phương (Dörpen) 10€. (Osnabrück): Bành Liễn 10€. Hà Thị Sơn 5€. Nguyễn Thị Thu Trang 20€. Lâm Chấn Huy 20€. (Bad Iburg): Phạm An Thanh 20€. Lê Hồng Sơn 20€. Lý Hương 25€. (Bielefeld): Nguyễn Thị Kim Tuyền 10€. Nguyễn Thị Chúc 20€. Đoàn Tường Khánh 20€. Nguyễn Trần 20€. Phùng Thị Giang Thanh 10€. Đặng Văn Hải 20€. Đoàn Tường Khanh 20€. Trần Nguyên 20€. Lương Ngọc Phách 20€. Võ Trần Cường, Lê Bình Hiền (Egeln) 10€. Nguyễn Thị Lê Xuân (Kupperzell) 10€. Đào Thị Phúc (Niederball) 15€. (Việt Nam): Lương Vach Chí 20€. Nguyễn Thanh Hoàng Thị Lê 20€. Trịnh Thị Hạnh 10€. Phạm Sỹ Đạt (Betoyenhausen) 10€. (Apolda): Đỗ Thị Thu Hương 20€. Thu Phúc Seigarth 5€. Trần Thọ Tuấn 10€. (Schwerin): Nguyễn Thị Thanh Hương 10€. Trương Thị Tuyết Trinh 5€. Nguyễn Thị Hoàng Anh (Starsund) 30€. Đỗ Thị Kim Dung (Westebek) 5€. (Bremervörde): Trần Thị Hoa 10€. Vũ Thị Thúy Hương 5€. Dietz-Nguyen Dung (Heustreu) 10€. (Emden): Phạm Thị Tiếp 10€. Trần Đại Thắng 10€. Đặng Tuấn Anh 20€. Nguyễn Thanh Thủy 10€. Trịnh Minh Thắng 10€. Đỗ Thị Bích Loan, Triệu Hoàng Sa, Triệu Giáng Ngọc 5€. Lai Nhơn 20€. Fam. Trần Bá Đức 10€. Nguyễn Thị Thu Duyên 10€. Nương 5€. Trần Thị Sơn 10€. (Köln): Nguyễn Văn Khanh 5€. Nguyễn Thị Thu Hương 30€. Nguyễn Thị Thành 20€. Võ Viết Dân 20€. Nguyễn Văn Hiếu 20€. Nguyễn Đạm 10€. Vũ Thị Kim Xuyên (Würzburg) 30€. Nguyễn Thị Tinh (Diepholz) 20€. Mai Thị Oanh (Salzgitter) 20€. (Herford): Lâm Kỳ Thạch 10€. Vũ Thị Yến, Phạm Quốc Hùng, Quốc Cường, Vũ Trang Anh 20€. Đặng Đình Tuấn (Tostedt) 10€. (Schweiz): Cao Thị Qua Liên 5€. Nguyễn Thanh Trúc 12,25€. Nguyễn Trương Thị Liên 40€. Nguyễn Thu 20€. Phạm Thị Tuyền 10€. Nguyễn Thị Hồng Phương (Germering) 10€. (Bergkamen): Phương Zöllner 20€. Gđ. Mai Hương 10€. Lê Thị Thu Hoài (Neustadt a. Rbge) 10€. Phạm Minh Điền (Rotenburg/W.) 20€. Bùi Thị Thủy Liên (Sögel) 10€. Nguyễn Thu Hương (Risedamm) 10€. (Oldenburg): Huan Trang 20€. Le Hong Niebending 20€. Ngô Thanh Nghĩa & Đỗ Thị Thanh, Bình, Minh (Neu Wulmstorf) 5€. Bùi Thị Thiệt (Jaderberg) 10€. (Künzelsau): Lý Anh Kiệt & Trần Thị Viễn 10€. Nguyễn Hạnh Trinh 50€ HHHH Giang Khanh Nguyễn Thị Linh (Schmalkalden) 10€. (Wildeshausen): Bùi Minh Hải 10€. Fam. Phạm Duy Cường 10€. (Czech Rep.): Phan Thành Hưng & Mươi 10€. Lê Phi Nga 10€. Cao Xuân Tiến 20€. Bùi Thị Kim Oanh 10€. Bùi Minh Thái & Nguyễn Thị Minh Lý 20€. Nguyễn Thị Hồng Thiện 18€. Lư Yến Phương (Helikopfen) 20€. (Magdeburg): Phạm Văn Tiên 20€. Phạm Lê Huyền 10€. Nguyễn Đức Sơn, Đặng Thị Hoa 20€. Phạm Lê Thư 20€. Bùi Văn Lân 10€. Nguyễn Thị Thanh Huyền 5€. Lê Thị Tuyết 10€. Trần Thị Yến 10€. Ngô Thị Nguyên 20€. Bùi Thị Ái 50€. Nguyễn Thị Thanh 5€. Vũ Thị Lan Phương 20€. Nguyễn Thị Sợi 15€. (Ostereappeln): Nguyễn Thị Là 10€. Nguyễn Thị Xuân 20€. Nguyễn Thị Luot 10€. Nguyễn Thị Ngần (Westerstede) 5€. (Delmenhorst): Lam 5€. Fam. Alan Wong 40€. Huỳnh Đức Ngọc 10€. Nguyễn Thị Thu Thủy 5€. Nguyễn Thị Thu Huyền 1€. Nguyễn Thị Hương 20€. (Hameln): Triệu Thị Thục 60€. Nguyễn Kim Quy 10€. Fam. Geisler Nhung 10€. Lâm Thủy Hồng 20€. Vương Thị Bích Thảo 30€. Nguyễn Nguyệt (Velbert) 20€. Fam. Nguyễn Anh Đức (Freuderstadt) 20€. (Aurich): Gđ. Hoàng Trọng Hải 10€. Kiều Tiến Khanh 5€. Trần Tuấn Anh 20€. Phùng Thị Ca & Nguyễn Thị Thiêm (Bayern) 50€. Ngô Nga (Basweiler) 20€. Đoàn Thị Phương (Badrotherfelde) 10€. Diệu Minh Lê Thị Lê (Duisburg) 5€. (Gelsenkirchen): Nguyễn Khắc Sinh 30€. Nguyễn Bảo Trân 10€. (Dortmund): Lê Minh Tuyền, Hoàng Phương Thanh 10€. Đồng Thế Trần Nguyệt Phương 15€. Lê Thị Thu 20€. Đào Lành Pd Ngọc Nghiêm (USA) 20€. (Haren): Huỳnh Dung 20€. Ô Thị Mai 50€. (Burgdorf): Trần Thị Kim Sinh 5€. Trần Thị Kim Phúc 5€. Ngô Thị Sanh Xuân (Wernau) 20€. (Essen): Nguyễn Văn Thủy 5€. Lê Thành Châu 10€. Phạm Kim Tiên 5€. Nguyễn Văn Bình 20€. Nguyễn Thị Ngọc Lan 5€. Nguyễn Thị Lầu 10€. Võ Thị Ngọc Thanh 10€. (Nürnberg): Nguyễn Thanh Hà 20€. Chung Thủy Tiên 20€. Phạm Văn Đức 10€. Trương Ngọc Đức 100€. Leseidel, Thiện Phấn & Đồng Dân 10€. Huỳnh Hoàng Văn 50€. Quan Long Thành (Königslutter) 20€. (Bonn): Trần Hồng Hoa 5€. Trịnh Minh Hải 5€. Lương Minh Hương & Nguyễn Ngọc Minh (Buxtehude) 20€. Trương Ngọc Đức & Vũ Thủy Linh (Walsfraiburg) 20€. (Rostock): Hà Thị Tâm Braun 5€. Nguyễn Duy Long 20€. Đỗ Thị Kim Oanh 10€. Hà Thị Tâm Braun 5€. Trần Thị Kim Anh 10€. Nguyễn Duy Mai & Nguyễn Tuyết Anh 50€. Phạm Thị Thúy 50€. Lê Thanh Hằng 20€. Vương Khả Hoàng Long 20€. Trần Thị Kim Anh 10€. Đinh Thị Ngọc Nga 10€. Nguyễn Bùi Ngọc Nga (Haltstedt) 20€. (Lingen): Thái Nga 10€. Lý Mỹ Linh 20€. (Lüneburg): Ngọc Huệ Dương Siêu 30€. Phan Xảo Oanh 20€. Tôn Trinh Huỳnh Khiết Ngọc 50€. Phan Gia Long 20€. Nguyễn Thị Đậu 30€. (Österreich): Gđ. Huỳnh Vĩnh Tân Hoa 10€. Pt. Lê Thân 10€. (Aachen): Diệu Ngọc Bạch Khuê 20€. Phan Duy Phương 20€. Nguyễn Thị Tâm (Wörrstadt) 5€. Trần Nhật Linh (Neumarkt) 20€. (Freiburg): Nguyễn Ban 20€. Gđ. Trần Phi Long 20€. Vương Ngô Anh 10€. Quách Thu Anh 30€. Trần Tử Kinh Hạnh 10€. Đào Thị Sơn (Reutlingen) 20€. (Halle): Hoàng Thị Bích Lan 10€. Hoàng Thị Thúy 20€. Đặng Xuân Truy 10€. Phạm Văn Pha 10€. (Saarbrücken): Gđ. Tôn Quốc Vinh 20€ HHHH Tôn Di Hiền & Dục Thị Hiền. Gđ. Tôn Mỹ Lê & Tôn Thúy Bích 40€. Nguyễn Mai Hồng Khanh 20€. (Zwickau): Ngô Thị Dung 10€. Ngô Thị Nguyệt 20€. Nguyễn Thị Phương Loan (Eisleben - Luth) 10€. Huỳnh Anh & Nguyễn Lan Thảo (Kornwestheim) 50€. (Holland): Thạo Ly Hiếu, Kim Blommerde, Patrick Blommerde 10€. Ngô Thị Phan Chi 10€. Nguyễn Chiến Thắng 20€. Đỗ Thị Út 20€. Trần Thị Nhiều 10€. Lê Thị Huệ & Trương Đức Hạnh 50€. (Edewecht): Gđ. Hứa Trường Hưng 20€. Lu Hoàng Dân, Lu Xi 20€. Nguyễn Hải Nhân (Großselsin) 20€. (Stuttgart): Diệu Thuần Trần Thị Phú 20€. Phạm Thị Huệ 10€. Mã Vĩnh Hưng 50€. Quảng Hương (Ravensburg) 50€. Tạ Thị Mươi Kiên (Bad Salza) 20€. (Wiesbaden): Trần Anh Tuấn 5€. Lê Thị Lam 20€. Thiện Từ Lý Thị Chu 10€. Lê Hà Thanh 5€. Trần Anh Tuấn 10€. Trịnh Thị Tươi 20€.

Nguyễn Thị Mỹ 20€. Nguyễn Văn Cừu 40€. (Bremerhaven): Dương Tạ Quỳnh Hoa 20€. Trần Kim Lang 50€. Phạm Thị Hòa (Bovenden) 5€. (Bochum): Trần Thị Cúc 10€. Nguyễn Văn Ninh 5€. Nguyễn Mạnh Thuận 20€. Cao Thị Vui 20€. Phạm Đức Hậu 10€. Nguyễn Thị Linh (Schmaltzalden) 10€. (Celle): Hoàng Thị Thân 20€. Lâm sáng 10€. Trần Thị Thúy Hạnh (Isernhagen) 5€. Phạm Thị Mai Sao (Rötha) 10€. Nguyễn Minh Nguyệt (Steinhude) 10€. Nguyễn Thục Nhi (Hessisch Oldendorf) 3€. Bùi Quang Thúy (Wismar) 10€. Nguyễn Thị Thanh Hoa (Niebüll) 10€. (Rotenburg): Nguyễn Thị Chiến 10€. Nguyễn Thị Tân 10€. Nguyễn Thị Duyên (Bad Salzunglen) 30€. (Lemgo): Nguyễn Thị Sinh 20€. Nguyễn Thị Thanh Diệp 10€. Châu Phá Dìn (Wunstorf) 20€. Lê Tiến Dũng (Proseken) 10€. Nguyễn Thị Dung (Brandenburg) 10€. Trần Trúc Như (Tübingen) 30€. (Vallendar): Nguyễn Văn Chín 70€. Đào Xuân Điền & Huỳnh Thị Giác 10€. Lâm Thị Chơn & Lâm Lệ Hằng (Bautzen) 10€. Lê Văn Nhi (Wallenstein) 30€. (Laatzen): Thiện Tịnh 50€. Gđ. Châu Nhuận Tường 20€. Nguyễn Bùi Thị Ngọc Nga (Hattstedt) 20€. Lý Phách Mai (Immenstadt) 100€. Nguyễn Quang Minh (Hannover) 30€. Gđ. Đỗ Duy Thuận (Bocholt) 25€. Lê Thị Thu Trang (Höseter) 20€. (Mönchengladbach): Gđ. Nguyễn 10€. Phan Ngọc Sơn 10€. (Darmstadt): Đặng Phúc Tiến 30€. Bùi Duy Nguyên 10€. Vũ Quang Tú (Seelze) 50€. (Frankfurt): Nguyễn Văn Tâm 10€. Nguyễn Thị Tuấn 10€. Trần Tú Bình (Heilbronn) 30€. (Meppen): Lôi Thị Sáu 10€. Lôi Thị Thu Cúc 10€. Châu Thanh Quang (Pfakofen) 20€. Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 10€. Bùi Thị Mai Tham (Plensburg) 50€. Bùi Ngọc Lâm (Heyerode) 20€. Vũ Kim Đình (Duderstadt) 10€. (Uslar): Nguyễn Thị Thanh 20€. Vi Văn Tứ 10€. (Aschaffenburg): Nguyễn Thị Liễu 20€. Gđ. Nguyễn Văn Tiên 10€. Nguyễn Thị Ngọc Vân (Việt Nam/Biên Hòa) 5€. Nguyễn Thị Minh Thu (Việt Nam/Hà Nội/Tây Hồ) 5€. (France): Trương Thị Mạnh 10€. Madame Paulegee Nguyễn 30€. Trần Thị Cẩm Tú 50€. Phạm Thị Thống 20€. Trần Đức Long 20€. Phạm Anh Tuấn 20€. Luc Charles Phạm Ngọc 15€. Trương Ngươn Amedee 20€. Trần Mỹ Lan 30€. Lý Vénorique 10€. Trần Cẩm Tuyết 30€. Phạm Thị Hai 30€. Nguyễn Đình Thủy 20€. Trumant Patrick 20€. Đinh Chí Hương 30€. Thị Hoi Sengsouvanh 20€. Nguyễn Jean 30€. Lê Anh 20€. Trần Thị Vân (Briget) 20€. Dương Thị Ngọc Thảo 20€. Somas Rukmany 30€. Nguyễn Thị Thái Lan (Staßfurt) 30€. Trần Trinh Hiếu (Österreich/Salzburg) 10€. (Wilhelmshaven): Trịnh Thị Mai 20€. Phạm Văn Thành 10€. (Mannheim): Đào Đình Xuân 20€. Phan Thị Dương 100€. Lê Thị Hồng Vi Torsten Sturm (Löningen) 20€. Phan Kim Oanh (Sugenheim) 10€. Staab Lam San (Neunkirchen) 20€. Vũ Thị Hiền (Renningen) 20€. (Trier): Trương Đắc 50€. Vũ Văn Hai 20€. Nguyễn Gia Vinh (Frankenthal) 10€. Triệu Cẩm Nguyên (Haßloch) 40€. Nguyễn Mạnh Hùng (Konz) 50€. (Koblenz): Trần Xuân Thủy 20€. Đoàn Thị Kim Nhung 50€. Trương Thị Linh 20€. Lương Ngọc Hằng (Mettmann) 50€. Trần Kim Phương (Ingolstadt) 20€. Ngô Quế Chấn (Dachau) 20€. Hà Thị Minh Thu (Stade) 25€. Nguyễn Khắc Hiếu (Timmendorfer Strand) 100€. Trần Thị Nhuận (Esens) 20€. Lannes Jacques (France/Paris) 30€. Nguyễn (Gehrden) 5€. Nguyễn Thị Phương (Gutach) 10€. Nguyễn Thị Bích Ngọc (Sandberg Langenleiten) 10€. Nguyễn Thị Thanh Hiếu (Pima) 20€. Nguyễn Văn Hùng (Offerbach) 20€. Ngô Thị Liễu (England) 30€. Trần Siêu Yến (Willingen) 20€. Hoách Chi Linh (Dietzenbach) 30€. Hoàng Thị Ngọc Bích (Saarland) 50€. Huỳnh Quốc Cường (Karlsruhe) 20€. Võ Trung Thư (Bad Pyrmont) 20€. Đồng Sĩ Khương (Ismaning) 20€. Phạm Thị Ngừng (Irrel) 50€. Hứa A Tri (Schortens) 25€. Vương khắc Vũ (Borkum) 30€. (Ulm): Trần Khải Đức 25€. Đặng Thị Hải Vân 5€. (Coesfeld): Lê Thị Tiến 40€. Trần Xuân Lan 30€. Kiều Công Hai (Lichtenstein) 20€. Đặng (Ostfildern) 10€. (Ludwigshafen): Bành Vĩnh Hoa 40€. Linh Da Reitter 50€. Khuu Trương Mỹ Yến 30€. Bành Vĩnh Ái 50€. Nguyễn Quý Cường (Fürth) 20€. Đoàn Sơn (Winterbach) 20€. (Schweden): Naeng Kim Liễu 10€. Phan Ngọc Lan 53€. (Belgien): Huỳnh Thị Tám 10€. Nguyễn Thanh Lương 20€. Lâm Ngọc Lành 20€. Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 10€. (Nordhorn): Trần Huệ 20€. La Tỷ 50€. (Aalen): Diệp Thị Sơn 30€. Đỗ Trinh 10€. Nguyễn Thị Thu Hồng (Donaueschingen) 20€. Nguyễn Thị Hồng Nhung (Kleve) 50€. Heise Phương Dung (Braunlage) 20€. Hương An Hahn (Limburg) 20€. Phạm Thị Tuyết Hồng (Bad Wurzach) 20€. Nguyễn Thị Huệ (Elbelhausen) 10€. Nguyễn Thanh Danh (Remshceid) 20€. (Neuss): Võ Ngọc Khải 20€. Gđ. Thông Giác Trần Tú Anh 60€. (Kamen): Đoàn Văn Dũng 20€. Đoàn Văn Dũng & Nguyễn Thị Nga 20€. Hồ Thị Thành 20€. Phan Thị Trúc Phương (Erlangen) 30€. Nguyễn Đắc Nghiệp (Thale) 20€. Nguyễn Thanh Hồng (Pfarrkirchen) 50€. Braun Thị Dung (Altenstadt) 10€. Lê Hữu Thắng (Niefem) 50€. Trương Ngọc Phương (Ingelfingen) 10€. Dương Hoàng Căn (France/Metz) 50€. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 5€. Nguyễn Thị Viễn Phương (Kruft) 80€. Trương Kim Nam (Hachenburg) 20€. Diệp Võ (Fulda) 50€. Nguyễn Ngọc Trung (Obersulm) 20€. (Finland): Anh Đặng 20€. Ấn danh 20€. Nguyễn Thanh Quang 20€. (Dessau): Đoàn Thanh Bình 5€. Nguyễn To Thanh 10€. (Pforzheim): Lưu Tú Phụng 20€. Nguyệt Hà Koummarasy 10€. Trần Nguyễn Tuấn Dũng (Fuldatal) 10€. (Erfurt): Đỗ Đức Chính 15€. Nguyễn Hoàng Anh 50€. Vũ Thị Thanh 30€. Nguyễn Thị Hương Mai 40€. Trần Thị Ánh Tuyết 30€. Nguyễn Đức Việt 10€. Đoàn Thị Quý (Barden) 5€. (Bitterfeld): Ngô Thị Giang 10€. Nguyễn Thị Hiền 10€. (Köthen): Lê Hưng 20€. Phạm Văn Thông 20€. (Zeitz): Đào Anh Dũng 30€. Phạm Thị Hồng Thắm 10€. Nguyễn Thị Liễu (Dresddden) 5€. (Flöha): Trần Xuân Hòa 110€. (Neubrandenburg): Gđ. Hồ Thị Trâm 20€. Nguyễn Thị Thanh Hà 10€. (Freital): Nguyễn Cao Thắng 40€. Nguyễn Thị Hà 50€. Nguyễn Thị Hiền 25€. Nguyễn Đình Tuyền 20€. Phạm Anh Tuấn 40€. Lê Thị Kim Thoa (Wolfer) 10€. Lê Thị Thúy Vân (Flörsheim) 5€. Đào Bảo Hùng (Ratingen) 20€. Trần Văn Phương (Polen) 50€. Gđ. Nguyễn Thị Vinh (Neustadt) 50€. Trần Thị Vân (Escherf.) 20€. (Weißenfels): Hà Thị Thanh Huyền 20€. Hà Minh Hiếu 20€. Phạm Văn Phùng 20€. (Delingsdorf): Trần Ngọc Dũng 10€. Nguyễn Văn Hiệp & Nguyễn Thị Viễn (Eischleben) 25€. Ngô Xuân Cầu & Nguyễn Thị Bé (Oschersleben) 10€. Nguyễn Ngọc Long & Đỗ Thị Kim Thanh (Ahnhorn) 10€. Nguyễn Thị Thủy (Kerheim) 20€. Lê Văn Mẫn (Bad Elster) 40€. Vi Xuân Hòa (Groditz) 20€. Hà Văn Túy (Bad Schmiedewberg) 10€. Ngô Thị Loan (Altenburg) 25€. Phạm Thị Dung (Heiligenstadt) 30€. Lê Thị Vân (Bernau bei Berlin) 22€. Bùi Sĩ Nghĩa & Vũ Hương Giang (Weimar) 20€. Nguyễn Thị Hồng Lam (Hohenstein-Er) 20€. Gđ. Lý Quốc Thái (Lüdenscheld) 10€. Trương Gia Hưng (Halle/S) 20€. Đỗ Thị Thoa (EF.) 10€. (Sondershausen): Trần Thị Thúy Tiếp 30€. Vũ Thị Xuân Hương 20€. Lương Thị Kim Dung (Heidesau) 5€. Đỗ Quang Hòa (Annaberg) 20€. Vũ Thị Hoa (Radebeul) 10€. Ngô Thế Hùng (Meißen) 20€. Nguyễn Thị Thúy Anh (Delitz) 20€. Kerstin & Vinh Phúc, Vivan & Simon Luong (Bramsche) 50€. Nguyễn Thị Chính & Trần Đình Thịnh (Bad Kissigen) 10€. Trần Văn Khoa (Postdam) 10€. Vũ Thị Thu Huyền (Einbeck) 20€. Đỗ Thị Thu Hạnh (Lemwerder) 20€. Hoàng Thị Phương, Huỳnh Ngọc Ánh, Huỳnh Linh (Oschartz) 30€. Triệu Thị Huệ (Eisleben) 5€. Hoàng Văn Chiêu (Suhl) 20€. PT. Đồng Độ (Empelden) 20€. Wrage Thu Hiền (Pinneberg) 10€. Phạm Nga Hoàng (Potsdam) 20€. Vương Thị Mai Quyên (Nordhausen) 20€. Trương Tiến Dũng (Wallenhorst) 20€ HHHH Trương Văn

Phúc. Thái Quang Trưởng (Nürnberg) 20€. Elke Falk (Wedemark) 100€. Trần Đức Phát (GM.Hütte) 30€. Hoàng Thị Trọng Ngân (Viersen) 10€. Lê Thị Hoa (Filderstadt) 40€. Nguyễn Thị Hồng Vinh (Maintal) 10€. Trịnh Thị Thu Cúc (Bayreuth) 20€. Tan Ngọc Nga (Neumünster) 20€. Lê Thị Kim Thu (Geislingen) 20€. Phạm Ngọc Đảnh (Bruchköbel) 20€. Trần Thị 100€.

• **ẤN TỔNG**

Minh Tran 30€. Hồ Thị Kim Hạnh 100€. Nguyễn Thị Minh Châu 20€. Đào Hiếu Liêm (Belgien) 15€. Trương Trọng Hiền 20€. Nguyễn Thị Minh Châu 20€. Kim Hên Pd Diệu Lộc 50€. Nguyễn Không Vũ Văn Thên, Diệu Lạc Mai Thị Hồng Huệ, Giác Hải Vũ Minh Anh (Leipzig) 100€. Thiện Từ Lý Thị Chu (Wiesbaden) 10€. (Neuss): Nguyễn Ngọc Diệp 10€. Trần Toàn Mỹ 15€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 20€. Đào Xuân Điền (Việt Nam/Thái Bình) 10€. Huỳnh Thị Giác (Việt Nam/Bình Thuận) 10€. Châu Thanh Quang (Pfakofen) 20€. Thiện Lai Hà Ngọc Diệp, Chong Chong, Sebastian, Kevin (Mönchengladbach) 150€ (Kinh Địa Tạng). Trương Thị Linh (Koblenz) 10€. Trương Kim Nam (Hachenburg) 10€. Sư Cô Tịnh Hiếu (France) 30€. Ân danh 70€. Diệu Tịnh (Frankfurt) 20€. Ngô Thành Cát (Wiesbaden) 30€.

• **Ấn tổng Ba Kinh Tịnh Độ**

Quan Huê Phương (Göttingen) 15€. Ân danh 60€. Hứa Thị Thanh Mai & Đoàn (Winsen/Luhe) 55€. Vũ Cao Sơn (Hannover) 5€. Liên Nguyệt Ly & Liên Tu Van (Krefeld) 25€. Nguyễn Thị Thu Vân (Luxembourg) 15€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 10€. Huỳnh Hoa Tiên (England) 15€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt (Mayen) 30€. Phạm Ngọc Sơn (M'Gladbach) 10€. Huỳnh Ngọc Loan (Übach Palenberg) 100€. Diệu Tịnh Võ Thị Thu Hằng (England) 250€. Võ Thị Ánh Tuyết (England) 250€. Diệu Hồng Nguyễn Thị Hồng Nhung (England) 150€. Trương Trọng Hiền (France) 5€. Trần Ngọc Yến (Norway) 50€.

• **Ấn tổng Nghi Thức Tụng Niệm**

Quan Huê Phương (Göttingen) 12€. Liên Nguyệt Ly & Liên Tu Van (Krefeld) 50€. Nguyễn Thị Thu Vân (Luxembourg) 12€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 8€. Huỳnh Hoa Tiên (England) 20€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt (Mayen) 8€. Phạm Ngọc Sơn (M'Gladbach) 20€. Diệu Tịnh Võ Thị Thu Hằng (England) 80€. Võ Thị ÁnhTuyết (England) 80€. Diệu Hồng Nguyễn Thị Hồng Nhung (England) 40€. Trương Trọng Hiền (France) 4€.

• **Ấn tổng Thiên Tào Động Nhật Bản**

Quan Huê Phương (Göttingen) 12€. Liên Nguyệt Ly & Liên Tu Van (Krefeld) 25€. Nguyễn Thị Thu Vân (Luxembourg) 9€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 12€. Huỳnh Hoa Tiên (England) 20€. Nguyễn Thị Thu Nguyệt (Mayen) 8€. Phạm Ngọc Sơn (M'Gladbach) 12€. Võ Thị Ánh Tuyết (England) 40€. Trương Trọng Hiền (France) 4€.

• **PHẬT ĐÀN**

Nguyễn Bích Lan (Lünen) 20€. Hai Bibo (Bad Segeberg) 10€.

• **Tu & Sửa chùa**

Lưu Xuân Hồng (Lưư Dững) 145€. Muscarello Antonio & Huỳnh Ngọc Nga (Italia) 160€. Thi Le Phong Phu Travel 285€. Phạm Công Thanh, Châu, Trang, Anh, Thu, Tài, Loan 90€. Lin Ngọc Hà, Lin Đan 15€. Nguyễn Thị Thanh Hà 20€. Nguyễn Văn Hiệp Như Lan Reisen 120€. Bùi Văn Ruẩn 100€. Trần Văn Hiền 85€. Hà Ngọc Kim Loan 100€. Nguyễn Thị Đồng 120€. Bùi Văn Thái & Nguyễn Thị Minh Lý 20€. Nguyễn Văn Hiếu (Köln) 10€. Nguyễn Hùng Anh (Ibbenbüren) 20€. Gđ. Tuyết Minh (Gießen) 30€. Châu Thanh Quang (Pfakofen) 20€. Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 10€. Ninh Khắc Nhã AKO NINH (Herne) 700€. Lâm Thị Ngọc Sương (Friedrichsdorf) 120€. Lê Thái (Danmark) 10€. Naeng Kim Liễu (Schweden) 10€. Vũ Minh Sáng & Lê Thị Hg Nga (Leipzig) 30€. Lê Thị Ngọc Tuyết (Bad Schwartau) 250€.

• **Tượng Phật**

Lâm Quế (Österreich) 60€ HL Đàm Thuận. Nguyễn Như Minh, Thi Như Quỳnh, Hoa Nam 30€ (Tu sửa tượng Phật Địa Tạng Vương Bồ Tát). Diệu Lương Nguyễn Thị Thu Hiền 20€. Thích Nữ Đàm Thiện 30€. Nguyễn Thị Nguyệt 60€. Bùi Thị Vân 60€. Phan Thị Nghĩa 60€. Chánh Tuệ Quý 60€. Trần Thị Liên 60€. Đào Thị Chúc (Trier) 50€ (Thếp vàng). (Hamburg): Lau Woo Mui 60€. Lau Fuk Kau 60€. Lâm Kim Khánh & Lê Thị Phương Tâm (Mönchenglabach) 120€. Vũ Thị Xinh (Danmark) 25€. (Polen/Warschau): Nguyễn Đình Phúc 60€. Trần Thị Thúy Nga 60€.

• **Tượng Phật Thiên Thủ Thiên Nhãn**

Thiện Hà Đặng Thị Hằng Teickner (Langenhagen) 30€. Hoàng Ngọc Minh (Saarlouis) 10€.

• **Từ thiện:**

-**Cô Nhi, Cùi, Mù, Dưỡng Lão**

Trịnh Thị Hoài Thu 100€. Phan Đình Thích & Vũ Thị Sáo 15€. (France): Hang Evelyne 70€. Lê Thị Lan 20€. Hồng Nhật Quang (Düsseldorf) 10€. Nguyễn Thị Kim Sinh (Nürnberg) 30€. Đào Thị Hồng Nguyên (Edewecht) 40€. Naeng Kim Liễu (Schweden) 10€. Hồ Vĩnh Giang (Laatzen) 20€. Vũ Thị Xinh (Danmark) 13€. Lê Tuấn Anh (Wittingen) 10€. Lưu Kim Châu (Stadtallendorf) 20€. Thích Mật Ấn (Taiwan) 100€n hồi hượng cho mẹ Fu Chu Su Ching. Trần Vinh Viếng (Speyer) 30€. Diệu Pháp Hà Thị Ánh Lan (Frankfurt) 50€.

-**Giúp người nghèo Việt Nam**

Nguyễn Thị Lan (Essen) 30€ (Tìm lại ánh sáng).

-**Giúp người nghèo Ấn Độ**

Thiện Liên & Thiện Tuệ (Hannover) 100€. Diệu Tịnh (Frankfurt) 100€. Thiện Ý (Hannover) 30€. ĐH. Quảng Diệu (USA) 1.000US. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ (Stuttagrt) 200€. Thiện Kim & Thiện Khoa (Weingarten) 100€. Diệu Ý

(Hannover) 30€. Bác Viên Tuyết (Laatzen) 20€. Lê Ngọc Mai (Schwäbisch-Hall) 100€.

-**Nôi Cháo Tình Thương**

Nguyễn Thị Duyên (Belgien) 10€. Bạch Hồng Dienter 20€. Nguyễn Hoài Nam (Bielefeld) 50€. Nguyễn Thị Lan (Essen) 10€. Trịnh Thị Thu Hằng 20€. Đinh Tuấn Anh 10€. Nguyễn Thị Thanh Hoa 10€. Nguyễn Thị Hồng Phu (Berlin) 50€.

-**Phóng Sanh:**

Đào Hiếu Liêm (Belgien) 5€.

-**Bảo Lựt**

Trịnh Thị Thu Hằng 10€. Nguyễn Thị Lan (Essen) 10€. Chung Thủy Tiên (Nürnberg) 30€. Vũ Thị Kim Thư (Celle) 50€. Quách Xuân Hòa (Landstuhl) 20€. Nguyễn Thị Hoài (Bremervörde) 10€. Lê Thị Ngọc Hân (Buchholz) 20€. Lê Thị Ngọc Minh (Raunhelm) 20€ HHHL Lê Hoàng Phương. Nguyễn Tấn Tài (Burgwedel) 10€. Lê Tuấn Anh (Wittingen) 20€. (Bendestorf): Binh Nguyen-Drebelow 10€. Dung Oesterler 10€.

- **Đại Giới Đàn Pháp Chuyên**

Lâm Thị Sang Pd Thiện Cao 50€.

- **Đại Giới đàn Chẩn Tế**

An Dững (Kassel) 15€. Huệ Kiết, Huệ Tươi, Huệ Lộc, Huệ Tường, Minh Nguyệt, Giác Tánh, Thiện Bảo, Jean Christophe 150€. Nguyễn Hạnh Trinh (Künzelsau) 50€ HHHL Giang Khánh.

• **Đền Dược Sư**

(Oberhausen): Ngô Kim Ngân 10€. Ngô Thiên Phú 10€. Đoàn Ngọc Thanh & Nguyễn Ngọc Phước (Recklinghausen) 15€. Nguyễn Thị Hồng & Nguyễn Phong Hùng (Berlin) 100€. Nguyễn Đình Thắng & Nguyễn Thị Thu Hà (Ronnenberg) 10€. Niklas Kim, Eiben (Alzey) 10€.

• **Trai Tăng**

Düsseldorf): Antony-Do Helene 10€. Nguyễn Thị Nga 20€. Nguyễn Thị Trường 20€. Nguyễn Thị Thịnh 20€. Nguyễn Thị Thanh Loan 20€. Diệu Vân Hứa Thiên Thanh 10€. (München): Nguyễn Thị Minh Phương 30€. Văn Hương Nguyễn Mai Hoa 10€. Phạm Văn Thái 10€. Lê Thị Thanh 10€. Lương Ha (Weissbach) 50€. Diệu Ngọc Bạch Khuê (Aachen) 10€. Diệu Thuần Trần Thị Phú (Stuttgart) 10€. Gđ. Tôn Mỹ Lệ & Tôn Thúy Bích (Saarbrücken) 20€. Nguyễn Thị Phụng 10€. Hà Mộng Thúy 10€. Diệu Ngân 50€. Thiện Giới 10€. Thúy An Thiện Lạc 10€. Trần Thị Bích Thuận 10€. Trí Minh Lam Di 10€. Diệu Hòa 5€. Diệu Hoa 20€. Thiện Đức 5€. Đặng Thị Nga 10€. Đặng Thị Hương 10€. Nguyễn Thị Mai Anh 20€. Dương Bạch Tuyết 5€. Tịnh Hỷ Chris Phong Ly 15€. Quảng Trí Nguyễn Đình Kha 20€. Thiện Đặc Lê Thị Nam 10€. Đồng Phú 40€. Tâm Lệ 10€. Tâm Nghĩa Phạm Nhân 20€. Nguyễn Thị Trâm 10€. Nguyễn Bá Mỹ 10€. La Cúc 5€. Danh Thị Thắm 10€. Nguyễn Đức Quốc Thọ 5€. Diệu Trí Trần Thị Len 10€. Thanh Ngân 5€. Công Ngọc 10€. Phương Minh 10€. Ân Huệ Trương Thị Hương 10€. T. Bảo T. Tiến 30€. Thảm Chu Hải Thanh 10€. Nguyễn Thị Tĩnh 15€. Lương Quang 20€. Thiện Phẩm 10€. Thiện My Nguyen 5€. Bành Thị Huôi 5€. Chín 20€. Bọt 20€. Trần Doreen Cát Tường 20€. Nguyễn Ngọc Châu 10€. Diệu Hòa 5€. Nguyễn Văn Nhật 20€. Huỳnh Văn Ten 20€. Nguyễn Thành Nam 10€. Duyên Ngọc Hàng Ngọc Hoa 10€. Minh Nhã 20€. Diệu Căn Thiện Hỷ 30€. Nguyễn Văn Nhủ 10€. Phương Anh 10€. Quang Minh 10€. Đồng Nguyên 10€. Đồng Thành 20€. Mỹ Hạnh 5€. Hạnh Hân 20€. Ngọc Nghiêm 5€. Diệu Hào 50€. Diệu Hòa 5€. Đức Hương & Diệu Tịnh 20€. Tâm Mẫn Tuấn Vân 10€. Quảng Niệm 10€. Diệu Lý 10€. Phong Lưu 5€. Thiện Giáo 10€. Diệu Đặc 10€. Vân Thị Thanh 10€. Lê Thị Thoa 5€. Nguyễn Thị Hiền 10€. Quách Thị Mùi 5€. Hồ Vinh 5€. Nguyễn Tấn Đạt 5€. Ân danh 50€. Lê Văn Sang & Lê Văn Trường 50€. Diệu Kính 500€. Thị Kiến 1000€. Hà Điền Long (Frankfurt) 20€. Thiện Sắc Cao Kim Dung (Bodenheim) 20€. (Neuss): Nguyễn Ngọc Diệp 20€. Trần Toàn Mỹ 25€. Đào Thị Chúc (Trier) 20€. Nguyễn Thị Kim Liên (Regensburg) 10€. Nguyễn Thanh Trường (Erlangen) 30€. (Hannover): Thiện Tuệ Ngô Kewin Minh 30€. Kim Chi & Ngọc Diệp 50€. Diệu Phẩm Nhật Thứ 10€. Thiện Thuận Dương Ngọc Bích 50€. Võ Văn Lầu 10€. Thiện Hữu Đỗ Thái Bằng 20€. Lương Tô Từ 10€. Thiện Chơn Nguyễn Mai Phương 20€. Mai Xuân Diệu 30€. (Laatzen): Viên Tuyết 30€. Minh Tôn & Thanh Hoa 50€. Thị Chánh 20€. Trần Thị Nhật Hưng (Schweiz) 20€. Diệu Pháp Nguyễn Thị Thu Vân (Luxembourg) 20€. (Duisburg): Gđ. Thiện Lý 20€. Diệu Hiền Trinh Thị Tuyết Nga 10€. Gđ. Diệu Thới (Nordhorn) 10€. (Strasbourg): Như Nghiêm 20€. Mỹ Linh & Mỹ Tiên 50€. Phật Tử chùa Phổ Hiền 15€. Tác Duyên chùa Phổ Hiền 10€. Diệu Đạo chùa Phổ Hiền 10€. Diệu Từ chùa Phổ Hiền 10€. Đồng Vi chùa Phổ Hiền 10€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 20€. Trần Thị Bình (Augsburg) 20€. Diệu Lan Nguyễn Thị Mai (Holland) 20€. Từ Chi Hồ Thị Kim Hạnh (Fürth) 20€. Viên Khai (Berlin) 5€. Phạm Thị Mỹ Hương (Österreich) 10€. (Nürnberg): Thiện Đặc Nguyễn Thị Kim Loan 10€. Lệ Cư 20€. Thái Thị Kim Hào (Czech Rep.) 10€. Ell. Batheke Pd Diệu Tánh (Gießen) 20€. (Danmark): Thanh Mỹ Phan Thị Nga 5€. Hạnh Thanh 10€. Phan Quan An 10€. Lê Thái 10€. Vũ Thị Xinh 25€. Đinh Vũ Trung, Vũ Hiền 13€. Diệu Nữ (Springe) 20€. Lương Ngọc Phách (Bielefeld) 10€. Minh Thông Điền Văn An (Leverkusen) 10€. Ngô Minh & Ngô Phụng (Oberursel) 10€. Thiện Kim Bành Thẩm Cương (Wiesbaden) 20€. Đồng Trường (Lünen) 10€. Thái Tất Đạt (Aurich) 50€. (Reutlingen): Giới Tâm Nguyễn Thị Minh Châu 50€. Đồng Vĩ 10€. Vương Thị Bích Thảo (Hameln) 20€. Ân danh (Kassel) 50€. Thiện Linh Đỗ Thị Kim Thúy (Hamburg) 10€. Thị Thiện Phạm Công Hoàng (Tostedt) 20€. Lưu Thành Đức (Viersen) 20€. (Mönchengladbach): Hùng & Đào 20€. Thiện Lai Hà Ngọc Diệp, Chong Chong, Sebastian, Kevin 250€. Thiện Kiến Hà Ngọc Quý 100€. Nguyễn Thị Thanh Lan (Staßfurt) 10€. (M.S.): Diệu Minh Nguyễn Thị Anh 5€. Đào Minh Châu 5€. Đồng Sinh, Ngọc Hiền (Hessental) 50€. Châu Bảo Chương (Bayreuth) 50€. Vũ Thị Minh Hằng (Karlsruher) 25€. Huỳnh Thị Tám (Belgien) 5€. Trần Mỹ Lan (France) 20€. Nguyễn Trần Thị Hoài Nghĩa (Ismaning) 50€. Đồng An Trần Thị A (Wittmund) 30€. Phạm Phương Dung (Braunlage) 10€. Nguyễn Thanh Nguyệt (Holland) 400€.

• Đất Già Lam

Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 400€. Ngô Quốc Ân (Laatzen) 7€. Lê Thị Huệ & Trương Đức Hạnh (Holland) 70€. Diệu Thanh Nguyễn Ngọc Nhã (France) 50€. Thích Mật Ấn (Taiwan) 100€ cầu an hồi hướng cho mẹ Fu Chu Su Ching.

• Trung Tâm Nghiên Cứu & Tu Học VG

Đào Thị Liên & Nguyễn Văn Bảo (Recklinghausen) 20€. Trần Hữu Lễ & Nhật Hưng (Schweiz) 50€.

• HỌC BỔNG TẶNG NI :

-**Đức:** Chung Giang (Künzelsau) 100€.

-**Việt Nam:** Nguyễn Hồng Quế 20€. Bành Tâm Sơn (Wiesbaden) 20€. Gđ. Tuyệt Minh (Gießen) 50€. Bắc Viên Tuyệt (Laatzen) 50€.

-**Ấn Độ:** Bắc Viên Tuyệt (Laatzen) 50€.

• Định Kỳ (Tiền mặt)

Paulezec Nguyen (France) 65€. Viên Tuyệt & Phan Công Sơn (Laatzen & BS) 50€.

• Hương Linh Ký Tự

Hà Tiến Van (Bielefeld) 75€ HL ĐH Diệu Hoa Nguyễn Thu Hương. Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 75€. Nguyễn Thị Kiêm (München) 75€ HL Hoa Ngọc Phạm Thị Hiền. Ấn danh (Österreich/Salzburg) 75€ HL Fu Dành. Quang Văn Nhưỡng 75€. Hà Ngọc Kiến 100€ HL ĐH Thiện Hữu Lâm Kim Liên. Đào Ngọc Diệp (Bremervörde) 75€ HL Đào Ngọc Sơn. Gđ Lý (Saarland) 30€ HHL ĐH Thiện Thọ Lý Duy Phước. Lê Minh Sang (Bremen) 80€ HLDH Lê Văn An.

• Quầy hàng Tình Thương cứu trợ người Cùi-Mù-Cô Nhi-Dưỡng Lão -Thương Phế Bình

Bác Viên Tuyệt (Laatzen) 20€. Phạm Thanh Nhân+Phạm Thanh Tâm (USA) 100US. Võ Trung Thu (Bad Pyrmont) 50€. Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 50€. Lê Ngọc Thủy (Bielefeld) 20€. Gđ.Vinh (Mullheim) 20€. Gđ.Tuyệt Minh (Gießen) 20€. Fam. Gudrun & Wilfried (Hameln) 20€. Quách Xuân Hòa (Landstuhl) 20€. Larry Ngọc Komer (Göttingen) 10€. Hoàng Tuấn Hữu (Darmstadt) 10€. Hoàng Tuấn Khai (Ffm) 10€. Lưu Đăng Phương (Hanau) 20€. Thiện Tuệ Kevin (Hannover) 20€. Bùi Thị Trâm (Diệu Bảo) 10€. Nguyễn Chín (Aurich) 30€. Hoàng Tuấn Kiệt (Aurich) 20€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 20€. Trần Hải Hòa (Bad Bellingen) 10€. Võ Kim Hoa (Bad Kreuznach) 20€. - Lý Kiến Cường (Saarbrücken) 8 ổ bánh bò. Xuân+Mỹ (Hannover) 120 bánh ú-100 bánh tro. Thanh+Tiến (Hannover) 110 da lợn. Mai+Tinh (Hannover) 80 xu xê. Chị Tiến (Hannover) 75 xôi vị. Oanh+Vinh (Hannover) 100 bánh ít. Gđ. Hoàng Tôn Long (Ffm) 209 xu xê+86 bao chỉ+48 bánh gió+33 bánh bía+sâm bổ lượng+sương sa hột lựu+hột é lưới ước. Bắc Quyển (Aschaffenburg) 15 da lợn- Hồ Ngọc Hào (Köln) 4 ổ bánh đậu xanh nướng.-

Tu Viện Viên Đức

• Tam Bảo VĐ

ĐH. Hồ Thị Mỹ Dung & Lê Tuyết Vy 20€. Phan Ngọc Minh 20€. Gđ Vạn Xuân 50€. Gđ Huỳnh Bá Thiên 50€. Phạm Ngọc Chính 30€. Viên Tuyệt (Laatzen) 30€. Trần Đại Trang 20€. Hoàng Thế Dũng & Nguyễn Thị Bích Lan 20€. Gđ Phúc & Huệ 20€. Tống Ngọc Thảo 50€. Thiện Thanh & Thiện Thọ 100€ + 100 cúng dường Đại Hồng Chung. Bùi Hữu Bình & Lai Thị Cường 20€. Trần Thị Mai 306,9€. Nguyễn Thị Liên 50€. Phạm Thị Kim Loan 10€. Hoàng Khánh Duy 50€. Lê Tâm 61,35€. Dương Vinh 30€. Gđ Luân Hoảng 40€. Nguyễn Ngọc Lan & Nguyễn Huỳnh Kiên Trung 10€. Thiện Lạc 20€. Đồng Phước 10€. Gđ Quảng Ngộ - Diệu Hiền 50€. Diệu Nhật - Quảng Hiền 30,66€. Nguyễn Thị Hương & Đinh Nguyễn Phương Quỳnh & Đinh Nguyễn Phương Nghi & Đinh Văn Thực 100€. Diệu Ngọc Lâm Ngọc Diệp 20€. Nguyễn Văn Hoa & Nguyễn Thị Quyên Duyên 50€. Đỗ Thị Đề 10€. Diệu Cúc Nguyễn Thị Kim Thanh 20€. Châu Hà 10€. Diệu Xuân Nguyễn Tuyệt Xinh 20€. Nguyễn Tuệ Lưu Thị Phúc & Nguyễn Trí Nguyễn Văn Tâm 50€. Thiện Bạch Đào Thị Chúc 50€. Huỳnh Lang 20€. Nguyễn Văn Hưng 10€. Tánh Gia 12,26€. Thiện Nhứt Hằng Nga 50€. Kiki Momi 10€. Châu Bảo Phước & Châu Thư Hương 50€. Nguyễn Danh 10€. Lý Phách Mai & Tống Di Lương 100€. Nguyễn Thị Mai & Nguyễn Thoại Huy 40€. Trần Thị Tuyết Lan 5€. Chu Yến Hào 61,35€. Trần Thị Ánh 30€. Tạ Thị Bích Thảo 10€. Đàm & Trần 20€. Chúc Đạo & Nguyễn Bốn 30€. Diệu Kính Nguyễn Thị Khánh 50€. Đinh Thu Thủy 20€. Hoàng Khánh Duy 100€. Gđ Nguyễn Thanh Hải 20€. Đồng Schotte 15€. Quách Bình, Long, Hùng, Stefan 122,49€. Diệu Tâm Đào Thị Sơn 30€. Gđ Ho 20€. Đồng Huệ Huỳnh Thị Đại 50€. Hương & Dương 20€. Tâm Giai 5€. Gđ Cao Văn Lung & Đỗ Thị Minh Thuận & Cao Minh Đức 10€. Thị Chơn 50€. Gđ Kiều Thái 100€. Văn Hiền 20€. Gđ Nguyễn Lâm Thị Thu Học 40€. Đỗ Thị Thu Hà & Lan 10€. Trịnh Thị Thu Nga 5€. Phạm Tuấn Ngọc 50€. Voong A Dien 20€. Nguyễn Thị Quế & Lê Thị Đình & Hồ Văn Nghe & Hồ Nguyễn Thị Bảy & Hồ Thị Lệ 50€. Nguyễn Ban (Freiburg) 100€. (Karlsruhe): Lê Thị Bích Huyền 5€. Huỳnh Thị Phương Chi 10€. Thiện Mỹ Lưu Hạnh Dung 50€. Nguyễn Văn Bổng 100€. (Reutlingen): Hàn Cường 20€. Lê Thọ Hạng 20€. Phan Thị Hương 50€. Trương Thị Nguyệt Thanh 50€. Hồ Thị Năm 50€. Diệu Phước 50€. Trương Thị Nguyệt Thanh 20€. (Heidenheim): Gđ Phạm văn Kiêm 5€. Đỗ Kỳ 20€. Do, Lương & Trần Thị Hồng 20€. Lieu, Minh Dai 20€. (Aalen): Hong Du Vi 20€. Diệp Thị Sơn 50€. Trần Bình Lợi 50€. Trần Bình Quyền 20€. Đỗ Công Hùng 20€. (Freising): Rasche Thu Huyen 20€. Nguyễn Thị Hà & Hải Đăng 10€. Trần Thị Hồng Vân 20€. Từ Viên Hồng 20€. Gđ Trần Hữu Độ & Trần Mỹ Thọ & Trần Quỳnh Trang & Trần Mỹ Chi 20€. Gđ Trịnh Thị Thu Hương 30€. Gđ Quảng Nhứt & Quảng Hưng & Diệu Bảo & Diệu Nghiễm 50€. Phạm Lan Anh &

Nguyễn Thị Dung 100€. Dư Kiều Diễm (Tübingen) 20€. (Việt Nam): Văn Thị Long 12,71€. Huệ Hiền 10€. Diệu Ngọc 20€. Thiện Giới (Böblingen) 20€. Gđ Trương Tổ Đức (Ismaning) 20€. (München): Đỗ Văn Chính 20€. Nguyễn Thị Ngọc 10€. Nguyễn Đình Tuấn 40€. Võ Thị Chợ 35€. Gđ Lý Lâm 20€. Lao My Nhen 20€. Gđ Nguyễn & Trần 30€. Nguyễn Thị Phơn & Bạch Tuyết Mai 30€. Mai Thị Phương 20€. Phạm Thị Cúc 10€. Nghiễm Thị Minh 20€. Hoàng Thị Lan 20€. Nguyễn Thị Nhung 20€. Gđ Nguyễn Văn Xo, Đình Thị Than Yen, Nguyễn Charly & Lyly 15€. Nguyễn Thị Chường 20€. Doãn Thị Kim Phương 10€. Hoàng Văn Bảy & Dương Thị Tuyết Nhung & Hoàng Duy Long 20€. Nguyễn Thị Thu Hương 5€. Huỳnh Thị Diễm 20€. Trần Nho Nguyễn & Đặng Thị Thanh Vân 20€. Chu Thế Phương 20€. Gđ Phạm Thai Hoa & Le Phạm Thụy Duong & Phạm Thy Thanh Julia & Phạm Phi Long Michael 50€. Lạc Thị Ngãnh 50€. Nguyễn Thị Sáng 20€. Phan Lê Thị Thu Hà 30€. Phật Tử Chùa Tâm Giác Xe số 2 360€. Phạm Thị Lê Thủy 20€. Ziencz Quynh 20€. (Stuttgart): Bùi, Lý Thị Kiêm Liên 20€. Thiện Tuệ & Thiện Vỹ 50€. Cao Xuân Nang 20€. Gđ Huệ Tường 40€. Thiện Nguyễn 20€. Đỗ Tín & Đỗ Bích Giao 20€. Đỗ Tín + Liên Bích Giao 20€. Lê Văn Pha (Ötigheim) 30€. (Hannover): Nguyễn Thị Tiên 50€. Đồng Thủy An 20€. Thiện Thế 20€. Thiện Ý Lê Thị Tỳ 100€. (Pforzheim): Gđ Huỳnh Trần 20€. Lê Thị Thuan 20€. Đỗ Thị Mỹ Lan & Đỗ Trà My 10€. (Ravensburg): Vũ Hồng Quang 20€. Trần Thanh Hải & Cao Kim Ngát 100€. Gđ Nguyễn 10€. Trần Huỳnh Đức 50€. Uli & Klaus Spatzier 20€. Phạm Triêu Han 20€. Châu Văn Nở 20€. (Kempten): Triệu Hồng Vân & Chu Văn Tuấn 50€. Hoàng Văn Hai 20€. Nguyễn Kim Khánh 10€. Nguyễn Sen 20€. Dương Huỳnh Lan & Nguyễn Văn Vinh 50€. (Warthausen): Marco Siegmund 5€. Trịnh Bích Lan 5€. Mầu Diệu Linh Sandra 5€. Tanja Minh Thu (Siegmund) 5€. Trần Thị Ngọc Hà (Eningen) 50€. (Isny): Nguyễn Hồng Nga 20€. Lê Minh Phương 30€. (Wangen): Nguyễn Thị Hoa 300€. Gđ Nguyễn Hoài Nam & Lê Thị Hải 50€. Trịnh Huy 20€. Trần Hồng Quyên & Nguyễn Thanh Dung 100€. VPL 50€. (St. Gallen CH): Lê Ngọc Ánh 20€. Trần Thị Lý 39,6€. Phạm Thị Ngọc Hiền 12,27€. Võ Lê 122,54€. Phan Thị Thu & 20€. Nguyễn Thanh Tùng (Villingen) 20€. Lưu Văn Hoa (Ramweil) 30€. Đồng Vị (Eberdingen) 100€. Nguyễn Thị Hà (Neufahrn) 20€. Huệ Tịnh Trần Thị Hòa Bình (Erbach) 30€. Nhứt Trọng & Thiện Nguyệt (Mannheim) 100€. Nguyễn Thị Như Hương (Markdorf) 50€. (Nürnberg): Trịnh Thị Thanh & Nguyễn Thị Kim Sanh 50€. Trầm Thuận Đạt 20€. (Marzling): Gđ Nguyễn Thị Kim Liên 20€. Tuấn Nga 20€. Gđ Phan Nguyễn Dung (St Gallen CH) 61,35€. Ngô Minh Thắng (München - Riern) 20€. (Freiburg): Thiện Lạc 50€. Gđ Nguyễn Thị Thủy Liễu 5€. Trịnh Thị Thu Vân 25€. Vương Ngô Anh 62,74€. (Lichtenstein): Gđ Trần Men 30€. Châu Chi Huệ 50€. (Ulm): Nguyễn Ngọc Mai 10€. Trương Tam Muội 20€. Võ Thị Thùy Linh 20€. Nguyễn Trí Tuấn 20€. Phan Văn Hữu (Tuttlingen) 20€. Chùa Linh Thửu (Berlin) 1.000€. (Hamburg): Chùa Bảo Quang 500€. Thị Kiến 100€. (Obersdorf): Bùi Thị Kim Lương & Bùi David & Nguyễn Huyền Trang 50€. Phạm Thị Kim Thoa & Ma Ngọc Bao 10€. (Lindau): Nguyễn Thị Ngọc Nga 20€. Thị Túc Đào 20€. (Erlangen): Phạm Văn Loan 30€. Nguyễn Hữu Tài 30€. Đồng Thủ Lê Văn Nghĩa & Đồng Đề Phạm Thị Hai & Nguyễn Thanh Phương (Scheer) 150€. (Bregenz AU): Trần Muối 20€. Lê Thị Ngọc Mai 30€. Hồ Minh Châu (Friedrichshafen) 50€. (Lindenberg): Huỳnh 20€. Gđ Vũ Văn Hưng 20€. Trần Tú Nguyệt 20€. Trương Bích Thủy 20€. (Biberach): Lim Do A Palawan 20€. Hoang Sang Luu 20€. Hứa Bích Lan - Quảng Phương (AU) 50€. Huỳnh Cẩm Thảo & Nguyễn Thị Phương Giao & Huỳnh Cẩm Thanh (Düsseldorf) 10€. (Laupheim): Phan Thị Tuyết 20€. Vũ Thị Hồng 50€. Quách Kim Trinh & Lâm Tuấn Minh (Konstanz) 20€. Gđ Vũ Văn Hải & Nguyễn Bích Lương, Martin, Michael, Marko, Marvin (Trier) 200€. Phạm Thị Kim Nhung (Nangen) 30€. Trương Văn Tấn (Scheidegg) 20€. Gđ Chinh & Thanh (Hohenbrunn) 100€. (Saarbrücken): Lý Lăng Mai 50€. Tâm Mỹ Lê 50€. Luyện Thị Thọ 20€. (Dachau): Gđ Nguyễn Phương Bắc & Lê Thị Thu Hằng 30€. Nguyễn Thị Hòa 10€. Lại Hoài Nam 20€. Diệu Bích Lương Thị Ngọc Trần (Leinfelden - Echterdingen) 20€. (Friedrichshafen): Nguyễn Thị Thu Hương 50€. Phan Thị Thủy 20€. Gđ Nguyễn Thanh Phương (Memmingen) 50€. Thiện Hậu Trần Xuân Hiền (Chi Hội Reutlingen) 100€. Nguyễn Thị Tiên (Wurmlingen) 50€. Phạm Thị Anh (Meckenbeuren) 100€. (Spaichingen): Nguyễn Thị Hiền 30€. Nguyễn Văn Nhiệm 50€. Nguyễn Đại Nhân 20€. Hang. Dĩ (Sigmaringen) 20€. Tuấn Hồng (Lph.) 50€. Liu Zhong Sheng (FZ) 50€. Hồ Đỗ Chuyển + Thủy (Wittenbach CH) 50€. Nguyễn Thị Thu Thủy (Völklingen) 20€. Chung Kim Toàn (CH) 12,25€. Dương Thị Hoàng Anh (Bad Waldsee) 50€. Gđ Phúc Quảng (Strassburg) 100€. Quách Thị Lan (Lansberg) 5€. Hoàng Sỹ Hùng & Trần Thị Hồng Vân (Blaustein - Ulm) 20€. Gđ Nguyễn (Besigheim) 20€. Phan Thị Cẩm (Gomaringen) 100€. Quách Mến & Yến (Frauenfeld CH) 61,35€. Trần Thị The (Schorndorf) 20€. Lê Tấn Hương - PT Künzelsau (Crailsheim) 330€. - Đào Hiếu Liem 50€. Bác Diệu Nữ 100€. Phạm Vốn 200€. Đinh Vũ Trung, Vũ Hiền (Danmark) 25€. (Bad Homburg): Frau Margit Geiger 50€. Diệu Trí & các con 200€. - Một số Phật Tử ấn danh 4.130€. Nguyễn Thị Quang (England) 500US. Phật Tử ở Holland 100€. - Reutlingen: Gđ Trần Văn Huyền 50€. Gđ. Lâm Kiến Huệ 50€. Phan Thị Hoa 20€. Nguyễn Văn Viễn 10€. La Ngọc 100€. Nguyễn Văn Hùng & Heidi 203€. Gđ Hưng & Nguyệt 20€. Nguyễn Văn út & Nguyễn Thị Bành 31€. Martin 20€. Nguyễn Hưng 20€. La Thị Hồng Phi 20€. Ấn Danh 169€. Trần Văn út 10€. Thiện Lộc 30€. Ấn Danh 236€. Nguyễn Thị Ngọc Lan & Huỳnh Kiên Trung 10€. Thiện Đạo 20€. Ngọc Nga 10€. Nguyễn Bá Lộc 50€. Ấn Danh 525€. Gđ. Nguyễn Tác 20€. Gđ Thiện Thanh & Thiện Thọ 20€. Huỳnh Thị Đại 10€. Nguyễn Phúc Tuấn 10€. Nguyễn Hải Mi 5€. Nguyễn Phúc Khang 5€. Ấn Danh 195€. Quang Minh & Hoàng Anh 20€. Gđ. Trương Thụy Dung 50€. Đồng Vị 100€. Lâm Ngọc Diệp 10€. Gđ Hà Ngọc Hoa 15€. Thái Văn Tỳ 20€. Châu Hoàng Hải 30€. Gđ Thiện Lai, Thiện Nghiễm, Thiện Bảo, Thiện Dũng 100€. Ngọc Nga 10€. Nguyễn Hồng Thái & La Thị Thủy & Nguyễn Minh Việt & Nguyễn Vinh Quang 1000€. (Friedrichshafen): Phạm Cẩm Vốn 20€. Gđ. Mạch Trước Khung & Bành Thị Xiểu 100€. Trịnh kim Chung 20€. Năm Hương (Erlangen) 20€. (Tübingen): Ngô Anh Kiệt 50€. Trần Ngọc Anh 50€. (Stuttgart): Phát Pd Đồng Nguyễn 1500€. Trần Thị Diệu An 50€. Diệu Hoàng 10€. Đồng Nguyễn & Đồng Đình 100€. Diệu Hiền 10€. (München): Hồ Thị Hồng My 15€. Gđ. Nguyễn & Lê 10€. (Überlingen): Nguyễn Đình Hưng 20€. Linh Lam & Đồng Tánh 10€. Nguyen Dinh Hung 40€. Nguyễn Thị Loan 50€. Lê Nhật Hiền (Egelsbach) 10€. Angelka Maria Kotzur (Horgenzell) 20€. (Ravensburg): Toàn Thi Hương 10€. Tran Khai Nhu & Ai Trang 30€. Trần Thị Hương 10€. Lê Thị Kim Hiền 50€. Nguyễn Mạnh Hùng (Wangen im Allgäu) 70€. Familie Pham (Hamburg) 50€. Gđ. Hưng & Nguyệt (Lindenberg) 10€. Diệu Phúc & Đồng Na (Laatzen Hannover) 20€. Nguyễn Văn Phương (Delmenhorst) 40€. Gđ. Trương Văn Tấn (Scheidegg) 20€. Nguyễn Sơn (Schweiz) 63€. Gđ Diệu Quang (Karlsruhe) 10€. (Wangen): Gđ. Nguyễn & Lê 10€. Nguyễn Mạnh Hùng 20€. Gđ Le Tu (Bad Saulgau) 100€. Maximillian Hofmann (Aalen) 20€. Gđ. Bắc Linh (Esslingen) 40€. (Lindau): Gđ. Nguyễn Đông Giang 5€. Hồ Thị Lau 20€. Nguyễn Kiều Oanh (Würzburg) 5€. Nghĩa (Scheer) 20€. Thiện Hiền (Oberursel) 20€. Hà Ngọc Quý (Mönchengladbach) 50€. (Thụy Sĩ): Gđ Nguyễn Hoàng Linh 60€. Nguyễn Đức Tài 50€.

Phiếu ủng hộ báo Viên Giác

Số hiệu độc giả (SH) (1)

Họ và tên :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Số tiền :

Giấy chứng nhận khai thuế : Có ☐ Không ☐

Độc giả mới ☐ Độc giả cũ ☐

Nếu thay đổi địa chỉ nhận báo, xin ghi rõ địa chỉ cũ dưới đây :

(1) Số hiệu độc giả có in trên nhãn địa chỉ gửi báo tối đa là 4 số

(Ví dụ : **SH : 1111# Ende: 10/2008**)

(Nếu có ghi thêm chữ "**het han**" là sắp ngưng gửi báo.

(Ví dụ : SH : 1111# Ende : 10/2008 **het han**)

Chú ý : Khi chuyển tiền ủng hộ xin quý độc giả ghi rõ người nhận báo và Số hiệu độc giả (SH: ...) để chúng tôi dễ dàng điều chỉnh và đối chiếu với danh sách nhận báo.

**Congr. d. Ver. Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. : 870 1633 - BLZ 250 70024
Deutsche Bank Hannover**

• Hội Thiện Viên Đức

Ngô Thị Kim Oanh 5000€. Thiện Hà 1400€.

• Tượng Phật Viên Đức

Đặng Thị Hương 50€. Thiện Chánh 50€. Bành Tâm Sơn 30€. Thích Nữ Đàm Thiện 50€. Lý Kim Loan 300€. Gđ. Tuyết Minh (Gießen) 30€. (Danmark): Vũ Thị Xinh 25€. Đinh Vũ Trung, Vũ Hiến 25€. Gđ. Nguyễn Thị Vinh (Neustadt) 100€. Nguyễn Thị Nhân (Hamburg) 50€.- Nguyễn Anh Tùng Toán 100€. Đồng Ngọc & Đồng Thanh (Heilbronn) 200€. Nghiêm Ngọc Phụng (Taufkirchen) 50€. Diệu Như (Chemnitz) 1.000€. - Gđ. Phạm Văn Bình (Stuttgart) 150€. Gđ. Nguyễn Hai & Linh Lam 40€. Ngô Thị Danh 20€. Ấn Danh 277€. Phạm Trọng Huy & Phạm Thu Cúc 20€. Phạm Vốn & Lý Thị Cẩm 20€. Gđ Lê Thị Nga & Ngô Văn Chia 50€. Thái Văn Tỷ 30€. Thái Sến 40€. (Lindenberg): Gđ. Nguyễn Lam 40€. Huỳnh Thanh Hà 20€. Quách Thị Phương (Friedrichshafen) 1000€. Gđ. Trần Hữu Lễ & Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) 100€. Trần Thị Ngọc Dung (Reutlingen) 100€. (Thụy Sĩ): Nguyễn Sơn & Nhữ Thị Chiến 100€. Đỗ Vũ Kim Xang 63€. Thiện Nam (Badtraffelstein) 50€. Hà Ngọc Quý (Mönchengladbach) 50€.

• Từ Thiện Viên Đức

GĐ Vạn Xuân 50€.

• Trai Tăng Viên Đức

Nguyễn Thị Tiến (Hannover) 50€. Võ Thị Nga (USA) 649,82€. Diệu Đài 20€.

• Đất Già Lam Viên Đức

Nguyễn Thanh Tùng (Leutkirch) 200€.

• Tu sửa TV. Viên Đức

Đồng Ngọc & Đồng Thanh (Heilbronn) 100€. Hoàng Thế Lộc & Nguyễn Thị Loan (Überlingen) 100€. Nguyễn Thị Minh (Hà Nội VN) 20€. (Karlsruhe): Tăng Huỳnh Lang 10€. Vũ Thị Minh Hằng 10€. Vũ Thị Phương Chi 10€. Nguyễn Tấn Hồ 10€. Vũ Thị Huệ 10€. Đỗ Thị Huệ 10€. Huỳnh Cuối Liễu & Đồng Minh Huỳnh Anh Kiệt (Tettang) 50€. GĐ Nguyễn Ngọc Lai (CH) 62,35€. Lê Thị Oanh (Friedrichshafen) 10€. Nguyễn Thị Như Hường (Markdorf) 50€. Võ Thị Nga (Mỹ) 649,82€. - Quách Văn Khánh (Friedrichshafen) 147,75€. Lê Ngọc Trâm (Schwäbich-Hall) 300€. Doan Min Than (Günzburg) 500€. Nguyen Thi Nam Duong (Neu - Ulm) 500€. Trần Duy Ngọc Huyền 50€. Ngô Phương Dung & Lai Thị Hồng Cúc 30€.

• Hương Linh Ký Tự Viên Đức

(Österreich): Ngô Văn Chia 75€. Hồ Thị Thu Hồng 75€. Nguyễn Thị kim Oanh (Murg) 75€. Nguyễn Thị Hiền (Eimeldingen) 75€. La Su Khiêm (Weil am Rhein) 75€. Tạ Thị Y (Weil Haltingen) 75€. Huỳnh Thị Thanh Hà (Lindenberg) 75€.

• Định Kỳ Viên Đức

Hồ Thị Lan Chi (Lindau) 100€. Huỳnh Thị Đại 120€.

(Nhân ngày An Vị Phật tại Tu Viện Viên Đức tổng cộng số tiền cúng dường nhận được 18.432 €)

*
* *

Định kỳ hàng tháng xây chùa Viên Giác

Đến tháng 7 năm 2007 chùa đã trả nợ ngân hàng xong số tiền 700.000 DM đã mượn xây chùa 15 năm trước. Tuy nhiên việc bảo tồn, sửa chữa và tiền điện, Gas, nước vẫn cần đến sự ủng hộ hằng tháng của quý Phật Tử xa gần. Mong quý vị lưu tâm hỗ trợ cho.

Khi chuyển tịnh tài cúng Chùa, xin quý vị vui lòng ghi nào nơi (Verwendungszweck = mục đích cho việc gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa. Xin thành thật cảm ơn quý vị.

Tất cả mọi sự Cúng Dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho Chùa, quý vị đều có thể lấy Giấy Khai Thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm quý vị có thể khai khấu trừ thuế với Chính Phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về Chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại, chúng tôi sẽ gửi giấy đến quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài về Chùa, xin chuyển vào Konto như sau:

**1. Congr.d.Verein Vietn.Buddh. Kirche e.V.
Konto Nr. 870 1633. BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Mỗi ngày ngân hàng báo một lần)**

**2. Pagode Vien Giac
Konto Nr. 870 3449 – BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover
(Một tháng ngân hàng báo một lần)**

Quý vị ở ngoài nước Đức xin chuyển vào Konto như sau:

**3. Congr.d.Verein Vietn.Buddh.Kirche e.V
BIC: DEUTDEBHAN
IBAN: DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover – Germany**

Ngoài ra Tu Viện Viên Đức ở Ravensburg có số Konto như sau:

**4. Tu Viện Viên Đức
Konto Nr. 111 30 20 68 – BLZ 650 501 10
Kreissparkasse Ravensburg**

Ngôi Chùa thành tựu và phát triển được hay không là nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của quý Đạo Hữu và Phật Tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên để ước nguyện của chúng ta thành tựu viên mãn.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát



VIÊN GIÁC

TẠP CHÍ CỦA KIỀU BÀO
VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN
TẠI CỘNG HÒA LIÊN BANG ĐỨC

*Zeitschrift der Vietnamesen und Buddhistischen Vietnam-
Flüchtlinge in der Bundesrepublik Deutschland*

CHỦ TRƯỞNG (HERAUSGEBER)

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e. V.
Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover - Deutschland

SÁNG LẬP CHỦ NHIỆM

Hòa Thượng Thích Như Điển

CHỦ BÚT

Đạo hữu Nguyễn Trí

QUẢN LÝ TÒA SOẠN

Đạo hữu Thị Tâm

BAN BIÊN TẬP & CỘNG SỰ VIÊN

HT.Thích Như Điển - Đan Hà - Quỳnh Hoa - Từ Hùng
Trần Phong Lưu - Phan Ngọc - Hồng Nhiên - Thiện Căn
Phạm Hồng Sáu - Thị Tâm - Phú Vân - Trương Ngọc
Thanh - Lê Ngọc Châu - Dr. Tôn Thất Hứa.

Tùy Anh (Đức) - Người Giám Biên (Đức) - Trần Thị
Hương Cau (Đức) - Trần Thị Nhật Hưng (Thụy Sĩ) - Vi
Vi Võ Hùng Kiệt (Mỹ) - Dr. Thái Văn Kiểm (Pháp) - G.S.
Vũ Kỳ (Bỉ) - Huyền Thanh Lữ (Đức) - Vũ Nam (Đức) -
Lê Thị Bạch Nga (Canada) - Tuệ Nga (Hoa Kỳ) - Phan
Hưng Nhơn (Đức) - Văn Nương LNC (Pháp) - T.S. Lâm
Như Tạng (Úc) - Phạm Thắng (Canada) - Đoàn Văn
Thông (Hoa Kỳ) - Võ Thu Tịnh (Pháp) - Võ Thúc (Đức)
- Sư Huynh Hà Đâu Đồng (Đức) - Nhứt Trọng Trần Văn
Minh (Đức) - Nguyễn Hạnh Hoàng Thị Doãn (Đức) -
Hoa Lan (Đức) - Thi Thi Hồng Ngọc (Đức) - Huỳnh
Ngọc Nga (Ý)

KỸ THUẬT AN LOÁT (Layout)

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức

CÙNG SỰ CỘNG TÁC CỦA (Mitwirkung von)

Hội Phật Tử VNTN tại Cộng Hòa Liên Bang Đức
Vereinigung der Buddhistische-Vietnamflüchtlinge i. d. BRD

TÒA SOẠN

Trung Tâm VHXPVNTN tại CHLB Đức
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kulturzentrum i. d. BRD
c/o Chùa Viên Giác

Karlsruher Str.6 - 30519 Hannover
Tel. 0511 - 87 96 30 . Fax : 0511 - 87 90 963

Homepage: <http://www.viengiac.de>

E-mail : viengiac@viengiac.de

Báo Viên Giác

E-mail: baoviengiac@viengiac.de

Chủ bút : E-mail : phuvan@viengiac.de

E-mail : phuvan@t-online.de

VIEN GIAC erscheint 6 mal jährlich

- Viên Giác phát hành mỗi 2 tháng vào những tháng chẵn. Nhằm mục đích phục vụ lợi ích cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Đức Quốc trên mọi mặt.
- Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống Văn Hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt bên cạnh những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường. Viên Giác xin chân thành cảm tạ.
- Ủng hộ hiện kim cho Viên Giác. Quý vị sẽ nhận được biên nhận theo sự yêu cầu để làm đơn xin quân binh thuế lương bổng hoặc lợi tức hằng năm.
- Những tư tưởng của tác giả được đăng và trích đăng trên báo Viên Giác không nhất thiết là lập trường của tờ báo và Ban Biên Tập. Tác giả chịu hoàn toàn trách nhiệm về nội dung bài viết của mình.

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V
Konto Nr. 870 16 33 - BLZ 250 700 24
Deutsche Bank Hannover

Ngoài nước Đức gửi qua trương mục

Congr. d. Verein Vietn. Buddh. Kirche e.V.
Bic : DEUTDEB33HAN
IBAN : DE 22 2507 0024 0870 1633 00
Deutsche Bank Hannover

Mục lục

Trang

- Thư tòa soạn	2
- Tuyên Bố Chung của Giáo Hội PGVNTN/Hải Ngoại tại Canada, Úc Châu - Tân Tây Lan, Âu Châu và Cộng Đồng PGVNTN tại Hoa Kỳ	4
• Tôn Giáo	
- Cuộc du hành sang Lạp Tát (Lhasa)... (HT.Thích Trí Chơn)	8
- Kinh Kim Cang trong nguồn mạch PGVN (Thích Hạnh Tuấn)	10
- Bát Chánh Đạo (Thích Chân Tuệ)	13
- Tóm lược Phật Pháp (Liễu Pháp)	17
- Ni sư Adrienne Howley - Tại sao tôi trở thành tu sĩ Phật Giáo (Trúc Quang Nguyễn Văn Hưng dịch)	20
- Tìm hiểu đời sống an lạc (Hàn Lâm Nguyễn Phú Thứ)	21
• Văn học - Nghệ thuật - Chủ đề	
- Tình bạn qua thơ văn và truyện kể (Võ Thu Tịnh)	23
- Em vẫn chờ anh (Thi Thi Hồng Ngọc)	27
- Có những niềm vui (Nguyễn Hạnh HTD)	32
- Ôn không cầu trả (Trần Nguyên Tiêu)	35
- Một năm có 4 lễ lớn (Thích Như Điển)	38
- Đường lên nước Kim có gì lạ? (Thích Hạnh Định)	42
- Hôm qua, hôm nay và ngày mai (Huỳnh Ngọc Nga)	45
- Hạ buồn (Nhứt Trọng)	47
- Mùa tu học (Hồng Nhiên)	49
- Nắng hè Bắc Phi (Nguyễn Quý Đại)	51
- Nguy cơ do điện tử (Phan Hưng Nhơn)	54
- Đọc sách "Giữa gạo và khoai tây" của Tường Lam (Đan Hà)	58
• Tin Phật sự	60
- Tin Phật sự tại Đức Quốc (Nhứt Trọng - Thiện Giới)	63
- Hạnh phúc từ tâm (Võ Thị Trúc Giang - Lúa 9)	65
- Chương trình Phật Sự năm 2009	62
• Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng (Viên Giác)	67
- Thông báo ý nghĩa của việc nuôi heo (lợn) công đức. - Thông báo của Radio VNHN Âu Châu. Thông báo của Chúng Bồ Tát. - Văn nghệ Cứu Trợ Thương Phế Binh QLVNCH/ Đức.- Chúc mừng - Nhắn Tin - Kết quả xổ số. - Người con gái tên Tim (Trần Hà)	
• Tin Nước Đức (Lê Ngọc Châu)	74
• Tin Thế Giới (Phan Ngọc)	77
• Y Dược Thường Thức	83
- Bệnh thống phong (Gicht - Gout)	
• Hộp thư Viên Giác	84
• Phân ưu – Cáo phó - Cảm tạ	84+85+86
• Phương danh cúng dường	87
• Thơ	
9.- Gió thu (Tuệ Nga).- 12.- Cảm thu (TrầnNgânTiêu).- Vọng mùa thu cũ (Lê Huy Hà).- 16.- Phật Pháp Âu Châu kỳ thứ 20 (Phạm Công Hoàng).- 26.- Tháng bảy (Thảo Nguyên).- 31.- Một mai (Nguyễn Song Anh).- 37.- Nhớ chị giữa mùa thu lá vàng (Thu Minh).- 44.- Kinh cầu (Thi Mặc Hoàng Hôn).- 46.- Pleiku phố núi (Trần Ngọc Nguyên Vũ).- 48.- Niệm (Hà Ly Mặc).- Nỗi buồn vào thu (Nguyễn Lương Thiện).- 72.- Tình triêu xa (Thylanthao).- Buồn thu (VN).- 73.- Tưởng niệm Đệ tứ Tăng Thống H.T. Huyền Quang (PhápNguyên).	
Hình bìa : Cảnh đẹp muôn màu (Tranh sơn dầu: SH. Hà Đâu Đồng)	
Cáo lỗi : Vì số trang báo có giới hạn nên các bài của quý văn thi hữu gửi đến và mục phương danh cúng dường không thể đăng hết trong kỳ này được. Chúng tôi sẽ lần lượt tiếp tục đăng trong các kỳ báo tới. Xin thành thật cáo lỗi cùng quý vị. (Báo Viên Giác)	